

**PHẬT GIÁO
NGUYÊN THỦY VIỆT NAM
SỬ LƯỢC
(TẬP II)**

**Tỳ-khưu Giới Đức - Sīlaguṇa Bhikkhu
(Minh Đức Triều Tâm Ảnh)**

BÀ RỊA - VŨNG TÀU 36- THIÊN VIỆN BỒ ĐỀ



Thiền viện **Bồ Đề** (Bodhivihāra) tọa lạc tại số 78/14
Bình Giã, phường 8, thành phố Vũng Tàu.
Chủ trì: Tỳ-khưu **Định Phúc** - Đt: +84 844 601 659.

Nguồn gốc đất ở đây có được là của đạo hữu Minh Trí, thế danh Nguyễn Văn Phi, khai sở bộ và đứng tên từ năm 1970. Ông đã lập tịnh xá Bồ Đề để tu gia từ năm 1984 nhưng không sinh hoạt trong Giáo hội Phật giáo Việt Nam.

Năm 2008, ông Nguyễn Văn Phi và Ni sư Hiền Giới đã hiến cúng cho Phật giáo Nguyên thủy 1.000m² đất, Đđ. Thiện Minh, chủ trì chùa Bửu Quang tiếp nhận đứng tên sở đở rồi sau đó xây dựng, thành lập thiền viện Bồ Đề.

Tháng 9/2014, thiền viện Bồ Đề được UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu công nhận cơ sở tôn giáo hợp pháp.

Vị trí thiền viện Bồ Đề nằm gần trung tâm thành phố Vũng Tàu, phố xá tấp nập người qua lại nhưng nằm khuất trong hẻm nên khá yên ả và thanh tịnh, xứng đáng là trú xứ để tu thiền. Mỗi tháng có 2 ngày thiền được tổ chức từ 8 - 16h, diễn ra vào ngày 16 và mồng 1 hàng tháng.

Kiến trúc thiền viện Bồ Đề không có gì đặc biệt, hiện nay, chùa đang xúc tiến hoàn thành thủ tục sở đồ tôn giáo để đại trùng tu, để xây dựng mới thiền viện Bồ-đề theo kiến trúc truyền thống, mang đậm nét chùa tháp các nước Phật giáo Nam truyền...

Chánh điện thiền viện Bồ Đề hiện nay có diện tích 6mx15m, thoáng mát, sạch sẽ và khang trang. Thờ 1 pho tượng Phật Thích Ca bằng đá cẩm thạch trắng cao 1,4m, được kiến tạo từ công ty điêu khắc Ngũ Hành Sơn và 2 pho tượng Phật trì bình khất thực cao 1,3m được thỉnh từ Xá Lợi Phật Đài, quận 9, thành phố HCM.

Bên tay phải là bàn thờ tổ thờ di ảnh Ht. Hộ Tông, Ht. Pháp Tri và Ht. Thiện Huệ. Bên tay trái là bàn thờ tôn giả Sivali. Hai bên hông chánh điện là pháp tọa để dành cho Pháp sư thuyết giảng. Việc bố trí hai pháp tọa là để cho 2 vị Pháp sư “*thuyết pháp vấn đáp*” vào những ngày lễ hội.

Phía trước chánh điện là tượng Phật Thích Ca bán thân lộ thiên. Nguồn gốc tượng này là thỉnh từ chùa Phật Bửu vào năm 1984 khi ngôi chùa này bị giải tỏa. Kiến trúc Phật lộ thiên làm theo dạng tứ mái có hoa văn rồng phụng hài hòa và một tượng Tứ đại Thiên vương 4 mặt cao 2m². Bốn mặt tượng trưng cho tứ bi hỷ xả. Hiện tại, bố cục thiền viện Bồ Đề ngay giữa là chánh điện, bên phải là phòng khách và phòng của chủ trì. Bên trái là 3 dãy nhà, chỗ ở của chư Tăng.

Thiền viện Bồ Đề trải qua những giai đoạn lịch sử như sau:

Năm 1970 đến 2000, đạo hữu Minh Trí quản lý dưới dạng liêu thất tu tại gia.

Từ năm 2000 - 2009, Ni sư Hiền Giới quản lý dưới dạng là tịnh thất của tu sĩ.

Từ năm 2009 đến nay, Đđ. Thiện Minh, chủ trì dưới dạng cơ sở tôn giáo hợp pháp của GHPGVN tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Mùa hạ đầu tiên năm 2010, Đđ. Thiện Tấn và Đđ. Thiện Ngọc an cư kiết hạ. Và tiếp theo các năm sau, chư vị sau đây đã an cư:

Năm 2011, Đđ. Hộ Nhãn và Đđ. Minh Hữu.

Năm 2012, Đđ. Thiện Hạnh, Đđ. Pháp Từ.

Năm 2013, Đđ. Kim Tuệ, Đđ. Thiện Hải.

Năm 2014, Đđ. Thiện Giác, Đđ. Thiện Đức.

Năm 2015, Đđ. Thiện Hạnh, Đđ. Thiện Tấn.

Năm 2016, Đđ. Thiện Chiếu, Đđ. Thiện Tấn.

Thời gian qua, thiền viện Bồ Đề đã đón tiếp rất nhiều phái đoàn Phật giáo và các vị cao Tăng nổi tiếng trong nước và hải ngoại đến thăm viếng. Trong nước có Ht. Thiện Tâm - phó Chủ tịch HĐTS. GHPGVN, Ht. Giác Chánh, Ht. Thiện Nhân, Ht. Hộ Chánh, Tt. Bửu Chánh v.v. Ở hải ngoại có Ht. Kim Triệu, phái đoàn Phật giáo Tích Lan, Thái Lan, Miến Điện.

Hiện tại, chùa đang xin phép đổi đất thiền viện Bồ Đề thành đất tôn giáo hợp pháp để định hướng cho việc xây dựng trong tương lai gần. Dự kiến sẽ xây thiền viện Bồ Đề có 4 lầu, tầng 1: tầng hầm; tầng 2: nhà ăn; tầng 3: tầng xá; tầng 4: chánh điện, tầng 5: sân thượng và chùa 1 cột “*Miền Đông nhất trụ*”, diện tích 15mx30m.









BÀ RỊA - VŨNG TÀU

37- CHÙA VIÊN TUỆ



Chùa **Viên Tuệ** tọa lạc tại tổ 7, ấp Gò Cát,
xã Phước Thuận, huyện Xuyên Mộc, Bà Rịa - Vũng Tàu.
Chủ trì: Tỳ-khưu **Khánh Tuệ** - Đt: +84 976 698 976.

Năm 2008, Đại đức Khánh Tuệ rời ngôi tịnh xá Phương Nghiêm ở Đồng Nai thuộc hệ phái Khất sĩ để qua Miến tu học, hành thiền. Với đức tin trong sạch, Đại đức từ bỏ chức vị chủ trì hiện có để thọ giới tại Miến, chính thức là vị tỳ-khưu thuộc hệ phái Theravāda.

Mảnh đất để thành lập nên chùa Viên Tuệ có được vào năm 2010 do người em gái của Đại đức Khánh Tuệ cúng dường. Cuối năm 2011, Đại đức Khánh Tuệ về đây và khởi công xây dựng một số liêu cốc để cho các huynh đệ trú ngụ. Ban đầu, diện tích đất chỉ có 1.600m², sau đó Phật tử mua thêm đất xung quanh cúng dường nên hiện giờ chùa có diện tích hơn 5.000m².

Sau 5 năm, chùa đã có 1 dãy nhà cho sa-di và Phật tử, 8 phòng tách biệt cho các vị tỳ-khưu; chánh điện cũng là nơi tổ chức hành thiền, 1 ngôi nhà Sīmā riêng cho chư Tăng hành Tăng sự... rồi thư viện, nhà ăn... Ban đầu, Đại đức chỉ xây dựng nơi đây để làm nơi

tu tập cho các huynh đệ, sau đó, được sự ủng hộ của chính quyền địa phương cũng như Phật tử, Đại đức đã làm hồ sơ thành lập chùa.

Cuối năm 2014, chùa chính thức được Giáo hội công nhận là nơi sinh hoạt hợp pháp một lượt với thiền viện Bồ-đề, tịnh xá Ngọc Viên, chùa Giác Tuệ thuộc khu vực Bà Rịa - Vũng Tàu.

Chùa không tổ chức lễ hội như các chùa khác vào các ngày lễ lớn mà chỉ tổ chức hành thiền tích cực mỗi tháng 1 ngày vào mùng 8 Âm lịch, lễ Dâng Y Kathina. Trước đây, chùa có tổ chức lễ hội Rằm tháng giêng, nhưng sau đó vì ngại Phật tử đường xá xa xôi đến dự lễ vất vả nên sau này Đại đức không tổ chức nữa mà chỉ chuyên chú vào việc tổ chức hành thiền cho Phật tử. Chư vị cư sĩ có thể đến chùa thọ bát quan trai, học thiền mỗi tháng.











BÀ RỊA - VŨNG TÀU 38- TỊNH XÁ NGỌC VIÊN



Tịnh xá **Ngọc Viên** tọa lạc tại tổ 3, ấp Trang Hoàng, xã Bông Trang, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
Chủ trì: Tỳ-khưu **Tuệ Siêu** - Đt: +84 933 532 628.

Năm 1990, miếng đất tại xã Bông Trang, huyện Xuyên Mộc này được mua khi Đại đức Tuệ Siêu đang đi học. Đến năm 2008, Sư chính thức về đây để lập tịnh xá theo hệ phái Khất sĩ.

Qua một thời gian nghiên cứu kinh điển Nam tông, và qua Miến Điện học thiền với ngài Shwe OO Min, năm 2014, Sư Tuệ Siêu quyết định chuyển y sang Nam tông. Cuối năm 2014, tịnh xá Ngọc Viên chính thức có giấy chứng nhận là một thành viên trong hệ phái Theravāda.

Tịnh xá có diện tích 4.000m², có dòng suối chảy bao quanh, và gồm các công trình chánh điện, nhà chúng, nhà bếp. Các công trình phụ tương đối ổn. Chánh điện được xây năm 2015 bằng gỗ. Đại đức cho biết các công trình chủ yếu được xây bằng gỗ cũ, tận dụng. Hiện chánh điện chỉ mới hoàn thành 80% vì đang chờ gỗ chuyển về để tiếp tục làm cửa... Dự kiến cuối năm 2016 sẽ hoàn thành.

Hiện tại, tịnh xá chỉ có một mình Sư Tuệ Siêu nhưng vẫn có những buổi lễ sinh hoạt truyền thống vào các ngày 14 và 29 hàng tháng, Dâng Y Kaṭhina.







BÀ RỊA - VŨNG TÀU

39- THIỀN VIỆN GIÁC TUỆ



Thiền viện **Giác Tuệ** (Bodhiñāṇārāma) ấp khu 1, xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
Chủ trì: Tỳ-khưu **Chánh Tuệ** - Đt: +84 948 902 197.

Thiền viện Giác Tuệ là ngôi thiền viện đầu tiên của huyện Xuyên Mộc. Năm 1999, thân mẫu của Đđ. Chánh Tuệ là bà Lê Thị Mỹ Ngọc ngụ tại thành phố Phan Thiết, Bình Thuận mua miếng đất có diện tích 7.000m² để cúng dường lập chùa. Mãi đến năm 2010, Đđ. Chánh Tuệ rời chùa Pháp Bảo - Mỹ Tho về Xuyên Mộc bắt đầu xây dựng thiền viện, cải thiện mảnh đất cát đá thành một nơi mát mẻ để tu tập.

Khuôn viên xây dựng có diện tích 5.000m² gồm có các công trình chánh điện được xây năm 2011, cùng với tầng xá, nhà khách, trai đường... Chánh điện chưa được hoàn thiện, còn đang lát gạch ngoài hành lang. Hiện tại, chùa có 8 vị Sư và 1 tu nữ đang ở. Gần thiền viện có ngôi làng Khmer theo Phật giáo nên Phật tử đến sinh hoạt cũng thường xuyên. Mỗi tháng, chùa có tổ chức sám hối vào

Chương I/E - Các Chùa Phật Giáo Nguyên Thủy Trong Nước

ngày Rằm và 30. Các buổi lễ lớn như Rằm tháng giêng, tháng 4, tháng 7 sẽ được tổ chức vào ngày thứ bảy đầu tháng. Lễ Dâng Y Kàṭhina hằng năm được tổ chức vào ngày 3/10 Âm. Sau khi hoàn thiện cơ sở vật chất, thiền viện sẽ tổ chức các khóa tu thiền.









BÀ RỊA - VŨNG TÀU 40- TỊNH THẮT HỒNG QUANG



Tịnh thất **Hồng Quang** tọa lạc tại tổ 10, thôn Phước Tấn, xã Tân Hòa, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
Chủ trì: Tỳ-khưu **Thiện Thông** - Đt: +84 643 890 815.

Báo Dân Trí viết: Chùa là một cơ sở từ thiện

Lúc trời sẩm tối hoặc rạng sáng, khi tiếng kinh trong chùa vừa dứt, đó là thời điểm những người phụ nữ "lỡ dỡ" hay mang con bỏ nơi cổng chùa. Chủ trì, Đại đức Thiện Thông kể, thấm thoát 20 năm thầy đã nuôi trên 200 trẻ nhỏ, có đứa bị bỏ rơi còn nguyên cuống rốn, giờ đã vào đại học.

Một ngày giữa tháng mười, chúng tôi tìm đến mái ấm Hồng Quang (xã Tân Hoà, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) - nơi nuôi dưỡng, chấp cánh ước mơ cho hàng trăm trẻ mồ côi, trẻ khuyết tật bị cha mẹ bỏ rơi từ khi mới lọt lòng.

Đại đức Thiện Thông trong 20 năm qua đã nuôi và chăm sóc hàng trăm em nhỏ có hoàn cảnh kém may mắn, nay có nhiều em đã trưởng thành, có em đã đỗ đại học, có em còn được làm việc trong lĩnh vực kiểm toán Nhà nước...



Chủ trì chùa Hồng Quang - Đại đức Thiện Thông đã nuôi dạy được hơn 200 trẻ nhỏ có hoàn cảnh kém may mắn trong xã hội. Nhiều em sau khi trở thành chú tiểu và hoàn tục ra đời đã đi làm công nhân và có cả chú tiểu tốt nghiệp đại học.

Kể về những chú tiểu trong chùa, thầy đưa ánh mắt buồn hường về cậu bé 10 tuổi - Hồ Văn Huy. Bé Huy mồ côi cha từ lúc lọt lòng, vì hoàn cảnh khó khăn mẹ bé không nuôi được con nên mang bé đến nương nhờ cửa Phật từ lúc cậu bé 3 tháng tuổi. Hai

tháng trước, thầy phát hiện chú tiểu Huy bị điếc sâu, điếc nặng, đã đi chữa nhiều nơi nhưng không được khiến lòng thầy rất buồn!

Sáng ngày 23/10 thầy đưa bé Huy lên bệnh viện Tai Mũi Họng thành phố HCM khám, tại đây bác sĩ kết luận: *"Bé Huy điếc sâu cả 2 tai"*. Ra khỏi viện thầy buồn lắm mà không biết phải làm sao, thầy lại đưa bé sang bệnh viện Nhi đồng thành phố HCM chiếu chụp, ở đây bác sĩ cũng kết luận: *"Bé Huy điếc sâu, không rõ nguyên nhân"*.

Theo tìm hiểu của thầy, cậu bé có thể nghe lại được chỉ có giải pháp cấy điện cực ốc tai. Thầy chưa hiểu lắm về phương pháp này, nhưng phẫu thuật này lên tới vài trăm triệu... thì thật là khó khăn.

Nét mặt Sư thầy không giấu được sự lo lắng, buồn phiền, khi thấy chú tiểu Huy, từ một đứa bé hoạt bát, giờ thành khuyết tật. *"Các con ở đây đều rất thiệt thòi, thiếu thốn tình thương nên thầy chỉ mong các con lớn lên mạnh khỏe như những đứa trẻ bình thường"*.

Các con thì đông, mà người chăm thì ít nên với những cháu hay ốm đau, yếu ớt thầy Thông và các cô chú trong mái ấm ưu tiên chăm chút hơn.

Những đứa trẻ mang họ Hồ

Cuộc trò chuyện của chúng tôi với thầy Thông bỗng bị cắt ngang bởi hàng chục em nhỏ ríu rít ùa về sau giờ học, chúng lễ phép khoanh tay chào thầy và khách.

Nói về đứa trẻ đầu tiên được nhận nuôi, Sư thầy Thiện Thông cho biết: *"Năm ấy thầy học lớp 7 (cách đây tròn 20 năm), vào một*

buổi sáng sớm sau khi thầy tụng kinh xong thì ra quét sân chùa. Từ phía cổng chùa thầy nghe thấy tiếng khóc của trẻ, khi đến gần thấy một em bé khoảng 1 tháng tuổi, người quần tã hoa được đặt trong một chiếc giỏ.

Thầy vội bế bé lên, khi được bế thì đứa trẻ không khóc nữa. Từ lúc đó, thầy linh cảm mình có duyên với đứa trẻ nên bế bé vào xin phép Sư phụ cho thầy được chăm sóc con”.

Giọng chậm rãi, thầy kể tiếp: ngày đó thầy còn nhỏ, nên cũng chưa biết chăm sóc trẻ thế nào, thầy nuôi bé đơn giản lắm. Hàng ngày thầy lấy nước cơm cho bé ăn, rồi lấy sữa ông thọ pha cho bé uống,... Ngoài những lúc đi học thì thời gian còn lại và ban đêm thầy và đứa trẻ gắn với nhau như đôi bạn. Cứ thế rồi cũng qua tháng, qua năm cho đến khi con lớn.

Đứa trẻ ngày ấy được thầy đặt tên Hồ Văn Từ, mang họ tục của thầy (Đại đức Thiện Thông, tên tục trong khai sinh là Hồ Văn Tuấn).

Một lần khác (năm 2016) như có linh tính thế nào, cả ngày thầy bận rộn với bọn trẻ, mà đêm đến lại bồn chồn khó ngủ. Đêm đó trời mưa nhỏ, khoảng hơn 24h đêm, thầy thức dậy đi kiểm tra một vòng quanh chùa thì thấy tiếng khóc yếu ớt phát ra từ phía cổng chùa. Thầy phát hiện ra hài nhi vẫn còn dính cuống rốn và lại mang bé về nuôi và đặt tên bé là Hồ Văn Tâm.

Cũng từ đó, mỗi năm lại có thêm vài cháu bị bỏ ở cổng chùa, rồi có cháu vì gia đình quá khó khăn không nuôi được nên mang con đến chùa xin thầy nuôi giúp. Theo đó, số trẻ tăng lên từng năm, lúc đầu vài cháu, rồi lên đến 20 cháu, 35 cháu, 50 cháu, rồi hơn 100 cháu... Tất cả các cháu đều được đến trường học tập và được thầy dẫn dắt đời sống hướng thiện.

Lúc đầu chỉ là một hài nhi được thầy Thông mang về chăm sóc, và giờ đã có hơn 200 trẻ đã và đang lớn lên từ mái ấm tình thương Hồng Quang.

Thầy Thông kể, ở chùa phương pháp dạy của thầy không quá rắc rối, thầy luôn chỉ bảo các con theo hai con đường hướng thiện: một là theo nghiệp đi tu; hai là hoàn tục ra đời kiếm sống. Tuy nhiên cả hai hướng trên thầy đều bảo các con nếu đi theo hướng nào thì cũng đều phải học, chí ít làm công nhân thì cũng phải có bằng cấp THPT thì người ta mới nhận.

Khoe với chúng tôi thời khắc vui nhất trong ngày, bé Hồ Thị Linh (9 tuổi) nói: *“Con thích nhất buổi tối, khi học bài xong thì tất cả sang phòng Sư phụ (cách các bé gọi thầy Thông) chơi. Thầy kể chuyện và dạy tụi con phải biết cố gắng học giỏi, giúp đỡ các bác và thầy mong các em, phải nhường nhau, không đánh lộn,... Nhiều thứ lắm nhưng con không nhớ hết”,* cô bé nhoẻn miệng cười! Cô bé là một

trong những hài nhi được thầy Thông chăm sóc từ khi mới lọt lòng mẹ và bị bỏ rơi.

Dẫn chúng tôi đi thăm nơi ăn, ở của các cháu - anh Lại Nhật Trường, người đã có 11 năm gắn bó với những công việc của mái ấm Hồng Quang cho hay: *“Những ngày đầu thầy cực lắm! Gần 15 năm (từ 1999 đến năm 2014) một mình thầy chăm sóc tất cả các con ở đây, lúc đầu có 20 bé về sau lên đến 50 bé, mà bé nào cũng có hoàn cảnh khó khăn...”*

Một ngày của thầy, thức dậy từ 3h - 3h30 sáng để cho các bé sơ sinh uống sữa, nấu nướng đồ ăn sáng cho các bé khác, giặt giũ, dọn dẹp chùa, gọi các con dậy đi học, với những bé học mầm non, thầy thường tự đưa đến lớp,... Thầy bận rộn cả ngày với lũ trẻ đến 23 - 24h khuya mới được nghỉ. Đó là chưa kể, khi các con ốm đau, thầy vừa chăm đứm ốm ở viện, lại vừa phải lo việc ở chùa cho các con khác.

Thầy thầy cực quá, một số Phật tử cũng thay nhau giúp đỡ, nhưng không được thường xuyên vì các Phật tử cũng bận việc gia đình. Mãi đến năm 2014, vì số trẻ tăng lên nhiều nên thầy nhờ thêm 3 - 4 cô Phật tử ở hẳn trong mái ấm giúp Thầy chăm sóc các bé”.

“Chỉ với một tình yêu bao la và sự nhân ái vô bờ, mới có thể làm được như thầy trong từng ấy năm”, anh Trường xúc động nói.

Chia sẻ với chúng tôi, thầy Thông cho biết: *“Các con ai học được thầy động viên cho học lên cao, con nào học không được thầy định hướng cho học nghề, con nào muốn xuất gia thầy đều ủng hộ”*.

Hiện tại, mái ấm Hồng Quang đang nuôi 72 trẻ, trong đó 50 cháu trong độ tuổi đi học (từ mầm non đến cấp 2), chi phí ăn uống, học hành, điện nước, ốm đau,... Tiết kiệm nhất mỗi tháng cũng hết từ 100 - 120 triệu. Nguồn kinh phí này chủ yếu đều trông cậy vào lòng hảo tâm của Phật tử các nơi. Ngoài ra, để tăng thêm thu nhập, ở chùa thầy cùng các con làm thêm chanh muối, đậu hũ (đậu phụ) bán kiếm tiền.

Theo thầy Thông, liên quan đến vấn đề chi phí của nhà chùa thì hàng năm đều phải báo cáo cơ quan chức năng là Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội của UBND thị xã Phú Mỹ.

Trao đổi với phóng viên Dân trí, ông Nguyễn Luân Vũ, Phó Chủ tịch UBND xã Tân Hoà (thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) cho biết, về hồ sơ trẻ em bị bỏ rơi và được chùa nuôi dưỡng thì đều được thầy Thiện Thông lập danh sách báo cáo chính quyền địa phương đầy đủ.

“Thỉnh thoảng chính quyền địa phương, UBND, HĐND lại vào chùa khảo sát về cách nuôi dạy trẻ trong chùa và nhìn chung đều đảm bảo vệ sinh. Ngoài ra, vào các dịp lễ như Tết Trung thu, Tết

Nguyên đán... Chính quyền địa phương đều phối hợp với nhà chùa tổ chức đón Tết cho các cháu”, ông Vũ cho biết.



Chùa đang trong quá trình xây dựng nên khung cảnh vẫn còn nhiều bề bộn (Ảnh: Phạm Nguyễn).





Hàng tuần, chúng điệu đều được Sư Thông giảng pháp tại chùa.



Những đứa trẻ mang họ Hồ,
trong đó có cả trẻ em khuyết tật (đánh dấu đỏ).



ĐỒNG NAI

31 Ngôi Chùa

- 41- Chùa Bửu Đức
- 42- Chùa Thiên Quang I
- 43- Chùa Thiên Quang II
- 44- Chùa Cồ Đàm
- 45- Chùa Ngọc Đạt
- 46- Chùa Phước Hộ
- 47- Thiền viện Phước Sơn
- 48- Chùa Y Sơn
- 49- Chùa Tam Phước
- 50- Tịnh xá Phước Huệ (Cầu Xéo)
- 51- Chùa Quang Minh
- 52- Chùa Quảng Nghiêm
- 53- Chùa Phước Quang
- 54- Chùa Thái Hòa
- 55- Chùa Từ Thiện
- 56- Chùa Linh Phú
- 57- Tịnh Thất Nguyên Không
- 58- Chùa Phước Lâm
- 59- Chùa Pháp Trụ
- 60- Chùa Linh Sơn
- 61- Chùa Pháp Độ
- 62- Tịnh Thất Hương Dầu
- 63- Chùa Phước Thịnh
- 64- Chùa Linh Phước
- 65- Chùa Lâm Tuyền
- 66- Thiền Thất Chơn Như
- 67- Tịnh xá Phước Huệ (Phú Túc)
- 68- Thiền Viện Quán Tâm
- 69- Tịnh Thất Tam Đức
- 70- Chùa Linh Bửu
- 71- Chùa Linh Thắng

ĐỒNG NAI 41- CHÙA BỬU ĐỨC



Chùa **Bửu Đức** tọa lạc tại C-61-A, phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
Chủ trì: Tỷ-khưu **Giác Chánh** (đã viên tịch).

Đại đức Pháp Bửu là vị khai sơn chùa Bửu Đức và cho xây dựng chùa năm 1970 do Phật tử Nguyễn Văn Lạc cúng dường.

Sau đó một thời gian thì Đại đức hoàn tục ra đời nên chùa thiếu vắng chủ trì. Nhằm lúc Đại đức Giác Chánh đi giảng trên tỉnh hội qua đây, nghĩ thấy cùng chung hệ phái nên Đại đức mới lưu về đây nghỉ. Sau đó, vì duyên lành ấy, Giáo hội bổ nhiệm Đại đức Giác Chánh về chủ trì chùa Bửu Đức vào năm 1992.

Chùa được xây dựng năm 1970, rộng 6.000m², có các công trình như: Chánh điện, tầng xá, nhà cốt... Chánh điện được xây lại vào năm 1990 được pha trộn giữa các kiểu kiến trúc Ấn Độ, Tích Lan, Thái Lan... Trên nóc chánh điện có 4 tháp: Đản sanh, Thành đạo, Chuyển pháp luân, Niết-bàn; tháp giữa là tháp Xá-lợi Sanchi, kỷ niệm nơi Phật thuyết Abhidhamma hạ thứ 7, dưới chân thành Kosambī khi ngài xuống từ cung trời Đao Lợi.



Chùa hiện tại hộ khẩu thường trú thì còn 4 vị, nhưng tạm trú thì khi nhiều khi ít, trung bình là 10 vị.

Về truyền thống sinh hoạt của chùa Bửu Đức rất đơn giản. Mỗi ngày có 2 thời công phu sáng và chiều, chư Tăng, tu nữ lên tụng kinh rồi ngồi thiền. Mỗi tháng có 2 ngày sám hối vào ngày Rằm và 30. Tại đây, chư Đại đức thay phiên nhau thuyết giảng.

Các ngày lễ trong năm như Rằm tháng giêng, Rằm tháng tư đều có tổ chức, Phật tử đến nghe pháp, ngồi thiền, luận đạo và thọ đầu-đà. Riêng ngày lễ Dâng Y Rằm tháng 10 thì đông đảo chư Tăng cùng thiện nam tín nữ tham dự.

Ht. Giác Chánh kế thế Đại đức Pháp Bửu chủ trì từ năm 1992 đến nay nhưng năm 2020 ngài đã viên tịch.







ĐỒNG NAI 42- CHÙA THIÊN QUANG 1



Chùa **Thiên Quang 1** tọa lạc tại ấp 8, xã Bình Sơn, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.
Viện chủ: Tỳ-khưu **Thiện Pháp** - Đt: +84 908 504 488.



Mô hình chùa đang xây dựng

Chùa Thiên Quang I được hình thành từ năm 1976, khai lập từ một vùng rừng rậm hoang vu với vách đất và mái lá đơn sơ...

Hoà thượng Thiện Pháp là người đã khởi công xây dựng ngôi chùa từ khi còn là một vị sa-di (1976) và cũng là viện chủ đương nhiệm của ngôi tự viện. Chùa đã trải qua ba đợt trùng tu vào năm 1980, 1993, và 1998. Năm 1980, chánh điện được xây khang trang với diện tích 100m². Năm 1993, chánh điện được xây dựng lại, quy mô lớn hơn với diện tích 198m² (18mx11m) trên tổng diện tích đất 2,5ha. Những năm sau đó, chùa bắt đầu xây dựng thêm những công trình phụ như giảng đường (20mx6m) năm 1998, tăng xá, liêu cốc, tháp chuông (2001).

Chùa được thành lập hơn 40 năm kể đến hôm nay nên số lượng chư Tăng và thiện tín đến sinh hoạt rất đông đảo. Ngoài các kỳ sám hối hàng tháng, chùa tổ chức các ngày lễ hội truyền thống Phật giáo như lễ Vesak Phật Đản, lễ Vu lan báo hiếu, lễ Dâng Y Kāṭhina (mùng 10 tháng 10 Âm). Song song với các hoạt động truyền bá Phật pháp, chùa cũng góp phần không nhỏ cho các hoạt động xã hội như xây nhà tình thương, nhà trẻ, từ thiện cứu trợ...

Đáp ứng nhu cầu của Tăng Ni và thiện tín các nơi, năm 2016, chùa khởi công xây dựng một ngôi chánh điện mới và rộng hơn để phục vụ cho việc sinh hoạt. Dự kiến công trình kéo dài 5 năm, tùy vào kinh phí có thể hoàn thành sớm hơn dự kiến.



Ht. **Thiện Pháp** (bên phải)







Chùa đang đại trùng tu







Chư vị Trưởng lão **Giới Đức, Thiện Pháp, Giác Giới, Thiện Nhân, Pháp Tông** tình cờ gặp gỡ tại Tổ đình **Bửu Long**

Xem Thêm:
Bài viết từ Website Phạm Hoài Nhân

Hưởng ứng chương trình giãn dân xây dựng vùng kinh tế mới, năm 1976 có một đoàn chư Sư từ thành phố Vũng Tàu đã đến ấp 8 (Vân Nam) nay là ấp 8, xã Bình Sơn, huyện Long Thành tu tập và sinh sống. Khi ấy, nơi đây còn là rừng rậm hoang vu, chư Tăng đã dốc hết tâm sức khai hoang, trồng trọt làm kinh tế tự túc nên không bao lâu khu rừng rậm hoang vu đã trở thành những ruộng, rẫy xanh mướt và vườn cây ăn trái trĩu quả.

Để có nơi cho chư Tăng sớm tối tụng kinh niệm Phật, Phật tử có nơi lễ bái, cúng dường, Thượng tọa Thiện Pháp (khi ấy còn là sa-di) đã khởi công xây dựng một ngôi chùa nhỏ, đơn sơ, vách đất, lợp lá. Từ khi có ngôi chùa, hàng ngày tiếng chuông chánh pháp vang lên ngân nga mời gọi các thiện nam, tín nữ về nghe Sư thuyết pháp, giảng đạo vào những ngày lễ. Dần dần Phật tử thông hiểu thêm về Phật pháp và một số xin được quy y, cầu pháp với ngài.

Ngôi chùa nhỏ không còn đủ chỗ cho chư Tăng, Phật tử tu học, sinh hoạt. Năm 1980, Tt. đã cho tiến hành trùng tu lại ngôi chùa khang trang rộng lớn hơn, diện tích khoảng 100m², vách đất, mái

lợp tole, đặt tên chùa là Thiên Quang với ý nghĩa: Ánh sáng của Phật pháp lan tỏa khắp nơi nơi. Nhưng rồi, ngôi chùa này cũng chỉ tồn tại được 10 năm thì xuống cấp trầm trọng. Năm 1993, được sự cho phép, trợ duyên của Giáo hội và Chính quyền địa phương, Tt. đã đứng ra đại trùng tu ngôi chùa bằng vật liệu tốt và nó được tồn tại cho đến ngày nay.

Chùa Thiên Quang tọa lạc trong khu đất rộng 2,5hecta, xung quanh có nhiều cây cổ thụ tỏa bóng mát. Chánh điện có diện tích 198m² (18mx11m), kiến trúc mang đậm nét PGNT với những lá Bò-đề trang trí trên mái chùa. Nóc Chánh điện xây kiểu cổ lâu, hai mái lợp tole. Phía trên cửa ra vào có tượng Bồn Sư Gotama trong tư thế đang ban phước.

Nội thất chánh điện kiến trúc đơn giản, nhẹ nhàng, uyển chuyển nhưng đa dạng và không kém phần hiệu ứng cảm xúc về mặt tâm linh. Đây là nơi để chư Tăng công phu sáng tối, cử hành các nghi lễ nhỏ, lớn như: xuất gia, trai Tăng, thuyết pháp, lễ phát-lò... Điện thờ Phật được bài trí tôn nghiêm mang lối kiến trúc đồng bộ Nam truyền. Chánh điện chỉ tôn thờ duy nhất một pho tượng Phật Tổ tọa trên đài sen ở tư thế giảng đạo, gương mặt hiền từ, nhân ái, đặt bên trong lá Bò-đề như là ánh hào quang, tượng trưng cho sự giác ngộ. Pho tượng tạc năm 1993, chất liệu bằng gỗ mít.

Vào chùa qua cổng Tam quan được xây cất khá bề thế. Bên trái chánh điện có tượng Bồn sư Thích Ca tọa thiền dưới gốc cây Bò-đề. Kế bên là lầu chuông, phía trong treo một đại hồng chung, nặng 800kg, đúc năm 2001, tại lò đúc chuông Huế, chi nhánh Long Thành (Đồng Nai). Kế bên là tháp 3 tầng, cao 15m, trong tôn thờ 5 viên ngọc Xá-lợi Phật Tổ. Bên phải chánh điện có đài Đức Phật nhập Niết-bàn, pho tượng khá lớn.

Năm 1998, Tt. tiếp tục xây dựng một giảng đường, diện tích 120m² (20mx6m) ở bên trái phía sau chánh điện. Tường xây bằng gạch, mái lợp tole giả ngói vẩy cá. Nơi đây dành cho chư Tăng ngộ trai, đồng thời là nơi tiếp khách. Đây cũng là nơi dạy chữ Pāli, giáo lý cho chư Tăng, Phật tử và hội họp bàn luận về Phật pháp.

Ngoài ra, xung quanh chùa còn xây dựng nhiều liêu, thất dành cho chư Tăng và Phật tử tu thiền. Khung cảnh và trú xứ ở đây rất thanh tịnh, thích hợp cho những hành giả tu tập thiền định.

Thượng tọa Thiện Pháp, thế danh Nguyễn Văn Ba, sinh năm 1950, tại Gò Công Tây (Tiền Giang), xuất gia năm 1968, ban đầu tu học theo hệ phái Bắc tông, năm 1971 chuyển sang hệ phái Nam tông, thọ tỳ-khưu năm 1980 tại chùa Giác Quang (tp. HCM).

Từ khi xuất gia và là Sư khai sơn, chủ trì ngôi chùa Thiên Quang 1 tới nay, Thượng tọa Thiện Pháp là người tu hành chân chính,

được Tăng, Ni, Phật tử gần xa mến mộ. Ở địa vị người lãnh đạo ngôi chùa, Tt. đã đào tạo thêm giới tử cho xuất gia, cho chư Tăng trẻ học văn hóa, mở khóa học Vi diệu pháp, giáo lý, kinh tụng cho chư Tăng và Phật tử, phát huy và giữ gìn những ngày sám hối. Những kỳ sám hối đều có thỉnh các vị Pháp sư đến giảng đạo cho Phật tử. Sư còn tổ chức những ngày đại lễ như: Cầu an, Phật Đản, Vu lan thu hút hàng ngàn người đến tham dự. Hàng năm, vào ngày 10/10 Âm, chùa tổ chức lễ Dâng Y Kàṭhina cho chư Tăng. Ngày nay, có rất nhiều Tăng, Ni, Phật tử và nhân dân địa phương đến tham dự, bái Phật. Đây cũng là ngày hội của chùa Thiên Quang và nhân dân xã Bình Sơn.

Thượng tọa Thiện Pháp luôn làm tốt công tác đạo và đời. Hiện nay, Tt. là đại biểu Hội đồng nhân dân ba khóa (từ khóa 1989 đến nay), là đại diện Phật giáo liên xã (Bình Sơn, Lộc An, Bình An). Đối với xã hội, Tt. có nhiều đóng góp to lớn: xây 3 căn nhà tình thương tặng cho hộ nghèo, xây 1 phòng mẫu giáo ở thôn 7 - Bàu Tre. Hàng năm, Tt. đều tổ chức phát thưởng tập vở cho trẻ em ở địa phương. Mỗi năm một lần, đưa đoàn y bác sĩ về chùa trị bệnh miễn phí cho dân nghèo. Vào ngày lễ Vu lan - Rằm tháng 7 - chùa tổ chức phát quà cho các hộ nghèo trong xã. Việc làm tình nghĩa này đã được thực hiện từ năm 1990 đến nay.

Thượng tọa còn là người luôn đi đầu trong công tác tổ chức tham gia cứu hộ đồng bào bị thiên tai, lũ lụt, hỏa hoạn... Từ những thành tích trên, Tt. đã nhận được nhiều bằng khen, giấy khen của tỉnh và Trung ương. Đặc biệt là 2 Huy chương "*Vì sự nghiệp Chữ Thập Đỏ*" và "*Vì sự nghiệp Đại đoàn kết dân tộc*" của Hội Chữ Thập Đỏ Việt Nam và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Từ ngày thành lập đến nay, chùa Thiên Quang 1 luôn là bóng mát cho chư Tăng cư ngụ để yên tâm tu hành, là nơi trang nghiêm thanh tịnh cho các cư sĩ tu tại gia có nơi tôn nghiêm, lễ bái, cúng dường Tam bảo.

Tt. chủ trì là bậc chân tu, đức độ, tấm gương sáng cho Tăng chúng noi theo. Chùa là một địa điểm hồng pháp thu hút nhiều tín đồ cho Phật giáo Nam tông và là nơi đào tạo chư Tăng có cả tài lẫn đức, xứng đáng là những sứ giả của Phật Như Lai.

ĐỒNG NAI 43- CHÙA THIỀN QUANG 2



Chùa **Thiền Quang 2** tọa lạc tại số 219 ấp 3, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
Chủ trì: Tỳ-khưu **Chí Tâm** - Đt: +84 918 902 099.



Năm 1970 - 1971 bà Lê Thị Tèo khai phá gò đất hoang xây dựng chùa lấy tên là Đại Tín, thỉnh thầy Thích Tâm Khiêm (thuộc hệ phái Cổ Sa Môn) về chủ trì.

Năm 1980, Thượng tọa Giác Chánh - hệ phái Nam tông về trụ trì, đổi tên thành chùa Thiền Quang 2 (để phân biệt với chùa Thiền Quang 1 ở xã Bình Sơn, huyện Long Thành).

Đến năm 1990, Đại đức Chí Tâm, thế danh Dương Văn Nuôi được Ban Trị sự tỉnh hội Phật giáo Đồng Nai bổ nhiệm chủ trì. Năm 1997, Đại đức trùng tu lại chánh điện, kế tục những phần việc còn dở dang của các vị chủ trì trước còn lại.

Chùa Thiên Quang 2 tọa lạc trong khuôn viên 9,5 sào đan xen trong vườn cây ăn trái sum suê. Chánh điện được xây bằng bê tông cốt thép vững chắc, mái lợp tole xi măng, nền gạch Tàu. Chánh điện là gian nhà dọc 2 mái, chùa Thiên Quang 2 khác một số chùa phái Nam tông khác ở nét kiến trúc vì ở đây bài trí khá đơn giản, không gian thờ tự tương đối nhỏ, thấp, nghệ thuật trang trí không cầu kỳ... Nhưng có điểm chung là sự trang nghiêm của không gian thờ tự. Điện thờ duy nhất tượng Phật Thích Ca Mâu Ni uy nghi ngự đài sen, dưới gốc cây Bồ-đề nơi Bồ-tát đản Đạo...

Theo thông lệ hàng năm của chùa, vào ngày 27 tháng 9 Âm lịch, quý Phật tử gần xa đến dự lễ dâng y Kàṭhina cho chư Tăng theo truyền thống các nước Phật giáo Nguyên thủy.











ĐỒNG NAI 44- CHÙA CỒ ĐÀM



Chùa **Cồ Đàm** (Gotamārāma) tọa lạc tại số 120 ấp 8, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Đt: +84 903 856 857 - +84 903 608 823.

Chủ trì: Tỳ-khưu **Chơn Thiện**.



Chùa Cồ Đàm do Sư Bà Thích Nữ Diệu Đức (sinh năm 1920) thành lập vào năm 1954.

Năm 1972, Sư Bà dời chùa về vị trí hiện nay cách chùa cũ 100m. Đến năm 1998, Sư Bà hiến cúng ngôi chùa cho chư Tăng hệ phái Nam tông.

Tổng diện tích đất chùa 7.000m² (0,7ha). Kiến trúc của chùa được xây dựng theo ý tưởng duy nhất là hoa sen rất độc đáo. Nền chùa là gương sen, cột là cọng sen, mái là lá sen, vách là cành sen; trong mỗi cánh sen có một vị thiên hiện ra với lòng thành kính gìn giữ Phật pháp.

Phía trước cổng chùa là Phật cảnh Thành đạo được xây dựng vào năm 1992. Gồm tượng Phật Thích Ca cao 4m đang ngồi tọa thiền dưới gốc Bồ-đề cổ thụ cao 9m, đường kính thân cây 4,5m.

Trước chánh điện là Phật cảnh Đản sanh, minh họa tháp nước bảy tầng sen cao 7m, theo hình ảnh bước chân đi của Thái tử Sĩ Đạt Ta lúc vừa hạ sinh. Phía trên tháp nước là tượng Bồ-tát tay chỉ trời, tay chỉ đất bằng đá trắng cao 1,8m khắc họa rất sống động.

Diện tích chánh điện là 480m², hình dáng bên ngoài như một thuyền sen hai tầng. Tầng trên thờ duy nhất tượng Phật Thích Ca, tầng dưới là giảng đường nơi giảng dạy Phật pháp. Xung quanh là hồ nước bao bọc độ sâu 50cm.

Thời gian hoàn thành chánh điện bên ngoài gần 6 năm, nhưng chưa khánh thành vì phần trang trí bên trong chưa xong, bao gồm:

tượng Đức Phật cao 3,5m bằng pha lê với trăm ngàn sắc hào quang tỏa khắp châu thân, xung quanh là chư Thánh chúng...

Phía sau chánh điện là Bát Vạn Lộc (bình bát lớn nhất Việt Nam cao 7,5m, rộng 9,5m) xung quanh bát được điêu khắc nhiều cánh sen bao bọc rất tỉ mỉ và công phu. Bên trong thờ Thánh Tăng Sĩvalī, đại đệ tử của Phật, đệ nhất tài lộc.

Công trình hiện nay vẫn đang xây là tầng xá 5 phòng, 2 tầng (18mx8m), chiều cao là 10,5m. Công trình đã thực hiện được 2/3, chỉ còn phần hoàn thiện... Các công trình còn lại là trai đường và phước xá... Cũng đang chờ đợi nhân duyên...

Chủ trì hiện nay là tỳ-khưu Chơn Thiện.









Bình bát vĩ đại

ĐỒNG NAI 45- CHÙA NGỌC ĐẠT



Chùa **Ngọc Đạt** tọa lạc tại ấp Đồng, xã Phước Tân,
huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.
ĐT: +84 61 831 630 - +84 61 093 630.
Chủ trì: Tỳ-khưu **Trí Đức**.

Tịnh xá Ngọc Đạt tọa lạc cạnh cầu sông Buông, cách quốc lộ 51 khoảng 150m về phía Tây, nằm ẩn mình dưới những hàng cau thẳng tắp, vươn cao tỏa bóng mát quanh năm.

Tịnh xá Ngọc Đạt do Đại đức Thích Giác Thành thế danh Lương Văn Bửu, thuộc hệ phái Khất sĩ dựng lên vào năm 1955 để tu tập, lao động sản xuất để phụng dưỡng mẹ già. Ban đầu chỉ là một cốc lá đơn sơ chưa có tên gọi. Năm 1965, ngôi cốc xuống cấp, Đại đức Giác Thành đã đứng ra lo việc trùng tu nâng cấp thành tịnh xá đặt tên là Ngọc Đạt.

Tịnh xá được xây dựng theo kiểu Bát giác tượng trưng cho Bát chánh đạo, đây là kiểu kiến trúc truyền thống của hệ phái Khất sĩ. Tường xây gạch, xi-măng, mái lợp tole, nền lát xi-măng.

Đại đức Giác Thành sống cuộc đời bình dị, thanh bạch, không phụ thuộc kinh tế vào Phật tử nên được mọi người quý kính. Ngoài việc tạo dựng tịnh xá Ngọc Đạt, Đại đức còn sáng lập tịnh xá Ngọc Bình ở Giồng Ông Tố (Cát Lái, thành phố HCM).

Ngày 29/9/1985, Đại đức viên tịch, thọ 49 tuổi.

Sau khi Đại đức Giác Thành viên tịch, theo yêu cầu của Phật tử, Giáo hội Phật giáo đã bổ nhiệm Đại đức Trí Đức thuộc hệ phái Nam tông về trụ trì và từ đó cách thờ cúng, tu tập tại tịnh xá Ngọc Đạt được chuyển sang cách thờ cúng, tu tập của hệ phái Nam tông. Và Đại đức Trí Đức cũng thay đổi từ tịnh xá thành chùa, chùa Ngọc Đạt, cho phù hợp với Phật giáo Nguyên thủy (Giáo phái Khất sĩ thường dùng từ tịnh xá và kiểu kiến trúc hình Bát giác).

Từ khi tiếp nhận cơ sở thờ tự, Đại đức Trí Đức nguyện với lòng mình sẽ sống xứng đáng để khỏi phụ lòng người khai sơn. Sau nhiều năm lao động cật lực, Đại đức và các môn đệ trong tịnh xá đã tích lũy được một khoản kinh phí đáng kể đủ để trùng tu lại ngôi Tam Bảo. Vậy là vào năm 1993, Đại đức cho phá bỏ chánh điện hình bát giác cũ, xây mới lại theo kiến trúc Việt - Chăm hài hòa, bằng vật liệu kiên cố. Kết cấu và trang trí của ngôi chánh điện mang đậm nét đặc trưng của các ngôi chùa thuộc hệ phái Nam tông. Những đường nét hoa văn và các mảng trang trí ở mặt tiền, mái và nóc tịnh xá... đều theo các đề tài truyền thống mang tư tưởng của Phật giáo Nguyên thủy. Các họa tiết hoa sen luôn đi cùng biểu tượng Bát chánh đạo, còn lá Bồ-đề tượng trưng cho giác ngộ được trang trí dọc diềm mái, bờ nóc và xung quanh hình tượng “*Tứ Đại Thiên Vương*” ở mặt tiền chánh điện.

Nội thất chánh điện là một không gian rộng lớn, thoáng mát, diện tích 54m², cột âm tường, nền lát đá granit, mái lợp ngói Tây. Chánh điện chỉ độc thờ duy nhất Đức Phật Thích Ca Mâu Ni với bộ hoàng y thiếp vàng lộng lẫy tọa thiền trên tòa sen, phía sau là bức tranh vẽ gốc cây Bồ-đề.

Sau khi trùng tu xong chánh điện, năm 1999 Đại đức Trí Đức cho xây tháp 3 tầng để tôn thờ Xá-lợi Phật và long vị chư Tổ.

Phải kể thêm là, năm 1985, cùng về nhận chùa với Đại đức Trí Đức có Sư Thiện Hữu (em Đại đức Ân Minh). Thời đó còn hoang sơ và tiêu điều lắm, mấy năm sau, Thiện Đạt, Thiện Minh tức là bé Tư, bé Sáu về làm giới tử ở đây, rồi sau đó về thành phố xuất gia với ngài Siêu Việt. Hiện tại, năm 2015, ở đây có 4 vị tỳ-khưu là ngài Giác Đăng và 2 vị cũng lớn tuổi, có 2 cô tu nữ, 1 cô là Nam tông, 1 cô là Khất sĩ chỉ xin ở đây để đi học trung cấp ở Sài Gòn.

Chùa Ngọc Đạt chỉ có lễ Dâng Y truyền thống phải giữ gìn. Còn các ngày lễ khác thì không tổ chức theo hình thức tập trung; đến

ngày lễ, Phật tử nhớ thì đến chùa thắp nhang cúng Phật.

Chùa tổ chức Dâng Y Kaṭhina theo truyền thống là ngày mồng 1 tháng 10, có bài thơ của Ht. chủ trì:

“Hằng năm Ngọc Đạt định kỳ
Tháng 10 mồng 1 Dâng Y cúng dường
Thiện nam, tín nữ bốn phương
Gieo duyên tạo phước tìm đường thiện lai.”









Trưởng lão Trí Đức

ĐỒNG NAI 46- CHÙA PHƯỚC HỘ



Chùa **Phước Hộ** tọa lạc tại tổ 21, ấp Tân Cang, xã Phước Tân, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Chủ trì: Tỳ-khưu **Minh Huệ** - Đt: +84 918 342 115.













Tỳ-khưu Minh Huệ

ĐỒNG NAI

47- THIỀN VIỆN PHƯỚC SƠN



Chùa **Phước Sơn** hay Thiền viện **Phước Sơn** tọa lạc tại
đồi Lá Giang, ấp Tân Cang, xã Phước Tân,
thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Chủ trì: Tỳ-khưu **Bửu Chánh**.

ĐT: +84 913 940 683 - +84 913 629 860.

Thiền viện cách thành phố Biên Hòa 20km về phía Nam và cách thị trấn Long Thành 20km về phía Tây.

Thiền viện được Ht. Giới Nghiêm sáng lập vào năm 1970, ban đầu chỉ với mục đích tăng gia sản xuất kiếm thêm chuối, sắn khoai, đậu... để phụ giúp thêm vật thực cho chư Tăng.

Năm 1984 khi Đại đức Bửu Chánh chính thức về đây thì Đồi Lá Giang chỉ là mảnh đất cằn khô sỏi đá. Với “đại nguyện” biến đây thành một trung tâm thiền nên Đại đức đã tổ chức trùng tu vào năm 1985. Trong khuôn viên thiền viện, có nhiều pho tượng Đức Phật Thích Ca lộ thiên. Điện Phật được bài trí trang nghiêm. Chính giữa thờ Đức Phật Thích Ca tọa thiền trên đài sen, hai bên là hai tượng Đức Phật trì bình khát thực, trước có tượng Bồ-tát Đản sanh.

Thiền viện Phước Sơn là quần thể kiến trúc Phật giáo gồm chánh điện, trai đường, Phật học viện, thiền đường, thất tịnh cư -

nơi các hành giả tu thiền và các dãy cốc dành cho các chư Tăng ở. Nằm ẩn mình trong rừng cây tĩnh lặng, mỗi một khu ở đây được xây dựng theo phong cách khác nhau. Chánh điện, trai đường, Phật học viện, hai thiền đường được xây dựng theo kiến trúc Phật giáo của Thái Lan và Campuchia như nhà dài bốn mái, nóc nhọn, đường diềm mái trang trí lá cây Bồ-đề,... hay những căn nhà khác lại theo lối kiến trúc cổ của Ấn Độ, Thái Lan, Việt Nam.

Không gian ở đây rất rộng rãi, thoáng mát. Điểm nổi bật là bức tượng độc tôn Đức Phật Thích Ca oai nghi mang bộ y thiếp vàng ngồi kiết-già trên tòa sen đặt ngay giữa khuôn viên. Hai bên là cảnh giới chư thiên với kiến trúc độc đáo cùng với ánh sáng huyền ảo từ đèn nền, khói hương, khiến bất kì ai bước chân vào đều cảm thấy trang nghiêm và thiêng liêng.

Năm 1984 - 1985 với ước nguyện biến đồi Lá Giang thành trung tâm Phật giáo nên Đđ. Bửu Chánh bắt đầu tổ chức một khu vực nhập thất tu thiền. Chư Tăng lúc đó có khoảng mười mấy người cứ một người bảy ngày thay phiên vô nhập thất, tới giờ nhà bếp đem cơm dâng cúng.

Từ năm 1995 (sau khi đi du học 10 năm) cho đến nay, Đại đức đã cống hiến rất nhiều cho thiền viện Phước Sơn và Phật giáo Nguyên thủy trong và ngoài nước:

- Biến mảnh đất này thành Đại tông lâm với nhiều công trình phụ, điểm xuyết các loại cây thụ lớn nhỏ.

- Xây dựng trung tâm thiền Tứ niệm xứ.

- Chư Tăng và tu nữ hiện nay đã có hơn 400 vị. Ngày nào cũng học giáo lý vào buổi sáng, tụng Tam Tạng buổi chiều, còn buổi tối có giờ ngồi thiền và nghe thuyết pháp.

- Nơi đây là trung tâm hành hương tâm linh để cho Phật tử gần xa đến chiêm bái.

- Là trung tâm lễ hội Phật giáo. Đã có hoàng gia Thái Lan đại diện hai đức vua đến đây dâng Y Kathina; tham gia trong cuộc lễ gồm Bộ Ngoại giao, Tòa Đại sứ, Tổng Lãnh sự. Hiện nay, cứ lễ bình thường như Rằm tháng giêng, Phật đản, Vu lan hoặc Tết,... cũng chừng năm bảy ngàn người. Còn ngày Dâng Y thì cũng phải mười mấy ngàn người.

- Hiện nay, Ht. Bửu Chánh (giờ đã là Hoà thượng) có tổng cộng 18 cơ sở gồm tự sáng lập hoặc viện chủ sáng lập, trụ trì trực tiếp, trụ trì gián tiếp, trụ trì có giấy tờ, trụ trì đỡ đầu. Riêng ở Mỹ một ngôi chùa chính thức đang hoạt động, đã có đất và đã có tượng Phật.

- Thiền viện hiện tại có khoảng 300 tịnh cốc nằm rải rác trong khuôn viên khoảng 3.000m² dành cho các Tăng, Ni và thiền sinh từ các nơi đến học thiền Vipassanā... Điều đáng nói là ở đây, nhiều

doanh nhân cũng tới để học thiền. Theo các thiền sinh là doanh nhân cho biết, thiền giúp cho họ bình tĩnh, sáng suốt để kiểm soát được công việc.

Hàng năm, vào ngày 12/10 Âm lịch, thiền viện tổ chức đại lễ Dâng Y Kaṭhina, lễ để bát hội và lễ xuất gia gieo duyên.

Chủ trì thiền viện từ năm 1984 đến nay là Ht. Bửu Chánh.















Bia tường niệm cố Ht. Giới Nghiêm



Tháp tưởng niệm cố Ht. **Giới Nghiêm**



ĐỒNG NAI 48- CHÙA Y SƠN



Chùa **Y Sơn** tọa lạc tại ấp Tân Cang, xã Phước Tân, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.
Chủ trì: Tỳ-khưu **Phước Quang**.



Chương I/E - Các Chùa Phật Giáo Nguyên Thủy Trong Nước

Năm 1978, cư sĩ Nguyễn Văn Đoàn thành lập chùa Y Sơn và dâng cho Thượng tọa Bửu Chánh (chủ trì thiền viện Phước Sơn); đến năm 1990, Tt. đề cử Đại đức Phước Quang quản lý và điều hành ngôi chùa này.

Diện tích đất chùa là 1.000m² với những công trình cơ bản.

Năm 1992, cư sĩ Võ Thế Lưu cúng dường xây dựng lại chánh điện có diện tích 70m².

Năm 1994, một cư sĩ ở Xa lộ Thị Nghè dâng cúng một đại hồng chung cao 0,8m.

Năm 1998, xây thêm phòng ở cho chư Tăng.









ĐỒNG NAI 49- CHÙA TAM PHƯỚC



Chùa **Tam Phước** tọa lạc tại số 247, quốc lộ 51, xã Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Chủ trì: Tỳ-khưu **Chánh Định**.

ĐT: +84 903 856 854.

Khoảng thập niên 90, Thượng tọa Bửu Chánh giới thiệu Đại đức Chánh Định đến đây thành lập một ngôi chùa Phật giáo Nguyên thủy ở ngay xã Tam Phước, nên Đại đức đặt tên là Tam Phước tự, vừa phù hợp với địa phương và vừa thích nghi với “*tam phước*” (phước vật, phước đức và phước trí) trong truyền thống Phật giáo.

Chùa có tổng diện tích 3.771m².

Ban đầu chỉ là một ngôi chánh điện bằng vật liệu thô sơ, một am cốc để tu tập. Sống đơn giản và đạm bạc như vậy, nhưng Đại đức vẫn giữ nghi lễ và phương châm tu tập thuần túy theo Phật giáo Nguyên thủy, mùa an cư kiết hạ vẫn tổ chức lễ Kaṭhina hoành tráng, đồng đảo chư Tăng và Phật tử đến tham dự.

Năm 1992, Đđ. Chánh Định tiểu trùng tu chánh điện, từ vật liệu thô sơ sang lợp mái tôn, cảnh trí tôn tạo kang trang và thanh lịch.

Năm 1996, do tấm lòng trong sạch của Phật tử ủng hộ Tam Bảo, Đại đức cho tiến hành thi công hơn sáu tháng, hoàn thành một chánh điện chùa Tam Phước tương đối kang trang hơn. Trùng tu kỳ này vẫn còn mái tôn, chỉ khác là vật liệu bằng xi măng cốt sắt. Thực hiện xong chùa khánh thành và kiết giới Sīmā vào ngày mùng 7 tháng giêng năm 1997 có đông đảo chư Tăng và Phật tử cùng đến tham dự.

Năm 2005, Đại đức đại trùng tu và tái thiết mới hoàn toàn ngôi đại hùng bửu điện chùa Tam Phước, theo kiến trúc hai mái cổ lâu, giống các ngôi chùa ở cố đô Huế, nhưng được cách điệu phần nóc và mái, vừa cao vừa nhọn giống như chùa tháp của các nước Phật giáo Thái Lan, Miến Điện... theo truyền thống Nguyên thủy. Chánh điện có diện tích 240m², tổng chi phí xây dựng khoảng 500 triệu đồng, do chư Tăng, tu nữ và Phật tử Phật giáo Nguyên thủy ủng hộ. Khởi công ngày mùng 9 tháng giêng năm 2005, hoàn thành ngày mùng 8 tháng giêng năm 2006; ngày đó cũng là ngày kiết giới Sīmā và khánh thành chánh điện chùa Tam Phước, có hơn 100 chư Tăng và 500 Phật tử tham dự.

Đại đức Chánh Định được xem là người sáng lập chùa Tam Phước. Để chính danh công đức ấy, tỉnh hội Phật giáo tỉnh Đồng Nai đã ký quyết định bổ nhiệm Đại đức làm chủ trì vào ngày 3 tháng 9 năm 2004.

Đại đức Chánh Định xuất gia ngày 15 tháng 10 năm 1981 với Hoà thượng Tịnh Sự. Đại đức tốt nghiệp Học viện Phật giáo Việt Nam khoá III tại thành phố HCM năm 1997, và tốt nghiệp thạc sĩ Phật học tại Ấn Độ năm 1999. Hiện nay Đại đức là giảng viên Học viện Phật giáo Việt Nam và Giảng sư Ban Hoằng pháp Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam.











Tt. Chánh Định

ĐỒNG NAI 50- TỊNH XÁ PHƯỚC HUỆ (Cầu Xéo)



Tịnh xá **Phước Huệ** tọa lạc tại số 311/9 quốc lộ 51, khu Cầu Xéo, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

ĐT: +84 61 845 502.

Chủ trì: Tỳ-khưu **Bửu Chánh**.

Tịnh xá này do Hòa thượng Tâm Hỷ thành lập năm 1990 trên mảnh đất có diện tích 355m² do nhị vị cư sĩ Trương Quốc Tuấn và Nguyễn Văn Huỳnh cúng dường.

Năm 1992, xây dựng chánh điện với diện tích 35m².

Năm 1994, tôn tạo tượng Phật Niết-bàn đặt trong sân chùa.

Năm 1995, xây dựng cổng tam quan rộng 3,64m, cao 4,52m.

Năm 1997, xây dựng căn phòng 01 lầu cho chư Tăng trú cư.

Năm 1998, xây dựng bảo tháp thờ Xá-lợi dạng hình vuông 3m, cao 10m, bên trong có một chuông đồng đường kính 0,45m.

Sau khi Ht. Tâm Hỷ viên tịch thì ngôi tịnh xá này được Ht. Bửu Chánh quản lý, điều hành.

Đại đức Phước Hiền hiện là phó chủ trì thay mặt Ht. Bửu Chánh chăm sóc ngôi tịnh xá này.



Ht. **Bửu Chánh** trong buổi Dâng Y.







ĐỒNG NAI 51- CHÙA QUANG MINH



Chùa **Quang Minh** tọa lạc tại ấp 1, xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Tri sự: Tỳ-khưu **Phước Độ**.

ĐT: +84 61 845 872.

Chùa Quang Minh được khai lập năm 1989 do thầy Chánh Tâm mua đất và chỉ đạo xây dựng. Ban đầu chùa có diện tích 50m² bằng tre tranh, nền xi-măng có tên là tịnh thất Quang Minh.

Năm 1991, tịnh thất được trùng tu. Năm 1994, Ban đại diện GHPGVN huyện Long Thành tạo điều kiện thuận lợi và cấp quyết định để cho tịnh thất Quang Minh đổi tên thành chùa Quang Minh.

Chùa Quang Minh tọa lạc trên khu đất rộng 2.000m², mặt quay về hướng quốc lộ 51. Chùa xây dựng theo kiểu nhà ống, mái được đúc bê tông cốt thép, nền gạch bông, lợp tole. Chùa gồm chánh điện và hậu điện nối tiếp nhau. Chánh điện được bài trí khá đơn giản. Điện Phật thờ duy nhất Đức Phật Gotama uy nghi tọa thiền trên đài sen, khoác y thép vàng lộng lẫy.

Sau chánh điện là hậu điện, nơi đây lưu giữ 5 tượng Phật được thỉnh về từ thuở tạo lập tịnh thất.

Trước chánh điện là Phật đài Thích Ca Mâu Ni có diện tích 16m² (4mx4m) được đúc bằng bê tông cao 5m. Đây là dạng kiến trúc tháp với 4 cột chính vươn cao 4 góc, là hình tượng rồng tượng trưng cho sự hộ trì. Nóc đài tháp nhọn vút được mô phỏng theo nguyên mẫu những ngôi chùa Nam tông ở Campuchia. Mặt tiền là hình tượng Bát Chánh Đạo. Trong tháp là tượng Đức Bổn sư Gotama trong tư thế tọa thiền.





Trong một ngày lễ Đặt bát hội tại chùa



ĐỒNG NAI 52- CHÙA QUẢNG NGHIÊM



Chùa **Quảng Nghiêm** tọa lạc tại số 827 Đinh Quang Ân,
ấp Hương Phước, xã Phước Tân,
thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
Chủ trì: Đđ. **Tuệ Quyền** - Đt: +84 903 880 456.
Email: chuaquangnghiem01@yahoo.com.vn.

Trước năm 1970, có một vùng đất hoang được bà Hoàng Liên Bích tức là Sư cô Thích Nữ Diệu Oanh về khai khẩn và tạo dựng nên chùa Quảng Nghiêm. Đến năm 1980, Sư cô dâng chùa cho Phật giáo Nam tông. Lúc bấy giờ, Thượng tọa Giác Chánh tiếp nhận. Năm 1982, Tt. Giác Chánh đề cử cố Đại đức Giác Tâm tiếp quản. Năm 1990, cố Đại đức Minh Thiện tiếp nối chủ trì. Năm 1995, Đại đức Tuệ Quyền chính thức được bổ nhiệm chủ trì, đưa chùa Quảng Nghiêm đi vào sinh hoạt đến tận ngày nay.

Diện tích đất ban đầu của chùa là 23.000m² nhưng hiện nay còn khoảng 20.000m² do bị lấn chiếm. Các công trình xây dựng ban đầu chỉ có ngôi chánh điện nhỏ đơn sơ, vài căn nhà tôn mái lá.

Hiện nay Đại đức Tuệ Quyền đang tiến hành hoàn thiện đại trùng tu các hạng mục như: Tầng xá, trai đường, hàng rào và chánh điện. Hạng mục tầng xá (diện tích 405m²) 9 phòng vừa được hoàn thành. Kiến trúc chùa theo phong cách tháp mái cao, nóc nhọn; khởi công vào ngày 20/4/2005, được hoàn thành vào ngày 02/7/2006. Đồng thời công trình trai đường cũng đã được hoàn tất với diện tích 260m², có kiến trúc tương tự như tầng xá, phía sau trai đường là nhà kho và nhà bếp mỗi nhà 24m². Ngày mùng 8 tháng giêng năm Đinh Hợi, tổ chức long trọng lễ khánh thành trai đường, tham dự buổi lễ có nhiều vị giáo phẩm Phật giáo Nguyên thủy, chư vị chủ trì và đại diện các chùa.

Đại đức Tuệ Quyền được tỉnh Hội Phật giáo tỉnh Đồng Nai bổ nhiệm chủ trì vào năm 1996, Đại đức đã tốt nghiệp Học viện Phật giáo Việt Nam khoá III. Hiện nay Đại đức là Ủy viên BTS tỉnh Đồng Nai, Giảng sư đoàn Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam.

Mặc dù bận rộn trong công việc Phật sự nhưng với khả năng và uy tín của mình, Đại đức đã vận động xây dựng trai đường và tầng xá khá khang trang, mỹ thuật... Hiện Đại đức đang tiếp tục vận động Phật tử trong và ngoài nước xây dựng ngôi chánh điện chùa Quảng Nghiêm với diện tích 800m².

Chùa đã trải qua bốn đời chủ trì:

- Thượng toạ Giác Chánh (1980 - 1984).
- Thượng toạ Giác Tâm (1984 - 1994).
- Đại đức Minh Thiện (1994 - 1996).
- Đại đức Tuệ Quyền (1996 cho đến nay).











Đại đức Tuệ Quyền

ĐỒNG NAI 53- CHÙA PHƯỚC QUANG



Chùa **Phước Quang** tọa lạc tại ấp 1, xã Hiệp Phước,
huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.
Chủ trì: Tỳ-khưu **Chơn Quang**.
ĐT: +84 908 263 741.

Chùa Phước Quang được thành lập năm 1990 trên mảnh đất có diện tích 2.500m² gần khu công nghiệp huyện Nhơn Trạch.

Năm 2008, xây dựng chánh điện kiểu kiến trúc Thái, năm 2010 thì hoàn thành và khánh thành rồi kết giới Sīmā.

Chùa hiện có 2 vị Sư trú cư nhưng hằng năm vẫn tổ chức các lễ hội truyền thống của PGNT.

Đại đức Chơn Quang điều hành và quản lý ở đây.







ĐỒNG NAI 54- CHÙA THÁI HÒA



Chùa **Thái Hòa** tọa lạc tại km 112, ấp Hiệp Nhất,
huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

ĐT: +84 61 852 810.

Chủ trì: Tỳ-khưu **Pháp Tân**.

Chùa Thái Hòa nằm trên sườn đồi Rơ-năng-si ở phía sau cụm Hòn Dĩa thuộc khu vực núi đá Ba Chồng (Định Quán), cách quốc lộ 20 chừng 400m. Ngôi chùa tọa lạc giữa xóm dân cư (khoảng 50 hộ) dân tộc Khmer của thị trấn Định Quán, do Đại đức Lý Xê (người Khmer) khai sơn vào năm 1963, để những người dân Khmer địa phương có nơi bái Phật, cúng dường.

Đất chùa khá rộng, hơn 2 hecta, nhưng ngôi chùa lại được xây dựng khá đơn sơ và khiêm tốn. Các cơ sở thờ tự, sinh hoạt của chùa không tập trung thành một khối mà được xây dựng rải rác trong diện tích gần 2.000m².

Nổi bật ở trung tâm là ngôi chánh điện, diện tích 108m² (12mx9m), cất theo kiểu tứ trụ, được tạo dựng hoàn toàn bằng gỗ: cột gỗ, vách gỗ, mái lợp tole. Nội thất chánh điện được bày trí tôn nghiêm theo truyền thống của Phật giáo Nam tông với bàn thờ duy nhất thờ Đức Thích Ca, tượng cao 1,2m; chất liệu bằng xi măng (Phật tử cúng dường năm 1996); ngoài ra còn có một số tượng Phật Thích Ca kích thước nhỏ có từ khi tạo lập chùa.

Đối diện với cổng ra vào là trai đường, diện tích 96m² (16mx6m). Tiếp theo là dãy nhà cấp 4 vách tường xi măng, mái lợp tole. Ngoài ra chùa còn có các công trình: đài Phật Thích Ca trì bình, tượng bằng xi măng cao 1,8m; bảo tháp tôn trí Xá-lợi Phật Thích Ca. Bên cạnh bảo tháp còn có một số cốc, thớt cho chư Tăng.

Từ ngôi chùa nhỏ đơn sơ, năm 1996 Đại đức Pháp Tân từ tịnh xá Phước Huệ (xã Phú Túc - Định Quán) được sự yêu cầu của Phật tử địa phương về chủ trì và đã cho trùng tu lại chùa có kiến trúc và hình dáng như ngày nay.

Đại đức Pháp Tân, thế danh Võ Văn Dũng, sinh năm 1968, quê tỉnh Tiền Giang, xuất gia năm lên 10 tuổi, thọ tỳ-khưu năm 1994 tại giới đàn chùa Kỳ Viên. Là người xuất gia từ nhỏ, nay đã có gần 25 năm sống tu học theo tôn chỉ Phật Đà. Với vai trò là một vị chủ trì mặc dù tuổi đời còn rất trẻ nhưng nhờ phẩm hạnh đang hoàng của mình, Đại đức Pháp Tân đã được Phật tử gần xa kính trọng và mến mộ. Đại đức hiện đang tu học lớp Trung cấp Giảng sư tại Văn phòng 2 Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam.

Hàng năm, chùa tổ chức các ngày lễ truyền thống của Phật giáo (Phật Đản, Vu lan...), lễ dâng Y Kāṭhina trong khoảng thời gian từ 16/9 đến Rằm tháng 10 (không có ngày cố định). Đây thực sự là ngày hội truyền thống của chư Tăng, Phật tử Nam tông ở thị trấn Định Quán - Đồng Nai.

Để có nơi trang nghiêm tôn trí Xá-lợi Phật và có nơi rộng rãi cho chư Tăng, Phật tử tu học, Đđ. Pháp Tân có hoài bão muốn xây dựng lại ngôi chùa khang trang hơn. Được sự trợ duyên của các cấp có thẩm quyền, hiện nay bản vẽ thiết kế và giấy phép xây dựng đã hoàn thành, chỉ còn chờ khi đủ duyên sẽ khởi công xây dựng để chùa Thái Hòa luôn là bóng mát, điểm hội tụ của chư Tăng tu học và các giới Phật tử hành hương lễ bái, cúng dường Tam bảo.

Chùa tích cực tham gia sinh hoạt Giáo hội và từ thiện địa phương, đặc biệt vào các dịp lễ lớn của Phật giáo.







ĐỒNG NAI 55- CHÙA TỪ THIỆN



Chùa **Từ Thiện** tọa lạc tại km 90, ấp Đồn Điền 1, xã Túc Trưng, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.
ĐT: +84 932 845 221.
Chủ trì: Tỳ-khưu **Pháp Đăng**.

Vào thời Pháp thuộc, người dân Bắc bộ được chiêu mộ vào Túc Trưng - Đồng Nai - làm công trường cao su. Họ xây một ngôi trường nhỏ dạy cho khoảng 30 em học sinh. Về sau, ngôi trường trở thành chỗ thờ thần thánh theo tín ngưỡng dân gian giống như đình miếu và không có tên gọi. Sau một thời gian do chiến tranh, rồi thống nhất đất nước, không có người trông coi nên miếu bị bỏ hoang một thời gian khá dài. Nơi đây trở thành một chỗ hoang phế, không người khói hương thờ tự. Người dân địa phương cũng có mời nhiều vị Thầy, Sư cô về quản lý nhưng đều không thuận duyên. Đến năm 1991, Đđ. Pháp Đăng được mời về quản lý và đặt tên là chùa Từ Thiện, đưa vào sinh hoạt theo Phật giáo Nguyên thủy.

Diện tích đất hồi xưa 1.061m² chỉ có một căn nhà mái ngói đơn sơ khoảng 200m² làm lớp học vào năm 1955. Khi lớp học giải thể

thì phòng này được sử dụng làm nơi thờ tự và được nâng cấp vào năm 1963. Sau khi tiếp nhận chùa năm 1991, vào năm 2005, Đại đức cho trùng tu và xây dựng thêm phòng ở, trai đường, rồi mua thêm, nói rộng diện tích lên đến 3.000m².

Chùa Từ Thiện thường tổ chức lễ truyền thống theo Phật giáo Nguyên thủy vào ngày Rằm tháng giêng, tháng 4 - Vesak, tháng 7, Dâng Y Kaṭhina vào ngày 28/9 và ngày 28/4 - đám giỗ thầy tổ là ngài Ht. Pháp Ân - Dhammaguṇa. Tối ngày 14, 30 hàng tháng có tổ chức thuyết pháp giảng đạo.

Sắp tới, Đại đức cho xây dựng lại tầng xá, dòi chánh điện nằm chính giữa khu đất hiện tại theo phương pháp cất móng di dòi.

Hiện giờ chùa có 4 vị Đại đức, 12 giới tử, 1 cô tu nữ đang trú ngụ tu học tại đây.









ĐỒNG NAI 56- CHÙA LINH PHÚ



Chùa **Linh Phú** tọa lạc tại km 139, quốc lộ 20,
xã Phú Sủ, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

ĐT: +84 61 858 101 - +84 913 811 657.

Chủ trì: Tỳ-khưu **Pháp Cẩn**.

Vào năm 1957, bà Nguyễn Thị Pho cúng dường đất cho quý thầy thuộc hệ phái Bắc truyền là Thích Từ Châu cùng 6 vị đồng tu khi thấy phong cảnh của ngọn đồi tại xã Phú Sơn này khá đẹp, phù hợp làm nơi tu tập. Sau khi nhận đất, quý thầy làm một am tranh vách tre, mái lá làm nơi tịnh tu và lấy tên là tu viện Thái Hư. Trong khoảng thời gian ấy đến năm 1975 đã trải qua hai đời chủ trì là thầy Khai Tâm và thầy Minh Ấn...

Khi người dân từ các vùng miền về đây lập nghiệp thường xuyên đến viếng lễ Phật nên am tranh trở thành chùa. Cảnh vật không còn cô tịch như xưa mà trở nên náo nhiệt nên quý thầy đã rời đi nơi khác tìm nơi thanh vắng. Về sau, trưởng ban Phật tử là ông Hai Thơm có duyên lành diện kiến Đđ. Pháp Cẩn đang trụ xứ tại tịnh xá Phước Huệ - Phú Túc - và đã thỉnh Đại đức về chùa. Năm 1987, Đđ. Pháp Cẩn được sự bổ nhiệm của tỉnh hội Phật giáo tỉnh Đồng Nai về chủ

trì chùa. Kể từ đó, Phật giáo huyện Tân Phú sau thời gian im ắng đã được khơi nguồn hoạt động trở lại.

Tổng thể chùa có diện tích khá lớn là 37ha. Năm 1989 - 1992, Đại đức cho trùng tu xây dựng và lấy tên hiệu là chùa Linh Phú. Năm 1994 - 1998, chùa được trùng tu thêm một lần nữa và hoàn thiện đến nay. Tháng 11/1998, Đại đức tổ chức lễ khánh thành. Kiến trúc chùa có chánh điện, phòng khách, trai đường, văn phòng Ban Trị sự Phật giáo huyện, nhà tổ, nhà cốt, Phật cảnh, cổng Tam quan hoành tráng như một ngọn núi. Chánh điện chùa có diện tích gần 1 sào.

Chùa Linh Phú vừa là nơi tu tập vừa là văn phòng Ban Trị sự Phật giáo huyện nên quy tụ cả ba hệ phái Nam tông, Bắc tông và Khất sĩ. Hiện tại chùa có 10 vị Đại đức Nam tông. Chùa thường tổ chức các ngày lễ truyền thống như Phật đản, Vu lan, Dâng Y tắm mưa và Kaṭhina. Ngày 14/4, tổ chức Phật Đản. Riêng lễ Vu lan được tổ chức vào 2 ngày là ngày 12 - mãn hạ tự tứ cho chư Tăng Bắc tông, còn ngày chính thống ở chùa là ngày Rằm 15/7. Ngày 12/7, tất cả các chùa Bắc tông, Nam tông đều tập trung về đây. Vào tháng 6, lễ Dâng Y tắm mưa thì tùy theo thí chủ chọn ngày. Lễ Dâng Y Kaṭhina được tổ chức vào ngày 24/9. Ngoài ra, chùa còn tổ chức lễ hoa đăng theo hệ Bắc truyền là lễ vía Phật A Di Đà vào ngày 16/11. Hàng tháng vào ngày 14, 30 có khóa tu bát quan trai.

Chùa Linh Phú là ngôi chùa đầu tiên tại huyện Tân Phú. Tuy không phải là người khai sơn lập tự nhưng Tt. Pháp Cần là người sáng lập nên hệ thống chùa chiền trong huyện này, giúp cho người dân có nơi sinh hoạt tâm linh đầy an lạc.









ĐỒNG NAI 57- TỊNH THẮT NGUYÊN KHÔNG



Tịnh thất **Nguyên Không** (Puññavatīmālākhemā) tọa lạc tại tổ 4
ấp 9, xã Xuân Thạnh, huyện Thống Nhất, Đồng Nai.

Chủ trì: Tỳ-khưu **Phước Tùng**.

ĐT: +84 903 610 420 - +84 938 393 639.

Tịnh thất Nguyên Không thành lập năm 2006. Đây là phần đất của gia đình, được bà Nguyễn Thị Hoa là thân mẫu Đđ. Phước Tùng cúng dường đến Tam Bảo để làm trụ xứ cho chư Tăng và làm nơi sinh hoạt lễ bái, cúng dường... Phần đất chia làm 2 khu vực cách nhau một con đường. Một khu vực 2 sào dành cho chư Tăng và một khu 3 sào dành cho tu nữ.

Năm 2012, Đđ. Phước Tùng bắt đầu hoàn tất hồ sơ xin phép thành lập cơ sở sinh hoạt tôn giáo. Trước đây, người dân địa phương thường gọi đây là chùa Lá vì phòng ở được xây dựng toàn bằng lá. Sau thời gian, khi thấy Đđ. Phước Tùng đi bát khất thực thường xuyên, họ gọi là chùa Sư Tùng. Từ 2012, khi làm thủ tục đăng ký Giáo hội, Đại đức mới lấy tên là tịnh thất Nguyên Không.

Phần đất ban đầu có 5 sào. Về sau, Phật tử dâng cúng mở rộng thêm được 1,2 mẫu. Tịnh thất Nguyên Không có cách xây dựng độc đáo. Ở giữa khu đất có một hồ nước nhân tạo được xây dựng

một căn nhà nổi dùng làm trai đường. Căn nhà này trước đây được sử dụng làm Sīmā nước để hành Tăng sự. Về sau, khi chánh điện được xây dựng thì chuyển thành nhà ăn. Xung quanh có chánh điện, tháp thờ Xá-lợi, phòng ở, lớp học, nhà bếp.

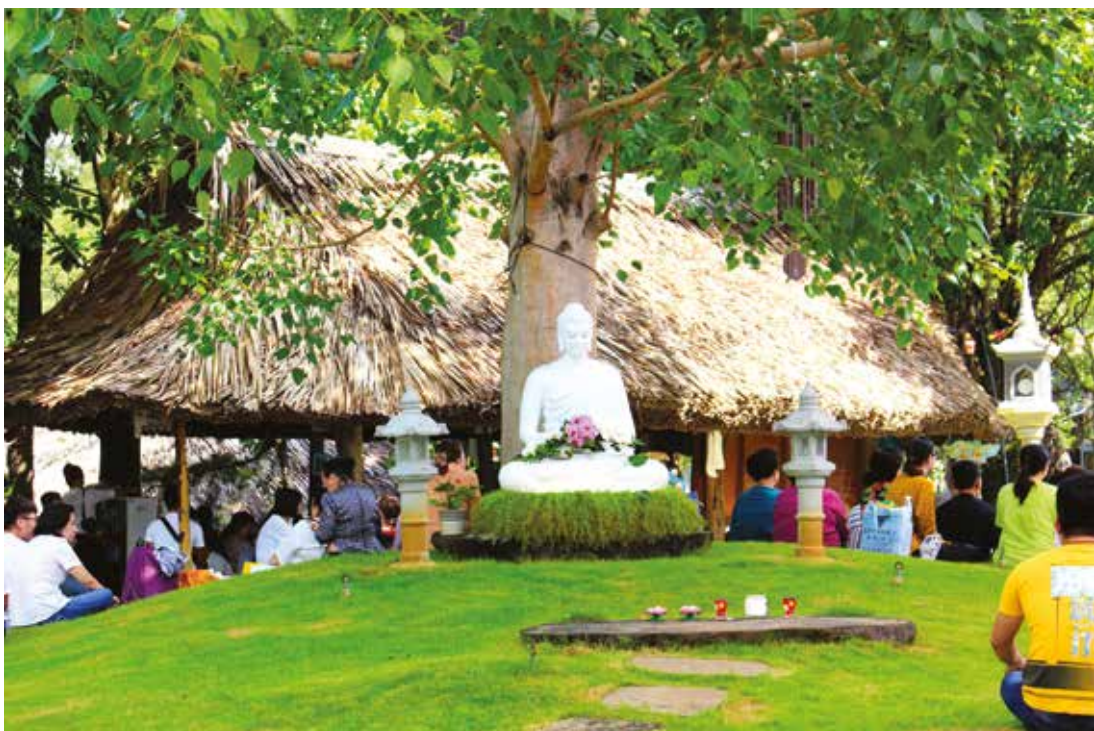
Tịnh thất có 7 vị Sư trú ngụ. Hằng ngày, các vị đi bát khát thực. Khu vực tu nữ riêng có diện tích 3 sào, gồm một dãy nhà 5 phòng, hiện có 2 cô đang trú ngụ.

Trước đây, chỉ có một mình Đđ. Phước Tùng ở. Sau khi làm thủ tục pháp lý, tịnh thất mới chính thức đi vào sinh hoạt trong khoảng 3 năm trở lại đây. Vào các ngày lễ, 15 tháng giêng, tổ chức thọ đầu-đà. Ngày 15 tháng 4 tổ chức lễ Phật Đản có thọ đầu-đà. Ngày chủ nhật tháng 10 do thí chủ chọn để tổ chức lễ Dâng Y Kāṭhina. Tịnh thất có lớp học Abhidhamma, lớp Pāḷi và giáo lý cho chư Tăng và Phật tử - nhưng chủ yếu vẫn tổ chức hành thiền vào chủ nhật hàng tuần. Ngoài ra, Đại đức còn vận động xây dựng cầu đường, nhà tình thương và phát quà từ thiện cho bà con địa phương nữa.

Năm 2016, Đđ. Phước Tùng được Phật tử cúng dường một mảnh đất 20.000m² cách tịnh thất Nguyên Không 5km. Và sau này, họ sẽ cúng thêm 15.000m² nữa. Mảnh đất có cây có suối, thích hợp làm nơi tu hạnh đầu-đà nên Đại đức sẽ dùng để làm rừng thiền cho những ai muốn thực hành pháp đầu-đà có nơi ở thuận tiện. Hiện tại cơ sở hạ tầng có một căn nhà tương đối và chuẩn bị xây dựng 4 phòng ở bằng lá. Mùa hạ năm nay, dự kiến sẽ có 5 vị Sư, 2 Phật tử đến trú ngụ.

Được sự giúp đỡ của chính quyền địa phương, sự ủng hộ của Phật tử và sự hỗ trợ của bệnh viện địa phương cũng như các bác sĩ bệnh viện Chợ Rẫy ở thành phố HCM - thời gian tới đây, tịnh thất Nguyên Không không những là nơi tu học mà còn là trung tâm nuôi dưỡng những tu sĩ già bệnh. Đđ. Phước Tùng có nguyện vọng sẽ giúp đỡ về mặt y tế, sức khỏe cho Tăng, Ni để họ được thuận tiện trên con đường tu học.











ĐỒNG NAI 58- CHÙA PHƯỚC LÂM



Chùa **Phước Lâm** tọa lạc tại ấp Tân Cang, xã Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Trụ trì: Đđ. **Phước Toàn**.









ĐỒNG NAI 59- CHÙA PHÁP TRỤ



Chùa **Pháp Trụ** tọa lạc tại ấp Ngọc Lâm 2, xã Phú Xuân, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.
Trụ trì: Đđ. **Pháp Đạo**. Đt: +84 918 175 383.

Chùa Pháp Trụ được thành lập ngày 16/2/2003 do cô Phùng Thị Hường cúng dường đất. Mảnh đất này lúc bấy giờ là vườn cà phê và quýt. Sau khi nhận đất. Đđ. Pháp Đạo cho xây dựng một phòng thờ nhỏ 16m², một phòng khách, và phòng ở.

Sau quá trình tu tập tại đây, năm 2009, chùa Pháp Trụ được nhà nước công nhận là cơ sở sinh hoạt tôn giáo. Từ đó, Đại đức cho xây dựng chánh điện có diện tích khoảng 110m² cùng các công trình Phật cảnh như Đản sanh, Xuất gia, Thành đạo. Khi thành lập chùa, Phật tử địa phương dâng cúng tượng Quan Âm, Đại đức cũng tiếp nhận và tôn trí thành cảnh trong khuôn viên chùa. Các Phật cảnh được tôn trí theo dạng non bộ, đôi nơi có rồng phượng nhưng theo phong cách Việt Nam nên có nét đặc trưng riêng, không giống như những chùa khác.

Năm 2013, Đđ. Pháp Đạo được Giáo hội Phật giáo chính thức bổ nhiệm chủ trì. Đại đức cũng tham gia nhiều hoạt động từ thiện tại địa phương.

Dưới sự quản lý của Đđ. Pháp Đạo, chùa Pháp Trụ được công nhận là một trong 120 ngôi chùa văn hóa Phật giáo tỉnh Đồng Nai

Mỗi năm, nhà chùa tổ chức 4 ngày lễ lớn:

- Ngày 8/1 tổ chức lễ cầu an đầu năm.
- Ngày chủ nhật từ tuần lễ Phật Đản 8 - 15/4.
- Vào ngày chủ nhật tháng 7 sau Rằm tổ chức lễ Vu lan.
- Đến tháng 9 thì tổ chức lễ Dâng Y Kàṭhina.
- Mỗi ngày Rằm và cuối tháng có tổ chức sám hối cho Phật tử đến tham dự tụng kinh niệm Phật.









ĐỒNG NAI 60- CHÙA LINH SƠN



Chùa **Linh Sơn** tọa lạc tại đường 129, ấp Bàu Mây, xã Thú Thanh, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.
Chủ trì: Đđ. **Pháp Việt** - Đt: +84 913 033 378.

Tháng 12 năm 2015, Đđ. Pháp Việt có mảnh đất tại ấp Bàu Mây; đến ngày 1/6/2016, Đại đức khởi công xây dựng; và tháng 3/2016, chùa Linh Sơn được thành lập với diện tích 5.240m².

Kiến trúc chùa đơn giản với tường gạch bê tông, lợp tôn, có một chánh điện 100m², tầng xá và nhà khách 160m², chưa có công trình Phật cảnh hay công trình phụ khác.

Tuy mới thành lập được 1 năm, nhưng chùa có số lượng Phật tử đến sinh hoạt hơn 200 người trong mỗi ngày lễ và các kỳ sám hối vào ngày 1 và 15 hàng tháng. Ngày 14 tháng giêng (thay vì Rằm) tổ chức lễ Đại hội Thánh Tăng. Ngày 11/4 tổ chức lễ Vesak. Ngày 15/7 tổ chức lễ Vu lan báo hiếu. Năm nay bắt đầu làm lễ Dâng Y Kàṭhina đầu tiên vào cuối tháng 9.

Đây là ngôi chùa thứ năm trong các chùa thuộc hệ phái Nam tông tại huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Là người dân địa phương nên Đại đức gặp được nhiều thuận lợi trong việc thành lập và hướng dẫn Phật tử đến chùa sinh hoạt, tu tập.





ĐỒNG NAI 61- CHÙA PHÁP ĐỘ



Chùa **Pháp Độ** tọa lạc tại Suối Rút, xã Phú Túc,
huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.
Chủ trì: Đđ. **Hộ Huệ** - Đt: +84 343 855 411.

Chùa Pháp Độ được thành lập khoảng năm 1986 - 1987 trên diện tích đất chừng 10.000m².

Chùa có một chánh điện tạm, 3 phòng ở và nhà bếp.

Năm 2017, chùa có 2 vị tỳ-khưu, 2 sa-di và một tu nữ trú cư.

Hiện Đại đức Hộ Huệ chủ trì ở đây.









ĐỒNG NAI 62- TỈNH THẤT HƯƠNG DẦU



Tỉnh thất **Hương Dầu** tọa lạc tại Suối Rút, xã Phú Túc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (Gần chùa Pháp Độ).
Chủ trì: Đđ. **Pháp Lực** - Đt: +84 945 453 727.







ĐỒNG NAI 63- CHÙA PHƯỚC THỊNH



Chùa **Phước Thịnh** tọa lạc tại tổ 4, ấp 3, xã Phú Thịnh, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Chủ trì: Đđ. **Phước Nguyễn** - Đt: +84 938 306 839.

Năm 2009, Đđ. Phước Nguyễn chọn mảnh đất trên một gò cao tại vùng quê nghèo xã Phú Thịnh để lập chùa vì nơi đây yên tĩnh và cao ráo. Diện tích chùa 4.400m². Đđ. Phước Nguyễn xây dựng một ngôi nhà bằng cây có diện tích 9mx12m làm nơi thờ tự và phòng ở, 1 nhà bếp. Khoảng 3 năm sau, vào năm 2012, Đại đức cho xây lại chánh điện có diện tích 13mx22m.

Hiện chánh điện vẫn chưa làm xong, đang trong giai đoạn đổ đà rồi ngưng lại để chờ kinh phí. Được biết, vùng đất này còn nghèo khó nên Phật tử và nhà chùa không có nhiều ngân khoản để xúc tiến công trình cho nhanh. Đđ. Phước Nguyễn cũng chỉ cho xây dựng từ từ đến khi hoàn thành... Nhưng mãi cho đến năm 2017 trông quan cảnh chùa còn quá sơ sài...

Chùa thường tổ chức lễ sám hối vào ngày Rằm và 30 hàng tháng cho Phật tử đến dự. Mỗi buổi lễ cũng chỉ có khoảng chừng 30 Phật tử địa phương. Riêng những ngày lễ lớn truyền thống như Rằm tháng giêng, tháng 4 thì tổ chức vào tối 14. Lễ dâng Y Kàṭhina được tổ chức vào ngày 9/10.







ĐỒNG NAI 64- CHÙA LINH PHƯỚC



Chùa **Linh Phước** tọa lạc tại tổ 9, ấp 4, xã Phú Lập, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Chủ trì: Đđ. **Pháp Hương** (Lê Hồng Phong) - Đt: +84 949 366 777.

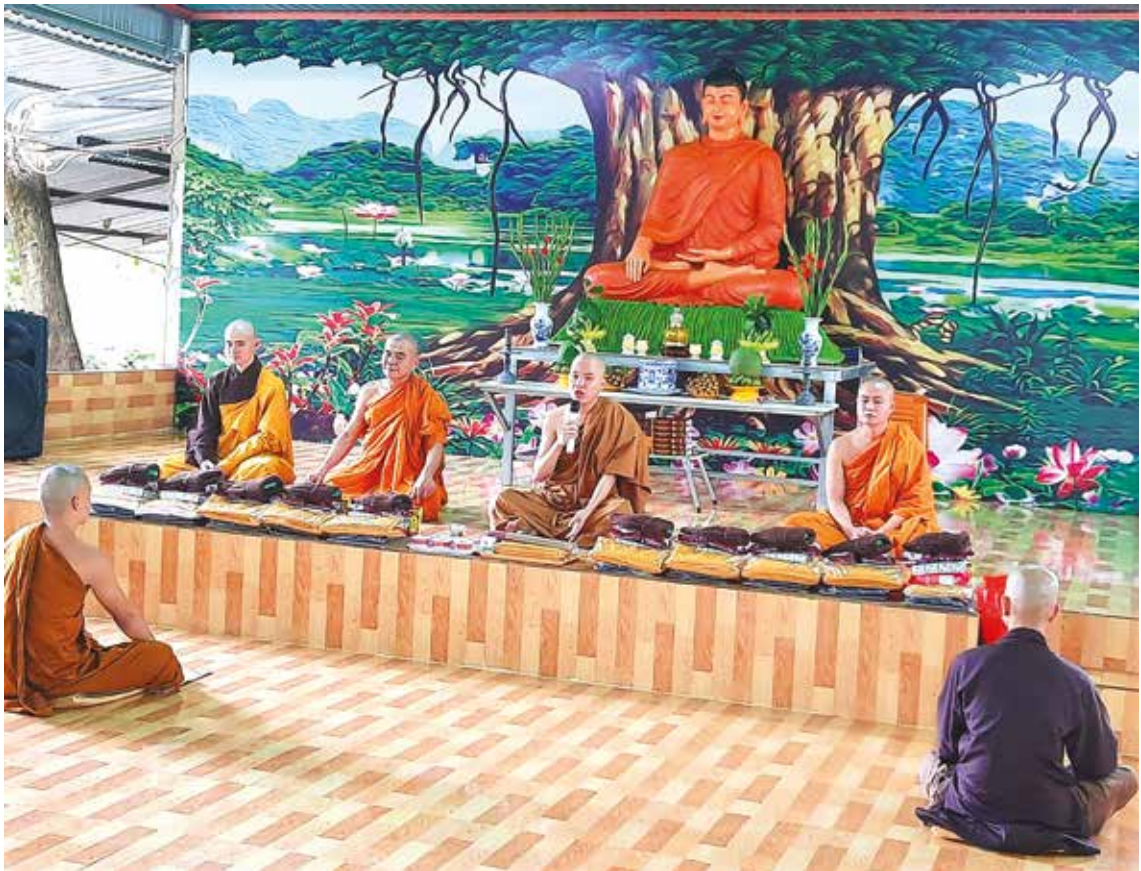
Năm 2010, cô Phật tử tại Hà Nội tên Trần Thị Dung phát tâm mua mảnh đất có diện tích 5.800m² tại xã Phú Lập có vài liêu thát này để cúng dường cho Đđ. Pháp Hương; và Đđ. chính thức về đây tiếp quản vào năm 2013.

Hiện tại, chùa Linh Phước chỉ có một phòng nhỏ để thờ và cũng làm phòng khách, một phòng ở và bếp. Ngày 20/2/2016, Đại đức cho động thổ xây dựng chánh điện có diện tích 15,5mx26,5m theo mẫu kiến trúc Thái Lan. Do kinh phí không có nhiều, nên đến đầu năm 2017, chỉ mới hoàn thành xong phần móng kiên cố với kinh phí khoảng 600 triệu. Dự kiến đến cuối năm sẽ hoàn thành phần cột, và lợp tôn để có chỗ cho Phật tử sinh hoạt trong các ngày lễ. Sau đó, Đại đức cho xây các công trình phụ khác như nhà ăn, tăng xá...

Do chỉ mới bắt đầu xây dựng nên tính đến năm 2023 hy vọng sẽ hoàn thành các hạng mục - nên chùa chưa tổ chức các kỳ lễ lớn nào ngoài lễ Dâng Y Kaṭhina trong vòng 3 năm trở lại đây.



ĐỒNG NAI 65- CHÙA LÂM TUYỀN



Chùa **Lâm Tuyền** tọa lạc tại ấp 4, xã Sông Rây,
huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.
Quản sự: Tỳ-khưu **Tịnh Hạnh** - Đt: +84 377 583 007.



Trong một buổi lễ **Dâng Y** tại chùa

ĐỒNG NAI 66- THIỀN THẤT CHƠN NHƯ



Thiền thất **Chơn Như** Sông Ray, Cẩm Mỹ, Đồng Nai.





ĐỒNG NAI

67- TỊNH XÁ PHƯỚC HUỆ (Phú Túc)



Tịnh xá **Phước Huệ** tọa lạc tại km 90, ấp Cây Xăng, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.
Chủ trì: Tỳ-khưu **Pháp Huyền**.

Ngôi tịnh xá này do Thượng tọa Pháp Ấn thành lập năm 1960 trên mảnh đất rộng 2.000m².

Trải bao biến cố thăng trầm, kể ở người đi, mãi cho đến năm 1989, Đại đức Pháp Huyền mới về trú cư ở đây, sửa sang và xây dựng lại. Hiện Đại đức đang quản lý và điều hành ở đây.







Tháp thờ cố Tt. **Pháp Ấn**

ĐỒNG NAI 68- THIỀN VIỆN QUÁN TÂM



Thiền viện **Quán Tâm** tọa lạc tại xã Xuân Thọ,
huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.
Chủ trì: Tỳ-khưu **Minh Hiền**.





ĐỒNG NAI 69- THIỀN THẤT TAM ĐỨC



Thiền thất **Tam Đức** tọa lạc tại số 44/1 ấp Thọ Phước,
xã Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.
Chủ trì: Tỳ-khưu **Pháp Từ** - Đt +84 766 262 268.

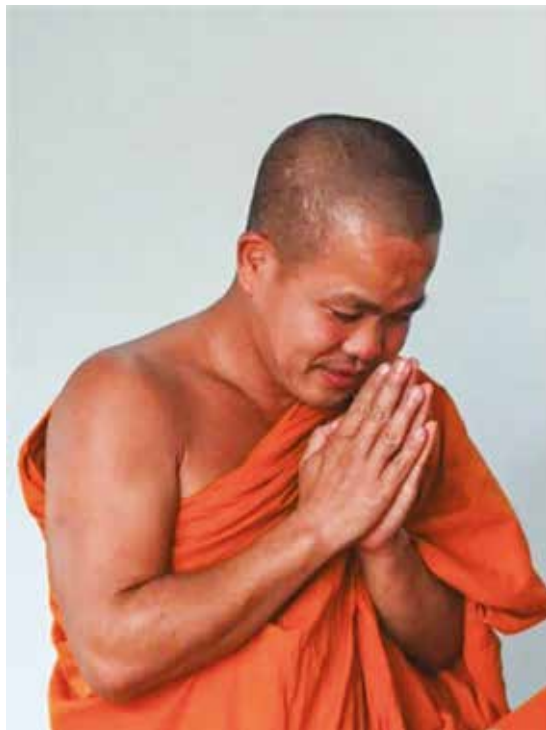
Thiền thất này do Đại đức Hộ Niệm thành lập vào năm 2014 trên diện tích đất là 5.000m² rồi sau đó cúng dường cho Đại đức Pháp Từ.

Hiện trạng chỉ có một chánh điện đơn sơ, trải qua 4 năm vẫn chưa có tường vách. Một vài phòng ở cũng có chỗ trú cư cho 3 vị Sư đang tu tập ở đây.

Do chùa nghèo, đơn bạc nên hằng năm chỉ tổ chức lễ Dâng y tắm mưa và ngày ra hạ Dâng y Kaṭhina mà thôi.

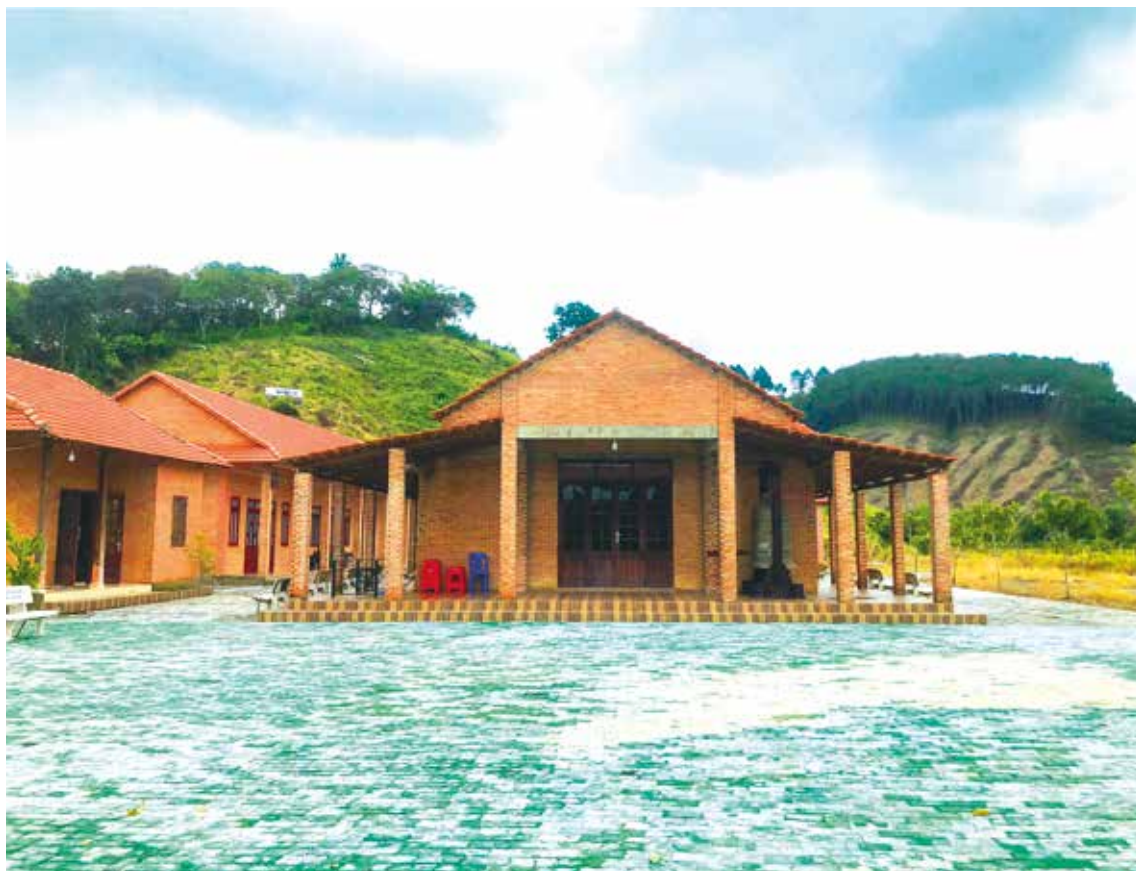






Tỳ-khưu Pháp Từ

ĐỒNG NAI 70- CHÙA LINH BỬU



Chùa **Linh Bửu** tọa lạc tại ấp Bầu Chim,
huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.
Viện chủ: Tỳ-khưu **Pháp Cẩn**.
Chủ trì: Tỳ-khưu **Minh Phương**.

Trên diện tích đất 35.000m², Hòa thượng Pháp Cẩn khởi công xây dựng công trình chùa Linh Bửu (đồng bộ với chùa Linh Phú cũng do Ht. làm viện chủ). Hiện đã hoàn thành được một số hạng mục. Đại đức Minh Phương là đệ tử của Ht. Pháp Cẩn đang coi sóc và điều hành ở đây.



ĐỒNG NAI 71- CHÙA LINH THẮNG



Chùa **Linh Thắng** tọa lạc tại ấp Phú hợp B,
xã Phú Bình, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng nai.
Chủ trì: Tỳ-khưu **Pháp Cảnh**.

Chùa Linh Thắng, được thành lập đầu năm 2020, tại vùng nông thôn trên mảnh đất sinh lầy và được san lấp mặt bằng cao 1,8 mét rộng 5000m². Dù chùa mới thành lập nhưng với lòng nhiệt huyết của Thượng tọa trụ trì và sự giúp sức của chư vị Phật tử quanh vùng, đã biến nơi đây trở thành ngôi Già-lam khang trang. Chùa mới xây dựng nên có những công trình vẫn chưa hoàn thiện nhưng dịp tết và lễ Đản sanh vừa qua chùa đã tổ chức buổi sinh hoạt âm cúng, đầy đạo vị vậy.



Ht. **Giới Đức** đã có dịp viếng thăm và thuyết pháp tại đây







Ht. **Pháp Tông** (bên phải) đến thăm ngôi chùa mới



Tt. **Pháp Cảnh**

BÌNH DƯƠNG
05 Ngôi Chùa

- 72- Chùa Thanh Long
- 73- Thiền viện Phước Minh
- 74- Chùa Kim Quang
- 75- Chùa Hội Quang
- 76- Chùa Giác Hoàng

BÌNH DƯƠNG 72- CHÙA THANH LONG



Chùa **Thanh Long** tọa lạc tại số 42 đường Ngô Gia Tự, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Đây là ngôi chùa duy nhất của tỉnh Sông Bé cũ, nay là tỉnh Bình Dương. Từ ngôi chùa này, ngày nay có thêm những ngôi chùa của Phật giáo Nguyên thủy trong tỉnh như chùa Kim Quang ở Dĩ An, chùa Phước Minh ở Dĩ An, chùa Hội Quang ở huyện Bàu Bàng, chùa Giác Hoàng ở Bắc Tân Uyên.

Năm 1969, Ht. Thiện Căn lúc ấy là Tổng Thư ký GHPGNTVN, tại chùa Kỳ Viên; hôm ấy, Hòa thượng khởi ý về quê hương của mình là tỉnh Bình Dương để xây dựng ngôi chùa cho thập phương bá tánh đến chiêm bái cúng dường. Thế là chùa Thanh Long có mặt kể từ thời điểm đó với duyên sự như vậy. Ngày khánh thành có đức Tăng thống GHPGNTVN, chư Tăng trụ trì các chùa đến tham dự lễ khánh thành và kết giới sīmā.

Ngày 27/3/1998, ngài Ht. viên tịch. Gia đình của ngài mời Đđ. Minh Tịnh về quản lý chùa. Một thời gian dài hơn 5 năm. Sau đó, Đại đức không tiếp tục nữa.

Ngày 26/12/2006, GHPGVN tỉnh Bình Dương có công văn chấp thuận Tt. Bửu Chánh đại diện hệ phái Nam tông đến chùa Thanh Long để hướng dẫn Phật tử tu hành, được quyền hướng dẫn điều

hành Phật sự cho đến khi thường trực tỉnh hội Phật giáo chính thức bổ nhiệm trụ trì.

Ngày 29/12/2012, bà Trần Lệ Hoa, con gái thứ 10 của Ht. Thiện Căn cung thỉnh Đđ. Thiện Minh về chùa Thanh Long để quản lý điều hành Phật sự.

Ngày 25/3/2013, Đđ. Thiện Minh tiến hành trùng tu chánh điện với diện tích 8mx12m, tăng xá 6 phòng 5mx30m và nhà trù.

Những năm chư Sư an cư kiết hạ ở đây:

Năm 2013, Đđ. Pháp Từ và Tt. Thạch Sóc.

Năm 2014, Đđ. Minh Hữu và Tt. Thạch Sóc.

Năm 2015, Đđ. Siêu Đại và Tt. Thạch Sóc.

Năm 2016, Đđ. Pháp Hỷ, Kim Sơn, Viên Tịnh.

Năm 2014, Đđ. Thiện Minh mua 2 lô đất có diện tích 8mx23m cạnh chùa Thanh Long để sát nhập vào diện tích chùa.

Năm 1998 - 2006, Đđ. Minh Tịnh quản lý và điều hành.

Năm 2006 - 2013, Đđ. Bửu Chánh tiếp nhận chùa Thanh Long và cử Sư Phước Cường về quản lý. Trong thời gian này, mỗi mùa an cư đều có chư Tăng về nhập hạ và tổ chức lễ Dâng Y đều đặn. Tất cả sự thành tựu này đều nhờ công đức của Tt. Thạch Sóc, nguyên quán ở Trà Vinh đến cư ngụ chùa Thanh Long. Thượng tọa vừa tu học, chăm lo tu bổ chùa thất, vừa thường xuyên thọ trì hạnh khát thực để hóa duyên Phật tử ở Bình Dương. Chính nhờ Thượng tọa ở đây mà ngôi Tam Bảo được gìn giữ, chăm sóc chu đáo - có chư Tăng cư ngụ cho đến năm 2013.

Trước đây, năm 1996, Ht. Thiện Căn xây dựng Phật cảnh Niết-bàn và kết giới Sīmā. Diện tích xây dựng ở khu vực này là 20m², và kiến trúc theo kiểu chùa tháp Campuchia và Thái Lan, 4 góc cạnh theo dạng tam giác chõng. Tuy diện tích nhỏ nhưng trông hài hòa, toát ra sự trang nghiêm, thanh tịnh nổi bật nhất trong toàn cảnh - mà cũng là đặc trưng kiến trúc Nam truyền tại tỉnh Bình Dương. Những dịp lễ và khách tham quan đều đến chụp hình lưu niệm ở đây.

Cuối năm 2013, Đđ. Thiện Minh cho trùng tu chùa Thanh Long, nói diện tích chánh điện rộng gấp đôi; đồng thời xây tăng xá, 6 liêu thất để cho chư Tăng có nơi cư ngụ. Trong tương lai, khi hoàn thiện sở đồ tôn giáo, chùa Thanh Long sẽ xây dựng thành 2 cụm công trình với 2 khu sinh hoạt khác nhau. 1, chánh điện và hội trường 2, tăng xá và nhà khách... Hy vọng sớm được thành tựu.









BÌNH DƯƠNG

73- THIỀN VIỆN PHƯỚC MINH



Thiền viện **Phước Minh** tọa lạc tại số 550/9, đường Trần Đại Nghĩa, quốc lộ 1K, khu phố Nội Hóa 2, phường Bình An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Chùa Phước Minh thành lập năm 1981 do cố Ht. Pháp Minh và Tt. Nhất Tâm chủ trương thực hiện. Về phía cư sĩ có Acha Nguyễn Ngọc Minh và cố tu nữ Diệu Nguyễn, thế danh Phạm Thị Xuân cúng dường đất và tịnh tài xây dựng.

Chùa có diện tích 825,4m².

Vị trí của chùa nằm dựa lưng núi Châu Thới và có mặt tiền hướng về phía suối Lò Ô nhưng ngày nay, do đô thị hóa nên chúng ta không nhìn thấy núi và suối nữa.

Chùa Phước Minh cách trung tâm thành phố 25km và cách trung tâm hành chánh của tỉnh Bình Dương 20km, nằm cách xa trung tâm thị xã Dĩ An 2km. Khách viếng thăm chùa có thể đi bằng ô tô đến tận chùa hoặc đi bằng xe buýt dễ dàng và thuận lợi. Đặc điểm của chùa có cây Bồ-đề tàn lá sum suê che mát cả vùng trời.

Năm 1981, chùa Phước Minh được thành lập là nơi tu thiền, dịch kinh, viết sách của Thiền sư Pháp Minh, và là nơi sáng tác nhiều bài thơ Phật giáo nổi tiếng của cố Tt. Nhất Tâm.

Năm 1985 - 1991, ông Nguyễn Lý quản lý điều hành.

Năm 1991 - 1997, Đđ. Chí Phước quản lý điều hành.

Năm 1997 - 2000, Đđ. Phước Điền quản lý và điều hành.

Từ năm 2000 - 2015, Đđ. Tâm Pháp, thế danh Nguyễn Lý, quản lý, điều hành.

Năm 2015, Đđ. Thiện Minh đổi tên chùa Phước Minh thành thiền viện Phước Minh.

Kiến trúc thiền viện Phước Minh xây dựng đơn giản, bê tông cốt sắt và lợp mái tôn đủ che mưa che nắng đáp ứng nhu cầu thực tế cho Tăng, Ni và Phật tử tu học.

Chánh điện có diện tích 18m². Một bảo tháp thờ Xá-lợi và hương linh, độ cao tháp 5m, đường kính 2,5m. Kiến trúc hình bầu dục, đỉnh tháp nhọn như nét kiến trúc của Phật giáo Tích Lan.

Năm 2015, Đđ. Thiện Minh trùng tu và nới diện tích chánh điện rộng gấp đôi; xây dựng nhà Tăng và nhà bếp. Các thí chủ hùn phước cho công trình là gia đình bà Phương Lan và ông Đỗ Trước, gia đình Trần Lệ Nương, gia đình Bùi Kim Huê v.v.

Năm 2015, quý Sư Thiện Giàu, Thiện Chiếu an cư kiết hạ đầu tiên ở đây, thí chủ Dâng Y là bà Trần Lệ Nương

Năm 2016, quý Sư Thiện Sáng, Siêu Đạo về nhập hạ.

Những vị chủ trì:

- Ht. Pháp Minh (1981 - 1985).
- Đđ. Chí Phước (1991 - 1997).
- Đđ. Phước Điền (1997 - 2000).
- Đđ. Tâm Pháp (200 - 2015).
- Đđ. Thiện Minh (2015 - 2016).
- Đđ. Thiện Sáng (2016).







BÌNH DƯƠNG 74- CHÙA KIM QUANG



Chùa **Kim Quang** tọa lạc tại số 57/16 đường Trường Học, khu phố Đông Tân, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, Bình Dương.
Chủ trì: Đđ. **Tuệ Pháp** - Đt: +84 348 761 620.







BÌNH DƯƠNG 75- CHÙA HỘI QUANG



Chùa **Hội Quang** tọa lạc tại số 311, tổ 11, ấp Cây Sắn, xã Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.
Chủ trì: Tỷ-khưu **Trung Thiện** - Đt: +84 982 802 604.

Sư Trung Thiện, thế danh Trần Hoàn Vũ, sinh ngày 13/5/1969, quê quán quận 12, thành phố HCM.

Xuất thân là nhà giáo, vừa đi học vừa đi làm nhưng ý nguyện xuất gia cứ nung nấu không nguôi. Nhưng xin gia đình thì không được phép vì ông là con trưởng.

Vậy là ông "*nghĩ ra cách tiệm tiến*":

Năm 1995, ông dùng hết tiền dành dụm được trong bao năm qua để mua một miếng đất thật xa nhà cho gia đình quen dần. Và từ đó, Sư ở vùng đất Bàu Bàng này từ bấy đến nay. Buổi đầu Sư tự trồng cây, san lấp mặt bằng, xây dựng sơ sài để sinh hoạt, ăn ở, tu tập. Và cũng từ đó, Sư lui tới các chùa học tập, học hỏi giáo pháp, Kinh, Luật và sinh hoạt với Giáo hội cùng hướng dẫn Phật tử quy hướng với chánh pháp.

Năm 2008 khi được công nhận thành chùa Hội Quang rồi với diện tích đất chùa là 7.993m² thì đồng thời Sư Trung Thiện cũng

Chương I/E - Các Chùa Phật Giáo Nguyên Thủy Trong Nước

được bổ nhiệm làm chủ trì. Sau đó, chùa đã xây sửa lại từng hạng mục như Sīmā, chánh điện, tháp chuông,... và một số công trình khác đã được quy hoạch đang còn tiếp tục xây dựng như tăng xá, tháp cốt, giảng đường...

Sư Trung Thiện quả xứng đáng là một vị Sư tự lập, tự cường... chẳng nhờ vả ai, nương cậy ai!







BÌNH DƯƠNG 76- CHÙA GIÁC HOÀNG



Chùa **Giác Hoàng** tọa lạc tại đường số 29, ấp 4, xã Tân Lập, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Chùa Giác Hoàng thành lập năm 2014 do Đại đức Phước Nhân làm viện chủ và Đại đức Thiện Minh làm chủ trì. Chùa có diện tích 11.631,1m². Nguồn gốc đất do gia đình Uyên - Hà và bạn bè ở hải ngoại cúng dường.

Giác Hoàng là pháp hiệu của Hoàng đế Trần Nhân Tông khi ông xuất gia tu đầu-đà trên núi Yên Tử mà ngày nay Đàng, Nhà nước và Giáo hội Phật giáo Việt Nam tôn xưng ngài là Phật hoàng Trần Nhân Tông. Có thể nói rằng, ở Việt Nam nói chung và tỉnh Bình Dương nói riêng, ngôi chùa Giác Hoàng duy nhất được xây dựng để tôn vinh Phật hoàng Trần Nhân Tông đối với đạo pháp và dân tộc Việt Nam trong thời điểm hiện tại. Ngoài xã hội có những ngôi trường mang tên Trần Nhân Tông, hải ngoại có viện nghiên cứu Trần Nhân Tông nhưng ít ai lấy danh xưng của ngài để đặt tên một ngôi chùa. Ngay

từ buổi đầu lập chùa, chúng tôi có ý tưởng đặt tên thiền viện Trần Nhân Tông nhưng giờ cuối lại có sự thay đổi nên đã đổi thành chùa Giác Hoàng.

Nay, chùa Giác Hoàng đã đi vào hoạt động, chuyên giảng dạy thiền Tứ niệm xứ cho những hành giả, Tăng, Ni và Phật tử tu học. Không gian thanh thản, khí hậu mát mẻ, xa vắng làng mạc, chung quanh chùa là những vườn cao su bạt ngàn, những khu đất trồng trà vàng mệnh mông rất phù hợp cho những người chọn lựa đời sống ẩn dật để tu thiền. Phương tiện đến chùa cũng khá thuận lợi, có thể đi bằng ô tô bus, và xe đến tận nơi cách xa trung tâm thành phố Bình Dương là 20km, cách trung tâm thành phố HCM là 70km.

Chùa Giác Hoàng có kiến trúc như sau: từ ngoài vào là cổng Tam quan, bên phải là tháp 2 tầng Đông lan, bên trái là tháp 2 tầng Tây lan, giữa khu đất là chánh điện diện tích 16mx36m, sau chánh điện là tầng xá, khu vực góc L của toàn khu đất được bố trí theo 3 tòa hình chữ U, hai bên là liêu cốc thiền và nhà trù.

Chánh điện xây dựng theo loại kiến trúc cổ lâu, mái ngói Biên Hòa, những góc cạnh trang trí loại phù điêu chim hạc, trống đồng, giữa chánh điện là phù điêu bánh xe pháp 12 cãm và đỡ bánh xe pháp là 2 chim hạc.

Cổng Tam quan xây dựng ngang 11m, cao 10,5m, kiến trúc theo mô-típ của Thái, với họa tiết là chim hạc và hoa sen.

Hai tháp Đông lan và Tây lan cũng y như vậy, mái chông 4 góc cạnh đều có tam giác theo loại mái cổ lâu. Công dụng của 2 tháp Đông lan và Tây lan sử dụng làm phòng Thiền sư và nơi trình pháp, liêu thất trụ trì và văn phòng chùa.

Tóm lại, kiến trúc chùa Giác Hoàng nhìn vào cảm thấy đơn giản nhưng trang nghiêm. Có thể nói đây là ngôi chùa đầu tiên của Việt Nam sử dụng các loại họa văn họa tiết có sử dụng chim hạc trong trống đồng.

Phật Thích Ca trong chánh điện bằng đá cẩm thạch trắng, bài trí trên bệ đoàn tam cấp chạm trổ hình hoa sen bằng gỗ trôm nhẹ nhàng và thanh thoát. Pho tượng này do ông bà Nguyễn Văn Mười Mai (USA) cùng các con cúng dường. Một pho tượng Phật Thích Ca thứ 2 được các nghệ nhân Miến Điện tạc bằng chất liệu đá cẩm thạch tốt. Pho tượng này do Phật tử Nguyễn Thị Cúc pháp danh Giác Bảo Hoa thỉnh từ Myanmar về hiến cúng.

Một bộ ghế pháp tọa bằng gỗ gõ đỏ dành cho Pháp sư và Thiền sư giảng pháp và dạy thiền do Tt. Bửu Quán và gia đình Hùng Tuyết cúng dường. Bộ bàn ghế bằng gỗ cãm xe được bài trí trang nghiêm và lịch sự là do gia đình Nguyễn Quang Độ, Nguyễn Thị Kim Oanh cúng dường.

Một đại hồng chung do tu nữ Quang Giới công đức.

Chùa Giác Hoàng thường xuyên mở những khóa thiền Tứ niệm xứ. Và những Thiền sư giảng dạy được mời đến, trong nước và cả nước ngoài.

Ngày 19/7/2016 có khóa thiền 3 tháng cho Tăng Ni và Phật tử tu học do Đại đức Phước Nhân giảng dạy. Đặc biệt năm nay, lễ hội Dâng Y Kaṭhina do hoàng gia Thái Lan cúng dường pháp y.

Đại đức Phước Nhân (viện chủ), thế danh Hồ Văn Minh, sinh năm 1945 tại xã Thạnh Phước, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Năm 1995, Đại đức có duyên lành với Phật giáo Nguyên thủy qua ngôi chùa Bửu Đức ở Biên Hòa tỉnh Đồng Nai. Ht. Giác Chánh là người khai tâm điểm nhãn cho Đại đức biết Phật giáo Nguyên thủy và dòng thiền Tứ niệm xứ.

Năm 1996, Đại đức quy y theo Phật giáo Nguyên thủy tại chùa Từ Thiện, Tt. Pháp Đăng truyền giới.

Năm 1998, Đại đức quyết định xuất gia tu theo Phật giáo Nguyên thủy và làm giới tử 2 năm.

Ngày 2/2/2000, Đại đức chính thức được thọ giới sa-di theo Phật giáo Nguyên thủy dưới sự tế độ của Tt. Bửu Chánh.

Ngày 10/4/2009, Đại đức chính thức thọ cụ túc giới tỳ-khưu tại thiền viện Phước Sơn, thầy Bổn sư là Ht. Kim Triệu.

Từ lúc xuất gia sa-di đến nay, Đại đức đã dạy thiền và hoàng pháp ở những ngôi chùa như sau: Chùa Bửu Đức - Đồng Nai, chùa Từ Thiện - Đồng Nai, chùa Thái Hòa - Đồng Nai, chùa Bửu Thắng - Đắc Lắc, tịnh xá Phước Huệ - Đồng Nai, thiền viện Phước Sơn - Đồng Nai.

Đại đức đồng sáng lập chùa Giác Hoàng năm 2014. Năm 2012, Đại đức đã kiến tạo thêm thiền viện Tứ niệm xứ ở tỉnh Bến Tre. Đến nay, Đại đức đã làm bổn sư xuất gia cho khoảng 20 sa-di, 15 tu nữ và quy y cho khoảng 200 cư sĩ.

Năm 2012, Đại đức là Ủy viên Ban Hướng dẫn cư sĩ Phật giáo Nam tông Trung ương...





Lễ an vị Phật.



BÌNH PHƯỚC

03 Ngôi Chùa

- 77- Tam Bảo Thiên Đường**
- 78- Chùa Tứ Phương Tăng**
- 79- Chùa Thanh Phước**

BÌNH PHƯỚC 77- TAM BẢO THIÊN ĐƯỜNG



Tam Bảo thiên đường tọa lạc tại số 73 Trừ Văn Thố, khu phố Phúc Bình, phường An Lập, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.
Chủ trì: Tỳ-khưu **Thiện Trí**. Đt: +84 909 027 111.

Thượng tọa Chánh Trí, thế danh Lê Văn Ri sáng lập chùa Tam Bảo vào năm 1987, nguồn gốc đất chùa do gia đình của Thượng tọa hiến cúng, có diện tích 1.000m².

Chùa nằm ở vị trí trung tâm của thị xã Bình Long, phương tiện giao thông đến đi dễ dàng và thuận lợi. Chùa Tam Bảo cách trung tâm tỉnh Bình Phước 45km, cửa khẩu Hoa Lư 35km.

Năm 1987, sau khi Ht. Giới Nghiêm viên tịch, cố Thượng tọa Chánh Trí vâng lời thầy Yết-ma là Ht. Hộ Chơn và thực hiện chủ trương đường lối của Phật giáo Nguyên thủy lan tỏa hoằng pháp ở các tỉnh thành, thế nên Thượng tọa trở về quê hương của mình thành lập nên chùa Tam Bảo có chánh điện 30m² và 4 phòng cho chư Tăng, 2 phòng cho tu nữ.

Năm 1988, Thượng tọa thành lập Phật cảnh Niết-bàn, Đản sanh và 2 bảo tháp Đông lan, Tây lan mặt tiền chánh điện, 1 bảo tháp

thờ Xá-lợi Đức Phật và bảo tháp thờ tro cốt Phật tử quá cố. Thời gian này, kinh tế của người dân còn khó khăn, Thượng tọa vận động Tăng, Ni và Phật tử để thực hiện 4 công trình trên quả thật vô cùng to lớn.

Ngày 11/11/1996, Thượng tọa Thiện Trí được Ht. Siêu Việt cử về quản lý đây để hướng dẫn cho Tăng, Ni và Phật tử tu tập.

Chùa Tam Bảo, tỉnh Sông Bé gần biên giới Campuchia và thành lập trong khoảng thời gian đời sống vật chất của người dân còn khó khăn nên chánh điện chỉ có 30m², đủ thờ Phật và đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng của người dân địa phương. Chùa chỉ có 6 phòng tăng xá để chư Tăng cư ngụ, kiến trúc cũng đơn giản và mộc mạc.

Chùa Tam Bảo vừa nhỏ, đất đai không quá 1.000m², nằm ở vùng đất xa trung tâm thành phố HCM nhưng hàng năm cũng tổ chức những ngày lễ để đền ơn Tam Bảo và đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng của người dân địa phương.

Chùa đã trải qua 2 đời chủ trì:

Từ năm 1987 - 1993, Thượng tọa Chánh Trí.

Từ năm 1996, Thượng tọa Thiện Trí.

Thượng tọa Thiện Trí, thế danh Lâm Hoàng Hải, sanh ngày 14/12/1957, xuất gia sa-di năm 1983 tại chùa Nam Tông. Bổn sư là Ht. Siêu Việt. Xuất gia tỳ-khưu năm 1988, bổn sư là Ht. Siêu Việt, Yết -ma Thượng tọa Thiện Nhân, Thượng tọa Thiện Pháp.

Thời gian tu học: 1983 - 1987, tu học tại chùa Bửu Quang. Năm 1988 - 1989, tu học tại chùa Kỳ Viên, 1989 - 1991, tu học tại Xá-lợi Phật Đài. Năm 1991, tu học và nhập hạ ở chùa Bửu Quang. Năm 1992, tu học và nhập hạ tại chùa Nguyên thủy. Năm 1993, tu học và nhập hạ tại Thiền Quang 1. Năm 1994 - 1996, tu học và nhập hạ tại Xá-lợi Phật Đài.

Năm 1996 đến nay, tu học và làm chủ trì chùa Tam Bảo.

Từ năm 2002, Tt. là Phó BTS GHPGVN tỉnh Bình Phước, Ủy viên Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bình Phước.

Chùa Tam Bảo là ngôi chùa đầu tiên của Phật giáo Nguyên thủy tại tỉnh Bình Phước, là ngôi chùa thứ 3 của Phật giáo Nguyên thủy tỉnh Sông Bé ngày xưa. Chùa tuy nhỏ, diện tích hẹp và tới tận ngày hôm nay cũng chưa trùng tu lại. Được biết Thượng tọa chủ trì đang có kế hoạch đại trùng tu để đáp ứng nhu cầu cho Tăng, Ni và Phật tử tu học. Chùa Tam Bảo lúc mới thành lập, là một địa điểm thu hút rất nhiều Phật tử đến quy y Tam Bảo và trở thành tín đồ của Phật giáo. Lý do có nhiều Phật tử đến chùa quy y là vì Tt. Chánh Trí chủ trì phát động phong trào sang băng thuyết giảng và xuất bản kinh sách biếu tặng cho Phật tử về xem, phát động phong trào từ thiện xã hội cho dân nghèo. Đồng thời đây cũng là quê hương của Tt. nên

thân bằng quyền thuộc, nhân dân quần chúng địa phương dễ dàng chấp nhận và hưởng ứng. Nhưng điều đáng tiếc là Tt. hoạt động công hiến chưa được nhiều năm đã ra đi, để lại một sự tiếc thương cho Tăng, Ni và Phật tử.

Thượng tọa Thiện Trí là người được Giáo hội bổ nhiệm chủ trì chính thức chùa Tam Bảo để hướng dẫn cho Tăng, Ni, Phật tử tu học kế tục Tt. Chánh Trí - nghiêm nhiên đã làm cho Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Bình Phước và tín đồ Phật tử biết đến Phật giáo Nguyên thủy với giáo pháp, với hình thức lễ bái, thờ phượng... rất gần với giáo đoàn Đức Phật thuở xưa.









Thượng tọa **Thiện Trí** hướng dẫn Phật tử nhiều Phật



Ht. **Thiện Pháp** cùng chư Tăng tụng kinh phúc chúc

BÌNH PHƯỚC 78- CHÙA TỨ PHƯƠNG TĂNG



Chùa **Tứ Phương Tăng** tọa lạc tại ấp Sa Chạch 1, xã Phước An, huyện Hớn Quảng, tỉnh Bình Phước.
Chủ trì: Đđ. **Phước Tịnh**.

Chùa thành lập năm 1990, do cố Thượng tọa Giác Tâm khai sơn lập tự, diện tích khoảng 3.000m², do gia đình cô Yến (tên thường gọi là cô Bảy Sơn) hiến cúng cho Phật giáo Nguyên thủy, Thượng tọa Giác Tâm tiếp nhận.

Năm 2001, Sư Thiện Hòa mua thêm 5.000m² nên được tổng cộng là 8.000m². Đến năm 2008, Đại đức Phước Tịnh lại mua thêm 4.800m² nữa nên hiện nay, chùa Tứ Phương Tăng có diện tích là 12.800m² đất.

Thiên nhiên phong cảnh ở đây khá lý tưởng và đẹp đẽ vì có rừng cây bao quanh ngôi chùa, dòng sông uốn khúc tạo nên môi trường trong lành...

Địa lý chùa Tứ Phương Tăng sơn bao thủy bọc, cách xa trung tâm thị xã Bình Long 10km, trung tâm Ủy ban nhân dân tỉnh 25km, cửa khẩu Hoa Lư 30km. Tuy nằm xa thị xã Bình Long nhưng do

phong cảnh đẹp, yên tĩnh nên chư Tăng thích về đây trú ngụ để tu tập, đồng thời Phật tử cũng hay về đây để sinh hoạt tạo phước cúng dường, thọ bát quan trai giới, quy y Tam Bảo.

Theo dòng chảy của năm tháng, chùa Tứ Phương Tăng có những bước ngoặt lịch sử như sau:

Tháng giêng năm 1982, Ht. Tịnh Sự, sa-di Giác Tâm, sa-di Pháp Chất được lời mời của nhà dịch giả Ngô Văn Kỳ về hoàng pháp ở tỉnh Sông Bé, nay là tỉnh Bình Phước. Kết quả chuyến hoàng pháp, ngài Tịnh Sự và chư Tăng đã thu nhận rất nhiều tín đồ quy y theo Phật giáo Nguyên thủy, thậm chí Phật tử còn cúng dường chùa Bàu Cơm nữa nhưng duyên lành không đủ nên chưa tiếp nhận...

Tháng giêng năm 1982, Tt. Pháp Chất tiếp tục công trình hoàng pháp ở tỉnh Bình Phước - mặc dù đầy cam go và khó khăn để giới thiệu PGNT cho người dân địa phương ở đây hiểu biết. Tuy nhiên, những kết quả cho thấy Tt. đã tế độ hơn 100 Phật tử ở địa phương này; và thành quả đạt được đến ngày nay là 2 Phật tử xuất gia đó là tu nữ Hạnh Hội và Hạnh Giác; có thêm 5 Phật tử xuất gia sa-di và tỳ-khưu là Đại đức Chánh Truyền, Đại đức Pháp Thành, Đại đức Phước Tuân, Đại đức Miên và Đại đức Chơn Cần.

Năm 1990, cố Thượng tọa Giác Tâm tiếp nhận 3 công đất của cô Yến nên đã xây một chánh điện thờ Phật kích thước 5mx11m, lợp mái tôn và có 4 liêu thất cho chư Tăng ở.

Năm 1996, Tt. Giác Tâm viên tịch, Đđ. Trí Quảng tiếp nhận kế thế chủ trì. Thời điểm này, Đại đức đã xây một bảo tháp 2 tầng để thờ Xá-lợi Phật tầng trên và phần dưới thờ hài cốt cố Thượng tọa Giác Tâm.

Năm 1998, sau khi Đđ. Trí Quảng du học ở Ấn Độ, Đđ. Chánh Truyền tiếp nối quản lý và điều hành.

Năm 2001, Đđ. Thiện Hòa được Tăng, Ni và Phật tử đề cử về ở đây; và ngày 28/8/2003, GHPGVN tỉnh Bình Phước bổ nhiệm Đđ. làm chủ trì. Năm 2007, Đđ. Thiện Hòa bàn giao chùa Tứ Phương Tăng cho Đđ. Phước Tịnh vì Đđ. muốn tập trung xây dựng chùa Thanh Phước.

Đđ. Phước Tịnh, thế danh Huỳnh Văn Việt, xuất gia sa-di năm 1995 tại thiền viện Phước Sơn, thầy tế độ là Ht. Bửu Chánh. Đại đức xuất gia tỳ-khưu năm 1999, thầy tế độ là Ht. Hộ Tịnh, thầy Yết-ma là Ht. Tăng Định, Ht. Bửu Chánh.

Từ năm 2012 đến nay, Đại đức là Phó Ban Thường trực GHPGVN huyện Hớn Quản, Ủy viên BTS GHPGVN tỉnh Bình Phước, đắc cử Hội đồng Nhân dân xã Phú An năm 2016 - 2021.

Chùa Tứ Phương Tăng thành lập được 26 năm và chùa đã trải qua 5 đời chủ trì và quản tự.

- 1990 - 1996, Tt. Giác Tâm sáng lập.
- 1996 - 1998, Đđ. Trí Quảng chủ trì.
- 1998 - 1999, Đđ. Chánh Truyền quản tự.
- 2001 - 2007, Đđ. Thiện Hòa chủ trì.
- 2007 đến nay, Đđ. Phước Tịnh chủ trì.









BÌNH PHƯỚC

79- CHÙA THANH PHƯỚC



Chùa **Thanh Phước** tọa lạc tại ấp Thanh Tân, xã Thanh Lương, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.
Chủ trì: Tỳ-khưu **Thiện Hòa**.

Chùa thành lập năm 2008 do Đại đức Thiện Hòa khai sơn tạo tự. Diện tích đất 1.300m², nguồn gốc đất do Đđ. Thiện Hòa vận động Tăng, Ni và Phật tử mua với giá 700 triệu đồng, nằm trên một quả đồi nho nhỏ, mặt tiền hướng xuống quốc lộ 13, khung cảnh vô cùng xanh đẹp và thanh tịnh. Vị trí địa lý của ngôi Già-lam này cách trung tâm thị xã Bình Long 7km, trung tâm tỉnh Bình Phước 25km và cửa khẩu Hoa Lư 30km.

Chùa Thanh Phước là ngôi chùa thứ ba của Phật giáo Nguyên thủy ở tỉnh Bình Phước.

Năm 2007, Đđ. Thiện Hòa chủ trì chùa Tứ Phương Tăng khởi tâm muốn xây dựng thêm chùa PGNT ở tỉnh Bình Phước. Đại đức đi tìm nhiều nơi để chọn khu đất phù hợp với đời sống của những vị tăng sĩ hành đạo. Cuối cùng, Đại đức đã mua được khu đất nằm

trên quả đồi, có khung cảnh đẹp, thiên nhiên trong lành, nhìn bao quát thị xã Bình Long và mặt tiền của quốc lộ 13, đường lên cửa khẩu Hoa Lư - biên giới Việt Nam và Campuchia.

Ngày 8/4/2008, Đại đức đã bàn giao chùa cho Đđ. Phước Tịnh làm chủ trì. Đại đức chính thức lên khu đất chùa Thanh Phước ngày nay ở trong một thảo am nhỏ để lên kế hoạch xin thành lập cơ sở tôn giáo hợp pháp và xây dựng chùa Thanh Phước.

Ngày 20/3/2011, chùa Thanh Phước chính thức động thổ xây dựng chánh điện. Trong ngày động thổ có Ht. Viên Minh - thành viên Hội đồng Chứng Minh GHPGVN - cùng chư tôn Hòa thượng Tăng Ni, hệ phái Phật giáo Nguyên thủy.

Ngày 19/6/2016, đại lễ kết giới Sīmā chùa Thanh Phước đã diễn ra vô cùng long trọng. Trong đại lễ kết giới Sīmā, Ht. Viên Minh đã tán dương công đức Đđ. Thiện Hòa đã phát tâm khai sơn tạo tự chùa Thanh Phước làm cho PGNT có thêm ngôi chùa thứ 3 tại tỉnh Bình Phước.

Chùa Thanh Phước xây dựng chánh điện có diện tích 500m². Hiện nay, chùa xây dựng chưa hoàn thành, chỉ đạt được 80%. Kiến trúc xây dựng theo dạng kiến trúc của các nước Phật giáo Đông Nam Á. Hiện tại, có 5 Phật cảnh: Bồ-tát Đản sanh, Thành đạo, Đức Phật chuyển pháp luân, Đức Phật nhập Niết-bàn và Phật cảnh Đức Phật ban phước. Những Phật cảnh này được tôn tạo theo dạng bê tông cốt sắt, trang trí rất tao nhã và bắt mắt. Tăng, Ni và Phật tử viếng chùa Thanh Phước, viếng Phật cảnh cũng xem như lễ bái cúng dường bốn chỗ động tâm mà đã in dấu trên đất nước Ấn Độ.

Chùa Thanh Phước ở tương đối xa thành phố, và lại mới thành lập, chưa xây dựng xong nên số lượng Tăng, Ni và Phật tử hiện tại rất ít. Nhưng hàng năm, chùa cũng tổ chức những ngày lễ để đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng của Tăng, Ni, Phật tử để tỏ lòng tôn kính và đền ơn Tam Bảo.

Chủ trì chùa Thanh Phước, pháp danh Thiện Hòa, thế danh Trần Kim Hoài, sinh năm 1963 tại tỉnh Bình Phước. Đại đức xuất gia sa-di ngày 16/11/1998 tại Tam Bảo Thiền Đường, thầy Bỏ sư: Ht. Thiện Pháp. Đại đức thọ cụ túc giới tỳ-khưu ngày 10/6/1999 tại chùa Thiền Quang I, Long Thành, Đồng Nai. Bỏ sư là Ht. Thiện Pháp, thầy Yết-ma: Tt. Giác Giới, Tt. Tăng Định.

Từ năm 2012 - 2016, Đại đức là Phó Ban Trị sự GHPGVN thị xã Bình Long. Và nhiệm kỳ tiếp theo 2016 - 2021, Đại đức cũng là Phó Ban Trị sự GHPGVN thị xã Bình Long. Nhiệm kỳ 2012 - 2016, Đại đức là đại biểu Hội đồng Nhân dân xã Thanh Lương.









LONG AN

02 Ngôi Chùa

80- Chùa Trì Giới

81- Chùa Tâm An

LONG AN 80- CHÙA TRÌ GIỚI



Chùa **Trì Giới** tọa lạc tại ấp Bình Thủy, xã Hòa Khánh Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Chủ trì: Ht. **Trì Giới**.





Ht. Trì Giới









LONG AN 81- CHÙA TÂM AN



Chùa **Tâm An** tọa lạc tại ấp Bình Thủy, xã Hòa Khánh Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.
Chủ trì: Tu nữ **Tâm An** - Đt: +84 908 235 321.







BẾN TRE
01 Ngôi Chùa

82- Chùa Tâm Thành

BẾN TRE 82- CHÙA TÂM THÀNH



Chùa **Tâm Thành** tọa lạc tại ấp Phú Phong, xã Quới Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Cư sĩ **Tâm Uyên** - Đt: +84 75 623 200 hoặc +84 917 850 526.

PSO - Vừa qua, ngày 24/5, trên chuyến tác nghiệp về miền Tây sông nước, vùng bị hạn mặn nặng từ sau Tết Canh Tý; tại tỉnh Bến Tre, đoàn ghé thăm chùa Tâm Thành, ngôi chùa Nam tông thuộc GHPGVN tọa lạc tại xã Quới Thành, huyện Châu Thành. Chùa được BTS GHPGVN tỉnh đánh giá cao về những hoạt động từ thiện tích cực trong mùa dịch Covid, ngôi chùa do Cư sĩ Hồ Thị Kim Thoa (Pd Tâm Uyên) làm Trưởng Ban Hộ tự.

Chính tại nơi đây, các Mạnh thường quân, dưới sáng kiến của cô Kim Thoa, đã đầu tư đào một giếng nước ngọt trong khuôn viên chùa để cung cấp miễn phí cho bà con quanh vùng. Giếng nước này đưa vào hoạt động ngày 24/4, có 3 vòi nước dẫn ra sân chùa để bà con tự mở lấy nước sử dụng. Đồng thời, dưới sự hỗ trợ của

các Mạnh thường quân, chùa đã liên tục phát hàng trăm phần quà gồm: gạo, mì gói, nước chấm, kẹo bánh, nhu yếu phẩm, cùng tặng hơn 1.000 can nhựa 50L, 200 lu để chứa nước; chùa còn tặng 12 chiếc xe lăn và 3 xe lắc cho những mảnh đời bất hạnh bại liệt, người bán vé số.

Trao đổi với Cư sĩ Tâm Uyên - Trưởng Ban Hộ tự, bà phát biểu:

- *“Xin thay mặt người dân vùng hạn mặn, cũng như cảm thông với nỗi khó khăn của đồng bào vùng bị hạn mặn tỉnh Bến Tre. Chúng tôi xin khắc cốt ghi tâm, tri ân những tấm lòng vàng đã hướng tâm giúp đỡ người dân nơi đây. Đáp ứng kịp thời nhu cầu cần thiết, phục vụ nguồn nước sử dụng cho người dân bớt hụt hẫng trong thiên tai này. Xin tri ân đến nhóm thiện nguyện Sắc Không đã giúp dân Bến Tre chúng tôi một cách thiết thực, tạo điều kiện, cho chúng tôi cùng vượt qua thiên tai hạn mặn này. Nghĩa cử cao đẹp của quý vị là trân quý khắc ghi tình “tương thân tương ái”.*



Với công đức phước lành này, mong quý vị sức khỏe, sắc tốt, sức mạnh, trí tuệ, luôn an vui và hạnh phúc.

Rời chùa Tâm Thành, chúng tôi mang theo một cảm giác lâng lâng về tình người thật nhân văn không sao tả xiết.

(Sư Chơn Minh viết)









Xem Thêm:
**Chùa Tâm Thành: Cái nôi tu tập của
Phật giáo Nguyên thủy tại tỉnh Bến Tre**

(Đăng bởi Phùng Nam 13 tháng Ba, 2018)

Lối vào chánh điện rực rỡ màu vàng hoàng hậu, các chậu cúc vạn thọ, xen lẫn màu đỏ thắm của vài chậu hoa mồng gà. Thấp thoáng xa xa bóng y vàng của vài vị Sư và tu nữ PGNT đang đi kinh hành chậm rãi trong chánh niệm tĩnh thực thật là một bức tranh tâm linh tuyệt đẹp trong tĩnh lặng xa rời cái ồn ào của phố thị.

Cư sĩ Tâm Uyên, Trưởng Ban Hộ tự chùa đón tiếp đoàn với nụ cười thân thiện, lần thăm này chúng tôi tranh thủ phỏng vấn bà về sinh hoạt tôn giáo của chùa, nơi hội ngộ của khá nhiều vị tăng, tu nữ thuộc nhiều Quốc tịch khác nhau xuất thân từ các thiền đường các nước quốc giáo vùng Đông Nam Á hay các nước Âu châu cùng vân tụ về đây tu tập hành thiền.

1- PV: Xin Bà giới thiệu đôi nét về chùa Tâm Thành?

Bà Kim Thoa, Trưởng Ban Hộ tự (TBHT): hai chị em tôi (Kim Thoa và Kim Tiên ở Mỹ) có ý định về quê lập một ngôi chùa theo hệ phái Nam tông Theravāda vì nhận thấy ở tỉnh Bến Tre chưa có một ngôi chùa tu theo Phật giáo Nam tông (PGNT) do vậy chị em tôi phát tâm mua đất lập một thiền viện tu theo hệ phái Nguyên thủy thời Đức Phật và từ lúc khởi đầu xây dựng năm 2004 đến nay chùa đã được 14 năm thuộc GHPGVN. Chùa Tâm Thành thường xuyên tổ chức những khóa thiền tập do các vị Tam Tạng lâu thông kinh điển bên Myanmar, các Thiền sư nước ngoài hay trong nước được chúng tôi thỉnh mời về hướng dẫn với sự cho phép của Ban Tôn giáo Chính phủ. Các khóa Thiền dành cho Thiền sinh khắp nơi không phân biệt tôn giáo, màu da hay Quốc tịch... Nhờ chùa tọa lạc trên một khu đất tốt, thông thoáng, cảnh vật hữu tình, quang cảnh tĩnh lặng nên chùa là một địa điểm khá tốt dành cho việc tu tập thiền Tứ niệm xứ.

Ước nguyện của chúng tôi khi luống tuổi là dâng cơ sở này cho hệ phái Theravāda và cho tứ phương Tăng chúng.

2- PV: Xin Bà cho biết những thuận lợi và khó khăn trong hoạt động của chùa?

Bà Kim Thoa (TBHT) vì đây là một công việc lớn lao mang tâm nguyện cả một đời người nên cũng có những mặt thuận lợi và khó khăn. Về thuận lợi thì chùa được bà con địa phương ủng hộ, nhà chùa đã nhận được sự giúp đỡ của Chính quyền địa phương các cấp và GHPGVN tỉnh Bến Tre hỗ trợ nhiệt tình, tuy nhiên bên cạnh

cũng có những khó khăn là vì chùa Tâm Thành tu theo hệ phái Nam tông (đạo Phật Nguyên chất) với những nghi thức và sinh hoạt biệt truyền của hệ phái khiến người dân cảm thấy xa lạ, và bởi vì tại Bến Tre chỉ có một chùa Nguyên thủy này trong khi gia đình bên nội, ngoại tôi đều tu theo Tịnh độ và cũng có chùa riêng ở Phú Túc (Bến Tre) nhưng theo Bắc truyền; hơn nữa sau một thời gian làm trợ lý cho cư sĩ Tống Hồ Cầm (Báo Giác ngộ) và tôi lại là đệ tử sau cùng của Ht. Thích Minh Châu đã được học tập và tiếp cận giáo lý Nguyên thủy nên tôi hiểu rõ sự việc và quyết định xây chùa theo PGNT này.



3- PV: Xin Bà cho biết nguyên tắc tu tập của thiền viện Tâm Thành như thế nào?

TBHT: Chùa Tâm Thành tu tập theo những nguyên tắc cụ thể như sau:

- Chùa được chị em chúng tôi dâng cho GHPGVN và dành cho hệ phái Nam tông và cho tứ phương Tăng chúng hữu duyên đến để tu tập thiền quán (Vipassanā) nên chùa không có trụ trì.

- Chư Tăng giữ trong sạch về giới và trì giới tinh nghiêm. Thực hành thiền tập với tất cả sự chân thành và quý trọng pháp, tinh tấn, nỗ lực hết sức mình cùng duy trì chánh niệm trong từng sát-na từ

sáng sớm lúc 3g00 thức dậy cho đến khi đi ngủ vào buổi tối lúc 21g00.

- Chư Tăng không tự do trao đổi cá nhân, khi cần thiết thì trao đổi trong phiên họp có sự hiện diện của Trưởng ban Hộ tự.

- Chư Tăng được phép nhận tứ vật dụng do Phật tử cúng dường nhưng không được nhận tiền bạc... (và tôi là Kappya của quý Sư).

- Mỗi sáng quý Sư đi khát thực trong làng như thời Đức Phật còn tại thế.

Vì chủ trương lấy pháp làm vị thầy để tu tập và bản thân chúng tôi nhận thấy là thiền Vipassanā (thiền Tứ niệm xứ) là con đường đúng đắn trong tu tập nên chùa Tâm Thành đã hình thành nguyên tắc tu tập theo pháp hành này.



4- PV: Xin bà cho biết tại sao chùa Tâm thành là một chùa Nam tông thuộc vùng sâu vùng xa mà lại được chư Tăng đa Quốc tịch nhiều nước biết đến để tu tập?

TBHT:

- Tôi nghĩ nơi đây yên tĩnh, trống trải, và thiên nhiên hơn nên thích hợp với nhiều Sư về đây để thực tập thiền sau khi hoàn tất pháp học tại các trường thiền quốc tế tại Miến như thiền lâm Pa-Auk, thiền viện Shwe Oo Min, thiền viện Chanmyay, thiền lâm Mahāsi Sāsanā Yeiktha Meditation Centre (Trung tâm Hoàng truyền Thiền học Mahāsi), thiền viện Paṇḍitārāma của Ht. U Paṇḍita Sayādaw,

Trường thiền MOGOK, hay Trung tâm thiền Vipassanā quốc tế ở Colombo Sri Lañkā...

- Tôi nghĩ chắc cũng do duyên và vì những nguyên tắc tu tập trên kèm với sở nguyện hộ Tăng nên trong năm 2017 và đầu năm 2018 chùa Tâm Thành đã đón tiếp ba vị Tôn Sư lâu thông Tam Tạng và khoảng 20 Sư thuộc nhiều Quốc tịch như: Argentina, Mỹ, Ba Lan (*Poland*), Hàn Quốc, Thái, Ấn độ, Australia, Trung Quốc (*China*), Rumani, Myanmar, Sri Lañkā, Cambodia và cùng các tăng sĩ Việt Nam đang tu học tại các nước quốc giáo.

- Chùa từ khi thành lập đến nay đã hộ trì cho khoảng 15 vị Sư đi tu học các nước như Myanmar, Thái, Ấn và Sri Lañkā, vì vậy chùa được chư Tăng nhiều nước biết mà tìm đến.

5- PV: *Thưa Bà rào cản ngôn ngữ có gây khó khăn gì cho Bà trong việc hộ trì quý Sư thuộc đa Quốc tịch không?*



Sư **Chơn Minh** phỏng vấn...

TBHT: Với sở nguyện là hộ trì chư Tăng không phân biệt Quốc tịch hay màu da tôi luôn cảm thấy hoan hỷ vì chúng tôi có sẵn pháp nhân hợp pháp được tổ chức sinh hoạt tôn giáo và hộ trì Tăng; hơn nữa chùa được sự ủng hộ của GHPGVN tỉnh Bến Tre nên tôi không thấy trở ngại trong việc hộ trì cho quý Sư mặc dù ở một phạm trù

nào đó do ngôn ngữ có bất đồng nhưng chúng tôi được sự hỗ trợ của phiên dịch nên mọi việc đều suôn sẻ.

6- PV: Xin Bà cho biết những dự định trong tương lai của Bà đối với chùa Tâm Thành?

TBHT: Tôi cầu nguyện chư Thiên ban cho tôi đầy đủ sức khỏe và dân làng tôi có đầy đủ phước báu được thính pháp và tu tập theo chính pháp của Như Lai Thế Tôn. Tôi chỉ muốn GHPGVN quan tâm giúp đỡ và tạo điều kiện cho chùa Tâm Thành sớm được công nhận là thiền viện và là ngôi chùa chính thức của hệ phái Nam tông (Một cái nôi tu tập an lành của chư Tăng PGNT các nước).

Sau phần phỏng vấn Bà Kim Thoa (TBHT) chúng tôi đã phỏng vấn Sư Giác Tuệ, một vị Sư người Việt trong nhóm các Sư về Việt nam tu tập.

7- PV: Thưa Sư, trước hết xin Sư tự giới thiệu sơ lược về mình và quá trình tu tập cùng với các Sư thuộc nhiều Quốc tịch khác nhau tại đây?



Sư Giác Tuệ, Pd. Bodhipañño (SGT). Đầu năm 2014 dưới sự dẫn dắt của Sư Khánh Hỷ, Sư xuất gia sa-di và tu tập đầu tiên trong trường thiền Paṇḍitārāma Forest Meditation Center, Bago, Myanmar. Sau đó tu học tại thiền viện Tharmaneykyaw Mahagandhayon, Hmawbhi và thọ giới tỳ-kheo với pháp danh Bodhipañño (Giác Tuệ) tại tu viện Tipitaka Mahagandarown và trải qua các nơi tu tập như Mahāsi meditation center, Yangon. Pa Auk chi nhánh Maymyo,

thiền viện Phước Sơn, Rừng thiền Viên không, tu viện Wat Marp Jan (truyền thống ngài Ahjan Chah), và hiện nay đang tu ở thiền viện Tâm Thành.

8- PV: *Xin Sư cho biết tình hình của các Sư thuộc nhiều Quốc tịch về tu tập ở chùa Tâm Thành như thế nào?*

(SGT) Lần này là lần thứ 2. Năm ngoái và năm nay số lượng tu sĩ (chư Tăng và Ni) tu tập tại chùa Tâm Thành tăng khoảng trên dưới 10 vị thuộc nhiều Quốc tịch. Các Sư xuất thân từ nhiều trường thiền khác nhau trên Thế giới cùng hữu duyên tập trung về tu tập tại chùa như Sư Pabhassara (người Ba Lan); Sư Suppabuddho (người Argentina) giảng viên tiếng Anh đại học Thủ Dầu Một (Bình Dương); Sư Vinayananda (người Hàn Quốc); Sư Subbadhammo⁽¹⁾ (người Thái Lan), Sư Vāyāma (người Mỹ gốc Việt); tu nữ Cetovimutti (người Rumani); tu nữ Pamuttā (người Trung Quốc) và một số Sư khác...

9- PV: *Xin Sư cho biết cách thức tu tập chung của quý Sư trong thời gian tu tập tại Tâm Thành?*

(SGT): Do mỗi người có những thể mạnh trong các pháp môn tu ở các trường thiền khác nhau nhưng có một điểm chung là tu thiền theo Tứ niệm xứ (Vipassanā), nên trong quá trình tu tập các Sư có cơ hội học tập lẫn nhau trên tinh thần cởi mở và chân thành. Đề cao sự thực tập chánh niệm và sống tỉnh thức trong bất kỳ oai nghi nào khi đi, đứng, nằm, ngồi và trong các sinh hoạt hàng ngày. Bên cạnh sự hộ độ từ phía Ban Hộ tự nên đã tạo môi trường thanh tịnh để hành thiền, trì giới, mỗi sáng các Sư đi khát thực trong làng và luôn tôn trọng nội quy của chùa đề ra.

10- PV: *Xin Sư cũng cho biết cảm tưởng chung của quý Sư khi tu tập tại chùa Tâm Thành?*

(SGT) Trải qua một số lần tu tập các Sư nhận thấy chùa Tâm Thành là nơi lý tưởng cho pháp hành của quý Sư, một nơi mà quý Sư nhận thấy ít nhiều còn giữ được những quy định tu như thời Phật còn tại thế. Cô Kim Thoa trưởng Ban Hộ tự rất ân cần trong việc hộ trì chư Tăng. Sư Pabhassara (người Balan) còn cho biết *“Một trong những khía cạnh quan trọng nhất của đời sống tỳ-khưu là sự tách biệt. Các tu sĩ đã đặt hết tâm mình vào việc thực hành lời dạy của Đức Phật. Và điều đó đòi hỏi một điều kiện thích hợp, giống như trồng lúa đòi hỏi đất thích hợp thế nên Tâm Thành được*

⁽¹⁾ Trong các từ điển Pāli, subba không được tìm thấy. Có lẽ từ này là hình thức đọc sai của subbata nghĩa là “giới hạnh tốt”, hay là sabba nghĩa là “tất cả”. Như vậy, hình thức đọc đúng của Subbadhammo có thể là Subbatadhammo hay Sabbadhammo.

xem như là một khu đất tốt để ươm trồng hạt giống của Như Lai". Tu nữ Cettovimuti (người Rumani) thì bày tỏ sự hoan hỷ khi được thực hành pháp tu tại đây trong không gian chùa khá yên tĩnh. Cô còn cho biết cô Kim Thoa rất lịch sự và hiếu khách. Nói chung tập thể chư Tăng đều rất hoan hỷ khi tu tập ngắn hạn tại đây.



Buổi phỏng vấn và giao lưu cùng quý Sư với bà Kim Thoa, Trưởng ban Hộ tự kết thúc vào 16g chiều ngày mùng 6 tết trong bầu không khí thắm tình đạo vị. Chùa Tâm Thành trong tâm quý Sư đã dần dần trở thành cái nôi tu tập lý tưởng của thời đại @, một nơi tương đối còn chung thủy với lẽ lối tu tập của Đức Phật Gotama thuở xa xưa...

Từng cơn gió mát thổi vào chánh điện vắng nghe tiếng kinh rải tâm Từ. Các Sư chuẩn bị vào giờ công phu tối cùng chia sẻ pháp thoại với Phật tử trong làng.

Không khí Tết chùa quê đã dần phai, ghi lại dấu son một Phật sự viên mãn của chùa Tâm Thành. Hàng cây xào xạc trong gió vắng trên không trung nghe có tiếng Sādhū... Sādhū của chư Thiên...

TIỀN GIANG

05 Ngôi Chùa

- 83- Chùa Pháp Bảo**
- 84- Chùa Phước Hải**
- 85- Chùa Đông Phương**
- 86- Chùa Linh Cổ**
- 87- Chùa Phước Điền**

TIỀN GIANG 83- CHÙA PHÁP BẢO



Chùa **Pháp Bảo** (Dhammaratanārāma) tọa lạc tại số 44/448 Lý Thường Kiệt, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.
ĐT: +84 2733 878 169 - +84 2733 878 168.
Chủ trì: Tỳ-khưu **Bửu Hiền**.

Nguyên trước đây gia đình ông Phán Lễ (Ông Nguyễn Văn Lễ, làm công chức bậc trung gọi là Phán hoặc Thông Phán, nên gọi là Phán Lễ) là một gia đình giàu có tại Mỹ Tho, có nhiều ruộng đất; trong đó có một mảnh đất ông bà Phán Lễ cho những người nghèo đến lập mộ chôn cất miễn phí.

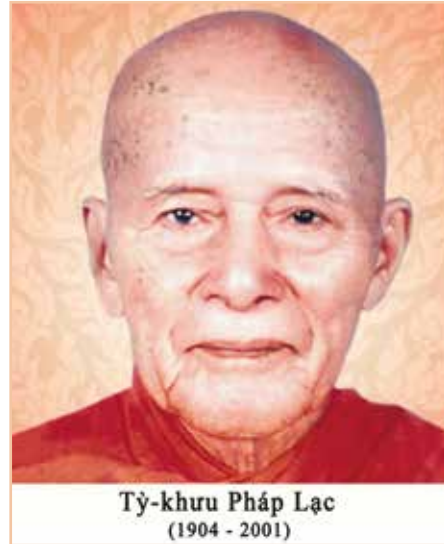
Năm 1966, qua sự giới thiệu của cô Bảy An (là Phật tử hệ phái Nguyên thủy, người Mỹ Tho), ông bà Phán Lễ đã hoan hỷ cúng mảnh đất ấy để Giáo hội làm chùa. Lúc bấy giờ Hòa thượng Giới Nghiêm (Thitasīla Mahāthera) là Tăng thống Giáo hội Tăng-già Nguyên thủy Việt Nam nhận lãnh phần đất này, sau khi người dân đã hốt cốt để chính quyền bàn giao lại gần 1 hecta cho Giáo hội.

Ngày 27/2/1966, ngài Tăng thống cùng chư Tăng và Phật tử từ Sài Gòn xuống Mỹ Tho làm lễ an vị Phật và bàn giao ngôi chùa

nhỏ còn khá đơn sơ cho Hòa thượng Pháp Lạc (Sukhadhammo Mahāthero) quản lý, xây dựng. Hòa thượng Giới Nghiêm đặt tên chùa là Pháp Bảo (vì chùa cùng hệ thống là chùa Phật Bảo ở quận Tân Bình, thành phố HCM và chùa Tăng Bảo ở Quảng Ngãi). Mùa hạ năm 1966, ngày 06/11, cô Trần Thị Thụ làm chủ lễ Dâng Y Kāṭhina đầu tiên tại ngôi chùa Pháp Bảo này.



Ngài **Giới Nghiêm**



Ngài **Pháp Lạc**

Năm 1967, Hòa thượng Pháp Lạc xin phép Giáo hội làm lễ đặt viên đá đầu tiên, chính thức khởi công xây dựng ngôi chùa Pháp Bảo. Ngày 3/1/1968, mặc dù phần xây dựng chánh điện chưa hoàn tất nhưng Hòa thượng đã tổ chức lễ An vị Phật và thờ 5 viên Xá-lợi Đức Phật rất trọng thể dưới sự chứng minh của ngài Tăng thống Giới Nghiêm.

Năm 1974 Hòa thượng Pháp Lạc cho khởi công xây dựng cổng Tam quan. Năm 1990 cho kiến tạo thêm 04 Phật cảnh trong khuôn viên chùa gồm: quang cảnh Phật Đản sanh, Thành Đạo, Chuyển Pháp luân và nhập Niết-bàn. Năm 1997 khởi công xây dãy tầng xá gồm 06 phòng dành cho khách thập phương dừng chân nghỉ ngơi.

Ngày 12/05/2001 (nhằm ngày 20/04 năm Tân Tỵ) Ht. Pháp Lạc viên tịch tại chùa Pháp Bảo, hưởng thọ 98 tuổi (40 năm hạ lạp). Sinh thời, ngoài việc xây dựng chùa Pháp Bảo (Mỹ Tho), Hòa thượng Pháp Lạc còn sáng lập nhiều ngôi chùa Phật giáo Nguyên thủy khác như: chùa Pháp Hải (Châu Thành, Tiền Giang), chùa Bình Long (Phan Thiết, Bình Thuận), chùa Thái Bình (Bát Nại, Quảng Nam), tịnh thất Bửu Thanh (Gò Công Đông, Tiền Giang).

Năm 2001, đề tưởng niệm công đức của Ht. Pháp Lạc, Tt. Bửu Hiền (vị kế tục chủ trì) và môn đồ hiếu quyến cùng chư Tăng, tu nữ, Phật tử gần xa đã hùn phước xây dựng ngôi bảo tháp để tôn trí tượng của cố Hòa thượng Pháp Lạc trong khuôn viên chùa; ngôi bảo tháp cao 13m do Hòa thượng Viên Minh (chủ trì chùa Bửu Long, quận 9, thành phố HCM) thiết kế.

Năm 2008, Thượng tọa Bửu Hiền cho xây dựng trai đường để đáp ứng nhu cầu sinh hoạt tu học của Tăng chúng và Phật tử.

Hiện nay, khuôn viên chùa Pháp Bảo khoảng 1 hecta, qua những lần trùng tu và xây dựng mới, chùa Pháp Bảo trở nên kang trang, thanh tịnh, thoáng mát thu hút nhiều Phật tử đến lễ bái và sinh hoạt tu học. Hàng năm, vào ngày 15/4 Âm lịch chùa cúng thỉnh Xá-lợi Phật tử trên bảo tháp xuống tôn trí tại chánh điện để chư Tăng và Phật tử tiện chiêm bái, đảnh lễ.

Với vai trò là người kế tục chủ trì, Thượng tọa Bửu Hiền cố gắng thu thập qua nhiều phương tiện như: băng, đĩa, kinh, sách tài liệu để giới thiệu, cũng như tranh ảnh từ Thái Lan, Sri Laṅkā nhằm giúp cho chư Tăng, tu nữ, Phật tử thuận tiện trong việc nghiên cứu tu học Phật pháp. Ngoài ra trong thư viện chùa hiện nay còn lưu giữ ba bộ Tam Tạng tiếng Thái Lan, Campuchia và tiếng Anh do ngài Thiền sư Kim Triệu ở Mỹ hiến cúng.

Thượng tọa Bửu Hiền còn cố gắng thực hiện tâm nguyện của Hòa thượng Pháp Lạc khi ngài còn tại thế là xây dựng thêm phòng xá, mở lớp dạy tiếng Pāli, tạo điều kiện cho Tăng Ni, Phật tử học hỏi, thực hành giáo lý nhà Phật, hiểu rõ nhân quả để làm lợi lạc tự thân và tha nhân. Thượng tọa còn dự kiến sẽ thỉnh các vị Đại đức từ Sri Laṅkā về giảng dạy, đào tạo Tăng tài kế thừa hoằng truyền Phật pháp lợi lạc cho nhiều người tu học.

Hàng tháng, chùa Pháp Bảo tham gia các hoạt động từ thiện tại các trung tâm Từ thiện Xã hội trong tỉnh, chia sẻ với Hội người mù, bệnh viện Tâm thần Tiền Giang.

Như vậy có thể nói chùa Pháp Bảo là ngôi chùa đầu tiên của Phật giáo Nam tông tại tỉnh Tiền Giang, do Ht. Pháp Lạc khai sáng, để rồi từ đó chư Tăng và Phật tử nơi đây từng bước góp phần hòa quyến làm nên vườn hoa “*Phật giáo Tiền Giang*” ngày thêm đơm nhụy hương sắc.

Các ngày lễ trong năm: Dâng Y Kāṭhina: 14 tháng 10 Âm lịch. Sám hối định kỳ, tháng 2 kỳ vào ngày Rằm và cuối Tháng. Khóa tu một ngày an lạc hàng tháng: 29 Âm lịch. Lễ thọ đầu-đà: 15 tháng giêng... Đại lễ Rằm tháng giêng, Tam hợp Rằm tháng tư, Vu lan báo hiếu Rằm tháng bảy v.v.

“Hơn hai mươi năm xây dựng, chùa Pháp Bảo trở thành một

thánh địa rộng lớn được nhiều người ngợi khen. Chùa có đông đảo Phật tử và chư Tăng đến tu hành, đáp ứng được kỳ vọng của Giáo hội lúc ban đầu. Theo tôi, đó cũng là một kỳ tích.” Trích lời Hòa thượng Pháp Lạc trong tác phẩm của ngài: “*Hồi ký một quãng đời*” - Nxb Tổng hợp thành phố HCM, xuất bản năm 2006.

Chủ trì hiện nay: Thượng tọa Bửu Hiền - Ủy viên Thường trực BTS, Trưởng Ban Phật giáo Quốc tế GHPGVN tỉnh Tiền Giang.



Thờ ngài **Pháp Lạc**













Thượng tọa **Bửu Hiền** (học vị Tiến sĩ)

TIỀN GIANG 84- CHÙA PHƯỚC HẢI



Chùa **Phước Hải** tọa lạc tại số 261/4 ấp Rầy, thị trấn Tân Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

ĐT: +84 2733 831 066.

Chủ trì: Tỳ-khưu **Pháp Ngộ**.

Chùa Phước Hải có từ năm 1927 do Ht. Huỳnh Chiêu thuộc hệ phái Bắc tông kiến tạo. Trong thời pháp nạn, Hòa thượng viên tịch nên chùa không còn hoạt động. Đến khoảng thời gian những năm 1960, Phật tử ở quận 3, tại Sài Gòn đến chùa Kỳ Viên thỉnh ngài Bửu Chơn về nhận chùa để duy trì mọi sinh hoạt như trước. Ht. Bửu Chơn đề cử Ht. Ấn Lâm về đây chủ trì vì ngài quê quán tại Cai Lậy, Tiền Giang nên có lẽ rất thuận lợi.

Khoảng năm 1970, Ht. Ấn Lâm về lại Sài Gòn công tác Phật sự nên hệ phái cử Đại đức Huệ Chơn (em của Ht. Pháp Lạc) về trụ xứ tại đây.

Khi hòa bình lập lại, chùa chỉ còn một mình ngài Huệ Chơn, lúc này, ngài đã hơn 70 tuổi nhưng vẫn tinh tấn ôm bát khất thực mỗi ngày. Điều kiện sống lúc này rất khó khăn, chùa không có điện nên phải thắp đèn cây, đèn dầu; lại còn phải xuống ao xách nước về sinh hoạt, đi đâu thì đi bộ, đầu trần chân đất trên các nẻo đường với cây dù đơn sơ.

Năm 1978, Đại đức Huệ Chơn viên tịch; chư Tăng và Phật tử an trí nhục thể của ngài tại bảo tháp nằm trong khuôn viên chùa. Ht. Pháp Lạc có cử các vị Đại đức khác lên nhưng do thủ tục liên quan đến hộ khẩu nên họ không ở lại chùa được. Kể từ đây, chùa thuộc sự quản lý của nhà nước.

Đến năm 1990, Ht. Pháp Lạc làm hồ sơ xin lại chùa. Được sự chấp thuận và giúp đỡ của Trung ương, chính quyền các cấp, năm 1996, chùa chính thức do các nhà Sư hệ phái Nam tông quản lý. Ngày 22/10/1996, Đại đức Giác Ngộ về quản lý và tu học tại đây.

Năm 1998 - 2001, Đại đức Chánh Thọ về chủ trì được 2 năm rồi dời đi nơi khác.

Năm 2001 đến nay, Đại đức Pháp Ngộ chủ trì và hướng dẫn Tăng, Ni, Phật tử sinh hoạt, tu tập.

Chùa Phước Hải nằm trong một con hẻm nhỏ tại ấp Rẫy, thị trấn Tân Hiệp có diện tích 2.200m². Những năm đầu thành lập, chùa bị ngập nước, các công trình xây dựng thô sơ, khiêm tốn, chánh điện nhỏ hẹp. Năm 2013, chùa được trùng tu và xây dựng chánh điện mới khang trang hơn theo kiểu kiến trúc Thái Lan. Trong khuôn viên chùa có tháp cốt thờ Đại đức Huệ Chơn và các Phật cảnh như: Phật ban phước, Phật Chuyển pháp luân, Bồ-tát thành Đạo, chư Tăng đi bát...

Phước Hải là một ngôi chùa nhỏ và đang còn trong quá trình xây dựng cho hoàn thiện nhưng tại đây vẫn thường xuyên tổ chức các ngày lễ truyền thống như lễ Thánh Hội Rằm tháng giêng, Đại lễ Vesak Rằm tháng 4, lễ Dâng Y Kàṭhina sau mùa an cư.

(Theo tư liệu của chùa)







TIỀN GIANG

85- CHÙA ĐÔNG PHƯƠNG



Chùa **Đông Phương** tọa lạc tại quốc lộ 1, số 317, khu 5, thị trấn Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Chủ trì: Tỳ-khưu **Chí Thành** - Đt: +84 273 391 672.

Đông Phương tự - một ngôi chùa nhỏ có kiểu kiến trúc khá lạ được thành lập vào năm 1988 do Tt. Chí Thành xây dựng nên. Thuở ban đầu, đất rộng 1.300m², nhưng sau này chỉ còn 1.000m². Chánh điện chùa xây 1 lầu, có diện tích gần 100m², tầng xá đơn sơ. Xung quanh chùa có Phật cảnh Niết-bàn, phù điêu Bồ-tát Đản sanh. Không gian chùa không có công trình gì khác vì phần lớn đất là mồ mả và có một lò thiêu. Chùa đã lâu năm bị xuống cấp và lại neo người nên hiện tại đang trong tình trạng nhiều nơi hư hỏng mà vẫn chưa sửa chữa được.

Dù chùa có tuổi đời đã 30 năm, nhưng do dân xung quanh chùa theo tôn giáo Cao Đài nên cũng ít Phật tử. Ngài Thượng tọa đã lớn tuổi, chỉ ở một mình nên cũng ít tổ chức lễ như những chùa khác. Hằng ngày, có 2 Phật tử thân quen gần chùa đến cúng dường thực phẩm và coi sóc trong ngoài.









TIỀN GIANG 86- CHÙA LINH CỔ



Chùa **Linh Cổ** tọa lạc tại ấp Thân Hoà, Thân Cửu Nghĩa, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

ĐT: +84 2733 934 777 - +84 918 609 435.

Chủ trì: Tỳ-khưu **Pháp Giới**.

Ngôi chùa Linh Cổ đã có rất lâu, đầu từ thời dân tộc thiểu số của nền văn minh Ốc Eo. Xưa kia, bà con trong vùng quen gọi là chùa tháp; và thời gian trôi qua, ngôi chùa hầu như đã đổ nát.

Năm 1943, ngôi chùa tháp này được sửa chữa lại để có nơi cho Phật tử lễ lạy, cúng bái.

Năm 1949, chùa tháp được đổi tên là chùa Linh Cổ.

Năm 1970, Hòa thượng Ấn Lâm được Giáo hội đề cử về đây trông coi để bà con ở tại địa phương có nơi lễ bái; sau ngài Hộ Chơn về chủ trì thay thế ngài Ấn Lâm.

Năm 1976, chùa Linh Cổ có thêm một phần đất nữa do gia đình ông Hồ Văn Yên cúng dường.

Từ năm 1976 đến năm 1978, ngôi chùa hoang vắng không ai cai quản, chính quyền địa phương sử dụng làm cơ sở phúc lợi, hoạt động xã hội, hợp tác xã... Thời gian không lâu sau, chính quyền cũng không sử dụng, ngôi chùa lại thêm một lần nữa bị bỏ hoang.

Năm 1999, thấy ngôi chùa đột nát hư hỏng, bà con địa phương đã cùng nhau sửa chữa lại để có nơi thờ tự.

Năm 2003, Đại đức Pháp Giới khởi xướng cùng với Đại đức Pháp Ngộ và Phật tử đã cùng làm đơn xin lại chùa Linh Cổ và sau đó xin được gia nhập Giáo hội Phật giáo Việt Nam.

Được sự hướng dẫn và hỗ trợ của Hòa thượng Thiện Tâm, Ủy viên HĐTSTW Giáo hội Phật giáo Việt Nam, chủ trì chùa Phổ Minh và Đại đức Bửu Hiền, chủ trì chùa Pháp Bảo - Mỹ Tho nên chùa lần hồi đi vào sinh hoạt.

Ngày 23/05/2005, ngôi chùa được giao lại cho hệ phái Nam tông; và Đại đức Bửu Hiền đề cử Đại đức Pháp Giới về trông coi và quản lý. Ngôi chùa được tiếp nhận lúc bấy giờ là ngôi chánh điện với chiều ngang 20m, chiều dài 40m.

Sau đó nữa, Đại đức Pháp Giới vận động thiện tín gần xa giúp đỡ để chuộc lại đất đã mất; và người có công nhất là ông Lê Văn Hải ở thành phố HCM.

Hiện tại đất chùa có được là 2.195,7m² - trong đó chánh điện chỉ chiếm 300m², còn lại là đất mồ mả và mương rãnh.

Ngày 17/01/2006, Phật tử Lê Văn Hai và Nguyễn Thị Phượng Anh cùng với chư Phật tử đã cúng dường đại trùng tu ngôi chánh điện dưới sự chứng minh của Hòa thượng Thiện Tâm; và Đại đức Pháp Giới trông coi xây dựng.

Trong chánh điện có tôn tạo một tượng Phật cao 5m ngồi trên tòa sen cao 0,6m cùng một đại hồng chung cao 1,55m nặng 350kg.

Ngôi Tam Bảo đã được hoàn thành và khánh thành vào ngày 22/01/2007.

Năm 2010, Phật tử Huỳnh Tiểu Linh cùng thiện tín đã phát tâm cúng dường lấp mương rãnh để xây dựng cổng chùa, bờ tường và một dãy tầng xá gồm 12 phòng; rồi cùng với Phật tử Phạm Thanh Sơn cúng dường xây dựng một nhà Hòa đồng để thờ tự hài cốt và di ảnh người quá vãng.

Sau đó, Phật tử Phạm Thị Ngọc Xoạn ở Phước Thạnh, Châu Thành, Tiền Giang cúng dường Phật cảnh Lâm Tỳ Ni. Phật tử Trần Thị Thu Hiền thành phố HCM cúng dường một nhà truyền thống và một trai đường.

Đến năm 2015, gia đình Phật tử Huỳnh Thị Tuyết Nhung ở Long An đã phát tâm cúng dường một tượng Phật kiểu Thái Lan cao 4m tại ngôi chánh điện. Phật tử Trần Thị Ngọc ở Bến Tre cùng tín hữu gần xa đã hùn phước cúng dường một tượng Phật cũng kiểu Thái Lan cao 4m đặt tại vườn Lâm Tỳ Ni.

Hiện tại, có 5 vị tỳ-khưu đang trú ngụ tu học tại đây và chủ trì chùa Linh Cổ là tỳ-khưu Pháp Giới.









TIỀN GIANG 87- CHÙA PHƯỚC ĐIỀN



Chùa **Phước Điền** tọa lạc tại ấp Bình Đức, xã Tam Bình, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.
Chủ trì: Đđ. **Huệ Tịnh** - Đt: +84 906 673 706.

Chùa Phước Điền thành lập vào năm 1967, nằm trong một con đường nhỏ yên tĩnh ở ấp Bình Đức, xã Tam Bình do Hòa thượng Tam Minh sáng lập trên mảnh đất của gia đình hiến cúng. Năm 1989, ngài viên tịch; do không có người thừa kế và nằm ở vùng sâu vùng xa nên chùa bị bỏ hoang vắng.

Đến năm 2004, Phật tử địa phương thỉnh Đđ. Huệ Tịnh về trụ trì để chùa được hoạt động trở lại. Sau 4 năm xin phép, năm 2008, Chính quyền địa phương và Ban Trị sự tỉnh cấp giấy phép công nhận hoạt động tôn giáo của chùa.

Diện tích đất chùa khi mới thành lập khoảng 1.000m². Trong khoảng thời gian chùa bị bỏ hoang, đất chùa bị chia cho người dân ở. Khi Đđ. Huệ Tịnh về, đất chùa chỉ còn một mảnh nhỏ cùng với chánh điện 3mx5m. Đại đức đã vận động Phật tử chung phước khôi phục lại diện tích đất như cũ. Gia đình con cháu Ht. Tam Minh dâng cúng cho chùa hơn 400m². Phần còn lại được mua thêm nên

hiện nay đã khôi phục lại diện tích đất như thuở ban đầu. Do thuận duyên, Đại đức đã mua thêm 700m² đất cách chùa 100m đường xi măng làm khu vực dành riêng cho tu nữ hay cư sĩ tá túc.

Cuối năm 2008, Đđ. Huệ Tịnh bắt đầu khởi công xây dựng chánh điện rất khang trang, rộng rãi, thêm một số công trình Phật cảnh và tăng xá. Do nguồn kinh phí còn hạn hẹp, không thể hoàn thành nhanh được nên đến nay, công trình vẫn còn đang trong giai đoạn hoàn thiện...

Chùa đã trải qua 2 đời trụ trì: Ht. Tam Minh (1967 - 1989), Đđ. Huệ Tịnh (2004 đến nay). Số lượng chư Tăng trú ngụ tại đây có 2 vị. Phật tử thường xuyên đến sinh hoạt tu học chỉ khoảng 30 người. Do chùa vẫn còn đang trong quá trình xây dựng nên chưa thể tổ chức các khóa tu tập thể. Các ngày lễ truyền thống tổ chức hằng năm như ngày 8/7, lễ giỗ Ht. Tam Minh và Vu lan mùa báo hiếu; ngày 27/9, tổ chức lễ Dâng Y Kaṭhina.



Chùa Phước Điền thành lập cách nay đã 50 năm, nhưng do bị bỏ hoang 19 năm và chỉ mới đi vào hoạt động trở lại được 9 năm nên còn nhiều khó khăn về việc tổ chức khóa tu. Trong thời gian 9 năm ấy, Đđ. Huệ Tịnh đã khôi phục lại một ngôi chùa để góp thêm cho tỉnh Tiền Giang nói riêng và hệ phái Phật giáo Theravāda nói chung có thêm một cơ sở sinh hoạt tôn giáo, Phật tử xung quanh huyện Cai Lậy có một ngôi Tam Bảo để phụng thờ.

Đây là công đức vô cùng to lớn vậy.





TRÀ VINH
04 Ngôi Chùa

- 88- Chùa Bửu Châu**
- 89- Chùa Long Hưng**
- 90- Chùa Phước Vân**
- 91- Chùa Phước Long**

TRÀ VINH 88- CHÙA BỬU CHÂU



Chùa **Bửu Châu** tọa lạc tại số 70 Lý Tự Trọng,
phường 4, thị xã Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.
Trụ trì: Tỳ khưu **Thiện Giới**.

Hòa thượng Pháp Kiên thành lập, xây dựng chùa Bửu Châu năm 1958 trên mảnh đất 3.250m² do ông bà thí chủ Phan Văn Thành hiến cúng.

Chùa cách trung tâm thành phố Vĩnh Long 65km, cách thành phố Trà Vinh 1km; nghĩa là gần thôn làng yên tĩnh và cũng không xa lắm chốn đô thị - rất lý tưởng cho chư tăng trú cư, tu tập.

Từ khi thành lập, Hòa thượng Pháp Kiên thường hoàng pháp đây đó nên ngôi chùa còn rất tạm bợ, chỉ có một chánh điện nhỏ 12mx12m mái tole, tường vách, trai đường, nhà bếp và vài cột liêu sơ sài cho chư Sư trú cư. Rồi lại trải qua chiến tranh, binh biến nên chùa trông càng hoang phế...

Tính đến năm 2012, chùa trải qua 3 đời chủ trì:

- Ht. Pháp Kiên - từ 1958 đến năm 1967.
- Ht. Minh Trí - từ năm 1967 đến năm 1976.
- Tt. Ngọc Giáo - từ năm 1976 đến năm 2012.

Và Đại đức Thiện Giới chủ trì hợp pháp từ năm 2013 đến nay.

Được biết, Đại đức Thiện Giới thế danh Trần Ngọc Tuyền, sinh ngày 16/5/1974 tại Trà Vinh. Ông xuất gia sa-di tại Tổ Đình Bửu Quang với Tt. Thiện Minh rồi thọ giới đại giới ngày 15/6/2011 cũng cùng một chùa và thầy như kể trên.

Đại đức tốt nghiệp Học viện Phật giáo Việt Nam tháng 8 năm 2013 và tháng 9 cùng năm được bổ nhiệm chủ trì chùa Bửu Châu.

Từ năm 2013 đến năm 2017, Đại đức đã làm được tượng Phật ban phước lành và tượng tôn giả Sivali đặt bên trong chánh điện; đồng thời, sửa sang, tu bổ một số công trình đã xuống cấp...

Hiện nay, Đại đức là trưởng ban hướng dẫn Phật tử thành phố Trà Vinh, Ủy viên phân ban Tăng sự, Ủy viên phân ban Từ thiện, Ủy viên Mặt trận Tổ quốc phường 4, thành phố Trà Vinh...

(Bài viết năm 2017)





TRÀ VINH 89- CHÙA LONG HƯNG



Chùa **Long Hưng** tọa lạc tại ấp Ô Rung, xã Phước Hưng, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

Chủ trì: Đđ. **Thiện Ngọc** - Đt: +84 979 173 055.

Chùa Long Hưng được thành lập cách đây hơn 100 năm do Phật tử Trần Văn Pho xây dựng trên mảnh đất của gia đình mình. Thuở đó không có vị Sư nào ở. Chùa chỉ là ngôi nhà lá được các Phật tử biết đạo, biết kinh xây dựng thành một ngôi chùa làng để sinh hoạt Phật pháp.

Năm 1994, Đại đức Thiện Ngọc về ở. Lúc này Đại đức là một cư sĩ. Năm 2000, Đại đức xuất gia và tiếp quản ngôi chùa này.

Năm 2013, chùa Long Hưng được Giáo hội chính thức công nhận là nơi sinh hoạt tôn giáo theo hệ phái Theravāda.

Diện tích đất chùa là 4.000m². Các công trình xây dựng đơn giản theo dạng nhà cấp 4 gồm có chánh điện có diện tích 12mx7m được xây dựng năm 1993, phòng ở cho chư Tăng, phòng ở cho tu nữ, phòng bếp và nhà ăn được xây dựng trong thời gian gần đây.

Chùa Long Hưng là ngôi chùa thứ 2 trong 4 ngôi chùa tại tỉnh Trà Vinh nằm bên một con sông nhỏ. Tuy thuộc hệ phái Theravāda nhưng cách thờ tự vẫn còn ảnh hưởng bởi tín ngưỡng dân gian. Ngoài tượng Phật Thích Ca chính trong chánh điện, chùa còn thờ Quan Thế Âm theo tín ngưỡng từ xưa để lại.

Hiện tại chùa chỉ có 1 vị Sư và 4 cô tu nữ. Hàng năm, chùa có tổ chức 4 ngày lễ lớn: Rằm tháng giêng, tháng 4, 7. Do số lượng chư Tăng ít nên chùa không tổ chức lễ Dâng Y Kāṭhina tại chùa.







Hằng năm, nhà chùa cũng tổ chức các ngày lễ lớn theo truyền thống PGNT: ngày Rằm tháng giêng, Rằm tháng 4, Rằm tháng 7 và lễ Dâng y Kaṭhina.





TRÀ VINH 91- CHÙA PHƯỚC LONG



Chùa **Phước Long** tọa lạc tại khóm 1, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh (cạnh bến xe Duyên Hải).
Chủ trì: Đđ. **Trí Tấn**. Đt: +84 919 896 532.

Đây là ngôi chùa làng được thành lập vào năm 1902 được các Phật tử thay nhau trông coi. Lúc bấy giờ, vùng đất này chưa phát triển, đường xá nhỏ hẹp, ngập nước và không an ninh.

Năm 1990, cố Hòa thượng Bửu Ngọc (chủ trì chùa Bửu Pháp) cử Đại đức Trí Tấn về tiếp quản chùa.

Đất chùa lúc khai mở là 9.000m² còn hoang sơ và chỉ có chánh điện nhỏ 30m². Trước năm 1990, Nhà nước lấy một phần đất làm bến xe Duyên Hải. Hiện tại, đất chùa chỉ còn hơn 2.000m². Sau khi về trụ trì, Đđ. Trí Tấn cho trùng tu, nới rộng chánh điện lên diện tích 11mx17m, xây dựng phòng ở.

Trải qua một thời gian dài khó khăn về vật chất. Năm 2009, chùa được Giáo hội công nhận gia nhập sinh hoạt theo hệ phái Nam tông và tấn phong trụ trì cho Đđ. Trí Tấn.

Chương I/E - Các Chùa Phật Giáo Nguyên Thủy Trong Nước

Hàng năm, chùa đều tổ chức các ngày lễ theo truyền thống PGNT: Rằm tháng giêng, tháng 4, tháng 7, Dâng y Rằm tháng 9. Ngày Rằm và 30 hàng tháng có lễ sám hối cho Phật tử, và ngày mùng 8 có khóa tu một ngày. Tuy là ngôi chùa nhỏ, đơn sơ nhưng luôn đông đảo Phật tử đến tụng kinh, nghe pháp. Vào mỗi buổi chiều, Phật tử đến chùa công phu khoảng 50 người.







VĨNH LONG
05 Ngôi Chùa

- 92- Chùa Viên Giác**
- 93- Chùa Siêu Lý**
- 94- Tịnh xá Ngọc Đăng**
- 95- Thiền viện Thiện Minh**
- 96- Chùa Như Pháp**

VĨNH LONG 92- CHÙA VIÊN GIÁC



Chùa **Viên Giác** (Abhisambodhyārāma) tọa lạc tại số 50/5 Trần Phú, phường 4, thị xã Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.
Chủ trì: Tỳ-khưu **Giác Giới**.

Chùa Viên Giác được xây dựng vào năm 1930 do ông Hội đồng Hiểu - Lê Đình Hiểu (1882 - 1944) hiến đất và tạo lập. Chùa có đất vườn rộng, có cây trái huê lợi quanh năm. Hội đồng Hiểu là thân phụ bốn vị Ni sư: Ni sư Tâm Nhân, Ni sư Như Thái, Ni sư Giác Nhẫn và Ni sư Giác Bồn.

Chùa Viên Giác từ khi thành lập năm 1930 đến năm 1958 (28 năm) thuộc hệ Phật giáo Bắc tông.

Thời gian đầu, chùa Viên Giác là Phật học đường do Pháp sư Kiều Lợi (1915 - 1992) khai mở, có các vị học Tăng được biết đến như ngài Thiện Tín (1921 - 1999), ngài Phước Cần (1914 - 1992), v.v.

Đến năm 1943, Giáo hội Tăng-già Vĩnh Long đã cử thỉnh ngài Huệ Lực (1913 - 1984) về làm trụ trì chùa Viên Giác. Ngài Huệ Lực vốn là người tỉnh Sa Đéc, huyện Lai Vung, xã Hòa Long. Từ thuở nhỏ đã có tư chất thông minh, năm 12 tuổi đã được Sư bác dẫn dắt vào chùa Bửu Hưng (trong làng quê nhà), làm tiểu công quả, 3 năm

sau thọ giới sa-di. Đến năm 20 tuổi (1993) được đưa sang chùa Kim Huệ, thị xã Sa Đéc thọ giới tỳ-khưu với Hòa thượng Chánh Quả là thầy Tế độ.

Sau 5 năm y chỉ Bốn sư học thông kinh điển giới luật, vào năm 1938 ngài Huệ Lực được cử làm trụ trì chùa Phước Định, Chợ Lách, Vĩnh Long. Đến năm 1943 (có chỗ ghi là năm 1942) ngài Huệ Lực mới về làm trụ trì chùa Viên Giác được 5 năm. Đến năm 1948, ngài Huệ Lực với ý chí cầu học giáo pháp tận nguồn đã đi sang Cao Miên tu học theo Phật Giáo Nam Tông, rồi ngài tiếp tục qua xứ Thái Lan để học giáo lý Abhidhamma (A Tỳ Đạt Ma). Đối pháp hiệu là Tịnh Sư (Santakicca).

Đến năm 1958 ngài Tịnh Sư về lại Việt Nam và trụ trì lại chùa Viên Giác, từ đó chùa chuyển đổi hệ phái Bắc tông thành hệ phái Nam tông cho đến ngày nay.

Năm 1982, chùa Viên Giác xây dựng lại ngôi chánh điện do Bà Vĩnh Thọ Đường tài trợ, cùng với sự đóng góp của các cư sĩ đệ tử Hòa thượng Tịnh Sư.

Đến năm 1984, Hòa thượng Tịnh Sư viên tịch. Lúc bấy giờ đang thời kỳ bao cấp, chùa chiến rất khó sinh hoạt tôn giáo nên việc cử thỉnh một vị Tăng nhập hộ khẩu để làm trụ trì không được chính quyền chấp nhận. Vì thế chùa Viên Giác phải do vị tu nữ Thanh Trí (1926 - 2011) có hộ khẩu trong chùa làm trụ trì kế nhiệm.

Tu nữ Thanh Trí là nữ đệ tử của Hòa thượng Tịnh Sư từ thời Ht. còn là vị Giáo thọ sư Bắc tông, Sư cô Thanh Trí đã thọ giới tu nữ Nam tông lúc Hòa thượng Tịnh Sư du học trở về và chuyển hệ phái. Tu nữ Thanh Trí làm trụ trì chùa Viên Giác được 27 năm (1984 - 2011), mất lúc 85 tuổi. Tu nữ Thanh Trí mất vào ngày 25/7/2011, trong 3 tháng sau đó chùa không có trụ trì.

Đến tháng 10/2011, Ban Trị sự Tỉnh hội Phật giáo Vĩnh Long đã cử thỉnh Thượng tọa Giác Giới hiện đang là phó trụ trì chùa Siêu Lý, phường 5, thành phố Vĩnh Long về làm trụ trì chùa Viên Giác.

Chùa Viên Giác trải qua thời kỳ chiến tranh, các công trình nhà tổ, giảng đường, trai đường đã xuống cấp, còn chánh điện mặc dù đã được tái thiết vào năm 1982 nhưng khuôn viên nhỏ hẹp và không có nét kiến trúc, chỉ đơn giản là một ngôi nhà thờ Phật thôi.

Mặt khác, đất vườn chùa Viên Giác bị thu hẹp chỉ còn lại ¼ diện tích, do dân chúng tản cư (1968) lấn chiếm, cũng có người chiếm dụng ngang nhiên (sau giải phóng miền Nam năm 1975).

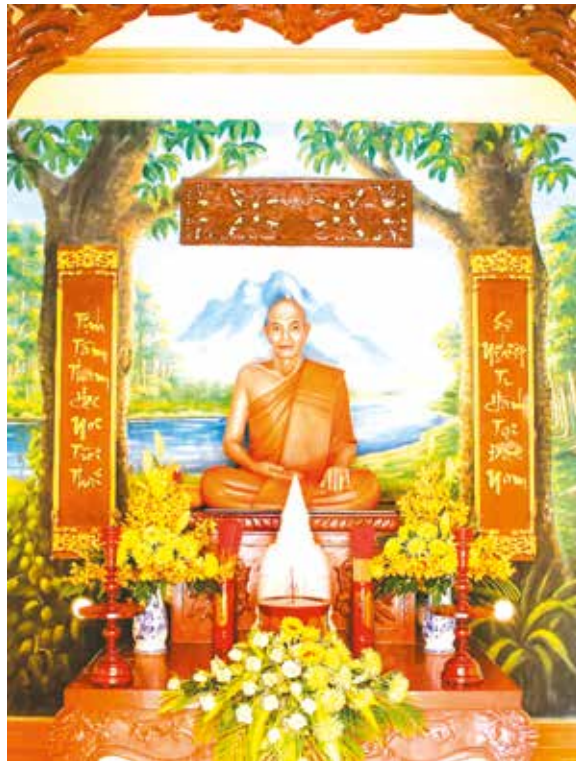
Thuở xưa, lúc ông Hội đồng Hiểu cúng đất tạo lập chùa Viên Giác (1930), đất vườn chùa rộng 1 mẫu (10.000m²), hiện nay chỉ lại 2 công rưỡi đất (2.511m²). Cũng chưa yên, ngay trong diện tích còn lại ấy có một hộ dân chiếm dụng 75m² sau chánh điện.

Thượng tọa Giác Giới về làm trụ trì, công việc đầu tiên là mời Sở Địa chính tỉnh Vĩnh Long đến đo đạc và xác định ranh giới đất chùa còn lại để xây dựng tường rào tách biệt dân cư. Kế đến là thuyết phục hộ dân ở trong chùa di dời ra phía sau trả lại mặt bằng cho chùa để tái thiết các hạng mục như chánh điện, tăng xá, phước xá, trai đường, giảng đường và sáu Phật cảnh; công việc tái thiết chùa Viên Giác mất thời gian 3 năm (từ cuối năm 2011 đến cuối năm 2014) mới hoàn tất.

Hiện nay, năm 2021, các công trình xây dựng ở đây có thể đáp ứng cho mọi nhu cầu sinh hoạt Phật sự, Tăng sự cũng như sự tu học cho các hàng cư sĩ...



Ngài Tịnh Sự (ngồi)
cùng chúng đệ tử



Tượng thờ ngài **Tịnh Sự**













VĨNH LONG

93- CHÙA SIÊU LÝ



Chùa **Siêu Lý** tọa lạc tại số 162/8 đường 14-9, phường 5, thị xã Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

ĐT: +84 708 238 85.

Chủ trì: Tỳ-khưu **Giác Sơn**.

Thành lập năm 1963, do bà Tô Thị Sa khởi xướng, chủ hiến đất là bà Nguyễn Thị Biểu được Ht. Tịnh Sự thay mặt chư Tăng thọ nhận. Trước khi hiến cúng, đây chỉ là ngôi tịnh thất của bà Biểu làm nơi tu tại gia.

Chùa đã trải qua sáu đời chủ trì: Hòa thượng Tịnh Sự, vị tổ khai sơn chùa Siêu Lý, Thượng tọa Pháp Nguyệt, Đại đức Kim Trí, Đại đức Kim Cang, Đại đức Trí Đức, Đại đức Pháp Đức.

Năm 1973, Tt. Giác Sơn về đây ở. Đến năm 1977, Tt. Giác Sơn được ủy nhiệm làm chủ trì hiện tại của chùa Siêu Lý.

Với diện tích 1.000m² đất, chùa đã trải qua nhiều đợt trùng tu, từ năm 1980 đến năm 2000. Đến nay, chùa đã được xây dựng khang trang các công trình chánh điện, khu tăng xá, giảng đường, vườn thiền với kiểu kiến trúc đặc thù tương hợp với các nước Phật giáo Theravāda.

Tại chùa Siêu Lý hiện nay có tổ chức lớp học giáo lý về các môn Abhidhamma (Vi diệu pháp, A-tỳ-đàm, Thắng Pháp) từ sơ cấp cho đến cao cấp, Phật học chuyên đề, ngữ pháp Pāli... cho các Tăng sinh, tu nữ và chư Phật tử các nơi đến tu học. Học viên dự thính khoảng 20 đến 30 người. Các Tăng sinh, tu nữ và Phật tử đều được hướng dẫn tu tập theo giáo pháp truyền thống. Trải qua nhiều khóa học, sau khi hoàn mãn, có nhiều Tăng sinh tiếp tục học tại các Học viện Phật giáo ở thành phố HCM và có nhiều vị được gửi đi du học ở các nước như Thái Lan, Miến Điện, Sri Lanka.













Ht. Giác Sơn

VĨNH LONG 94- TỊNH XÁ NGỌC ĐĂNG



Tịnh xá **Ngọc Đăng** tọa lạc tại ấp Phú Tiên, xã Trung Nghĩa, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

Đt: +84 70 871 518 - +84 984 267 545.

Chủ trì: Tỳ-khưu **Minh Thảo**.

Đây là ngôi chùa Nam tông tại huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long. Ngôi tịnh xá vùng quê khiêm tốn này nằm trong một con đường nhỏ của ấp văn hóa Phú Tiên - được nhà nước công nhận là có đời sống tốt.

Đđ. Minh Thảo là người thành lập nên tịnh xá này.

Trước đây, khi còn là cư sĩ, Đại đức được gia đình cho miếng đất 800m² làm nơi tu thiền. Năm 1980, Đại đức xuất gia bên hệ phái Khất sĩ. Đại đức muốn bỏ hết tài sản để chuyên tâm tu học nên có ý định cho mảnh đất này đi nhưng không ai nhận, bán cũng chẳng

ai mua. Năm 1997, Đại đức quyết định dùng miếng đất gia đình cho thành lập tịnh xá, đặt tên là Ngọc Đăng và hiến cúng cho Giáo hội hệ phái Khất sĩ. Thế nhưng, do pháp lý chưa hoàn thiện nên họ từ chối nhận. Năm 1999, Nhà nước có chủ trương mở rộng tôn giáo nên các cơ sở thờ tự gia tộc được phép công nhận. Đại đức Minh Thảo bắt đầu làm hồ sơ để hoàn tất thủ tục pháp lý thành lập tịnh xá.

Thế nhưng, duyên lành khéo tạo, Đại đức tìm hiểu về giáo lý Nam tông và theo học thiền Vipassanā. Mấy tháng sau khi xuất gia lại theo hệ phái Nam tông, năm 2000, Đại đức nhận được giấy công nhận tịnh xá Ngọc Đăng là nơi sinh hoạt tôn giáo hợp pháp theo hệ phái Theravāda.

Tịnh xá có diện tích đất ban đầu 800m², có một chánh điện nhỏ dài 8m, rộng 6m. Sau đó, cô tu nữ Ngọc Tín mua thêm đất, xây hàng rào với tổng trị giá 80 triệu cúng cho chùa làm tăng diện tích thành 1.500m². Năm 2006, tịnh xá bắt đầu trùng tu, mở rộng chánh điện dài 23m, ngang 6m, xây đơn giản. Các công trình phụ có nhà trai đường vách tôn đơn sơ, có liêu cốc đơn giản, và Phật cảnh Niết-bàn, Phật ngồi thiền.

Đại đức Minh Thảo muốn chuyên tu theo hạnh đầu-đà, tham thiền. Từ khi còn là cư sĩ, Đại đức đã theo pháp môn hành thiền. Đến khi xuất gia, Đại đức tiếp tục đi theo hạnh đầu-đà. Có duyên lành gặp được Ht. Pháp Trí (trụ xứ chùa Trúc Lâm) tại tịnh xá Trung Tâm, Đại đức theo ngài tìm hiểu giáo lý. Sau một thời gian học hỏi, tiếp xúc chư Tăng tại các chùa Nam tông như chùa Kỳ Viên, Trúc Lâm... Đại đức có ý định xuất gia theo các Sư y vàng.

Trở về quê nhà tại Vũng Liêm, Đại đức đến các chùa Nam tông Khmer xin xuất gia nhưng không được. Năm 2000, trong một lần đi khát thực, Đại đức hội ngộ Ht. Pháp Trí trên một chuyến xe khi ngài đang trên đường đến Phước Sơn dự lễ. Khi biết Đđ. Minh Thảo có ý muốn xuất gia theo Nam tông, Ht. Pháp Trí giới thiệu lên thiền viện Phước Sơn tu học. Được sự dẫn dắt của Ht. Pháp Trí và Tt. Bửu Chánh (chủ trì thiền viện Phước Sơn), sau lễ ra hạ vào tháng 9 năm 2000, Đại đức thọ giới tỳ-khưu, và chính thức làm tu sĩ theo hệ phái Nam tông.

Hiện tại, tịnh xá Ngọc Đăng chỉ có Đđ. Minh Thảo trụ xứ. Đại đức muốn hướng theo pháp môn hành thiền nên cũng ít tổ chức lễ hội náo nhiệt như những ngôi chùa khác mà chỉ tổ chức đơn giản hành thiền, thuyết pháp.

Vào tháng giêng, ngày 13, 14 tổ chức lễ, tối 15 thọ đầu-đà, thuyết pháp, hành thiền.

Ngày 13 - 14 tháng tư, đại lễ Vesak, Rằm tổ chức đêm đầu-đà, thuyết pháp, hành thiền.

Ngày 6 - 7 tháng 7 tổ chức lễ Vu lan. Tháng 10, đại lễ Dâng Y Kāṭhina. Vào các ngày 15, 30 sám hối, thuyết pháp. Ngoài ra, vào các ngày mùng 5, 8, 23, chủ nhật hàng tháng tổ chức hành thiền, tu bát quan trai.

Tịnh xá Ngọc Đăng đang trong giai đoạn xây dựng để hoàn thiện thành nơi chuyên về hành thiền. Dự kiến đến hết năm 2017 sẽ xây dựng xong chánh điện để có nơi cho Phật tử về tu học và đến 2020 sẽ hoàn thành các công trình phụ khác.







Đại đức Minh Thảo

VĨNH LONG

95- THIỀN VIỆN THIỆN MINH



Thiền viện **Thiện Minh** tọa lạc tại xã Bình Hòa Phước,
huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Chủ trì: Tỳ-khưu **Thiện Minh** (đã viên tịch).

Tri sự: Tỳ-khưu **Thiện Giác** - Đt: +84 987 178 965.

Thiền viện Thiện Minh tọa lạc tại ấp Phú An, xã Bình Hòa Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Nằm giữa cù lao An Bình. Cù lao này hiện nay rất thơ mộng vì thiên nhiên ưu ái, hai bên bao bọc bởi sông Tiền, sông Hậu và vườn cây ăn trái sum suê. Khoảng 15 năm qua, cù lao này thu hút rất nhiều khách Tây phương đến tham quan ngắm cảnh và dã ngoại. Thiền viện Thiện Minh hiện nay do Đại đức Thiện Minh cai quản.

Để tìm hiểu về ngôi thiền viện này, chúng ta cần đi qua một số duyên sự như sau:

Đầu năm 2008, Đđ. Thiện Minh về thăm quê hương và cha mẹ, ông bà trong dịp đầu năm. Đặc biệt là thăm bà ngoại 95 tuổi và bà có phát tâm hiến 2.000m² đất cổ mộ để làm chùa, thờ Phật và gia

tiên. Đđ. Thiện Minh hoan hỷ nhận và hứa làm tốt. Thế là vào ngày 6/10/2008, tiến hành hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho Đđ. Thiện Minh. Đến ngày 4/10/2008, chính thức Đđ. Thiện Minh đứng sở đồ 2.000m² đất.

Mùa xuân năm 2009, Đđ. Thiện Minh, tu nữ Quang Giới, và gia đình đã chính thức động thổ xây thiền viện Thiện Minh với diện tích 12mx22m, 1 lầu. Từ lúc khởi công cho đến hoàn thành khoảng 5 tháng. Sau đó, ngày 14/8/2010, Đđ. Thiện Minh thỉnh 1 pho tượng Phật và 2 pho tượng Phật khất thực bằng đồng về tôn thờ tại chánh điện. Từ khi tượng Phật về, bà con Phật tử hoan hỷ đến thắp hương, tụng kinh mỗi ngày. Do vậy, Đđ. nhận thấy nơi đây thích hợp để gia nhập cơ sở này vào Giáo hội Phật giáo tỉnh Vĩnh Long để sinh hoạt thuần túy tôn giáo.

Ngày 12/2/2011, tổ chức lễ kết giới Sīmā và khánh thành thiền viện Thiện Minh. Đến tham dự, về phía GHPGVN có Ht. Thiện Tâm, Ht. Bửu Chánh cùng chư vị Ht. Thiện Nhân, Thiện Pháp, Trí Đức, Đào Như, Tăng Định... Về phía BTS Phật giáo tỉnh có Ht. Thích Đắc Pháp - Trưởng ban, Ht. Thích Như Tước - Phó ban, Ni sư Như Liên - Phó ban và rất đông chư Tăng và Phật tử đến tham dự.

Tổng quan kiến trúc: vào cổng bên phải là tháp thờ tôn giả Sīvalī, bên tay trái là tháp thờ tôn giả Sāriputta. Hai tháp này không lớn, chiều cao khoảng 2,5m, kiến trúc làm theo dạng cổ lầu. Vào bên trong là chánh điện có 2 tầng, tầng dưới là tầng xá, phòng khách. Tầng trên là chánh điện thờ Phật. Chánh giữa là thờ tượng Đức Gotama bằng đồng cao 2,5m, hai bên là 2 pho tượng Phật đi bát bằng đồng cao 1m. Bên trái thờ Ht. Tăng trưởng Siêu Việt - Bôn sư của Đđ. Thiện Minh. Bên phải thờ ông ngoại, bà ngoại, liệt sĩ Trần Văn Đèo, gia đình chủ đất cũng là họ bên ngoại.

Chánh điện nêu trên làm theo dạng cổ lầu, lợp ngói, hoa văn họa tiết hình bánh xe pháp, long, lân, quy, phụng. Đặc biệt, mặt tiền chánh điện 2 bên là cầu thang lên viếng chánh điện trang trí 9 đầu rồng tượng trưng cho tỉnh Cửu Long mà nay là địa danh của tỉnh Vĩnh Long. Phía sau chánh điện là nhà bếp. Hai bên hông chánh điện là dãy nhà ăn để phục vụ Phật tử trong những dịp lễ hội. Đối diện chánh điện là thiền đường có diện tích 10mx30m để phục vụ cho lễ hội, là nơi sinh hoạt Phật pháp, tổ chức khóa tu.

Sau thiền đường có khoảng 2 công đất đã nở rộng diện tích chùa sau này. Chung quanh 2 công đất này là 1 dòng sông có 1 pho tượng Thích Ca ban phước được tôn trí để cho Phật tử viếng chùa để đi dạo quanh khu đất, ngắm hoa cảnh, lạy Phật... Khu vườn này, những ngày lễ hội mùng 5 tết, Rằm tháng giêng, Rằm tháng 7, và 27/9 rất đông Phật tử đến thăm.

Tóm lại, kiến trúc thiền viện Thiện Minh không phải hoành tráng như những Già-lam đại tự khác. Hoa văn kiến trúc họa tiết đều đơn sơ nhưng hài hòa và dị giản...

Thiền viện chính thức hoạt động từ năm 2010; thế là chỉ mới 6 năm (kể đến năm 2016) quá ngắn ngủi nhưng đã có những thành tựu đáng kể về việc hướng dẫn cho chư Tăng Ni và Phật tử tu học, về những hoạt động từ thiện xã hội lan tỏa trong cộng đồng...

Tại đây đã có hơn 10 vị xuất gia tỳ-khưu và sa-di, có khoảng hơn 250 cư sĩ tại gia quy y Tam Bảo. Hơn 20 Phật tử đến tụng niệm hằng ngày...











VĨNH LONG 96- CHÙA NHƯ PHÁP



Chùa **Như Pháp** tọa lạc tại 51D, ấp Tân Quới, xã Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.
Chủ trì: Tu nữ **Mỹ Xuân**.













CẦN THƠ
02 Ngôi Chùa

97- Tịnh Thất Siêu Lý
98- Chùa Bửu Pháp

CẦN THƠ

97- TỊNH THẤT SIÊU LÝ



Tịnh thất **Siêu Lý** tọa lạc tại phường Thuận Hưng,
quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

ĐT: +84 2923 644 376.

Chủ trì: Tu nữ **Ngọc Duyên**.

Tịnh thất Siêu Lý là ngôi tịnh thất Ni do tu nữ Ngọc Duyên thành lập nên. Năm 1975, tịnh thất được Giáo hội và Nhà nước công nhận là cơ sở tôn giáo theo hệ phái Theravāda. Và ngày 15/12/2010, tu nữ Ngọc Duyên nhận được quyết định bổ nhiệm chủ trì.

Trước năm 1975, nguyên do cô Ngọc Duyên được cha mẹ cho miếng đất gọi là của hồi môn và cô đã làm một ngôi nhà lá đơn sơ để làm nơi tu tập. Thời trẻ, cô tìm tòi học đạo với Hòa thượng Tịnh Sự và có thỉnh ngài về đây dạy Vi diệu pháp cho một số bạn đạo. Được sự hướng dẫn của ngài, am cốc nhỏ dần trở thành nơi dạy Vi diệu pháp và dần được người dân biết đến. Theo thời gian, am cốc trở thành tịnh thất cho tứ phương Tăng có chỗ tá túc và được đặt tên là tịnh thất Siêu Lý để nhớ ơn người thầy đã dẫn dắt mình tu học: “*Người thầy dạy Siêu Lý*”.

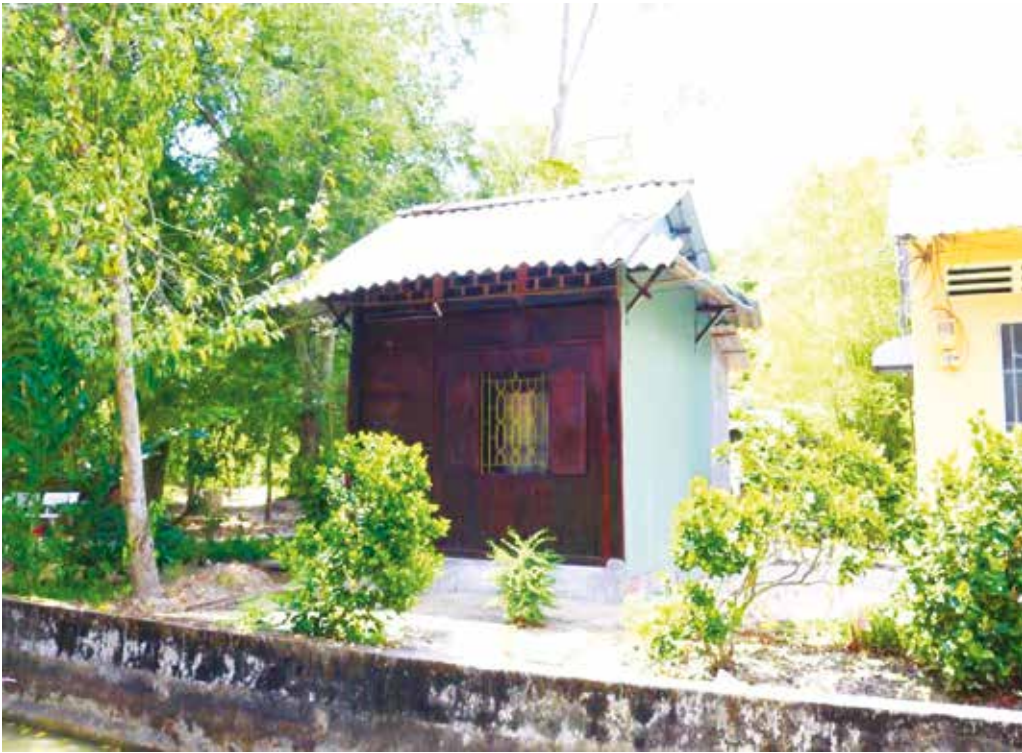
Diện tích đất khoảng 2 hecta. Năm 1996, tịnh thất có đợt trùng tu xây dựng cho khung trang hơn để đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cho Phật tử. Công trình gồm chánh điện có diện tích 15mx19m, phòng học, phòng khách, trai đường, dãy phòng ở.

Ngày chủ nhật hàng tuần, tại đây có lớp giáo lý. Những ngày lễ theo truyền thống như mùng 4 Tết tổ chức lễ hội tháng giêng có thuyết pháp và bát hội. Lễ Rằm tháng 4, tháng 7 chỉ tổ chức đơn giản cho khách viếng chùa. Vào ngày chủ nhật trong tuần Rằm tháng 10, tổ chức lễ Dâng Y và đặt bát hội.









CẦN THƠ 98- CHÙA BỬU PHÁP



Chùa **Bửu Pháp** tọa lạc tại số 90/2/28 Hùng Vương, phường Bình An, Thới Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.
Trưởng Ban Trụ trì: Đđ. **Ngọc Hưng** - Đt: +84 2923 828 630.

Chùa Bửu Pháp là ngôi chùa đầu tiên của hệ phái Theravāda tại Cần Thơ. Chùa được thành lập năm 1963, do Ht. Pháp Chơn làm viện chủ. Mảnh đất chùa thời đó là vùng đất ao trũng, có diện tích 2.000m² do bà Trần Thị Sân - pháp danh Giác Hiền - cúng dường Tam Bảo. Ht. Pháp Chơn cho san lấp và cất một ngôi chùa lá để làm chánh điện. Vào năm 1969, có đợt trùng tu lần thứ nhất, xây dựng lại chánh điện mới.

Năm 2015, để đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, nhà chùa cho xây dựng lại ngôi chánh điện mới một trệt, 2 lầu với diện tích 418m². Dự kiến cuối năm 2017 hoàn thành. Hiện tại, diện tích đất chùa có khoảng chừng 2.350m² do được mua thêm đất xung quanh và làm thêm các công trình phụ như tầng xá, nhà thờ, bảo tháp.

Tuy có đất vào thời năm 1963 nhưng mãi đến năm 2006, chùa mới có giấy công nhận là nơi sinh hoạt tôn giáo. Chùa đã trải qua 3

đời trụ trì: Ht. Pháp Chơn (1963 - 1989), Đđ. Ngọc Bửu (2006 - 2012), Đđ. Ngọc Hưng (từ năm 2014 đến nay). Năm 2004, thành lập Ban Hộ tự do ông Phan Văn Phương làm Trưởng ban. Năm 2014, thành lập Ban Trụ trì do Đđ. Ngọc Hưng làm Trưởng ban, Đđ. Trí Bình làm Phó ban. Hiện tại, chùa có 3 vị Sư đang trú ngụ.

Chùa Bửu Pháp có số lượng Phật tử đến sinh hoạt khá đông. Mỗi tháng có 2 ngày lễ sóc vọng, cúng dường Phật, tổ chức sám hối vào 14, 30. Các ngày lễ lớn như mừng 1, Rằm tháng giêng, tháng 4, tháng 6, tháng 7, tháng 10 có tổ chức cúng dường Phật, thuyết pháp, bát hội. Ngày 16/9 hằng năm làm lễ Dâng Y.









DỨC PHẬT NHẬP NIẾT BÀN
www.dhammadownload.com
"Gồm giữ phật tiếp lên chúng,
Có lời kinh biệt, khắp cùng môn sanh.
Các con là Phật tử thành,
Gắng công hành tiến, thực hành đạo gia.
Hồi Ngồi nhắm mắt an hòa,
Hào quang tự tại, phật ra sáng ngời.
Gồm an Hỷ niệm long trời,
Chào đón Đức Phật, ở nơi Niết-Bàn!"





KIÊN GIANG
01 Ngôi Chùa

99- Chùa Thiên Trúc

KIÊN GIANG 99- CHÙA THIÊN TRÚC



Chùa **Thiên Trúc** tọa lạc tại
đường Phương Thành, khu phố 4, phường Bình San,
thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.
Đt: +84 773 852 993 - +84 983 830 024.
Chủ trì: Tỳ-khưu **Pháp Hào**.

Chùa Thiên Trúc là ngôi chùa Nam tông duy nhất tại tỉnh Kiên Giang. Các vị Hòa thượng và những người lớn tuổi kể lại rằng chùa Thiên Trúc đã có từ lâu, trên 300 năm rồi và không biết bắt nguồn từ sắc tộc, hệ phái nào.

Thời Pháp đô hộ, có hai vị Sư Nam tông Khmer ở đây tu. Phía sau chùa có đồn Pháp đóng quân. Trong mùa nhập hạ, vào những thời khóa sáng chiều, các vị Sư đánh trống báo hiệu làm cho họ cảm thấy bất an nên tìm cách làm khó dễ nhà chùa. Do đó, 2 vị Sư phải rời chùa đi nơi khác. Kể từ đó, chùa vắng bóng nhà Sư và khách thập phương. Bà Nguyễn Thị Sảnh là một Phật tử đã trông coi chùa trong suốt thời gian dài và trở thành người quản lý.

Đến khoảng cuối những thập niên 50, Đại đức Pháp Kiên là đệ tử ngài Tịnh Sự đi xuống Hà Tiên và có nhân duyên đến chùa. Bà Nguyễn Thị Sảnh và Phật tử rất hoan hỷ. Đến lần thứ 2 khi Đđ. Pháp

Kiên trở lại thì các Phật tử đồng lòng dâng chùa cho Đại đức. Sau khi nhận chùa, Đại đức có thỉnh Ht. Tịnh Sự đến chứng minh.

Và khoảng năm 1960, Đđ. Pháp Kiên trùng tu lại ngôi chùa này. Kiến trúc hiện tại là từ thời trùng tu đó, giờ chỉ có sơn phết và sửa chữa lại mà thôi. Thời gian đó cũng không xây dựng được nhiều do điều kiện kinh tế, chiến tranh và vì chỉ cốt có nơi cho Phật tử tu tập mà thôi.

Sau một thời gian, Đđ. Pháp Kiên đi Pháp và để chùa lại cho Đđ. Pháp Tín. Đđ. Pháp Tín cũng đang chủ trì chùa ở Cần Thơ nên phải đi đi về về giữa 2 nơi. Có một số vị Sư tu ở chùa nhưng sau này cũng ra đời. Sau khi Đđ. Pháp Tín mất thì có một vị vào tu là Đđ. Pháp Nhân. Đđ. Pháp Nhân ở đây tu cho đến năm 1997 thì cũng hoàn tục. Năm 1999, Đđ. Pháp Hảo thay thế quyền chủ trì. Đến năm 2000 thì BTS Phật giáo tỉnh Kiên Giang bổ nhiệm Đđ. Pháp Hảo làm chủ trì và Đđ. chăm sóc, quản lý đến ngày hôm nay.

Chùa Thiên Trúc được trùng tu năm 1960. Năm 1999, xây thiền đường ở phía sau. Năm 2004, cất tầng xá. Năm 2001, cất lại cổng rào và xung quanh. Năm 2008, xây dựng trai đường. Năm 2014, xây dựng phước xá.

Tăng Ni hiện tại có 3 vị tỳ-khưu, 3 cô tu nữ.

Cũng như các chùa, vào mùng 1 Tết, chùa tổ chức đặt bát hội cúng dường. Rằm tháng giêng, tháng 4, tháng 7 thỉnh chư Tăng cầu an, đặt bát cúng dường. Ngày Dâng Y Kàṭhina thì không cố định, tùy nơi Phật tử, trong tháng Dâng Y chọn ngày thứ 7 hoặc chủ nhật. Từ ngày 15 đến ngày 21/9 thỉnh chư Tăng khất thực, chừng 40 - 50 vị để đặt bát hội.

Hiện tại, khóa tu chưa được tổ chức cố định. Riêng lễ sám hối 14, 30 Âl hàng tháng có khoảng 20 - 25 Phật tử đến tham dự.

Về công tác từ thiện xã hội nhà chùa đã phối hợp rất tốt với Ban Trị sự Phật giáo Hà Tiên, hội Sư Sãi yêu nước của huyện nên đã xây cất những ngôi nhà tình thương, phát quà từ thiện khi có điều kiện cho những kẻ đói nghèo.

Như vậy, kể từ trước năm 1960 đến nay, chùa Thiên Trúc (chùa Phật Lớn) trải qua các đời chủ quản và chủ trì:

Trước năm 1960: Hai vợ chồng Huỳnh Văn Mót và bà Nguyễn Thị Sành.

Từ năm 1960 - 1968: Đại đức Pháp Kiên - thế danh Huỳnh Văn Liêm, quê quán huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

Từ năm 1969 - 1989: Đại đức Pháp Chơn - thế danh Lê Văn Bồn, quê quán huyện Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

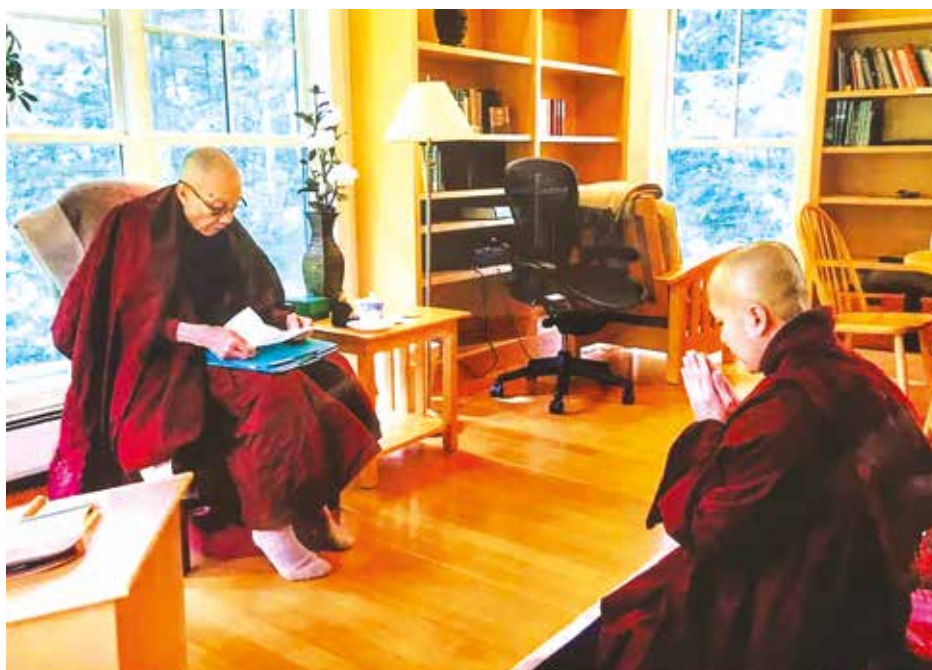
Từ năm 1990 - 1997: Đại đức Pháp Nhẫn - thế danh Diệp Bình Lợi, quê quán huyện Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

Từ năm 1999 cho đến nay: Đại đức Pháp Hảo - thể danh Đàm Hồng Phúc, quê quán huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

Đại đức Pháp Hảo hiện là Phó Trưởng ban Thường trực Ban trị sự GHPGVN thị xã Hà Tiên.



Tỳ-khưu **Pháp Hảo** (Bhikkhu Dhammavicitta)



Đại đức **Pháp Hảo** dành lễ Thiên sư **Kim Triệu**











Bản vẽ ngôi chánh điện chùa **Thiên Trúc**

BÌNH THUẬN
02 Ngôi Chùa

100- Chùa Bình Long
101- Thiền viện Từ Lâm

BÌNH THUẬN 100- CHÙA BÌNH LONG



Chùa **Bình Long** tọa lạc tại 1C/20 đường Trần Lê, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

ĐT: +84 62 816 673 - +84 908 382 223.

Chủ trì: Tỳ-khưu **Pháp Tấn**.

Tháng 11 năm 1963, Ht. Pháp Lạc (Trần Công Khuê) và Đại đức Huệ Chơn (Trần Công Tình) ra Phan Thiết thăm bà con là gia đình ông Trần Công, gia đình ông Trần Công Cử, gia đình ông Đồng Ngọc Tình. Hai ngài tạm trú nhà của ông Đồng Ngọc Tình (chủ trại ghe Sơn Thủy, xéo cửa phường Đức Long) tập trung bà con đến để nghe giảng đạo.

Tháng 3 năm 1964, có thêm sự hỗ trợ của Đại đức Thiện Căn, các ngài thỉnh thoảng ra Phan Thiết để giảng đạo tại nhà ông Đồng Ngọc Tình.

Tháng 1 năm 1965, các ngài mượn đình Nhuận Đức ở để truyền đạo, chờ tìm xin đất cất chùa.

Tháng 6 năm 1965, có thêm sự hỗ trợ của Đại đức Tâm Ché, các ngài vô ra Sài Gòn - Phan Thiết để hoàng pháp.

Tháng 2 năm 1967, ông Nguyễn Hữu Đức hướng dẫn các ngài coi đất và Ht. Pháp Lạc đứng tên xin 2 lô đất, lô A thuộc phường Đức Long, lô B thuộc ấp Kim Hải, xã Kim Bình, được tỉnh trưởng

tỉnh Bình Thuận: Đình Văn Đệ ký ngày 20/8/1967.

Ngày 30/8/1967: Đại đức Thiện Căn, Đại đức Tâm Chế và một số thiện tín cùng nhau hợp sức đập bỏ lô-cốt của Pháp và xây dựng 3 gian thờ Phật khánh thành ngày 30 tháng 12 năm 1967.

Ngài Hòa thượng Giới Nghiêm ghép hai từ sau của xã Kim Bình và phường Đức Long thành Bình Long. Sau khi khánh thành các Sư về Sài Gòn. Sau đó, mỗi người mỗi việc: Ht. Pháp Lạc xin được đất ở Mỹ Tho, ngài lo xây dựng chùa Pháp Bảo. Đại đức Thiện Căn xin được đất ở Bình Dương, ngài lo xây dựng chùa Thanh Long. Đại đức Huệ Chơn nhận ngôi nhà tự ở Thủ Đức.

Đại đức Tâm Chế về Sài Gòn, vô ra không thường ở chùa Bình Long, vì sự sống ở đây quá khó khăn, không có nước sinh hoạt, tuổi già sức yếu, ngài không chịu nổi sự khó khăn, thiếu thốn.

Tết Mậu Thân, năm 1968, máy bay trực thăng Mỹ bắn khốc liệt làm hư 1 mái chùa.

Tháng 7 năm 1968, Tt. Thiện Dũng, Tổng thư ký Giáo hội ký giấy cho Đại đức Tuệ Quả ra ở chùa Bình Long phụ giúp cho Đại đức Tâm Chế.

Tháng 12 năm 1968, Đại đức Tâm Chế về chùa Kỳ Viên và được bổ nhiệm làm chủ trì Tam Bảo thiền viện - Vũng Tàu. Còn ở lại một mình, Đại đức Tuệ Quả thấy sự truyền đạo và phát triển chùa rất khó, chùa ít người lui tới...

Sau đó không biết bao nhiêu khó khăn trở ngại phải vượt qua, Đại đức Tuệ Quả phát nguyện phải thu phục nhân tâm:

Tháng 5 năm 1969, Đại đức Tuệ Quả mở lớp học miễn phí, lớp học đầu tiên có các em trong vùng... Học sinh tăng dần lên 100 em, chia làm 3 lớp: sáng, trưa, chiều. Giờ ra chơi, Đại đức Tuệ Quả chăm sóc những em bị bệnh, cho thuốc uống, thoa thuốc, băng bó cho những em bị ghẻ lở, những em không có sách vở thì mua cho sách vở... Ngoài ra, trong giờ dạy Đại đức thường kể chuyện cổ tích Phật giáo, nhất là chuyện tiền thân của Đức Bồ đề sư! Lại còn dạy các em bốn phận làm con đối với ông bà, cha mẹ của người Phật tử, và kính trọng bậc trưởng thượng. Từ từ bà con đến chùa để tìm hiểu về đạo, sự sinh hoạt của chùa bắt đầu phát triển.

Tháng 6 năm 1969: ngài Pháp Lạc ký giấy ủy quyền cho Đại đức Tuệ Quả lo giấy tờ đất của chùa, đến ngày 26/6/1970 hoàn chỉnh giấy tờ lô đất A + lô B, Trưởng ty Điền địa tỉnh Bình Thuận dán tem ký tên, đóng dấu: Bùi Quang Minh.

Ngày 20/9/1969: Đại đức Tuệ Quả thành lập gia đình Phật tử đặt tên là Kassapa.

Gia đình Phật tử sinh hoạt đều, tiến bộ nhanh, hàng tuần các em học 1 giờ giáo lý. Mỗi năm, các em được học 1 khóa giáo lý 3

tháng do Đại đức Tuệ Quả giảng dạy, mãn khóa các em được tổ chức thi và được cấp bằng giáo lý và phần thưởng. Các em thuộc rành kinh Tam Bảo Pāli. Giáo lý Phật giáo Nguyên thủy được lan rộng, nhiều người đến tìm hiểu.

Tháng 11 năm 1969, Đại đức Tuệ Quả cho xây kiên móng chuẩn bị xây chánh điện nhưng mặt bằng không đủ diện tích. Hằng đêm Đại đức Tuệ Quả tụ họp các em nhỏ đèn kể chuyện cổ tích, nhờ các em xúc cát, đưa thì dùng cái lon không hoặc các thau nhỏ để xúc cát từ dưới chân đồi lên đồi... Ông Phạm Nam vận động bánh kẹo, nước giải khát, ông Phan Văn Trọng hàng đêm cho 4 lít dầu làm đuốc đốt tạo ánh sáng, khuyến khích các em xúc đất đổ lên để nói rộng mặt bằng 3m, từ trước đến hết nền chánh điện cũ. Ông Lê Thiều thấy trẻ con làm được việc, ông kêu gọi các hàng thiện nam, tín nữ góp công, góp của thuê bà Bảy Huệ gánh đất đổ nói rộng được 3m, mặt bằng chưa đủ xây dựng, Đại đức Tuệ Quả vận động xe múc đổ nói rộng 4m. Cảnh chùa dùng đèn dầu không đủ ánh sáng và người ta phóng uế bừa bãi trước chùa. Đại đức Tuệ Quả xin nơi Quân Y Đoàn Mạnh Hoạch 10 cây thông dầu, 2 cuộn dây điện lớn, 15 cuộn dây kẽm gai, 50 cây trụ rào sắt.

Tháng 1 năm 1970, các Phật tử phụ giúp làm hàng rào từ sau chùa ra đến đường nhựa.

Tháng 3 năm 1970, Đại đức Tuệ Quả tiếp nhận giới tử.

Tháng 7 năm 1970, Đại đức Tuệ Quả đưa 3 giới tử vào Tam Bảo thiền viện - Vũng Tàu thọ giới sa-di, do ngài Hòa thượng Giới Nghiêm truyền giới và đặt pháp danh: Tuệ Bảo (Phạm Dương Hiệp); Tuệ Huân (Nguyễn Văn Phúc) Tuệ Giác (Trần Văn Thắng).

Tháng 7 năm 1970, Ông Lê Thều, ông Phạm Nam, ông Phạm Văn Trọng, bà Nguyễn Thị Hồng mua 2 lô đất rẫy dăng cúng cho chùa lô 1 dài ra 70m, lô 2 dài ra 60m.

Tháng 2 năm 1970, ông Phan Văn Trọng cúng trụ cờ bằng ống tiếp nước cao 12m đầu trụ có bánh xe Bát chánh đạo; bà Nguyễn Thị Hồng, bà Nguyễn Thị Hường cúng 1 lá cờ Phật giáo 2mx3m.

Tháng 10 năm 1970, ông Phan Văn Trọng và Ông Trần Văn Quốc cất 1 cái cốc bằng gỗ, lợp tôn, 4 mái nóc nhọn, hình vuông, mỗi cạnh 2,5m dăng cho Đại đức Tuệ Quả.

Tháng 11 năm 1970, Đại đức Tuệ Quả, ông Nguyễn Hữu Đức, ông Lê Thều, ông Phan Đình Kiên cùng đi vòng quanh thị xã Phan Thiết vận động tịnh tài, vật tư xây dựng chánh điện.

Tháng 11 năm 1971 - Rằm tháng 10 Âl trong dịp lễ Dâng Y, cô Huỳnh Thị Có (Bảy đen), cô Tư Vàng, cô Sáu Hòa Hưng phát tâm cúng đóng trần, lót gạch, tráng xi măng, bắt đèn ra tới cổng chùa; đúc lề đường, đổ đá, đất đổ đường và mặt bằng sân chùa.

Tháng 12 năm 1971, Phật tử Nguyễn Văn Châu đắp cây Bồ-đề trong chánh điện, Trần Ngọc Kỳ đắp cảnh và sơn. Việc xây cất chánh điện xong, cô Sáu Hòa Hưng hoan hỷ dâng cúng Kim thân Bồn sư. Tiến sĩ Trần Hoàn Trương, tức Đại đức Thiện Giới du học ở Ấn Độ về, nghe nói chùa Bình Long khánh thành chánh điện, Đại đức xin ngài Tăng thống Giới Nghiêm, dâng cho chùa Bình Long 1 viên Xá-lợi của Bồn sư cỡ bằng hạt đậu màu vàng ửng hồng. Cô giáo Hạnh gần chùa Kỳ Viên cúng 1 hộp đựng viên Xá-lợi Phật và 1 tháp đồng cao 15cm, 1 hộp đựng Xá-lợi và 1 tháp bằng đồng cao 40cm đựng cái tháp nhỏ. Khi nhà nước quản lý chùa, cái tháp lớn bị mất, cái tháp nhỏ giờ Đại đức Tuệ Quả giữ làm kỷ niệm.

Tháng 6 năm 1972, Đại đức Tuệ Quả và ông Tôn Tích Danh (Sáu Bài) đi thỉnh tượng Bồn sư tại Phú Định gần cầu Phú Lâm, Chợ Lớn, thỉnh Xá-lợi tại chùa Kỳ Viên. Cô Huỳnh Thị Có, cô Tư Vàng và cô Sáu Hòa Hưng làm chủ lễ khánh thành chánh điện chùa Bình Long. Thiện tín và gia đình Phật tử Kassapa vào lập đoàn hương án tại cây số 14 đường vào Sài Gòn đón và cung nghinh kim thân Đức Bồn sư Thích Ca Mâu Ni và Xá-lợi. Đoàn xe chạy vòng quanh thị xã Phan Thiết, về tôn trí an vị kim thân Bồn sư và Xá-lợi tại chánh điện chùa Bình Long. Dưới sự chứng minh của ngài Tăng thống Giới Nghiêm và 20 vị Sư, hơn 300 thiện tín Sài Gòn, Mỹ Tho, Nha Trang, Phan Thiết... tham dự.

Tháng 7 năm 1974, duyên lành đã hết, Đại đức Tuệ Quả quỳ trước kim thân Đức Bồn sư xin xả giới, về Tây Ninh, sống đời thường của người Phật tử, có để lại bài thơ:

“Nghĩ rằng suốt kiếp theo chân Phật.
Mặc áo cà sa đến Niết-bàn,
Ngờ đâu nghiệp trước theo chân kíp,
Quả gánh lên vai khối nợ trần”
(1974)







Ht. **Thiện Nhân** thuyết pháp (Lễ Dâng Y)



BÌNH THUẬN 101- THIỀN VIỆN TỪ LÂM



Thiền viện **Từ Lâm** tọa lạc tại xã Hàm Đức,
huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Chùa đang khởi công.
Chủ trì: Đại đức **Thiện Châu**.

Thiền viện Từ Lâm thuộc hệ phái PGNTVN.

Thể theo nguyện vọng của hàng Phật tử tại địa phương muốn có nơi thuận tiện tu tập, chư tôn đức hệ phái Nam tông đã nhận lời, sau thời gian làm thủ tục xin phép, hôm nay công việc bước đầu của thiền viện được thành tựu; tuy vậy công việc phía trước còn rất nhiều khó khăn.

Trong buổi lễ, Đđ. Thiện Châu thuyết trình đề án tổng thể xây dựng thiền viện Từ Lâm...





LÂM ĐỒNG

03 Ngôi Chùa

- 102- Chùa Định Quang (Đức Trọng)**
- 103- Chùa Đại Niệm (Bảo Lộc)**
- 104- Tịnh Thất Đức Quang (Đức Trọng)**

LÂM ĐỒNG 102- CHÙA ĐỊNH QUANG



Chùa **Định Quang** tọa lạc tại thôn Phú Thạnh, xã Hiệp Thạnh, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

Chủ trì: Tỳ-khưu **Pháp Lực** - Đt: +84 393 852 165.

Quản sự: Tỳ-khưu **Tuệ Quán** - Đt: +84 919 138 240.

Tại tỉnh Lâm Đồng có 5 cơ sở thuộc hệ phái Theravāda. Thế nhưng do thời cuộc nên bây giờ chỉ còn 2 là tịnh xá Định Quang tại huyện Đức Trọng và chùa Đại Niệm tại Bảo Lộc.

Một cơ sở cách tịnh xá Tịnh Quang 4km là Pháp Quân tự có diện tích 1,5 mẫu, một ở Phật cô đơn chùa Bửu Sơn tại Đà Lạt có diện tích 19 mẫu, và Thiên Quang tự tại huyện Di Linh, xã Tam Bó có diện tích 5,5 mẫu nay chỉ còn sót lại di tích và không có người cai quản giờ xem như mất hẳn.

Mảnh đất của tịnh xá Định Quang thuở xưa là đất rừng được khai phá thành. Năm 1958, bà Tư Yên Đỗ đã mua lại rồi dâng lên Tam bảo do Ht. Hộ Tông đại diện chư Tăng đứng ra tiếp nhận. Ngài Hộ Tông chỉ ở đây trong những tháng an cư mùa mưa nên giao lại

cho hậu bối trông coi. Từ đó đến 1992, tịnh xá đã có 2 vị tu nữ và 1 vị tỷ khưu thay nhau quản tự. Đến năm 1992, Tt. Pháp Lực nhận lời mời của Đđ. Định Lực và được sự đồng ý của Ht. Hộ Nhẫn vào tiếp quản đất chùa.

Diện tích đất ban đầu là 3,1 mẫu. Nhưng do thời cuộc không có người cai quản nên bị mất dần. Sau năm 1975, đất bị lấn chiếm còn khoảng 1.400m². Trải qua 25 năm trụ trì tại đây, Tt. Pháp Lực đã vận động lấy lại đất chùa, tăng diện tích lên 5.000m².

Năm 1960, Ht. Hộ Tông cho xây dựng một căn phòng nhỏ theo dạng nhà sàn để ở và hành thiền, không xây dựng chánh điện. Chánh điện mới được xây dựng cách đây 8 năm là vào năm 2009. Năm 2015, Tt. Pháp Lực cho xây 2 tầng xá, hội trường, nhà bếp, Phật cảnh...

Mỗi năm, tại tịnh xá thường tổ chức ba ngày lễ lớn vào Rằm tháng giêng, Rằm tháng 4, Rằm tháng 6. Riêng lễ Dâng Y Kāṭhina thì do thiện nam tín nữ xin Dâng Y tùy theo trong thời gian ra hạ.

Hiện tại, Ht. Viên Minh đề cử Đại đức Tuệ Quán lên đây trông coi để đại trùng tu chùa Định Quang...



Đại đức Tuệ Quán









Đang đại trùng tu

LÂM ĐỒNG

103- CHÙA ĐẠI NIỆM (Bảo Lộc)



Chùa **Đại Niệm** tọa lạc tại xã Đàm Bri, huyện Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.
Chủ trì: Đđ. **Hộ Niệm** - Đt: +84 938 866 997.





LÂM ĐỒNG

104- TỊNH THẮT ĐỨC QUANG



Tịnh thất **Đức Quang** tọa lạc tại Đức Trọng, Lâm Đồng.

Hiện có 2 vị tỳ-khưu quản sự: **Đức Hải** và **Chánh Lạc**.

Liên hệ: Tỳ-khưu **Đức Hải** - Đt: +84 903 515 131.

Tỳ-khưu **Chánh Lạc** - Đt: +84 789 496 911.

Đây vốn là cơ sở chùa thất của 2 vị Sư Ni, do già yếu nên trở về chùa cũ ở Bà Rịa - Vũng Tàu. Một gia đình Phật tử - cụ thể là cư sĩ Hải Thiện biết được nên mua lại với tác ý là cúng dường cho Ht. Giới Đức - chủ trì chùa Huyền Không Sơn Thượng - và mong thầy là người đại diện pháp lý để gia đình được nương tựa tinh thần.

Tình trạng đất đang trong quá trình chuyển nhượng có gặp một số vấn đề về thủ tục. Tuy nhiên, việc ăn ở, tu học thì chính quyền địa phương và công an đã cấp sổ đỏ tạm trú yên ổn; họ tạo mọi điều kiện tốt và an toàn cho các Sư và các chú (vốn ở chùa Huyền Không Sơn Thượng Huế - đệ tử của Ht. Giới Đức) đang ở đây.

Tịnh thất có kế hoạch sang năm xây dựng chánh điện dị giản, mộc mạc, hài hòa với thiên nhiên hoa cỏ xứ sương mù - để có chỗ tụng kinh lễ bái, tập thiền - đồng thời có nơi tôn nghiêm, rộng thoáng để Phật tử trong vùng tìm tới tu học...







Sư Đức Hải và Sư Chánh Lạc (trái qua)





Chuẩn bị mặt bằng chánh điện...



ĐẮK LẮK
02 Ngôi Chùa

105- Chùa Phổ Quang
106- Thiền viện Chân Như

ĐẮK LẮK 105- CHÙA PHỔ QUANG



Chùa **Phổ Quang** tọa lạc tại thôn Tiến Đạt, xã Quảng Tiến, huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk.

Chủ trì: Đđ. **Tâm Định** - Đt: +84 917 560 303.

Phật giáo Nguyên thủy Theravāda có hai ngôi chùa tại vùng Tây nguyên tỉnh Đắk Lắk. Chùa Phổ Quang là ngôi chùa có mặt đầu tiên ở miền cao này.

Nguyên do về cuộc đất: Vào năm 1957, một số người dân từ Quảng Nam vô đây lập ấp chiến lược. Vị trí chùa hiện tại là một bệnh viện dã chiến, có cái am thờ chiến sĩ trận vong. Năm 1959, người dân lập một ngôi nhà nhỏ tranh tre vách nứa để tụng kinh hằng đêm. Kể từ đó, chùa được hình thành. Trải qua hơn 51 năm, chùa không có trụ trì mà chỉ có những người lớn tuổi thay phiên nhau làm đại diện coi sóc chùa.

- Từ 1961 - 1965: Pt. Nguyễn Hiền - Pd: Đồng Hậu.
- Từ 1967 - 1972: Pt. Nguyễn Quảng - Pd: Nhuận Đạt.
- Từ 1973 - 1985: Pt. Trần Hồng - Pd: Nhuận Thanh.

- Từ 1986 - 1995: Pt. Nguyễn Đình Quang - Pd: Nhuận Đình.
- Từ 1996 - 2000: Pt. Phan Đình Trọng - Pd: Nguyễn Nghĩa.
- Từ 2000 - 2006: Pt. Nguyễn Văn An - Pd: Nhuận Lạc.
- Từ 2007 - 2012: Pt. Nguyễn Đình Quang - Pd: Nhuận Đình.

Năm 2004, khi Đđ. Tâm Định có duyên sự đi thuyết giảng tại Buôn Mê Thuột, và đã được Chánh đại diện chùa là Phật tử Nguyễn Đình Quang - nguyên Trưởng Ban Trị sự Phật giáo huyện - thay mặt Phật tử địa phương thỉnh về trụ trì chùa.

Năm 2009, Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo tỉnh Đắk Lắk cấp giấy bổ nhiệm trụ trì cho Đđ. Tâm Định.

Diện tích đất ban đầu là 3,7 hecta. Một thời gian dài do thời cuộc, nên đất chỉ còn 1.000m². Khi Đđ. Tâm Định về, có vận động mua thêm nên hiện nay được 4.000m².

Chùa đã trải qua 3 lần trùng tu.

Lần thứ nhất vào năm 1962.

Lần thứ hai vào năm 2007.

Lần thứ ba vào năm 2013, Đđ. Tâm Định cho xây dựng lại chánh điện có diện tích 20mx17m và các công trình như nhà Tăng, nhà linh, bếp, khách, hoa viên...



Đđ. Tâm Định

Chùa Phổ Quang có kiến trúc khá đặc biệt, được thiết kế xây dựng theo dạng tháp, tả hữu hai lầu chuông trống tách rời chánh điện, bên trong chánh điện thờ Đức Bổn sư bằng đồng chiều cao 1,72m. Xung quanh chánh điện được trang trí 4.000 tượng Phật, trên bảo tháp được tôn trí thờ Xá-lợi Phật. Bên ngoài tôn trí Phật lộ thiên, Đức Bổn sư, Bồ Tát...

Trong một lần ghé thăm, Ht. Giới Đức (Minh Đức Triều Tâm Ảnh), có tặng chùa Phổ Quang một cặp đối, bên chữ **Phổ**, bên chữ **Quang** và Đđ. Tâm Định đã cho khắc nơi cổng chính:

“Phổ diệu từ bi tâm, thiện tín lên thuyền lìa bể khổ,
Quang huy thanh tịnh tuệ, tăng ni thấp đước rọi đường mê”.

Chùa hiện tại có 2 vị Sư và 4 chú tiểu trú ngụ tu học. Mỗi tháng, nhà chùa tổ chức 2 kỳ sám hối cho Phật tử đến dự vào ngày mùng 1 và Rằm. Lễ sám hối Phật tử tới dự khoảng 150 người. Các ngày lễ lớn như Rằm tháng giêng, tháng 4, tháng 7, thì tùy ngày tổ chức chứ không cố định. Lễ dâng Y Kàṭhina được tổ chức vào ngày 1/10. Dự kiến sắp tới đây, nhà chùa sẽ mua thêm 4.000m² đất để xây dựng trường thiền và thỉnh các vị Thiền sư trong và ngoài nước đến dạy thiền cho Phật tử.











ĐẮK LẮK 106- THIỀN VIỆN CHÂN NHƯ



Thiền viện **Chân Như** tọa lạc tại thôn 9, xã Hòa Lễ,
huyện Krông-Bông, tỉnh Đắk Lắk.
Chủ trì: Đđ. **Tuệ Duyên** - Đt: +84 905 810 300.

Thiền viện Chân Như là ngôi Tam Bảo thứ hai tại tỉnh Đắk Lắk. Đất chùa có từ thời 1975 do gia đình Đđ. Tuệ Duyên khai hoang một phần và mua lại một phần. Diện tích hiện tại có được là chừng khoảng 45.000m², trong đó có 4.000m² đất thổ cư và 7.000m² đã cấp sổ đỏ.

Tháng 12/2015, Đđ. quyết định thành lập chùa và cho khởi công xây dựng chánh điện có diện tích hơn 260m² theo dạng kiến trúc hình tháp chóp nhọn, phòng bếp, 2 phòng ở, phòng khách.

Sắp tới, Đđ. Tuệ Duyên sẽ cho xây thêm dãy tầng xá 5 phòng để chư Tăng có thể về đây nhập hạ trong năm nay. Thiền viện chỉ mới sinh hoạt nên chưa có tổ chức lễ gì. Phật tử chỉ đến chùa thắp nhang lạy Phật.









NHA TRANG

02 Ngôi Chùa

**107- Chùa Như Ý
108- Chùa Hộ Tông**

DIÊN KHÁNH

01 Ngôi Chùa

109- Thiền viện Thiện Dững

NHA TRANG 107- CHÙA NHƯ Ý



Chùa **Như Ý** tọa lạc tại tổ 14, Núi Sạn, Tây Nam 1, Vĩnh Hải, Nha Trang.
Chùa do Đại đức **Pháp Tâm** thành lập năm 1974, tại bãi biển
Nha Trang, sau năm 1975 được di dời về đây.
Hiện Đđ. **Pháp Tâm** đã mất, Đđ. **Đức Hiền** có quản nhiệm một thời gian.
Hiện tại không rõ vị nào đang quản nhiệm.





NHA TRANG 108- CHÙA HỘ TÔNG



Chùa **Hộ Tông** tọa lạc tại quốc lộ 1A, thôn Như Xuân 2, xã Vĩnh Phương, tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
Chủ trì: Tỳ-khưu **Tịnh Trí** - Đt: +84 906 091 628.

Đầu tiên, có 1.000m² đất là sở hữu của Đại đức Giác Thông và Đđ. đã dâng lại cho Đại đức Tịnh Trí.

Năm 2014, Đại đức Tịnh Trí mua thêm 600m² đất nữa để mở rộng khuôn viên chùa rồi xây dựng chánh điện, tầng xá, nhà thiền, nhà bếp...

Chùa được hình thành nên từ đó và được đặt tên là Hộ Tông, có lẽ là để tưởng nhớ và tri ân sâu dày vị tổ khai sơn PGNTVN.





DIÊN KHÁNH 109- THIỀN VIỆN THIỆN DŨNG



Thiền viện **Thiện Dũng** tọa lạc tại đội 2, thôn Trung Nam, xã Diên Toàn, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.
Chủ trì: Tỳ-khưu **Thiện Dũng** - Đt: +84 905 963 332.



Đầu năm 1995, Đại đức Thiện Dũng lên núi suối Đổ khai sơn lập cốc tu tại gia. Năm 2010, Đại đức xuất gia theo truyền thống Bắc tông. Năm 2014, Đại đức chuyển sang xuất gia theo PGNT.

Diện tích đất là 4.000m², đã xây dựng được một chánh điện nhỏ để sinh hoạt. Có một tỳ-khưu và 1 sa-di đang tu học ở đây.

Hàng tháng, Rằm và 30 có tổ chức lễ sám hối và hằng năm đều có tổ chức lễ Dâng Y Kaṭhina.



BÌNH ĐỊNH
01 Ngôi Chùa

110- Chùa Phước Quang

BÌNH ĐỊNH 110- CHÙA PHƯỚC QUANG



Chùa **Phước Quang** tọa lạc tại thôn Văn Quang, xã Phước Quang, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.
Chủ trì: Tỳ-khưu **Trí Ngạn** - Đt: +84 919 951 019.

Đây là ngôi chùa đầu tiên của PGNTVN tại tỉnh Bình Định do cố Ht. Pháp Vĩnh thành lập từ năm 1955 (Sau đó ít năm, cố Ht. còn thành lập chùa Huệ Quang tại bờ biển Quy Nhơn, hiện không còn).

Năm 1977, Ht. viên tịch, cố Ht. Hộ Chơn về kế nhiệm quản lý và điều hành; nhưng do bận rộn công việc nhiều ngôi chùa khác nữa nên Ht. ở đây cũng không được lâu.

Vậy là hơn 10 năm, chùa không có người ở, đóng cửa, không còn ai lui tới.

Năm 2010, Đại đức Pháp Thành quê ở Phụng Mỹ được nghe kể lại nên quyết định tìm đến nơi. Lúc ấy, chùa đang còn dạng tạm bợ, sơ sài nên Đại đức phát nguyện ở lại để xây dựng ngôi Tam Bảo ở quê hương của mình.

Thế là chỉ trong vòng mấy năm, Đại đức Phước Thành tốn không biết công lao và tâm huyết nên chùa Phước Quang mới có vóc dáng như ngày nay.

Năm 2014, Đại đức được giáo hội bổ nhiệm chủ trì nhưng năm sau thì Đại đức mất. Tháng 10 năm 2015, Đại đức Trí Ngạn về kế nhiệm duy trì ngôi Tam Bảo, hướng dẫn Phật tử các giới tu học nối gót các vị tiền nhiệm...

Ngày 01/11/2019 (05/10 Kỷ Hợi) Đại đức Trí Ngạn đã long trọng tổ chức lễ An vị Tôn tượng Đức Phật Bổn sư và 5 vị Thánh Tăng trước khuôn viên chùa, đồng thời cung thỉnh chư tôn đức chú nguyện đặt đá xây dựng tầng xá mới.



Buổi lễ được sự quang lâm chứng minh của Ht. Thiện Pháp - chủ trì chùa Thiền Quang 1, tỉnh Đồng Nai; Ht. Trí Đức - chủ trì chùa Ngọc Đạt, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai; Ht. Chí Tâm - chủ trì chùa Thiền Quang 2, Đồng Nai; Tt. Thiện Trí - chủ trì Tam Bảo thiền đường, Bình Long; Tt. Minh Đức - chủ trì chùa Từ Quang, quận Gò Vấp, thành phố HCM, cùng tôn đức Tăng từ các tỉnh thành đồng tham dự.

Công trình xây dựng tăng xá này là do gia đình Phật tử Tịnh Hùng và Liên Thảo phát tâm tài trợ chính, cùng chư tôn đức Tăng, quý vị tu nữ và Phật tử đồng góp dâng cúng.

Chùa hiện có 2 vị sư và 1 tu nữ đang tu học...



Chánh điện





Tượng thờ cố Ht. **Pháp Vĩnh** (giữa)

QUẢNG NGÃI
01 Ngôi Chùa

111- Thiền viện Viên Minh

QUẢNG NGÃI 111- THIỀN VIỆN VIÊN MINH



Ht. **Viên Minh** mới thành lập năm 2020.
Toạ lạc tại đội 9, thôn Bình Trung, xã Trà Bình,
huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi.
Quản sự: Đại đức **Phước Hạnh** - Đt: +84 332 540 797.

Nhân duyên xây dựng thiền viện Viên Minh

Cư sĩ Ngô Anh sinh ngày 12/12/1965 tại xóm Thạch Bích, thôn Bình Trung, xã Trà Bình, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi.

Năm 2001, mẹ của ông lâm bệnh nặng rồi qua đời làm cho ông vô cùng đau khổ và hụt hẫng... Vì cơ duyên đó, ông có nhiều dịp đến chùa và muốn tìm hiểu, nghiên cứu về đạo Phật - hy vọng có thể giải đáp cho ông về sự sinh tử của đời người, về sự vượt qua những đau khổ trên thế gian!

Đầu tiên ông được một số Sư cô hướng dẫn tu theo thiền tông của Ht. Thanh Từ nhưng ông thấy không thích hợp. Rồi tu theo Tịnh độ tông, ông cũng không vừa ý.

Năm 2009, vì có người em trai ruột bị bệnh ung thư và lại có dịp đến thiền viện Phước Sơn - Đồng Nai, tại đây ông được một số người giới thiệu về thầy Viên Minh trụ trì chùa Bửu Long, quận 9, thành phố HCM. Sau đó, ông tìm đến thăm thầy, đồng thời nghe các bài giảng của thầy trên internet. Kể từ đó, ông xác định trong tâm rằng: Đây là người thầy của mình và giáo pháp Nguyên thủy thầy đang giảng dạy mới chính là chỗ nương tựa cho đời mình.

Về lại Quảng Ngãi ông tìm hiểu xem thử có ngôi chùa Nguyên thủy nào không thì được biết có chùa Tăng Bảo thuở xưa, còn Phật tử tu theo Nguyên thủy, xem ra cũng không có mấy người.

Năm 2019, cư sĩ Ngô Anh và một vài đạo hữu ở Quảng Ngãi đã làm đơn trình UBND tỉnh xin phục hồi chùa Tăng Bảo (ngôi chùa do cố Ht. Giới Nghiêm kiến lập từ năm 1962 thời chính phủ Tổng thống Diệm - hiện đang được chính quyền sử dụng làm trường mẫu giáo Nguyễn Nghiêm). Rất nhiều lần nhóm Phật tử thỉnh nguyện lên các cấp chính quyền địa phương nhưng vẫn không thành. UBND tỉnh không muốn trả lại ngôi chùa xưa, mà chỉ đồng ý cho nhóm cư sĩ tự tìm mua đất trong nội thành và tự huy động nguồn lực để xây chùa. Thế là họ lại đi tìm đất trong thành phố nhưng rảo khắp nơi vẫn không có chỗ vừa ý.

Ngày 17 tháng 12 năm 2018, nhân dịp thầy Viên Minh có chuyến thăm Đà Nẵng; cư sĩ Ngô Anh thỉnh thầy về ghé thăm quê nhà của ông ở đội 9, thôn Bình Trung, xã Trà Bình, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi. Tại đây, thầy đã được ông đưa đi thăm khu vườn rồi ông phát tâm, bạch với thầy là xin hiến cúng 5.000m² đất của mình cho thầy để thầy xây dựng thiền viện: Là cơ sở để có nơi tổ chức những lễ hội quan trọng của Phật giáo, đồng thời, là duyên lành để hướng dẫn bà con địa phương trong huyện cũng như trong tỉnh tu tập theo giáo pháp Nguyên thủy. Thầy hoan hỉ nhận lời.

Vào ngày 3 tháng 12 năm 2019, thầy Viên Minh giao nhiệm vụ cho Đại đức Tâm Định (hiện chủ trì chùa Phổ Quang - Đắc Lắc) xuống thôn Bình Trung, vườn nhà của cư sĩ Ngô anh để khảo sát địa điểm và chuẩn bị mặt bằng xây dựng.

Đến ngày 13 tháng 2 năm 2020, sau khi hội ý với thầy Viên Minh, Đại đức Tâm Định chính thức cho khởi công làm móng và dựng 03 gian nhà gỗ do Sư mua về từ Đắc Lắc.

Thời gian sau đó, Sư Phước Hạnh được Thầy Viên Minh phân công ra quản lý và trông coi việc xây dựng thiền viện.

Ngày 20 tháng 6 năm 2020, thầy Viên Minh đã ra Quảng Ngãi để khánh thành 3 gian nhà và sân...

Thế rồi, ngày 26 tháng 11 năm 2020, lễ Dâng Y Kaṭhina đầu tiên được tổ chức tại thiền viện.

Hiện nay đang hoàn thiện các thủ tục pháp lý về đất đai và thủ tục khác để tiến hành xây dựng hợp pháp cho ngôi thiền viện có tính quy mô hơn - là ngôi thiền viện theo hệ phái Nguyên thủy đầu tiên tại Quảng Ngãi.

(Đại đức **Phước Hạnh** kể lại)





Ngài **Viên Minh** và chư tăng trong lễ khánh thành









Đại đức Phước Hạnh

QUẢNG NAM

04 Ngôi Chùa

112- Chùa Thái Bình

113- Chùa Giác Viên

114- Chùa Nam Quang (Hội An)

115- Tịnh xá Sālā

QUẢNG NAM 112- CHÙA THÁI BÌNH



Chùa **Thái Bình** tọa lạc tại thôn Nhị Dinh 3, xã Điện Phước, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam do cố Ht. Pháp Lạc khai sơn; hiện chủ trì ở đây là Đại đức **Pháp Hạnh**.

Từ năm 1965, Ht. Pháp Lạc muốn xây dựng ở vùng quê của mình một ngôi chùa PGNT để bà con tu học theo chánh pháp nhưng do chiến tranh, bất an ninh nên không thực hiện được. Mãi cho đến năm 1979, Ht. Pháp Lạc ủy thác Đại đức Pháp Cao mượn một ngôi nhà của người Phật tử trong xóm của cô tu nữ tên Ngọ để làm Niệm Phật đường.

Khoảng năm 1983, được sự đồng thuận của Ht. Pháp Lạc, chư Phật tử đã hùn phước mua được một ngôi nhà mặt tiền trên diện tích 500m²; sau đó nữa, có cư sĩ mua cúng thêm 400m² đất nữa; rồi chùa Thái Bình được xây dựng trên khoảng đất 900m² này.

Ban đầu, chánh điện chỉ là một ngôi nhà cấp 4, năm 2006 sửa sang, xây dựng thêm nhưng trông vẫn còn rất tạm bợ...

Kể từ đó, Đại đức Pháp Cao tuy đảm nhiệm vai trò quản lý nhưng do bận rộn Phật sự nhiều nơi nên giao cho Sư Pháp Tấn và một cô tu nữ là người địa phương chăm sóc...





Rồi mới đây, ngày 4/5/ 2020, chùa Thái Bình tổ chức đại lễ Đại lễ Vesak Pl. 2564 có đông đảo chư Tăng và Phật tử tham dự.



Ngoài lễ tắm Phật, chùa cũng tổ chức khánh thành pho tượng Phật lộ thiên bằng đá có chiều cao 1,7m, nặng 2 tấn do thí chủ Tâm Như Hạnh và Giác Hạnh Tuệ cúng dường.



Quang lâm buổi lễ có: Hòa thượng Pháp Cao: Ủy viên HĐTS GHPGVN, chủ trì chùa Nam Quang; Đại đức Pháp Hiếu, chủ trì chùa Tam Bảo cùng chư Sư các chùa về tham dự.

Trong dịp này, chùa đã giúp đỡ những người bán vé số, bệnh tật, người lớn tuổi neo đơn, người có hoàn cảnh khó khăn... 100 phần quà gồm: gạo, mì gói, nước tương, bột ngọt và bánh. Trị giá mỗi phần 150.000 đồng. Tổng trị đợt phát quà gần 20 triệu...



Ht. **Pháp Cao** tận tay trao quà, hỗ trợ dân nghèo.

QUẢNG NAM 113- CHÙA GIÁC VIÊN



Chùa **Giác Viên** (Buddhavanavihāra) tọa lạc tại xã Bình Đào, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

Chủ trì: Tỳ-khưu **Giới Hỷ** (đã mất).

Ban Hộ tự: Cô Quý - Đt: +84 982 294 346.

Tiểu sử cố Thượng tọa Giới Hỷ:

Thế danh Nguyễn Tấn Bạ, sinh ngày 16/7/1941 tại xã Bình Đào, tỉnh Quảng Nam. Thân sinh là cụ ông Nguyễn Tường và cụ bà Trần Thị Tường. Năm 1963, xuất gia tại chùa Tam Bảo, Đà Nẵng. Hòa thượng Giới Nghiêm là thầy tế độ, Thượng tọa Hộ Giác và Thượng tọa Đồng Trì là thầy Yết-ma.

Năm 1965, Đại đức được bổ nhiệm trụ trì chùa Tăng Quang, số 1/1 Nguyễn Chí Thanh, thành phố Huế. Năm 1965 - 1967, Đại đức xây dựng trường tiểu học Bồ Đề cùng rất nhiều công trình phụ cho tòa nhà Tam Bảo.

Hơn 10 năm tu tập và phụng sự tại đây, Đại đức đã đào tạo được một thế hệ Phật tử có tín tâm vững chắc cho đến hôm nay tại đất Cố Đô. Đại đức cũng là bậc thầy tế độ sa-di hoặc làm thầy yết-ma cho nhiều vị Sư hiện nay đã trở thành cao tăng, tôn đức.

Đến năm 1977 vì điều kiện hoàn cảnh gia đình nên Đại đức đành phải hoàn tục.

Về lại quê nhà, mấy năm sau, dù bận rộn sinh kế và gia đình, vợ con phải lo toan, vị cư sĩ này vẫn không quên nhiệm vụ Phật sự và hoằng pháp lợi sanh... ông làm Phó Ban Đại diện GHPGVN huyện Thăng Bình, làm ủy viên BTS tỉnh hội GHPG tỉnh Quảng Nam. Song song với trách nhiệm mới của mình, ông còn mua đất lập chùa, xây dựng được một ngôi chùa nhỏ rồi chỉ đạo thành lập Ban Hộ tự, Ban Nghi lễ, Ban Đời sống, Gia đình Phật tử A-nan-đa để đào tạo thế hệ mầm non có tín tâm với giáo pháp... Đây là năm 1993, chùa Giác Viên được hình thành.

Biết rõ mình là cư sĩ không thể điều hành ngôi Tam Bảo vì không có Tăng, nên tháng 6/1997 ông phát nguyện xuất gia trở lại.

Vậy là vào lúc 9 giờ ngày 21/05/1998 ông được thọ sa-di giới lấy lại pháp danh cũ là Giới Hỷ tại chùa Thiên Lâm, xã Thủy Xuân, thành phố Huế; thầy tế độ là Hòa thượng Hộ Nhẫn. Năm sau, lúc 16 giờ, ngày 01/07/1999 được thọ tỳ-khưu tại Giới đàn chùa Hộ Pháp, 45/4c Trần Phú, phường 5, thành phố Vũng Tàu. Chứng điệp thọ giới do Ban Tăng sự Trung Ương cấp ngày 30/12/2002.

Sau đó, các năm 2002 - 2007 Đại đức là Ủy viên BTS Phật giáo tỉnh Quảng Nam, Phó Ban Đại diện Phật giáo huyện Thăng Bình. Năm 2007 - 2013 Ủy viên BTS tỉnh Quảng Nam, đồng thời đảm nhiệm thêm chức vụ giảng viên trường Cao đẳng Phật học tỉnh Quảng Nam nhiệm Kỳ IV.

Phục vụ hoằng pháp cho đến lúc tuổi già sức yếu, vào hồi 12h45 phút, ngày 10/02/2015 (nhằm ngày 22, tháng chạp, năm Ất Mùi) Thượng tọa đã xả bỏ báo thân và ra đi trong niềm tiếc thương vô hạn của môn đồ pháp quyến thiện tín Tăng tục gần xa.

Để tiếp nối truyền thống và giữ gìn mạng mạch chánh pháp Như Lai mà Thượng tọa dày công xây dựng, nên vào năm 2018 gia đình cùng Ban Hộ tự phát tâm trong sạch cúng dường ngôi chùa này cho Ht. Bửu Chánh. Tuy vậy, việc điều hành, quản lý và hướng dẫn Phật tử tu học thì nhờ cô Quý là người trách nhiệm gánh vác thường xuyên tại ngôi chùa này.





QUẢNG NAM

114- CHÙA NAM QUANG (Hội An)



Chùa **Nam Quang**, Hội An tọa lạc tại số 430 Cửa Đại, Cẩm Châu, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.
Chủ trì: Ht. **Pháp Cao**.

Chùa Nam Quang hình thành năm 1969 do cố Hòa thượng Giới Nghiêm khai lập. Nguồn gốc đất do bà La Thiên Hoa giới thiệu với Tổng hội Cư sĩ Nam tông miền Trung mua lại vườn và đất của ông Lý Minh để sửa sang thành ngôi chùa nhỏ với diện tích khiêm tốn 4mx8m trong tổng diện tích 2.300m². Qua thời gian sử dụng, do chùa đã xuống cấp nên phải trùng tu nhiều lần để đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng ở địa phương.

Chùa đã trải qua 4 đời chủ trì: Hòa thượng Trì Giới, Thượng tọa Thắng Tông, Thượng tọa Trí Đức, Thượng tọa Pháp Đăng. Đến năm 1976, Thượng tọa Pháp Đăng lớn tuổi, bệnh hoạn không thể tiếp tục quản lý chùa được; do đó, để đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng của Phật tử, Giáo hội Tăng-già Nguyên thủy Việt Nam bổ nhiệm Thượng tọa Pháp Cao trụ trì cho đến ngày nay.

Chùa Nam Quang ngoài những ngày lễ lớn như Rằm tháng giêng, tháng tư, tháng bảy, Dâng Y Kaṭhina, đặc biệt, ngày Rằm

tháng 2 Âm, có tổ chức cho Phật tử xuất gia gieo duyên, mỗi khóa như vậy có khoảng 60 Phật tử tham dự, đã tổ chức được hơn 6 khóa tu. Đây là mô hình đầu tiên của Phật giáo Nguyên thủy, sau này đã nhân rộng tận miền Nam...

Duyên lành hội đủ, Thượng tọa Pháp Cao và Đại đức Huệ Đức phát động phong trào đại trùng tu chùa Nam Quang với tổng diện tích chánh điện 500m² và hai dãy tầng xá 2 tầng với mô-típ kiến trúc Thái - Campuchia - đồng bộ với kiến trúc Nam truyền. Nói là trùng tu nhưng thật ra là xây dựng mới hoàn toàn; khởi công từ năm 2005 đến năm 2011 mới hoàn thành. Đây là một công trình quy mô và tỏ ra mới lạ tại thành phố cổ Hội An.

Được biết tổng chi phí công trình xây dựng chùa Nam Quang khoảng 8 tỷ đồng; và điều đáng chú ý và hoan hỷ nhất là gia đình thí chủ Nguyễn Thiện Nhân và Nguyễn Thanh Thủy đã hiến cúng 7 tỷ đồng.

Du khách thập phương đã xem chùa Nam Quang hiện nay là điểm đáng chiêm quan tại thành phố cổ Hội An vậy.

Trưởng lão Pháp Cao, Ủy viên HĐTS, Phó BTS GHPGVN thành phố Đà Nẵng - hiện chủ trì ngôi chùa này.











QUẢNG NAM 115- TỊNH XÁ SALA (Hội An)



Tịnh xá **Sālā** tọa lạc tại tổ 3, thôn Thanh Đông, xã Cẩm Thành, tp. Hội An
Chủ trì: Ht. **Pháp Cao**. Quản sự: Quý cô **Tu nữ**

Trước năm 2003, cô tu nữ Huệ mua khoảng đất 300m² cho con trai mình. Năm 2015, cô nhượng lại và gia đình ông bà Đỗ Trước, Phương Lan cúng dường tịnh tài xây dựng nên. Hiện ở đây có 2 cô tu nữ trú cư, hằng ngày sống hạnh trì bình và cũng thường xuyên hộ độ chư Tăng cùng các khóa tu tại chùa Nam Quang.

ĐÀ NẴNG
01 Ngôi Chùa

116- Chùa Tam Bảo

ĐÀ NẴNG 116- CHÙA TAM BẢO



Chùa **Tam Bảo** tọa lạc tại số 323 Phan Châu Trinh, phường Bình Hiên, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Chủ trì: Tỳ-khưu **Pháp Hiếu** - Đt. +84 918 189 257.

Chùa Tam Bảo cổ kính trầm lắng giữa lòng thành phố Đà Nẵng với bề dày lịch sử cùng nét đẹp biểu trưng của những ngôi chùa cổ, là điểm thưởng ngoạn thú vị và hành hương lý tưởng dành cho du khách thập phương.

Chùa Tam Bảo do cố Hòa thượng Giới Nghiêm sáng lập năm 1953 và được khánh thành năm 1963. Đây là ngôi chùa Nam tông duy nhất tại thành phố Đà Nẵng. Với diện tích đất khoảng 1200m², chùa có các công trình xây dựng như chánh điện, nhà thờ tổ, tầng xá, nhà bếp... Chùa thường xuyên tổ chức các buổi lễ trọng điểm trong năm như Rằm tháng giêng, tháng 4, tháng 7, lễ Kathina và hàng tháng tổ chức sám hối thường lệ vào ngày 14 và 30.

Kiến trúc chính của chùa là 5 tháp cao, mỗi tháp có một màu tượng trưng cho 5 màu cờ của Phật giáo: xanh, vàng, đỏ, trắng,

cam. Bên trong tháp tôn thờ Xá-lợi Phật. Điện Phật tôn trí tượng Đức Phật Thích Ca thành Đạo ở chính giữa. Hai bên đặt tượng Đức Phật Thích Ca trì bình khát thực, Đức Phật nhập Niết-bàn, Đức Phật thiên định... Bộ bàn thờ và pháp tọa bằng gỗ quý trong chánh điện do Hoàng gia Thái Lan hiến cúng. Sân chùa có trồng hai cây Bồ-đề được chiết từ cây Bồ-đề nơi Đức Phật thành Đạo do đức Tăng trưởng Nārada - Tích Lan hiến tặng.

Chính điện của chùa được đặt ngay tại trung tâm thờ tượng Đức Phật Thích Ca thành Đạo ở chính giữa, hai bên đặt tượng Đức Phật Thích Ca trì bình khát thực, Đức Phật nhập Niết-bàn, Đức Phật thiên định.

Cạnh điện thờ là tủ sách Tam Tạng quý giá.

Tháp chùa cao vút là nơi cất giữ Xá-lợi Phật Tử. Đặc biệt trước cửa chùa có 2 cây Bồ-đề được lấy từ cây Bồ-đề Đạo Tràng ở Ấn Độ (nơi Đức Phật Thích Ca Thành đạo). Phía sau sân chùa là 2 cây Sāla lấy từ vườn Lumbini (nơi Bồ-tát được sinh ra) tỏa bóng mát quanh năm.

Chùa Tam Bảo hiện nay là một trong những chùa quan trọng của miền Trung và là nơi linh thiêng cho khách hành hương Phật giáo khắp nơi đến chiêm bái tỏ lòng mộ đạo. Không chỉ cảm nhận sự yên lành khoáng đạt, bạn còn tìm thấy sự thanh tịnh thư thái cho tâm hồn rất đặc biệt mà có thể cuộc sống vội vã đã vô tình lấy mất của bạn từ lâu.

Chùa Tam Bảo là nét đẹp tín ngưỡng của người dân Đà Nẵng, là một trong những điểm đến du lịch Đà Nẵng mang vẻ đẹp bình yên. Chùa Tam Bảo với bề dày lịch sử cùng nét đẹp biểu trưng của những ngôi chùa cổ của PGNT, là điểm thưởng ngoạn lý tưởng dành cho du khách.

(Theo Duyên Phạm)



Cổ Hoà thượng **Giới Nghiêm**









HUẾ

09 Ngôi Chùa

- 117- Chùa Thiên Lâm**
- 118- Chùa Tăng Quang**
- 119- Chùa Huyền Không**
- 120- Chùa Huyền Không Sơn Thượng**
- 121- Chùa Pháp Luân**
- 122- Chùa Định Quang**
- 123- Tịnh Thất Gotamī**
- 124- Tịnh Thất Khemā**
- 125- Tịnh Thất Đầu Đà**

HUẾ

117- CHÙA THIÊN LÂM



Chùa **Thiên Lâm** tọa lạc tại thôn Thượng 2, xã Thủy Xuân, phường Hương Thủy, thành phố Huế.
Chủ trì: Đại đức **Tâm An** - Đt: +84 902 412 221.

Chùa Thiên Lâm được Ht. Hộ Nhẫn thành lập năm 1960. Nhân duyên là, vào năm 1958, Giáo hội đề cử Ht. từ chùa Tam Bảo - Đà Nẵng về chủ trì chùa Tăng Quang - Huế; nhưng sau một thời gian ngắn, ngài nhận thấy hạnh độ cư thiên định, đầu-đà tam y nhất bát nuôi mạng bằng khát thực không thích hợp ở nơi đông đúc ồn ào. Nên vào năm 1960 ngài xin phép Giáo hội rời chùa Tăng Quang đến thôn Thượng II, xã Thủy Xuân, dựng một liêu thất nhỏ ở ngọn đồi gần nhà máy nước Quảng Tế để tu hành. Thời đó người ta gọi ngài là “*Ông Sư chùa Cốc*”

Năm 1966, nhờ đức độ tu hành của ngài khiến một số đồng Phật tử khởi tín tâm cúng dường nên tháp thờ Xá-lợi Phật và chánh điện được kiến tạo.

Đến viếng chùa Thiên Lâm, trước khi vào khuôn viên chùa, tại ngã ba dưới chân đồi Quảng Tế (vị trí nhà máy nước Quảng Tế)

khách thập phương sẽ trông thấy một pho tượng “*Thế Tôn khát thực*” cao khoảng 8 mét, rất uy nghiêm và từ ái. Bảo tượng này gợi nhớ lại hình bóng Thế Tôn cách đây hơn 25 thế kỷ - một đời Đức Phật trì bình khát thực để nuôi mạng và hoá độ chúng sinh.

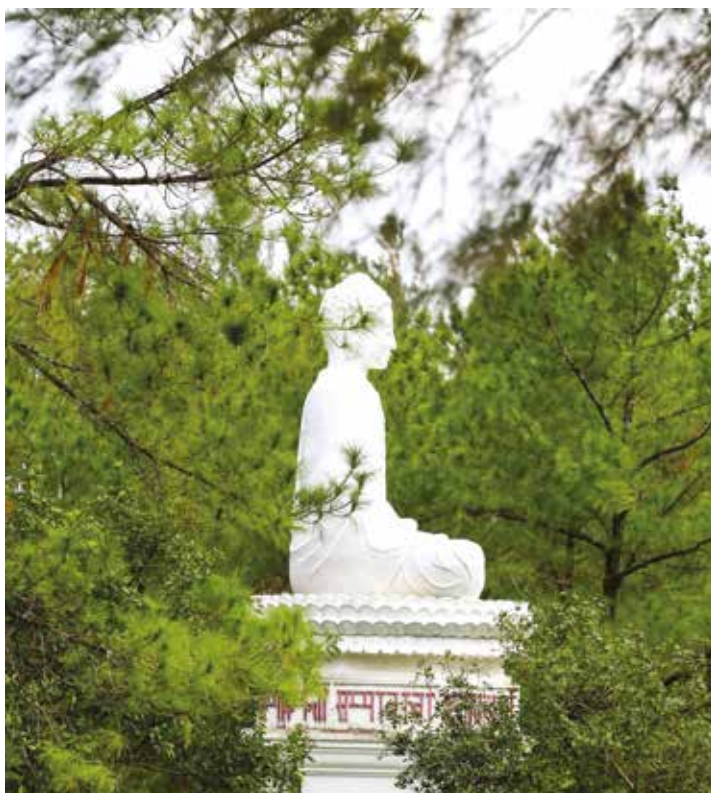


Tấm gương sáng của đấng Đại Giác từ thuở xa xưa ấy được Ht. Hộ Nhân hành trì từ khi mới xuất gia cho đến lúc viên tịch!



Từ tượng trì bình tới khuôn viên chùa, khách thập phương phải vượt qua khoảng đường 300 mét về phía trái đồi Quảng Tế. Trên đường vào khuôn viên chùa du khách sẽ nhìn thấy bảo tượng Thế Tôn Niết-bàn nằm ở phía bên trái. Bảo tượng này được tôn trí trên nền bê tông ba cấp, dài khoảng hơn 7 mét, ẩn hiện giữa rừng thông và dương liễu. Dáng nằm và gương mặt của bảo tượng thể hiện được vẻ an lạc giải thoát của đức Thế Tôn. Chính từ hai tôn tượng này mà đồng bào Phật tử và cư dân ở Huế gọi chùa Thiên Lâm là “*chùa Phật đứng - Phật nằm*”.

Vào trước khuôn viên chùa, ngay dưới chân đồi, phía bên trái, xuất hiện trước mặt du khách là bảo tượng Đức Phật tọa thiền, quay mặt về hướng Đông. Tượng và toà sen cao 5,2 mét, tôn trí trên bảo đài 3 tầng cao 9 mét.



Vào đến chùa, tận cùng khuôn viên ở bên trái là ngôi bảo tháp màu trắng cao vút, uy nghi mà thanh thoát giữa nền trời. Bảo tháp có 2 phần: tầng dưới là chánh điện; tầng trên tôn trí Xá-lợi Phật Thích Ca và chư đại Thánh Tăng. Bộ cục tháp phía dưới hình tròn cắt cạnh trước và sau. Phần sau nổi thêm hậu điện để thờ Phật và chỗ chư Tăng hành lễ (được xây nổi thêm vào năm 1973 - 1974). Phía trên tháp có dáng hình chuông úp với đỉnh nhọn, được trang

trí bằng một số phù điêu, hoa văn giản dị. Dáng dấp bảo tháp được mô phỏng theo kiểu chùa Sirimagalā ở Myanmar - nơi Hoà thượng Hộ Nhẫn thọ đại giới, nhưng đơn giản hơn nhiều. Tổng chiều cao khoảng 15m.



Trong nội điện, tầng dưới tôn thờ tượng Đức Phật Thích Ca cao 1,6m trên bảo tọa cao hơn 2m. Chung quanh tường chánh điện trưng bày một số tranh vẽ về cuộc đời Đức Phật Thích Ca và một số chuyện tiền thân. Một đại hồng chung nặng cỡ 7 tạ đặt ở tay trái. Cách bảo tháp khoảng 10m về hướng Đông là cổng Tam quan không mái có biển đắp nổi dòng chữ: **Samādhivanavihāra** và tên chùa bằng tiếng Việt: Thiền Lâm tự. Ngay sau lưng chánh điện là thiền thất của Hoà thượng và phòng khách (nay làm nơi thờ phụng y bát, di ảnh của ngài). Tiếp đó là một dãy tầng xá nhỏ được xây cất, chắp nối thêm từ năm 1965 tới 1994. Một dãy tầng xá được xây dựng vào năm 1998 - 1999 nằm về hướng Tây. Trai đường và cũng là linh đường nằm giáp góc của hai dãy tầng xá.

Ngoài ra, dưới chân đài Phật Niết-bàn về phía Đông còn có một tịnh thất tu nữ (tịnh thất Gotamī) gồm một chánh điện nhỏ, một dãy ni xá 5 phòng và 2 thiền thất xây cất đơn giản, là nơi hành đạo của các Sư cô Nam tông, đệ tử Hoà thượng Hộ Nhẫn. Hiện Sư cô Từ

Nguyên chủ trì ở đây; và mấy năm nay, Sư cô đã xây dựng lại chánh điện, các liêu thất, các công trình phụ, vườn cảnh khá hoàn chỉnh, quy mô.

Điểm thu hút khách thập phương và Phật tử các giới là nơi đây có phong cảnh u tịch, thoáng mát, nhiều cây cao bóng cả, là môi trường sinh thái rất tốt. Ở đây, không khí trong lành, tĩnh lặng rất phù hợp cho những bậc chân tu dừng chân để hành đạo và xiển dương giáo pháp. Du khách đến đây tham quan, viếng chùa lễ Phật được hưởng không khí an lành, có thể quên đi những tháng ngày mệt nhọc và phiền não.

Sư Tâm An kể lại:

“- Sau khi ngài Tăng trưởng Hộ Nhẫn viên tịch năm 2002 thì có ngài Hộ Tịnh kế thừa. Vì ngài Hộ Tịnh bị đau ốm nên không kham nổi trách nhiệm xây dựng và lo cho chùa. Năm 2009 ngài Hộ Tịnh lên chùa Huyền Không Sơn Thượng ở và bàn giao lại ngôi chùa này cho hệ phái. Ban Điều hành đã đề cử Sư Tâm An (đệ tử ngài Viên Minh) về chùa Thiên Lâm đảm nhận trách nhiệm giám tự. Ban đầu mới về, chùa chưa có cổng, chỉ có con đường rất nhỏ hơn 2m chạy thẳng lên đây. Phía trước sân là một khoảng đất rất là phức tạp. Có một đường mương từ trên này chạy xuống dưới cổng chùa và toàn bộ còn lại là lỗ ô. Khi đó chùa rất hoang vu, chỉ có được bảo tháp, phòng thờ và căn nhà nhỏ. Khi về đây cũng không có tiền bạc gì nên tôi rất lo lắng, không biết làm thế nào để tu sửa lại ngôi chùa này. Nên có bao nhiêu tiền là làm những Phật cảnh nho nhỏ bên ngoài vườn.

- Năm 2010: nhân Sư thúc Tuệ Tâm mới trách, nói ông Sư Tâm An làm toàn làm cảnh thôi, chưa xây cái gì ra trò cả. Thế là lễ Dâng Y năm 2010, tích góp được 160 triệu, tôi mới bắt đầu khởi công xây dựng dãy nhà 2 tầng gồm phòng khách, nhà bếp, nhà linh, ... Đến năm 2011 là hoàn tất. Cũng trong thời gian này, tôi làm lại công tam quan cho bề thế một chút...

- Năm 2012: cũng sau lễ Dâng Y thì làm tiếp tháp chuông và tôn tạo quang cảnh trong chùa theo “cảm xúc tâm hồn” chứ không phải ngẫu hứng! Cứ đi trong vườn nhìn thấy cái gì không hợp lý thì làm thôi, mục đích là để giải phóng “khí âm u” của chùa. Vì khi ngồi trong nhìn ra, tôi thấy toàn là mồ mả, nên làm các cảnh núi rồi đặt ngôi tháp lên trên để tạo ra sinh khí. Khi mới về thì sân chùa là một vấn đề rất lớn: có một con đường chạy thẳng lên cây Bồ-đề nên tạo ra ồn ào, náo nhiệt và không được tôn nghiêm. Thấy vậy nên tôi thuê người đào đất tạo thành một mặt bằng, tạo nên sân trước chùa, xây dựng một tường rào từ trên sân dưới xuống cổng chùa, dọc theo bờ mương trồng lỗ ô.

- Năm 2015: tường rào phía sau do lần xây dựng trước không có nhiều kinh phí nên đã xuống cấp dẫn đến các căn nhà tạm bợ xây dựng phía trên cũng có nguy cơ bị sụp lún. Với tâm tư nguyện vọng là phải xây dựng lại để giữ gìn đất đai và lấy lại một số diện tích của chùa bị thất thoát.

Cũng trong thời gian này vì nhu cầu thiết yếu là có một phòng riêng để thuận tiện làm việc, tu tập nên bắt đầu xây dựng một chỗ ở cho mình với kích thước vừa phải, khiêm tốn.

- Năm 2018: sau bao nhiêu năm trần trở, đi đến các chùa và nhờ chính quyền giúp đỡ nên lấy thêm được một ít đất ở phía bên trái chùa rồi xúc tiến xây dựng bếp tầng dưới, làm thiền đường và tăng xá kiên cố và khang trang hơn.

- Sau những năm tháng về đây từ năm 2009 đến bây giờ thì chùa hoàn tất rất nhiều hạng mục chính là tăng xá, Thiền đường, Nhà bếp,... và các hạng mục phụ như cổng, lối vào chùa, sân vườn, tiểu cảnh từ nhỏ đến lớn,... Đến bây giờ coi như cũng khá hoàn thiện, nhưng tâm tư của tôi là khi nào cũng hướng đến sự phục vụ để hoàn thành ba-la-mật cho mình và nguyện đem cả cuộc đời để phụng hiến cho Tam Bảo”.



Và cũng từ bấy đến nay, dựa trên mô-típ chùa tháp Myanmar; và như chúng ta đã biết, Đại đức Tâm An đã xây dựng thêm cổng ngõ, sân vườn, tăng xá, nhà khách, nhà trù kiên cố, vững chắc hơn với nét nghệ thuật kiến trúc đồng bộ và hài hòa.

Còn nữa, những tiểu cảnh, tháp chuông nhỏ, hình tượng chim, thú... Đại đức Tâm An đã chịu khó sưu tầm, lấy từ điển tích Phật sử nên phù điêu, hoa văn, họa tiết, màu sắc đều mang phong thái, dáng dấp như một ngôi chùa Myanmar trên đất Cố Đô.

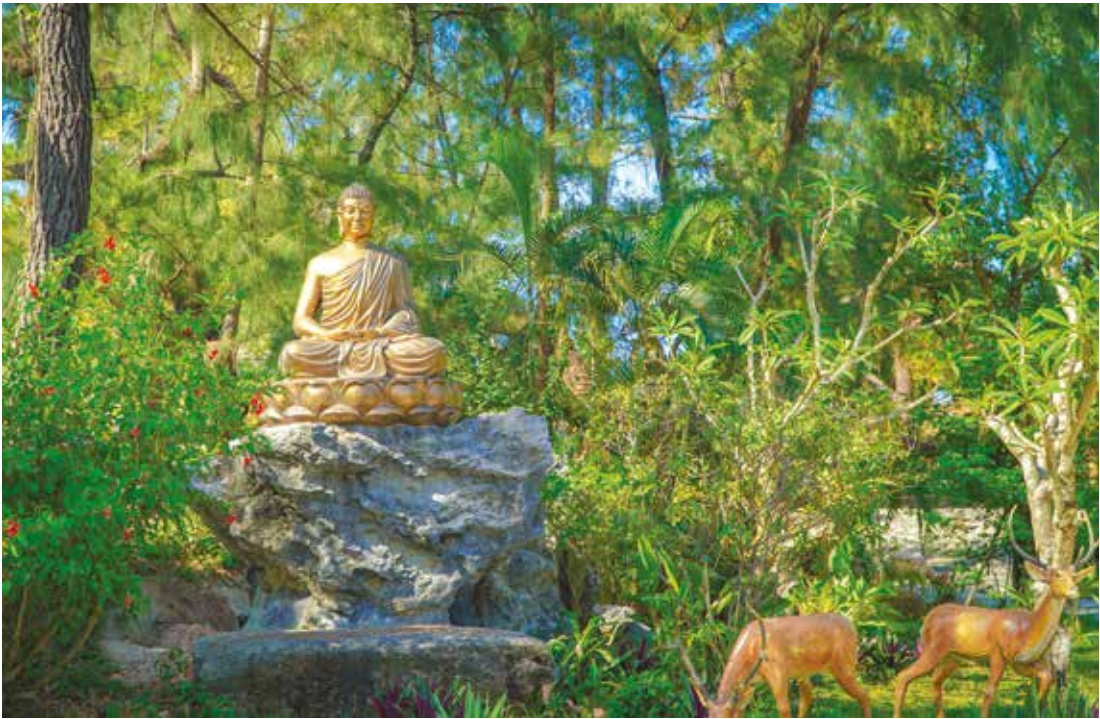
Khách thập phương hiện nay bị thu hút đến vãng cảnh cũng bởi vẻ đẹp đặc thù ấy.



Đại đức Tâm An









Bàn thờ ngài Hộ Nhẫn



Tượng ngài



Tượng sáp thờ ngài

HUẾ

118- CHÙA TĂNG QUANG



Chùa **Tăng Quang** (Saṅgharamsyārāma) tọa lạc tại số 1/1 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Phú Hiệp, thành phố Huế.
Chủ trì: Đại đức **Tánh Hiền** - Đt: +84 914 729 792.

Người dân địa phương thường gọi là “*chùa Áo Vàng*”, do Hoà thượng Giới Nghiêm, chú thí chủ Nguyễn Thiện Đông và bà Nguyễn Thị Cúc là những người chủ trương xây dựng năm 1954 (Xem thêm quá trình hình thành ngôi chùa này ở phần trước).

Kiến trúc chùa trong thời kỳ này không có gì đặc biệt vì đó chỉ là một ngôi nhà lá đơn sơ với vài ba liêu thất (cải gia vị tự) để cho chư Tăng có chỗ cư trú và hành đạo.

Năm 1959, chùa được xây dựng lại với mô hình kiến trúc mới, không giống hình thức cũ ban đầu. Chánh điện thờ Phật tuy không lớn nhưng đường nét kiến trúc hoàn toàn khác biệt với những ngôi chùa ở xứ Huế thời đó. Lối kiến trúc này mô phỏng theo kiến trúc của Campuchia và Thái Lan - vì đức Giới Nghiêm từng tu học tại hai Quốc gia này nên có lẽ ảnh hưởng sự chỉ đạo của ngài. Ngày khánh thành có sự chứng minh của chư Trưởng lão Hộ Tông, Bửu Chơn, Thiện Luật cùng với hơn 60 vị tỳ-khưu từ miền Nam ra tham dự.

Năm 1964, Đại đức Giới Hỷ cùng với Phật tử chùa Tăng Quang thực hiện chương trình đại trùng tu bao gồm chánh điện, bảo tháp, tầng xá, nhà khách, trai đường và linh đường. Chánh điện ở tầng trệt, bảo tháp được xây ở trên và nằm về phía mặt tiền của chánh điện. Trong chánh điện tôn thờ tượng Phật Thích Ca, là nơi chư Tăng và Phật tử hành lễ hằng ngày. Bảo tháp dùng để tôn trí ngọc Xá-lợi của Đức Phật và chư đại Thánh Tăng.

Từ bên ngoài nhìn vào chánh điện, khách thập phương sẽ nhận ra vẻ tôn nghiêm và trầm hùng - phần nào là nhờ vào dáng dấp uy nghi vờ vọi của ngôi bảo tháp. Bảo tháp hình vuông có 6 tầng mái, nổi bật trên nền trời với biểu tượng đóa sen xoè cánh trên đỉnh. Mặt tiền của tầng tháp đắp nổi dòng chữ Saṅgharamsyārāma (Tăng Quang Tự) theo hình bán nguyệt. Phía dưới dòng chữ là phù điêu Đức Phật ngồi thiền định, bên trái là hình khỉ chúa dâng quả, bên phải có bạch tượng quý hầu. Mảng phù điêu này thể hiện câu chuyện Đức Phật khuyên dạy các thầy tỳ-khưu ở thành Kosambi sống hòa hợp với nhau không được nên Ngài lặng lẽ vào rừng nhập hạ mà không có một vị tỳ-khưu nào theo hầu cả; chỉ có khỉ và voi là thị giả cho ngài mà thôi.

Dưới hình Đức Phật có dòng chữ: Theravāda (Nghĩa Pāli là Thượng tọa bộ, sau gọi là Phật giáo Nguyên thủy) nằm ngay trên chánh môn của Phật điện.

Trong chánh điện chỉ tôn thờ duy nhất kim thân Phật Thích Ca, có một pháp tọa để pháp Sư thuyết giảng, có hai tủ Tam Tạng Thánh điển Pāli và Thái. Phía trái chánh điện là tầng xá hai tầng mới được xây dựng lại vào năm 2000 - 2001 khi dãy nhà cũ bị hư hỏng nghiêm trọng sau trận lũ 1999. Sau lưng tầng xá là nhà khách; trai đường ở sau chánh điện; linh đường nằm ở bên phải. Ngoại trừ chính điện và bảo tháp có công phu kiến trúc; các công trình còn lại chỉ xây cất bình thường để đáp ứng nhu cầu sử dụng.

Trong lúc này, lý do Sư Tánh Hiền về đây:

“- Sư Tánh Hiền là giới tử của chùa Huyền Không Sơn Thượng từ năm 1993. Năm 1996 chư Tăng cho xuất gia sa-di, Hoà thượng tế độ là ngài Hộ Nhân.

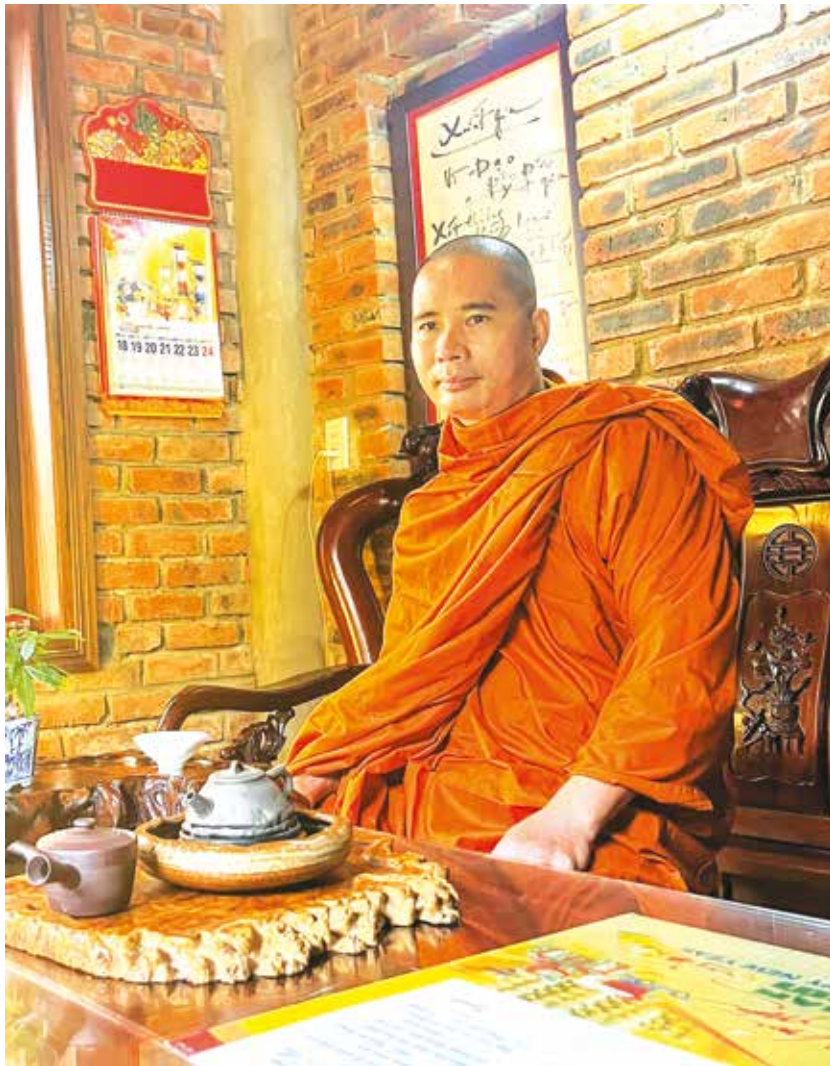
Đến năm 2000 vì gặp sự cố trong quá trình tập khí công, Sư bị bệnh không thể ở lại chùa nữa; chư Tăng đồng ý cho Sư về nhà dưỡng bệnh. Sau một năm, Sư trở lại tu học tại chùa.

Năm 2003, được ngài Viên Minh làm thầy tế độ truyền thọ đại giới, Sư được tu lên tỳ-khưu. Sau khi thọ giới, biết tin ngài Định Lực (trụ trì chùa Tăng Quang) già yếu, bệnh tật không có người chăm sóc nên Ht. Giới Đức cử Sư về kề cận thuốc thang cho ngài, đồng thời phụ giúp trông coi chùa.

Năm 2005, ngài Định Lực viên tịch.

Năm 2006, có duyên lành sang Myanmar tu học; Sư đã học và hành ở đây 5 tháng rồi lại trở về chùa Tăng Quang với vai trò quản tự như trước.

Năm 2009, chư Tăng hệ phái Phật giáo Nguyên thủy Thừa Thiên Huế chính thức bổ nhiệm Sư làm chủ trì chùa Tăng Quang. Vì tình trạng bảo tháp của chùa ngày một xuống cấp nên vào năm 2012 Sư đã phát tâm sửa lại bảo tháp thờ Phật. Công việc chỉnh sửa lúc ấy đơn thuần cũng chỉ lợp lại mái và tô lại tường vách đã bong tróc, đổ nát.



Đại đức Tánh Hiền

Năm 2016, nhờ sự đóng góp tịnh tài của chư vị Phật tử, chùa đúc đại hồng chung và sửa sang lại nhà bếp. Sau đó một năm chùa làm tiếp tháp chuông.

Năm 2018, cổng chùa xuống cấp sắp sửa ngã sập (vì đã xây dựng hơn 50 năm từ khi ngài Giới Hỷ về tiếp quản chùa - 1963), nhờ mạnh thường quân và Phật tử xa gần đóng góp nhưng đến năm 2020 cổng chùa vẫn chưa xây xong. Bác sĩ Kim đã cúng phần còn lại để hoàn thành công trình này.

Cũng trong khoảng thời gian từ năm 2018 - 2020 nhận thấy chùa hay bị ngập lụt, hằng năm đến mùa lũ rất vất vả, Sư phát tâm làm thêm cái cọc với nền móng cao, kiên cố ở góc bên phải của dãy tầng xá cũ.

Cho đến nay chùa đã trải qua những đời chủ trì:

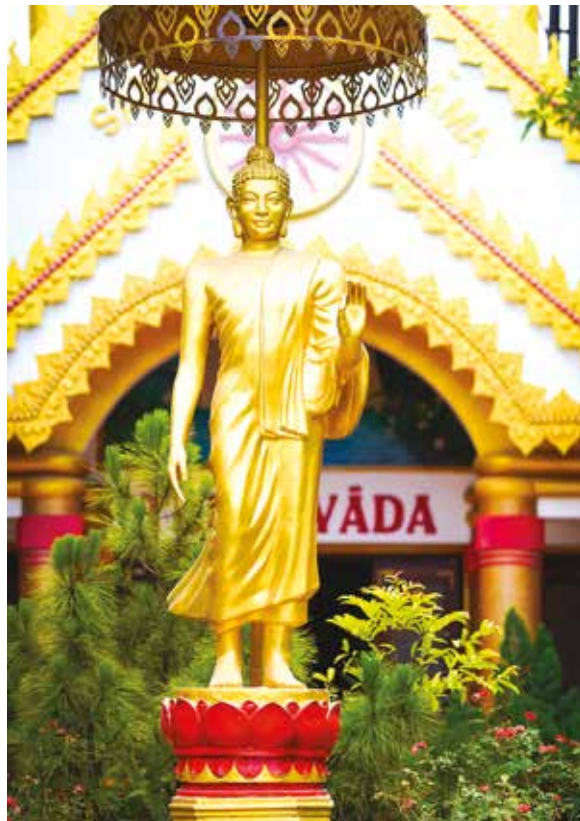
- Trưởng lão Giới Nghiêm.
- Trưởng lão Ân Lâm.
- Trưởng lão Hộ Nhẫn.
- Thượng tọa Giới Hỷ.
- Thượng tọa Định Lực.
- Đại đức Tánh Hiền chủ trì hiện nay.







Đại đức Tánh Hiền thọ Y





Toàn cảnh

HUẾ

119- CHÙA HUYỀN KHÔNG



Chùa **Huyền Không** tọa lạc tại thôn Nham Biều, phường Hương Hồ, thị xã Hương Trà, Thừa Thiên - Huế.
Chủ trì: Ht. **Pháp Tông** - Đt: +84 976 214 876.

Chùa Huyền Không hiện nay là hậu thân của chùa Huyền Không ở Lăng Cô, Phú Lộc, bên chân đèo Hải Vân được Ht. Viên Minh, cùng chư Sư Tịnh Pháp, Trí Thâm và Tấn Căn xây dựng vào năm 1973. Do hoàn cảnh đổi thay, vào tháng 11/1978, chùa Huyền Không được dời về thôn Nham Biều, Hương Hồ, Hương Trà, thành phố Huế và xây dựng cơ sở mới tại ngôi Từ đường cùng mảnh đất vườn khoảng chừng 8000m² do đại gia đình Mẹ Trợ, chú Huệ và bà Lài hiến cúng.

Đây là ngôi chùa Phật giáo Nam tông khá nổi tiếng ở cố đô Huế từ cuối thập niên 1980. Vào viếng chùa, khách thập phương phải qua cầu Bạch Yến. Chiếc cầu này do Trưởng lão Giới Đức thông qua Tiến sĩ Thái Kim Lan xin tài trợ của Hiệp hội Schmitz - Tây Đức

xây dựng nên, để nhân dân địa phương các thôn làng xung quanh lui tới, qua về thuận tiện hơn.

Vào thời của Trưởng lão Giới Đức thì chánh điện còn nguyên ngôi Từ đường. Bên phải và phía trước ngôi Từ đường là khu vườn cảnh bố cục tự nhiên có tên là Thanh Tâm viên: Giữa những đồi cỏ lúp xúp có năm ba gốc dương liễu cổ kính, xương xẩu, tàn lá xanh rì; dăm bảy cụm lục thạch là những lối mòn quanh co lát đá. Một mái lương đình ngói đỏ thấp thoáng sau mấy gốc hoa sứ lão trượng, cội thiên tuế tuổi tác gần thế kỷ, cặp thạch đăng xứ Phù Tang xa xôi biểu tượng thanh kiếm, chiếc khiên của một võ tướng Samurai quy phục cửa thiền đang ngày đêm nghiêng mình soi bóng xuống mặt nước của Hàm Nguyệt Trì.

Bên hông phải cạnh ngôi Từ đường là một kiến trúc thu hút sự chú ý của khách thập phương: Yên Hà Các. Về đẹp của toà nhà này nằm ở các điểm: Đường nét nhẹ nhàng, uyển chuyển; nhiều tầng mái; kết hợp nhuần nhuyễn hai loại vật liệu: bê tông và gỗ; mà đỉnh cao là các bộ cửa gỗ nhiều kiểu cách trang trí. Công trình này được xây dựng vào các năm 1999 - 2000, thay thế cho toà gác gỗ, mái tranh, vách nửa giàu tính nghệ thuật dân gian đã hư hỏng nhiều sau 15 năm tồn tại. Tầng trệt của toà nhà là phòng khách và phòng chủ trì; tầng trên dành tiếp khách Tăng lưu trú.

Khu vườn cảnh Hứa Nhất Thiên nối tiếp Yên Hà Các là nơi chưng bày các chậu bonsai; cạnh đó là giàn phong lan với hơn 500 giò lan nhiều chủng loại. Nổi bật trên mặt hồ nhỏ giữa vườn là chiếc phù kiều sắc đá xám, nơi du khách thích dừng chân chụp ảnh lưu niệm. Bên trái chánh điện là nhà khách, tầng xá, nhà học...

Năm 1989, Trưởng lão Giới Đức đi khai hoang lập chùa tại chân núi Hòn Vượn, thôn Chăm, bàn giao toàn bộ chùa cảnh lại cho Trưởng lão Pháp Tông. Và tất cả mọi công trình quy mô hiện nay có được đều nhờ vào bàn tay kiến tạo của Trưởng lão Pháp Tông cả.

Qua cầu, rẽ về trái khoảng 100m du khách sẽ thấy cổng chùa cao lớn, hùng vĩ, bề thế đắp nổi dòng đại tự CHÙA HUYỀN KHÔNG. Sân chùa lát gạch, rộng, thoáng mát. Nhìn vào chánh điện, lộ lộ một bức hoành phi sơn son thiếp vàng treo trên chánh môn, điêu khắc nổi hàng chữ Pāli: ABHISUÑÑATĀRĀMA.

Chánh điện có diện tích 12mx24m, cao khoảng 8 - 9 mét, lợp ngói măng âm - dương; đường nét mạnh mẽ không thô, trầm hùng và uy nghiêm. Hoạ tiết đơn giản mà cổ kính, tôn trí duy nhất một tượng Phật Thích Ca màu vỏ trứng sẫm, vẻ mặt thanh thoát và từ ái, tay phải đưa lên, tay trái đặt trên lòng bàn chân - với tư thế này Đức Phật như đang đàm đạo cùng các đệ tử. Dáng đắp tượng có đường nét tương tự mô típ tượng của các xứ Phật giáo Nam tông

nhưng tính dân tộc và nhân bản được thể hiện rất cao. Bảo tượng cao 1,54m, đặt trên toà sen cao 1,5m. Một bảo lan bằng bê tông giả gỗ phân cách phần thờ phụng và lễ bái của Phật tử tạo nên một không gian trang nghiêm, tôn kính. Chánh điện trang trí đơn giản, thanh tịnh và trong sáng. Phật tử vào lễ Phật trong khung cảnh đó sẽ cảm thấy tâm hồn mình thanh thoi, nhẹ nhàng, lắng dịu.



Và mọi công trình ở đây luôn được chỉnh sửa hoặc kiến tạo vững chắc, hoành tráng hơn:

- Năm 1996 làm cổng; nhưng đến năm 2007 tháo gỡ ra làm lại bề thế hơn nhiều.

- Tầng xá 1, tức là dãy lầu dài làm trường Trung cấp Phật học được xây dựng từ năm 2003 đến năm 2004 - một năm rưỡi thì hoàn thành, sau đó đào tạo Tăng Ni sinh.

- Năm 2005 đặt đá xây dựng bảo tháp Đại Giác (bản sao bảo tháp tại Bồ Đề Đạo Tràng), nhưng đến năm 2007 mới khởi công, năm 2014 thì xong; và năm 2015 mới khánh thành.

- Năm 2015 - 2016 đặt đá xây dựng tầng xá 2 và Pháp đường 4 tầng lầu; nhưng sau mùa Dâng Y năm 2017 mới khởi công, và mới vừa hoàn thành năm 2020.

Ngôi chùa tại thôn Nham Biều này trải qua hai đời chủ trì:

- Ht. Giới Đức (1978 - 1989).

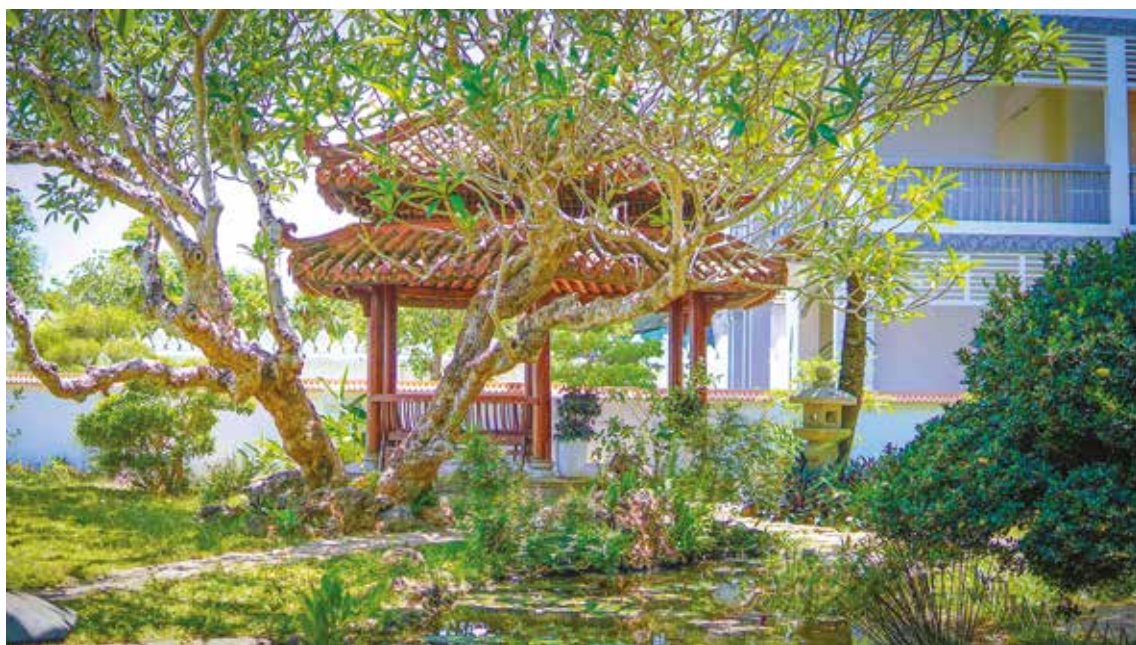
- Ht. Pháp Tông (1989 tới nay).



Pháp đường 4 tầng lầu



Ht. Pháp Tông thọ Y







Xem Thêm:

Kiến trúc chùa Huyền Không Qua cái nhìn của khách thập phương

Công trình đặc biệt và nổi bật nhất ở chùa Huyền Không Sơn Trung chính là một Bảo tháp Đại Giác được xây mô phỏng theo nguyên mẫu là ngôi đại tháp Mahā Bodhi ở Bodh Gaya - Ấn Độ nhưng có kích cỡ nhỏ hơn. Có lẽ chính vì vậy mà khi check in ở chùa Huyền Không ở Hương Trà, nhiều du khách đã nhận xét ngôi chùa mang dáng vẻ Ấn Độ khá rõ nét.

Bảo Tháp Đại Giác chỉ có một tầng đế, còn khu vực phía trên là quần thể tháp 5 ngôi. Trong đó, ngôi tháp chính có không gian bên trong khá rộng và được bố trí thành 6 tầng. Tháp chính có chiều cao là 37m, còn bốn tháp phụ xung quanh cao khoảng 24m, cạnh đáy dọc là 9,4m và chiều dài cạnh đáy ngang là 15,4m. Bốn ngọn tháp phụ này mang tính trang trí và đối trọng lực cho tháp chính. Mặt khác, các kiến trúc này cũng nhằm tạo sự cân bằng cho tổng thể **chùa Huyền Không 1** khi rơi vào điều kiện thời tiết khắc nghiệt như mưa dầm nhiều ngày, lũ lụt, bão lớn hay động đất. Để làm phần khung chịu lực cho quần thể tháp, chùa đã sử dụng gạch đất sét nung với hệ dầm và cột bê tông kiên cố.



Ngoài ngôi bảo tháp có kiến trúc Ấn đặc sắc, ngôi chùa đẹp ở cố đô Huế này còn cuốn hút du khách khắp nơi bởi không gian cổ kính và thanh tịnh. Ngoài ra, điểm đặc biệt nữa là ngôi chùa ẩn chứa sự giao thoa giữa kiến trúc truyền thống của các công trình chùa chiền ở Huế với nét đẹp tinh tế, tối giản đậm phong cách Nhật Bản. Điều này thể hiện rõ nhất ở những dãy nhà với kiểu mái lương đình ngói đỏ, điểm giữa là các hàng cột gỗ bóng loáng sánh đôi với những chiếc lồng đèn lục giác đặc trưng của xứ sở hoa anh đào. Mỗi khi có cơn gió nhẹ, những chiếc đèn xinh xắn khẽ lay động, khiến du khách ngỡ như đang lạc bước giữa một không gian tĩnh lặng, tịch mịch ngay tại cố đô.

Kiến trúc đẹp mắt của **chùa Huyền Không 1** của Huế còn thể hiện qua các thành kèo cột, xuyên xà. Hầu hết đều được chạm trổ và điêu khắc tinh tế, tỉ mỉ và sắc nét. Nhất là những bức phù điêu đắp lộng gam màu xanh lam và trắng làm tôn thêm sự uy nghiêm của biểu tượng long, lân, quy, phượng. Qua đó càng khiến toát lên dấu ấn văn hoá tiêu biểu của cung đình Huế. Chi tiết trang trí này còn gợi nhắc đến một công trình kiến trúc nổi tiếng khác cũng sử dụng nhiều mảnh sành và gốm đắp lên nhiều tiểu cảnh ở nội thất. Đó chính là **lăng Khải Định Huế** - nơi cũng có sự giao thoa phong cách xây dựng Pháp - Việt.





Nét kiến trúc độc đáo... (ảnh: Phatgiao.org)

Người ta kết luận rằng: **chùa Huyền Không 1** ở Huế chính là địa điểm lý tưởng và phù hợp nhất với những ai thích khám phá về đẹp kiến trúc Phật giáo. Nhưng nơi đây cũng là điểm du lịch Huế cuốn hút và nhất là nơi nhiều du khách thích chụp ảnh ghé thăm. Bởi vì chùa sở hữu nhiều công trình tôn giáo độc đáo, lại nằm giữa khung cảnh tuyệt đẹp, bên dòng Bạch Yến xứ Huế.

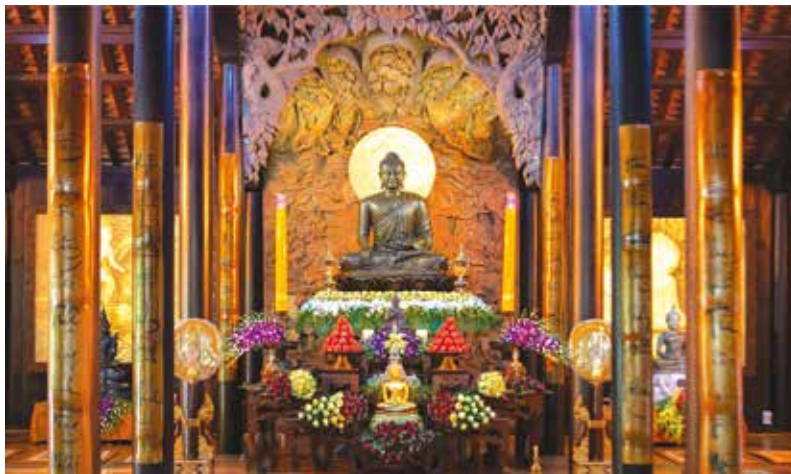


HUẾ

120- RỪNG THIÊN HUYỀN KHÔNG SƠN THƯỢNG



Chùa **Huynh Không Sơn Thượng** tọa lạc tại núi Hòn Vượn, thôn Chăm, phường Hương Hồ, thị xã Hương Trà, thành phố Huế.
Chủ trì: Ht. **Giới Đức** - Đt: +84 935 261 515.



Đại chúng HKST An Cư 2021



Năm 1988, biết được Nhà Nước có chủ trương “*phủ xanh đất trống đồi trọc*” nên Trưởng lão Giới Đức đơn xin UBND thành phố Huế và Sở Lâm Nghiệp tỉnh được 50,4ha đất để trồng rừng. Giai đoạn đầu quả thật là quá nhiều gian khổ. Do lúc ấy chưa có đường, phải lần đi theo dấu của trâu bò nên việc “*cõng, vác*” các tiện nghi ăn ở cũng như vật liệu xây dựng rất khó khăn. Một mái nhà tranh nửa lá ban đầu được lập nên, không có tường vách - là nơi cho Đại đức chủ trì, nhân công làm thuê cùng một số Phật tử lo việc bếp núc, sinh hoạt, ăn ở. Không có giường, ghế, bàn; tất cả chỉ là những tấm trải ni-lông để ngủ nghỉ, uống ăn... Do vùng đất của bom đạn sau chiến tranh nên có những hố bom B52 phải san lấp, hàng trăm đầu đạn, mảnh đạn lớn nhỏ đủ loại rải rác đó đây. Đất lại là đất cằn khô, không một bóng cây; chỉ duy nhất trên đồi có một cây nên được đặt tên ngọn núi ấy là Độc Thụ Sơn.

Đại đức Pháp Tông vào ở một thời gian, đã cho làm tường vách ngôi nhà ngăn mưa gió; mua 2 con trâu giúp việc cày xới đỡ công hơn để trồng hoa màu.

Thế rồi, nhiều công việc cùng khởi động. Từ đào giếng nước để uống ăn, sinh hoạt...; rồi đến phát lùm bụi, san mặt bằng để quy hoạch nơi nào trồng khoai, sắn, môn, bí bầu, rau cải... Dọc theo chân núi dài, lợi dụng khe nước được đào rộng, cào sỏi đá, làm tơi đất thịt để trồng chừng một ha lúa.

Và quan trọng nhất là hợp đồng trồng rừng. Đây là công lao của chú **Thường Quán**, đã không nệ hà vất vả theo sát chương trình PAM để trồng 22ha rừng thông. Anh **Đoàn** và cậu **Vĩnh** cũng cùng giúp sức cần lao trong giai đoạn này. Mấy năm sau, chùa ương giống rồi trồng thêm 20ha keo lá tràm, keo tai tượng, keo lai; và chừng 5 - 7ha là giữ lại cây rừng tự nhiên, phong phú chủng loại. Bên trong có một thung lũng chừng 3,7ha dành cho không gian chùa viện và vườn cảnh; đào mấy cái hồ rộng chừng 1ha để giữ nước, tưới tiêu, điều hòa khí hậu...

Vậy là trải qua 10 năm, từ một vùng đồi núi hoang hóa, hổ bom, hổ đạn; trái dài lúp xúp chỉ toàn là sim mua tràm chổi, gai lùm lau lách và sâm si cỏ dại; bây giờ, cây rừng đã khép tán, màu xanh bạt ngàn, tạo nên một môi trường thiên nhiên mát mẻ và trong lành. Tuy nhiên, cơn lũ lịch sử 1999 làm cho đất đá sỏi cát từ những ngọn đồi đổ xuống, tất cả đều bị phủ lấp hoặc cuốn trôi: những công trình ban đầu như nhà ở, nhà ăn, nhà sinh hoạt, cốc liêu bị hư nát... và vườn cảnh bị vùi lấp không còn gì!

Có những người gắn bó cần lao từ lúc hoang sơ qua từng giai đoạn thật không kể hết được, chỉ nhớ chú Cần, Đoàn, Thường Quán, Vĩnh, Tịch... Tường Nhân, Tường Huy... Huyền Chiếu, Huyền Thảo, Huyền Nghi, Huyền Ứng, Huyền Phổ...

- Năm 2000, ngôi Chánh điện được xây dựng. Mượn cốt nhà rường Huế, coi nơi, thay đổi một vài chi tiết cấu trúc mà thành. Đây là nơi thờ Phật Sakyā Muni, thờ Xá-lợi Phật, Xá-lợi chư vị Thánh Tăng. Là chỗ thiền tập và hai thời khóa công phu sớm tối; cũng là nơi để Phật tử và khách thập phương đến lễ bái, cúng dường...

- Năm 2001, xây dựng am mây Tía, nhà bếp, nhà khách...

- Năm 2002, xây dựng Chúng Hòa đường, lập giàn phong lan, trồng cây kiểng và sửa sang lại vườn tược.

1- Từ năm 2003 đến năm 2015:

- Làm lại Chúng Hòa đường kiên cố hơn.

- Chỉnh sửa lại ngọn đồi phía Tây, am Trăng Ngủ.

- Lập vườn Hứa Nhất Thiên và trồng 300 gốc mai, trúc... trên một ngọn đồi riêng và xây dựng Mai Trúc am.

- Thành lập Ni viện cạnh cốc Sư cô Đàm Hiền cho quý cô tu học, lấy tên là Dhammadinnā.

- Lập vườn cây kiểng và sửa lại giàn phong lan, thêm giống...

- Trồng cây, tạo cảnh, làm lối đi trên bờ hồ, làm cầu qua các hồ nước. Thủy Nguyệt đàm có hai đảo là Văn Bút đảo và La Hán đảo. Bên bờ Sơn Ảnh đàm làm nhà thủy tạ có tên là Thư Pháp đình để chưng bày thư pháp. Vọng Oa đàm thả đầy hoa súng các màu. Và toàn hồ nước là sen hồng, sen trắng.

- Tạo cảnh Vườn Cỏ Đá, và toàn bộ không gian lớn đi ra các vườn được lấy tên là Không Sơn Thiên Uyển.

2- Từ năm 2015 đến 2020:

- Chỉnh sửa và làm lại Chánh điện bán kiên cố và rộng rãi hơn, nói minh đường và sân cảnh hai bên. Xây dựng một lầu chuông, một lầu khánh và tạo cảnh lại toàn bộ không gian này.

- Làm lại am Mây Tía, Nghinh Lương đình, Tĩnh Trai đường, Nhà khách, Nhà bếp, Nhà kho...

- Làm cổng ngõ Ni viện Khemā và làm thêm một số phòng vì hiện trú đã có 10 vị.

- Sửa Vườn Cỏ Đá thành cảnh Phật Niết-bàn, động Khổ Hạnh và vườn Chuyển Pháp Luân.

- Xây dựng Ngọa Tùng am và làm thêm chũng 25 cốc liêu đơn và đôi cho Chư Tăng.

3- Năm 2020 - 2021:

- Hoàn thành vườn Bồ-tát Đản sanh, vườn Bồ-tát Thành đạo.

- Hoàn thành nhà Giảng, nhà Thiền.

- Đang xây dựng tầng xá 12 phòng tại đồi am Trăng Ngủ.

4- Dự kiến từ năm 2021 trở đi:

- Thay thế các rừng cây tạp thành những đồi cây hoa thân mộc.

- Xây dựng trụ biểu hình lục giác, đường kính 2m cao 8m; trên đầu trụ biểu tôn trí tượng Đức Phật đứng ban rải phước lành.

- Làm một thư viện 1 lầu, chứa khoảng 5 ngàn đầu sách tại chỗ nhà chũng bày hiện nay.

- Xây dựng Ni viện với quy mô: có chánh điện, có phòng thiền, các công trình phụ và chũng 20 cốc liêu rải rác cho hội chúng Ni - địa điểm tại ngôi nhà xây dở ngoài đồi.

- Xây dựng bảo tháp Hồng Ân tại khoảnh đất sau lưng nhà Thư pháp, mặt bằng chân đế vuông 20m, 3 tầng, cao 60m - và ngôi bảo tháp này sẽ vừa hiện đại, mới mẻ nhưng vẫn không rời mô-típ kiến trúc của Phật giáo Nam truyền.

Tất cả các công trình xây dựng đều đồng bộ bản sắc Việt, chùa Việt, sử dụng gỗ, ngói, tranh, tre dị giản; không có dấu vết kiến trúc Tàu, Nhật, Hồng Kông, Đài Loan, Cung đình...; không có long lân quy phụng cũng như những màu sắc đèn miếu dân gian.

Riêng bảo tháp phải cổ kính, có một số hoa văn, họa tiết đồng bộ mô-típ kiến trúc Chùa, Tháp các nước Phật giáo Nam truyền... Hiện tại, đại chúng Chư Tăng Ni và giới tử hiện trú đã có chũng khoảng trên dưới 70 người; và dù quy mô chưa hoàn chỉnh như ý nguyện, nhưng tương lai sẽ còn phát triển...

A- Một số hình ảnh thuở sơ khai:



Ht. Viên Minh năm 1992 - 1993



Trái qua - Sư **Tâm Hạnh**, Sư **Tường Nhân**,
Chư vị Ht.**Viên Minh**, **Giới Đức**, **Bửu Đức** năm 2002 (?)



Ht. **Giới Đức** (1992)



Ht. **Pháp Tông** (1990)
Anh **Đoàn**, **Thường Quán** (Có chú **Cần** và **Vĩnh** nữa)

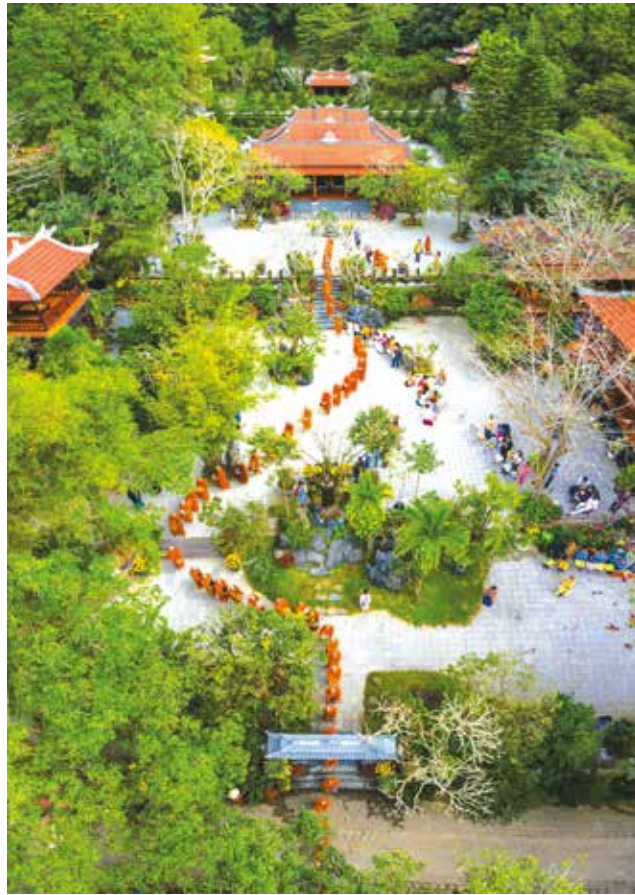


Ht. **Tuệ Tâm** (áo lam - 1992)



Ht. **Giới Đức** cùng đệ tử tại **Phong Trúc Am** năm 1991 - 1992

B- Một số hình ảnh từ năm 2019 đến 2021...





Vườn **Chuyển Pháp Luân** (Vòng tròn 24 duyên)



Phật Niết-bàn



Vườn Đản Sanh



Mai Trúc am





Tăng xá



Góc Trà Đàm



Nhà Giảng



Tiêu Dao ốc
Chơn Quán - Đt: +84 858 056 565



Đại đức Tánh Thuận
Phó chủ trì Nội vụ - Đt: +84 935 271 515



Đại đức Chơn Tín
Phó chủ trì Ngoại vụ - ĐT: +84 931 965 666

**Xem thêm:
Cảm tưởng của du khách về HKST**

(Nhiều bài viết trên mạng, chỉ xin nhật tượng trưng một bài)



Trong số những ngôi chùa danh tiếng ở xứ Huế trầm mặc, Huyền Không Sơn Thượng để lại ấn tượng sâu đậm với du khách bởi vẻ đẹp thần tiên, thoát tục. Ghé thăm nơi này, bạn sẽ có cảm giác như được đặt chân vào cõi Phật.

Cách đây chừng 30 năm, vào cuối những năm 90, nhà nước đã phát động chương trình phủ xanh đất trống, đồi trọc trên toàn quốc. Hưởng ứng lời kêu gọi, một số nhà Sư đã đơn xin được 50 hecta đất để trồng cây gây rừng ở thôn Đồng Chàm, thị xã Hương Trà, Thừa Thiên - Huế. Các Sư vào đây với chủ trương tự lực mưu sinh là chính, nên họ lập trang trại, dọn mặt bằng, đào giếng, tự ươm cây giống, trồng lúa, khoai sắn, bí bầu, rau cải, như những người nông dân thứ thiệt.

Qua hàng chục năm xây dựng, kiến thiết. Từ một vùng đồi hoang hóa, khô cằn đầy hố bom, hố đạn, nơi đây đã trở thành một rừng cây bạt ngàn, tán cao bóng lớn, thiên nhiên mát mẻ trong lành. Ấn hiện trong khu rừng xanh tốt đó, có ngôi chùa mang tên Huyền Không Sơn Thượng, được Thượng tọa Giới Đức khai sơn trong những năm tháng trồng cây, gây rừng ở nơi này. Từ vùng đồi khô cằn đã trở thành một không gian thiên nhiên rợp bóng cây xanh.

Chùa Huyền Không Sơn Thượng thuộc địa phận thôn Đồng Châm, phường Hương Hồ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên - Huế. Cách trung tâm thành phố Huế chừng 14km về hướng Tây. Để đến ngôi, du khách đi qua chùa Thiên Mụ, chạy theo con lộ dọc sông Hương, qua Văn Thánh, cầu Xương Dũ; rồi chừng hơn 01 cây số nữa sẽ gặp ngã rẽ bên phải vào thôn Châm. Từ cổng làng văn hóa thôn Châm, đi khoảng 3km nữa là đến chùa.

Sau khoảng 15 phút men theo con đường uốn lượn quanh co dẫn lên lưng chừng núi; chùa HKST hiện ra giữa một rừng thông xanh tươi, mát mẻ, rộn rã tiếng chim hót, tiếng suối chảy róc rách. Bạn dần nhận ra mình đang bước chân vào một Thế giới khác, rất bình yên và thi vị.

Khuôn viên chùa là một khu vườn kỳ ảo, đẹp tựa trong tranh, được điểm tô bởi những dò phong lan quý hiếm, đua nhau khoe sắc, khoe hương. Nhẹ nhàng lướt đi trên những con đường mòn uốn lượn, bạn sẽ được nhìn ngắm những cây cổ thụ lâu đời, cành lá sum suê, che chở cho những khoảng sân nhuộm màu nâu đỏ. Các khoảng sân đều được bố trí những bộ bàn ghế bằng đá, để cho du khách nghỉ chân, tận hưởng không khí bình yên nơi cửa Phật.



Rải rác trong chùa là những ngôi nhà nhỏ, xinh xinh dùng làm nơi tiếp khách hay là nơi sinh hoạt, học tập của các nhà Sư. Mỗi căn đều được bố trí một bộ bàn ghế, một khay trà, tất cả tạo nên một không gian rất đổi giản dị và ấm cúng.

Tọa lạc ở độ cao 300 mét so với mực nước biển, chùa HKST là một quần thể gồm rất nhiều công trình, hạng mục nằm trong khu đất rộng đến 50 hecta, chia thành hai khu vực: ngoại viện và nội viện. Khu vực ngoại viện là nơi sinh hoạt, thờ cúng, còn nội viện hoàn toàn dành cho sự tĩnh tu.

Ngoại viện có diện tích chừng 30 ha gồm có: chánh điện, am Mây Tía, Nghinh Lương đình, Nhà khách, Chúng Hòa đường, Tĩnh Trai đường, tăng xá, cốc liêu chư Tăng, cốc liêu chư Ni và các công trình phụ...

Chánh điện của chùa HKST mang dáng dấp của một ngôi nhà rường Huế, được coi nói, thay đổi một vài chi tiết. Kiến trúc của chánh điện dường như không đặt nặng vai trò tôn giáo, tín ngưỡng, mà lấy sự hài hòa với thiên nhiên, hồn của các giá trị nhân văn làm ý tưởng chủ đạo. Chính vì thế nên khi ngắm nhìn chánh điện, bạn sẽ thấy nó hoàn toàn không giống với những ngôi chùa truyền thống. Không sơn phết sắc màu đèn miếu dân gian, không đắp các chi tiết long lân quy phụng... Phong cách kiến trúc rất giản dị, vật liệu xây dựng chủ yếu là gỗ, ngói vảy cá, mang dáng dấp hồn Huế và hồn Việt.



Mặt tiền chánh điện rất giản dị...



Vẻ đẹp giản dị nhưng đầy uy nghiêm

Chùa có **Am Mây Tía** (Tử Vân Am) là nơi ngắm cảnh, thưởng trà của Sư trụ trì. Am có kiến trúc tương đồng với chánh điện, không gian rộng mở, nên lúc nào cũng có gió trời, hương hoa cỏ tràn vào, ai đến đây đều có cảm giác sáng khoái, dễ chịu.

Nghinh Lương đình là ngôi nhà nhỏ có diện tích chừng 50m², vật liệu là gỗ được lấy từ trong rừng. Nghinh Lương đình là nơi dành cho du khách thập phương dừng chân uống trà, đàm đạo, ngắm hoa, thưởng thức thư pháp.

Không gian nghệ thuật là một phần của Ngoại viện, đây là nơi nhà chùa dùng để tổ chức những buổi triển lãm, hội thơ, thiền. Điểm nhấn của khu vực này là vườn Cỏ Đá, và Ngũ hồ.

Vườn Cỏ Đá có diện tích chừng 500m², đúng như tên gọi của nó, vườn chỉ có cỏ xanh và đá xám, thường được các nhà Sư dùng làm nơi luyện tập võ nghệ, ngâm thơ, đàm đạo.

Ngũ hồ là năm hồ nước có trồng nhiều súng và sen, trên mỗi hồ có một cây cầu nhỏ bắc qua, nhìn rất thi vị. Nhờ có cây rừng và hồ nước bao quanh, nên không khí ở chùa Huyền Không Sơn Thượng ôn hoà, dễ chịu lạ kì.



Cây cầu nhỏ bắc qua hồ nước
tạo nên khung cảnh đậm chất thơ

Nếu cảm thấy mệt mỏi với nhịp sống xô bồ, hối hả, bạn thử dành một ngày ghé thăm Huyền Không Sơn Thượng, để được đắm mình trong không gian yên bình nơi cửa Phật. Biết đâu những muộn phiền trong bạn sẽ biến tan...

(Nguồn: my-clownfish)

HUẾ 121- CHÙA PHÁP LUÂN



Chùa **Pháp Luân** tọa lạc tại số 03 Lê Quý Đôn,
phường Phú Hội, thành phố Huế.
Chủ trì: Ht. **Tuệ Tâm** - Đt: +84 903 574 462.

Nguyên trước đây, vào năm 1967, Đại đức Giới Hỷ, thay mặt cố Trưởng lão Giới Nghiêm, Tăng thống Giáo hội Tăng-già Nguyên thủy Việt Nam, đã vận động ông bà Nguyễn Thiện Đông - Nguyễn Thị Cúc cùng quý Phật tử cúng dường tịnh tài mua lại công thổ của chính quyền đương thời một khu đất rộng 9.176m² để thành lập chùa. Kế hoạch còn dự kiến xây dựng một ngôi bảo tháp Xá-lợi và trường Trung cấp Phạn ngữ; nhưng do hoàn cảnh chiến tranh lúc bấy giờ nên không thể thực hiện được. Tháng 6 năm 1974 chùa có làm lễ đặt đá và xây tạm căn nhà cấp 4 để thờ Phật và làm chỗ cư ngụ cho chư Tăng.

Sau năm 1975, do yêu cầu sản xuất tại phường, chùa có cho UBND phường mượn sử dụng một số đất trống, chưa xây cất để trồng rau muống và ươm mạ. Những năm sau đó, 1975 - 1993, vào thời luật đất đai chưa được ban hành, UBND phường Phú Hội đã “*trưng dụng*” một số đất của chùa để xây dựng trạm y tế. Rồi cư dân địa phương và một số cán bộ tiếp tục lấn chiếm thêm đất. UBND thành phố cũng tùy tiện ra quyết định lấy đất chùa cấp cho cán bộ.

Và sở Giao thông cũng lấy đất của chùa để làm đường theo quy hoạch của tỉnh.

Những sự kiện nêu trên đã dẫn đến việc nhà chùa và hệ phái phải gởi đơn khiếu nại suốt 10 năm mới được chính quyền giải quyết. Người được đức Tăng trưởng Hộ Nhẫn đề cử đứng ra thay mặt hệ phái lo việc khiếu kiện này là Đại đức Tuệ Tâm - khi ấy là chủ trì chùa Pháp Luân theo quyết định của tỉnh Giáo hội Phật giáo TT - Huế bổ nhiệm năm 2002.

Vậy là cuối cùng cũng “*êm đẹp*”, nhưng khoảnh đất 9176m², nay chỉ còn 2500m².

Năm 2004, nhờ sự giúp đỡ của Ht. Pháp Nhẫn, Sư cô Trí Hạnh nên đã xây dựng được Tuệ Tĩnh Đường Liên Hoa để phục vụ bệnh nhân và cũng là nơi trú xứ cho chư Sư.

Năm 2007, bắt đầu xây dựng ngôi chánh điện, đến năm 2011 mới hoàn thành đi vào sinh hoạt, tụng kinh, lễ bái... Tiếp sau đó xây dựng thêm khu bệnh xá bên cạnh chùa làm nơi tiếp đón bệnh nhân điều trị, và nhân tiện, cũng xây thêm chỗ ở làm nơi cho chư Sư trú ngụ và tu học tiện nghi hơn.

Hiện Ht. Tuệ Tâm chủ trì ở đây, kiêm nhiệm Tuệ Tĩnh đường Liên Hoa cùng quán cơm chay Liên Hoa rất nổi tiếng.



Ht. Tuệ Tâm



Ht. còn là vị **Lương Y** bậc thầy uy tín



Tượng trưng 01 bằng khen...



Ht. Tuệ Tâm và chư đệ tử...



Cổng vào Tuệ Tĩnh Đường Liên Hoa



Cổng vào chùa **Pháp Luân**



Ht. **Pháp Tông**, Ht. **Tuệ Tâm** - Trưởng và Phó Ban điều hành PGNT Huế cùng chư vị chủ trì các chùa Huế tại chánh điện chùa **Pháp Luân**



Ht. **Tuệ Tâm** cùng Bác sĩ, Lương y và nhân viên **Tuệ Tĩnh Đường Liên Hoa**

Vài Dòng Về Thượng tọa Tường Nhân:

Xuất gia tu học với Ht. Giới Đức từ đầu năm 1988, đã du học tại Thái Lan gần 12 năm. Chưa kể các môn học khác như Pāli, Giáo Pháp, riêng về Abhidhamma, Thượng tọa đã khổ công học hỏi nhiều năm dài. Về nước Thượng tọa phụ tá cho Ht. Tuệ Tâm làm giám tự chùa Pháp Luân.

Đời sống tuy âm thầm, lặng lẽ nhưng Thượng tọa đã dành nhiều thì giờ soạn dịch truyện tranh Phật giáo - là mảng giáo dục mà trước đây chưa ai để ý đến. Mỗi quyển in ấn và phát hành hàng nghìn bản; lợi ích rất lớn cho thế hệ ấu niên bước đầu học Phật.

Tại chùa Pháp Luân, Thượng tọa đã giảng dạy từng khóa học Abhidhamma và Pāli cho cư sĩ, giáo trình tuần tự theo các cuốn Vi Diệu Pháp Toát Yếu và Văn Phạm Pāli mà trải qua thời gian, Tt. đã dày công soạn thảo.



Tt. Tường Nhân - Đt: +84 932 416 535.

Chương I/E - Các Chùa Phật Giáo Nguyên Thủy Trong Nước

Thượng tọa còn dạy môn Abhidhamma này tại Hà Nội và nhiều nơi khác. Vài lần được mời ra nước ngoài, Thượng tọa cũng tùy duyên giảng pháp. Chắc chắn Thượng tọa còn một số soạn phẩm khác chưa được công bố. Thượng tọa còn là chiếc cầu nối giao lưu về văn hoá và Phật giáo giữa chư Tăng, Phật tử Thái Lan, Lào với chư Tăng, Phật tử Việt Nam.

Trong mai hậu, Thượng tọa ắt còn phải gánh vác nhiều trách nhiệm khác nữa. Tuy nhiên, là tu sĩ thì ai cũng vậy cả, nó thể hiện được đức tài và cả ba-la-mật.



Phật tử **Huyền Cát** - Đt: +84 935 266 046
phụ trách **Quán Cơm Chay Liên Hoa**

HUẾ

122- CHÙA ĐỊNH QUANG



Chùa **Định Quang** tọa lạc tại Ngã Ba Dạ Lê, tổ 7, phường Thủy Phương, thị xã Hương Thủy, Thừa Thiên - Huế.

Chủ trì: Đại đức **Chơn Hữu** - Đt: +84 935 333 455.

Với ý nguyện của Đức cố Tăng thống Hoà thượng Giới Nghiêm là muốn xây dựng một ngôi chùa Nguyên thủy ở làng quê Dạ Lê Thượng để bà con quanh vùng có chỗ sinh hoạt, nên vào năm 1962 chùa Định Quang bắt đầu xây dựng. Ban đầu ngài Giới Nghiêm chỉ xây dựng đơn sơ, khi ấy chùa chỉ có một căn nhà cấp 4. Từ khi xây

dựng xong, chùa không có chư Tăng về trụ trì; nên trong thời gian này chùa do chi hội Phật tử Nguyên thủy làng Dạ Lê trông coi. Hằng năm đến mùa an cư kiết hạ, chi hội đều lên các chùa thỉnh 1, 2 vị Sư về đây nhập hạ (Sư Tuệ Tâm có nhập hạ ở đây).

Sau năm 1975 đến năm 2005, Phật tử chi hội Nguyên thủy Dạ Lê dần dần không còn khả năng quản lý chùa nữa, nên đã trình đơn lên hệ phái Phật giáo Nguyên thủy Thừa Thiên Huế xin dâng lại ngôi chùa cho hệ phái.

Sau năm 2005, hệ phái Phật giáo Nguyên thủy Thừa Thiên Huế đã họp bàn và thống nhất giao trách nhiệm giám tự cho tỳ-khưu Chơn Hữu (*đệ tử ngài Giới Đức - chùa Huyền Không Sơn Thượng*) và cùng phụ tá có sa-di Minh Hiền (*đệ tử ngài Pháp Tông - chùa Huyền Không*).

Khi mới về chùa nhận trách nhiệm giám tự thì quang cảnh xung quanh đã rất hoang phế và người dân làm nhà lấn vào khuôn viên đất chùa rất nhiều. Thời gian đó, chùa chỉ có căn nhà cấp 4 làm chánh điện, ngoài ra không có nhà bếp hay nhà vệ sinh chi cả. Sự việc ấy cũng có lý do, lý do là việc lấy lại đất chùa quả là thiên nan vạn nan, tất cả đều nhờ nỗ lực không mệt mỏi của Ht. Pháp Tông. Chúng ta hãy xem văn thư này:

Thưa quý cơ quan,

Tôi là Thượng tọa Pháp Tông, Ủy viên Ban Trị sự GHPGVN tỉnh TT - Huế phụ trách hệ phái Nam tông, Phó Hiệu trưởng trường Trung cấp Phật học TT - Huế, trụ trì chùa Định Quang, xã Thủy Phương, huyện Hương Thủy, tỉnh TT - Huế. Trong năm 2006 và đầu năm 2007, tôi đã có 3 văn thư kiến nghị các cấp chính quyền xem xét giải quyết vụ việc đất đai chùa Định Quang. Ủy ban Nhân dân tỉnh cũng đã có 2 công văn phúc đáp và giao việc cho UBND huyện Hương Thủy (công văn số 86/UBND-TN&MT, đề ngày 29/3/2007). Sau khi xem xét kỹ nội dung công văn, nay tôi có một số ý kiến kính trình ông Bí thư tỉnh ủy, tỉnh ủy, UBND tỉnh và các cơ quan hữu quan như sau:

1/ Việc UBND huyện Hương Thủy *đơn phương* giải quyết vấn đề đất đai chùa Định Quang *dường như chưa thực hiện đầy đủ* chỉ đạo của UBND tỉnh trong 2 công văn số 902/UBND-NĐ, đề ngày 24/3/2006 và 3219/UBND-NĐ, đề ngày 6/9/2006: “Giao trách nhiệm UBND huyện Hương Thủy chủ trì, phối hợp với Ban Tôn giáo kiểm tra nội dung văn bản kiến nghị nói trên...” vì thiếu ý kiến của BTG tỉnh - cơ quan quản lý về tôn giáo.

2/ Nội dung xác minh quá trình quản lý, sử dụng và đăng ký đất của chùa Định Quang có một số điểm *chưa đúng* hoặc *nhập nhòa*.

Sau đây, tôi xin được trình bày cụ thể một số điểm:

* Diện tích đất chùa Định Quang qua các thời kỳ:

- *Từ 1962 - 1975*: Căn cứ bản sao họa đồ thì diện tích đất chùa lúc mua là 3 sào 7 thước 5 tấc (1.739m²), có hình chữ nhật, với một cạnh chiều dài được thể hiện trong bản đồ là 50m. Cạnh chiều rộng không ghi số nhưng có thể suy ra dài hơn 30m. Diện tích và khuôn viên này ổn định từ năm 1962 tới 1975.

- *Từ năm 1975 - 1986*: Sau năm 1975, hai hộ ông Hồ Hưởng (bộ đội tập kết) và Nguyễn Văn Hoàn (nguyên Chủ tịch UBND xã Thủy Phương giai đoạn này) có nhà phía sau chùa dần dần có biểu hiện lấn chiếm. Những năm này và trước 1975, tôi và các vị tôn túc trong hệ phái (Cố Hòa thượng Định Lực, Thượng tọa Trì Giới, Thượng tọa Giới Đức, Thượng tọa Hộ Tịnh, Thượng tọa Tuệ Tâm) thỉnh thoảng ghé thăm chùa còn nhớ rất rõ là xung quanh khuôn viên đất chùa đều có hàng rào kẽm gai, cọc sắt, đặc biệt là hàng rào phía trước và hai bên còn trồng thêm dứa dại. Riêng hàng rào phía sau chùa không có dứa dại nhưng có một dấu hiệu rất rõ là có một cái giếng nằm giữa hàng rào (một nửa thuộc đất ông Nguyễn Hữu, chủ sở hữu trước khi ông Hồ Hưởng về ở, một nửa thuộc đất chùa). Sau này, khi chúng tôi về tiếp nhận cơ sở thì hàng rào phân ranh và giếng nước không còn, thay vào đó là cái nhà ngang của ông Hoàn và sân; phía ông Hồ Hưởng thì ranh giới tiến gần phía chánh điện hơn.

- *Từ 1986 - 2005*: Đầu năm 1986, bà Dương Thị Chua, Phật tử trong Chi hội, người trông coi và lo hương khói cho chùa qua đời. Tiếp đó, hộ ông Nguyễn Mạnh Hùng và bà Hoa do không có đất làm nhà nên có xin các Phật tử trong Chi hội dựng tạm nhà để cư trú trong khi chờ đợi được cấp đất theo chính sách (bố ông Hùng là cán bộ tập kết; còn bà Hoa là Đảng viên, Hiệu trưởng trường Mẫu giáo của xã Thủy Phương) nhưng sau đó dần dần xây dựng 2 căn nhà cấp 4 và được UBND xã trong giai đoạn này tiếp tay bằng cách lấy một phần đất chùa cấp cho hộ ông Hùng bà Hoa (tháng 7/1986 - trích số liệu trong công văn của UBND huyện Hương Thủy nói trên). Các Phật tử trong Chi hội bức xúc trước việc làm vong ân, chiếm đoạt của ông Hùng bà Hoa và cách hành xử của UBND xã, đã nhiều lần có ý kiến (bằng miệng) phản đối với vợ chồng ông Hùng bà Hoa và một số vị lãnh đạo xã; và trong năm 2005 cũng đã gửi đơn kiến nghị lên UBND huyện Hương Thủy (14/8/2005).

- Gần đây, trong lúc nhà chùa đang có đơn kiến nghị các cấp chính quyền xem xét giải quyết việc lấn chiếm đất chùa thì gia đình ông Hồ Hưởng và gia đình ông Hùng bà Hoa có thỏa ước với nhau như thế nào đó nên phía ông Hùng giữ bỏ nhà vệ sinh cũ làm lại nơi khác, giao phần đất này cho gia đình ông Hồ Hưởng xây một bức

tường. Nhà chùa đã có ý kiến với gia đình ông Hồ Hưởng và cũng đã gửi đơn trình cấp báo cho UBND xã Thủy Phương nhưng không thấy UBND xã có ý kiến gì (tờ trình ngày 2/5/2007).

* Quá trình quản lý sử dụng:

Sau khi mua đất và xây dựng chùa Định Quang vào năm 1962, Chi hội Phật giáo Nguyên thủy Dạ Lê Thượng đã dâng cúng lên Giáo hội Tăng-già Nguyên thủy Việt Nam (tiền thân của hệ phái Nam tông Việt Nam hiện nay), có xác nhận của văn phòng Tổng hội cư sĩ PGNTVN thuộc Giáo hội. Như vậy trên nguyên tắc, chùa Định Quang là cơ sở, tài sản của GHTGNTVN kể từ thời điểm ấy.

Về mặt quản lý, chăm sóc chùa do Chi hội PGNT Dạ Lê Thượng đảm trách. Trong suốt một thời gian dài chùa không có trú trì, mà hàng năm vào mùa an cư, Chi hội thường thỉnh chư Sư Nam tông về nhập hạ để hướng dẫn cho các giới Phật tử tu học. Việc chùa không có trụ trì có nhiều nguyên nhân; trong đó phải xem xét đến tình hình chung của Niệm Phật đường của GHPGVN trước năm 1975 và nhiều cơ sở hiện nay vẫn không có trú trì, nhưng không phải vì vậy mà các cơ sở thờ tự này bị xem là thiếu tính kế thừa hoặc bất hợp pháp.

- *Từ năm 1962 - 1986*: Kể từ khi được thành lập (1962) cho tới nay hộ ông Nguyễn Mạnh Hùng được “UBND xã Thủy Phương thống nhất cho làm nhà tại khu vực đất cạnh chùa do UBND xã quản lý” (trích công văn trả lời của UBND huyện Hương Thủy nói trên), tức vào tháng 7/1986, việc quản lý và sử dụng đất chùa Định Quang vẫn được Chi hội PGNT Dạ Lê Thượng điều hành. Những năm đầu, người trong Chi hội thay phiên nhau chăm sóc, hương khói và quét dọn chùa cho tới năm 1973 thì bà Dương Thị Chua – một Phật tử trong Chi hội, có một con trai là Liệt sĩ, một con gái hiện đang công tác trong ngành Công an tại huyện Hương Thủy – tình nguyện ở luôn tại chùa làm công quả. Sau năm 1975, cụ bà Dương Thị Chua tiếp tục ở để trông coi chùa cho tới ngày lâm bệnh nặng, được đưa đến bệnh viện và qua đời (23/2/1986).

- *Từ năm 1986 - 6/2005*: Sau khi cụ bà Dương Thị Chua qua đời, các hội viên trong Chi hội hoặc tuổi già sức yếu hoặc lần lượt tạ thế hoặc quá bận việc nước việc nhà nên không có người thường xuyên trông coi. Tiếp đó, cảm cảnh gia đình ông Hùng và bà Hoa chưa có đất làm nhà, xin được cấp nhà tạm một thời gian trong khi được cấp đất theo chính sách nên các Phật tử trong Chi hội đồng ý. Thế nhưng sau đó, không hiểu bằng cách gì hay quan hệ như thế nào, gia đình ông Hùng bà Hoa đã được UBND xã Thủy Phương thống nhất cho làm nhà trên đất chùa. Bất bình trước sự việc này, một số Phật tử trong Chi hội đã có ý kiến với các vị lãnh đạo xã

như tôi đã đề cập ở trên. Việc này chính cụ bà Nguyễn Thị Vịt, Phật tử trong Chi hội, bà mẹ Việt Nam Anh Hùng, bấy giờ đang công tác trong UBMTTQ xã Thủy Phương cũng hết sức phản đối nhưng không có hiệu quả. Vì vậy, để bảo vệ những gì còn lại của chùa, các Phật tử trong Chi hội, dù tuổi già sức yếu, vẫn cố gắng một tháng đôi lần tới chùa hương khói, quét tước điện Phật. Tình trạng này kéo dài cho tới tháng 2/2002. Toàn bộ các hội viên còn sống trong Chi hội thống nhất làm thủ tục bàn giao chùa Định Quang cho Giáo hội và hệ phái Nam tông. Ngày 8/3/2004, tỉnh Giáo hội TT - Huế đã bổ nhiệm tôi làm trú trì chùa Định Quang. Ngày 29/5/2005, lễ Nhập tự đã được tổ chức, có đại diện chính quyền các cấp tham dự. Tới ngày 21/6/2005, tôi đề cử 2 Sư Chơn Hữu và Minh Hiền về trông coi chùa và hướng dẫn Phật tử địa phương tu học.

- Từ 6/2005 tới nay (5/2007): Sau ngày chùa có trú trì và 2 Sư về ở tới nay đã xảy ra 2 biến động nhỏ về đất đai:

- Thực hiện chủ trương mở rộng đường xóm của UBND xã Thủy Phương, vào tháng 3/2007, nhà chùa đã di dời hàng rào dọc theo đường xóm vào 1,2m.

- Việc xây dựng tường thành của hộ ông Hồ Hường đã được nhà chùa cấp báo lên UBND xã vào ngày 2/5/2007.

* Việc thực hiện chủ trương của Chính Phủ về quản lý, sử dụng đất của UBND xã Thủy Phương đối với chùa Định Quang:

- Việc UBND xã Thủy Phương cho ông Nguyễn Mạnh Hùng đứng tên kê khai đất đai chùa Định Quang:

Như đã trình bày, chùa Định Quang từ năm 1962 đã là cơ sở tín ngưỡng của Giáo hội Tăng-già Nguyên thủy Việt Nam; Sau năm 1981, các hệ phái và tổ chức Phật giáo hợp nhất thành một Giáo hội (GHPGVN), chùa Định Quang đương nhiên trở thành cơ sở của GHPGVN do hệ phái Nam tông quản lý về hàng dọc. Tuy nhiên, căn cứ nội dung công văn số 86/UBND-TN&MT đề ngày 29/3/2007 của UBND huyện Hương Thủy *dường như biết khá rõ* về ngôi chùa này nhưng lại làm như không biết *ai hay tổ chức tôn giáo nào* quản lý cơ sở nên khi thực hiện các chủ trương của Chính Phủ về đo đạc, quản lý và sử dụng đất đã không thông báo cho Chi hội Phật giáo Nguyên thủy Dạ Lê Thượng hoặc tỉnh Giáo hội Phật giáo TT - Huế hay hệ phái Nam tông TT - Huế biết để cùng nhau phối hợp thực hiện quá trình đo đạc, kê khai. Đã vậy còn cho rằng "...do chùa Áo Vàng không có người đại diện đứng tên kê khai nên ông Nguyễn Mạnh Hùng đã đứng tên kê khai". Thử hỏi: "Một người không phải là một Phật tử trong Ban Điều hành của Chi hội, xin ở tạm đất chùa, lấy tư cách gì để đại diện chùa kê khai về đất đai?"

Đây là vấn đề nhập nhòa thứ nhất.

- Việc hai hộ ông Nguyễn Văn Hoàn và ông Hồ Hưởng lấn chiếm đất chùa Định Quang:

Vấn đề nhập nhòa thứ hai liên hệ đến ông Nguyễn Văn Hoàn và ông Hồ Hưởng. Theo nội dung công văn nói trên của UBND huyện Hương Thủy thì 2 hộ ông Hoàn và ông Hồ Hưởng đã có nhà ở ổn định từ sau năm 1975 tới nay. Về mặt nhà ở thì có thể đúng như vậy nhưng về mặt đất đai không hẳn như thế. Sở đất mà 2 hộ này đang ở, trước năm 1975 thuộc sở hữu của ông Nguyễn Hữu. Đất của chùa Định Quang cũng mua lại của ông Nguyễn Hữu. Khoảng năm 1978 - 1979, hộ ông Nguyễn Văn Hoàn mới về ở, xây nhà trên khu đất này và dần dần lấn chiếm một phần đất chùa Định Quang. Hộ ông Hồ Hưởng cũng có mặt trên phần đất này của ông Nguyễn Hữu vào khoảng thời gian ấy - mà phần ranh giới giữa đất chùa Định Quang và hai hộ này vào thời gian ấy, như đã trình bày ở trên, là một hàng rào kẽm gai, cọc sắt thẳng hàng, chạy ngang qua một cái giếng.

- *Việc UBND xã Thủy Phương cho phép hộ ông Nguyễn Mạnh Hùng làm nhà trên đất chùa Định Quang:*

Như đã trình bày ở trên, sau khi cụ bà Dương Thị Chua qua đời (cuối tháng 2/1986), do chùa không có người thường trực để trông coi, mặt khác do thương cảm hoàn cảnh ông Hùng bà Hoa chưa có đất làm nhà nên các Phật tử trong Chi hội cho vào làm nhà tạm để ở (trong lúc chờ đợi được cấp đất theo diện chính sách). Vậy mà chỉ tới tháng 7/1986, UBND xã Thủy Phương đã cho phép hộ ông Hùng được làm nhà trên khu đất này. Điều khiến chúng tôi khó hiểu ở đây là, UBND xã là cấp quản lý chính quyền cơ sở, nắm rõ mọi tình hình tại địa phương, tại sao lại có thể cấp phép xây dựng cho một người vừa mới được nhà chùa cho ở tạm mấy tháng, không có bất kỳ giấy tờ gì về thừa kế, sở hữu, mua bán, tặng cho, hoán đổi của khu đất đó?! Liệu có gì khuất tất đằng sau vụ việc này hay chỉ là một cách xử lý tùy tiện, không căn cứ vào pháp luật?

Đây là điểm nhập nhòa thứ ba.

- *Việc UBND xã Thủy Phương lấy đất chùa Định Quang cấp cho hộ ông Nguyễn Mạnh Hùng:*

Theo công văn nói trên của UBND huyện Hương Thủy thì căn cứ vào sổ mục kê khai ruộng đất tại UBND xã Thủy Phương đã được huyện Hương Phú phê duyệt vào năm 1987 thì hộ ông Nguyễn Mạnh Hùng đã được UBND xã Thủy Phương lấy đất chùa Định Quang cấp cho thông qua việc đăng ký sử dụng thửa số 290, tờ bản đồ số 04. Từ đó đến nay không biết UBND xã Thủy Phương và UBND huyện Hương Thủy có cấp thêm giấy tờ gì về việc chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Nguyễn Mạnh Hùng hay không? Về vấn đề

này, theo sự hiểu biết của chúng tôi thì ngoại trừ vì các lý do đặc biệt như quốc phòng, phúc lợi công cộng xã hội (tùy từng trường hợp cụ thể) thì Nhà nước không bao giờ lấy đất của cá nhân hay tổ chức để cấp cho một cá nhân khác. Mặc khác, để thực hiện việc này thì Nhà nước phải có lệnh thu hồi và thông báo cho cá nhân hoặc tổ chức đang được giao quyền sử dụng khu đất ấy. Trường hợp của chùa Định Quang không nằm trong diện đặc biệt như đã nêu trên, cũng không nhận được bất kỳ văn bản nào của Nhà nước về việc thu hồi đất đang sử dụng. Như vậy, việc UBND xã Thủy Phương lấy đất chùa Định Quang cấp cho hộ ông Nguyễn Mạnh Hùng và được UBND huyện Hương Thủy phê duyệt thông qua việc đăng ký đất vào năm 1987 là thực hiện theo pháp luật hay không căn cứ vào pháp luật? Nếu y cứ vào Luật đất đai và Pháp lệnh tôn giáo thì trường hợp chùa Định Quang thuộc Điều nào, Khoản nào?

Đây là điểm nhập nhòa thứ tư

- Việc UBND xã Thủy Phương lấy chánh điện chùa Định Quang làm kho chứa gạo:

Theo công văn của UBND huyện Hương Thủy thì "...Sau năm 1975 đến 1986 toàn bộ diện tích đất và cơ sở thờ tự (chùa Định Quang) không có người quản lý, do đó UBND xã Thủy Phương quản lý, sử dụng làm kho chứa gạo."

Vấn đề này, một lần nữa chúng tôi xin nhắc lại là trong khoảng thời gian này, vào trước năm 1975 vài năm, cụ bà Dương Thị Chua, Phật tử Chi hội, bà mẹ liệt sĩ, là người của Chi hội thường trú tại chùa để trông coi; còn cấp quản lý chính là Chi hội PGNT Dạ Lê Thượng, cao hơn nữa là hệ phái Nam tông TT - Huế chứ không phải theo những gì công văn của huyện Hương Thủy tường trình. Mặc khác, việc UBND xã Thủy Phương lấy cơ sở thờ tự này (chánh điện thờ Phật) làm kho để chứa gạo trong suốt một thời gian dài mà không có chứng từ mượn hoặc thông báo trưng dụng gửi cho Chi hội PGNT Dạ Lê Thượng (hoặc hệ phái Nam tông TT - Huế hay Giáo hội) phải chăng là một vấn đề cưỡng từ đoạt lý, thiếu tôn trọng pháp luật và xem thường nhân dân?

Đây là vấn đề nhập nhòa thứ năm mà chúng tôi thấy cần thiết phải nêu ra.

Thưa quý vị lãnh đạo Đảng và chính quyền các cấp,

Thưa quý cơ quan,

Trình bày tường tận, đưa các chứng liệu, các sự việc tai nghe mắt thấy và chỉ rõ các điểm chưa đúng sự thật hoặc nhập nhòa trong công văn trả lời của UBND huyện Hương Thủy nói trên, thực tâm chúng tôi chỉ muốn làm rõ vấn đề chứ không phải muốn chỉ trích hoặc phê phán các thiếu sót trong cách xử lý vụ việc của UBND xã

Thủy Phương và UBND huyện Hương Phú ở quá khứ. Mặt khác, thông qua nội dung trình bày này, chúng tôi thiết tha đề nghị ông Bí thư tỉnh ủy, quý vị lãnh đạo Đảng, quý vị lãnh đạo chính quyền các cấp, quý vị lãnh đạo các ban ngành hữu quan hết sức quan tâm xem xét giải quyết vấn đề đất đai của chùa Định Quang để các nguyện vọng chính đáng của Tăng ni Phật tử chúng tôi sớm được thực hiện; và cũng để đánh tan dư luận trong quần chúng nhân dân: “Huyện xã bênh nhau, cùng là Đảng viên nên bao che cho nhau”.

Chân thành cảm ơn quý vị lãnh đạo Đảng, chính quyền các cấp.
Kính chúc quý vị lãnh đạo và quý cơ quan vô lượng an lạc.
(Đính kèm các giấy tờ có liên hệ về đất đai chùa Định Quang)

Ủy viên Ban Trị sự tỉnh GHPG TT - Huế
Trú trì chùa Định Quang
(ký tên)

Thượng tọa Pháp Tông

Sau bao gian nan, vất vả của Ht. Pháp Tông, chùa cũng lấy lại được những mảnh đất bị lấn chiếm.

Trong những năm đầu vì thấy trẻ em xung quanh vùng không biết chữ, hằng ngày phải đi chăn bò thuê hoặc có một số em không đi học để phụ giúp gia đình; nên Sư Chơn Hữu đã phát tâm xoá mù chữ cho các em. Dần dần số lượng học sinh tìm đến chùa xin học rất đông.

Nhận thấy nhu cầu học ngoại ngữ đặc biệt là tiếng Anh rất cần thiết cho thời đại này, nên Sư đã mở thêm trung tâm Anh ngữ Mettā - Chùa Định Quang, nhưng do không có kinh phí nên Sư chỉ làm được một phòng học. Một phòng học mà hằng ngày ở đây có đến 8 lớp học luân phiên 3 buổi sáng chiều tối.

Năm 2008, nhờ đơn trình đầy đủ chi tiết cụ thể của Ht. Pháp Tông nên sau đó, cũng nhờ chính quyền địa phương và các vị Phật tử trong chi hội đã thương lượng chuộc lại được toàn bộ diện tích đất của chùa trước đây.

Trải qua 4 năm, đến năm 2009 hệ phái Phật giáo Nguyên thủy Thừa Thiên Huế chính thức bổ nhiệm Sư Chơn Hữu từ chùa Huyền Không Sơn Thượng về chủ trì chùa Định Quang.



Đại đức **Chơn Hữu**

Vào năm 2013, mọi thứ tương đối ổn định, nhờ sự hỗ trợ của chư vị Phật tử chùa xây dựng tăng xá.

Từ năm 2016 đến năm 2018 chùa xây dựng thêm nơi thờ tượng Phật ngồi - dưới cội cây Bồ-đề và cổng Sanh Chi gần đó. Trong thời gian này chùa cũng sửa sang lại ngôi chánh điện cho trang nghiêm và kiên cố hơn.



Cổng Sanh Chi





Đại đức **Chơn Hữu** thường giảng Pháp qua Online







Đđ. Chơn Hữu thọ Y



Thư pháp



Toàn cảnh

Xem Thêm:

(Chuyện quá khứ của Sư Chơn Hữu “cải ác tùng thiện” do CA. tp.HCM viết - để thức tỉnh nhiều người trên con đường lầm lạc...)

Chuyện một đại ca ‘rửa tay gác kiếm’ vào chùa làm Sư

Một “**đại ca**” với hàng chục đệ tử, đang trên đỉnh cao phong độ, tiền bạc, địa vị... bỗng nhiên “rửa tay gác kiếm” vào chùa tu học, sau làm trụ trì, tu nhân tích đức và ra tay cứu đời, giúp người bằng việc mở lớp học tình thương cho học sinh nghèo, quyên góp từ thiện cho những mảnh đời bất hạnh.

“Đại bàng” tung hoành phố núi

Nhìn khuôn mặt hiền lành, phúc hậu của Sư Chơn Hữu, trụ trì chùa Định Quang (thôn Dạ Lê, xã Thủy Phương, huyện Hương Thủy, Thừa Thiên - Huế), ít ai biết trước đây thầy vốn là một “**đại ca**” khét tiếng ở xứ Đà Lạt.

Chơn Hữu tên thật là Huỳnh Thiện Hữu (SN 1971, ở xã Vinh Xuân, huyện Phú Vang, Thừa Thiên - Huế). Năm 1975, gia đình lưu lạc lên Đà Lạt lập nghiệp. Suốt quãng thời gian học cấp I, Hữu thường xuyên có mặt trong các kỳ thi học sinh giỏi văn thành phố Đà Lạt. Lên lớp 9, Hữu bỗng thay đổi bản tính, những trang văn hay cứ thưa dần, thay bằng võ nghệ. Cậu bé học giỏi, ngoan ngoãn luôn chiếm được tình cảm, lòng thương của thầy cô, bạn bè đã không còn như ngày xưa. Thay vào đó, Hữu cùng những học trò cá biệt, con nhà giàu ham chơi tập trung thành một hội quậy phá trong trường lớp, răn đe hoặc trấn bực những học sinh khác.

“**Bang hội**” ngày càng có uy tín, rồi tổ chức đánh nhau, bỏ học tập thể do chính Hữu phát động... Mẹ Hữu không ít lần được nhà trường mời lên họp phụ huynh vì những trò quậy phá của Hữu. Người cha qua đời vì tai nạn. Hoàn cảnh gia đình khánh kiệt, một mình mẹ của Hữu chèo chống nuôi năm anh em Hữu ăn học. Mất đi người cha, trụ cột trong gia đình, Hữu cảm thấy hụt hẫng và chán nản...

Tuổi 16, Hữu bỏ học, gia nhập “**xã hội đen**” khi trở thành thành viên của băng “**Ánh sáng**” - một nhóm giang hồ chuyên làm “**luật rừng**” ở các quán bar, vũ trường và tổ chức đua xe trái phép ở Đà Lạt. Băng này hội tụ từ 20 đến 30 thanh niên có chút võ nghệ cộng với máu liều.

Hữu và đồng bọn thường đến các vũ trường chơi bời, làm bảo kê, đòi nợ thuê và dần mặt những kẻ nào dám chơi trội; và kiêm

luôn việc “che chở” cho những cô vũ nữ, những gái bán thân...

“**Ánh sáng**” lạnh lùng một cách tàn nhẫn. Chỉ cần có tiền và để khẳng định địa vị của mình, các thành viên sẵn sàng đề đầu cưỡi cổ, đâm đập lên kẻ khác để đạt được mục đích. Họ sát phạt đối phương một cách không thương tiếc” - Sư Chơn Hữu nhắc lại.

Chỉ vào vết thương trên tay, Chơn Hữu khoe: “*Một lần, nhóm giang hồ ở Quận 4 (thành phố HCM) lên Đà Lạt để tổng tiền hoặc xử đẹp một cô vũ nữ ở vũ trường Minh Tâm theo sự thuê mướn của người chồng cũ. “Ánh sáng” phải ra tay dàn xếp để bảo vệ cho cô vũ nữ - “con mồi” của mình ở đất Đà Lạt. Lợi thế chủ nhà và sự liêu lĩnh, “Ánh sáng” đã thâm tóm được nhóm giang hồ kia. Kẻ cầm đầu bị một đồng bọn của Hữu chém tới tấp. Thấy nguy kịch đến tính mạng của người này, Hữu thấy thương rồi giơ tay đỡ nhận chịu nhát chém cuối cùng”.*

Nhóm của Hữu còn tổ chức đua xe ăn tiền. Chiếc xe 67 - “*hung thần đường đua*” mang về cho Hữu những khoản tiền lớn.

Sau 4 năm, Hữu tách khỏi “**Ánh sáng**” để lập băng hội mới với hơn 20 đệ tử, kéo nhau lên bãi vàng Tà In (xã Tà In, huyện Đức Trọng, Lâm Đồng) hoạt động. Đây cũng là cách để anh chạy trốn khỏi gia đình, tránh cho mẹ già những đau xót, phiền toái bởi kẻ thù của anh không hề ít. Thời gian, mẹ và các anh chị đã “*tử*” mất anh. Mọi người khuyên răn mấy cũng chẳng lay chuyển được cái “*ông tướng*” đã ngấm sâu trong mình dòng máu giang hồ. Ngang tàng, ương ngạnh là thế nhưng Hữu không bao giờ có thái độ thái quá đối với mẹ, anh chị.

Lương tâm dần vật

Ở chốn đại ngàn heo hút, khắc nghiệt, nhóm của Hữu đã thể hiện “*đẳng cấp*” so với các nhóm đào vàng khác. Anh kiếm được số tiền, vàng rất lớn. Hữu sắm máy ảnh, lúc rảnh rỗi thì chụp ảnh hoặc thỉnh thoảng xách máy đi Đà Lạt chụp ảnh cho du khách để tìm thú vui. Anh tìm thấy hạnh phúc ở cảnh vật thiên nhiên và tình người ở những nơi anh đã đến. Hữu dần cảm thấy chán nản cuộc sống giang hồ vốn chỉ có cảnh ăn chơi, chém giết, gây tội lỗi, thù oán.

Rồi Hữu bị sốt rét nặng, được điều trị ở Bệnh viện tỉnh Lâm Đồng. Anh nằm mê man, khi tỉnh dậy thì thấy mẹ bên cạnh khóc khan cổ. Bà đã thức suốt hai đêm để chăm con. Lúc này, Hữu rút ra bài học từ hai người bạn thân của anh, cũng là hai “*đại ca*”: một người là công tử nhà giàu, rất máu lạnh, chơi bời ngày càng trượt dốc và mắc căn bệnh HIV/AIDS. Người bạn nữa cùng hai em đều rất đẹp trai và là những “*anh chị*” nhưng tự kết liễu cuộc đời bằng việc uống thuốc độc; thấy ba con chết đau đớn, người mẹ không nơi nương tựa cũng tự tử bằng thuốc độc.

Nghĩ đến những cái chết bi thảm của bạn, Hữu rùng mình. Anh ngẫm rằng sức lực con người cũng có hạn, không thể huy hoàng mãi trong chốn giang hồ, có lúc phải trả giá đắt. Nhớ lại giấc mơ về mẹ đi chùa, tay lần tràng hạt cầu phúc cho mình, Hữu dự định việc đầu tiên sau khi xuất viện là đến chùa thỉnh cầu Sư thầy, thắp nhang ăn năn về quá khứ tội lỗi của mình...

Quyết định “*rửa tay gác kiếm*” khi đang trong thời kỳ đỉnh cao phong độ, địa vị, tiền bạc... Trở về mảnh đất Huế nơi anh sinh ra vào năm 1999 trong tình cảnh trắng tay (ngoài chiếc máy ảnh). Chứng kiến trận lũ lịch sử nhấn chìm không biết bao nhiêu sinh mạng, nhà cửa,... anh càng thấm thía về sự sống, cái chết và thống khổ giữa cuộc đời.

Hữu tìm đến ngôi chùa Huyền Không Sơn Thượng (huyện Hương Trà) để tu hành. Hữu trình bày hoàn cảnh, được ngài trụ trì hiểu, cho làm công quả ở chùa. Hữu tâm sự: *“Trong vòng xoáy cuộc đời, dù ở đâu, khi nào thì con người vẫn là chúng sinh khao khát sống nhất. Sự khát sống ấy được biểu hiện dưới nhiều phương diện khác nhau, nhưng chung quy vẫn khởi xuất từ ý niệm trực nhận về sự giới hạn thân phận đời sống mình trong vũ trụ bao la giữa dòng thời gian vô cùng vô tận”*.

Gieo tình thương vào đời

Hàng ngày, Chơn Hữu thức dậy ngồi thiền, đọc kinh Phật và ôm chiếc bình bát đi khát thực vào mỗi buổi sáng sớm... Lần đầu tiên Hữu quỳ lạy trước một con người đó là lạy mẹ ba lạy báo hiếu, ăn năn trong lễ thọ giới cho Hữu. Hai năm sau, Hữu khoác trên mình tấm áo vàng nhà Phật về thăm nhà, thăm những người bạn.

Nhiều đệ tử trở mắt ngạc nhiên khi “*đại ca Hữu*” đã thành thầy chùa Chơn Hữu. Riêng người bạn thân tên Duy được anh giảng giải Phật pháp và những hiểu biết, hạnh phúc cuộc đời. Duy đã ngộ ra giá trị cuộc đời và ra đi trong thanh thản khi căn bệnh “*ét*” vào giai đoạn cuối.



Sư Chơn Hữu cùng chiếc bình bát thuở trước



Sư Chơn Hữu và lớp học tình thương dành cho học sinh nghèo ở địa phương.

Năm 2005, Chơn Hữu được điều về làm chủ trì chùa Định Quang. Lúc này, chùa chỉ là một đồng đồ nát, Đại đức phải sống và làm việc ngay trong chánh điện thờ Đức Phật. Bằng tâm huyết và sức lan tỏa của mình, Chơn Hữu làm cho chùa “*thay da đổi thịt*”, có cơ sở khang trang, hàng trăm Phật tử sinh hoạt thường xuyên tại chùa. Chơn Hữu kêu gọi tấm lòng của các nhà hảo tâm, sự giúp đỡ của chính quyền địa phương để tu bổ chùa, chi phí các lễ hội...



Tác giả **Chơn Hữu** với 40 tác phẩm mang chủ đề **“Xuân yêu thương”**.

Số tiền bán tranh sẽ dành quỹ cho lớp học tình thương.

Lúc rảnh rỗi, Hữu dốc lòng vào việc chụp ảnh nghệ thuật. Theo một số nhiếp ảnh gia thuộc hội Nhiếp ảnh TT - Huế: *“Hiện ở Huế, Chơn Hữu là một trong số ít những người chụp ảnh đẹp; là một tay ảnh lão luyện, chuyên nghiệp, sành sỏi”*. Chơn Hữu đã năm lần tổ chức triển lãm ảnh trên địa bàn tỉnh và một triển lãm ảnh toàn quốc; số tiền bán ảnh làm từ thiện.

Đầu năm 2010, Chơn Hữu đã tổ chức cuộc triển lãm với 40 bức ảnh mang chủ đề *“Xuân yêu thương”*. Chỉ vào những bức ảnh về sinh vật nhỏ bé, hoang dại nhưng rất có *“hồn”*: bông hoa dại e ấp bên đường, giọt sương long lanh, côn trùng bé nhỏ dễ thương...

Chơn Hữu cho biết: *“Ý nghĩa đích thực của cuộc đời chính là lòng yêu thương vô lượng với trần gian này”*. Năm 2009, Chơn Hữu cho xây dựng lớp học tình thương mang tên: *“Tuệ học đường”*, rồi nhờ giáo viên về dạy Anh văn miễn phí cho học sinh cấp 2, cấp 3 có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn. Khóa học đầu tiên với 240 em. Dự định, thầy Hữu sẽ duy trì và mở rộng lớp học tình thương này khi nào vẫn còn sống trên đời.

Gần 5 năm qua ở địa phương, Sư Chơn Hữu luôn đồng hành cùng các gia đình neo đơn, nạn nhân lũ lụt, người tàn tật... Ông Trương Văn Công, Phó chủ tịch UBND xã Thủy Phương cho biết:

“Sư Chơn Hữu đã có nhiều việc làm thiết thực, có ý nghĩa đối với địa phương như hỗ trợ hàng ngàn suất quà, tiền mặt; mở lớp học tình thương dạy miễn phí cho học sinh nghèo. Bản thân Sư Chơn Hữu luôn sống tốt đời, đẹp đạo”.

Sư khoe về tài sản: *“Không gì ngoài sức khỏe, con mắt chụp ảnh nghệ thuật và “rừng” hoa phong lan trong khuôn viên chùa”.* Chùa Định Quang như một *“bảo tàng”* lan rừng với hơn nghìn khóm, được sưu tập từ nhiều nơi...

Sư Chơn Hữu còn khoe với chúng tôi về việc sau khi nghe kể về mình, có hai *“đại ca”* tận ngoài Hà Nội vào diện kiến. Sư Chơn Hữu đã *“cảm hóa”* được hai người này và thuyết phục họ lên chùa Huyền Không Sơn Thượng để tu hành, tìm con đường giải thoát khỏi khổ đau, bế tắc.

Những câu thơ của Sư như để chia tay một quá khứ vàng son nhưng đầy tội lỗi:

Tôi chỉ hiểu trần gian đầy thống khổ
Cho nên tôi chấp nhận kiếp phiêu bồng
Tôi đã sống một cuộc đời sốc nổi
Đã cố sống dữ dội hết mình
Ôi! Danh với lợi dễ làm người sa ngã
Đắm say chi cho tan kiếp người...

Hiện tại, Đại đức Chơn Hữu giảng pháp Online hầu như thường xuyên, các chủ đề đa phần đều là những ngôn từ dị giải dễ hiểu, dễ hành mà đức Phật đã giáo giới trong các Nikāya...

HUẾ

123- TỊNH THẮT GOTAMI



Tịnh thất **Gotamī** tọa lạc tại tổ 9, phường Thủy Xuân,
Thừa Thiên Huế (kế bên chùa Thiên Lâm).
Chủ trì: Sư cô **Từ Nguyên** - Đt: +84 964 688 586.

Năm 1965, sau khi tiếp độ hai Phật tử nữ xuất gia thành tu nữ Từ Minh và tu nữ Từ Niệm, cố đại Trưởng lão Hộ Nhẫn cho xây dựng 1 tịnh thất nhỏ bên cạnh chùa Thiên Lâm lấy tên là tịnh thất Gotamī.

Năm 1971 Phật tử nữ Lê Thị Lang xuất gia thọ 8 giới dưới sự tiếp độ của ngài Hộ Nhẫn với pháp danh là Từ Nguyên.

Năm 1997 ngài lại tiếp độ cho xuất gia 1 người nữ cuối cùng đó là tu nữ Tâm Huệ.

Như vậy, Lúc bấy giờ tịnh thất Gotamī đã có 4 nữ tu tu tập dưới sự dẫn dắt của ngài và Sư cô Từ Niệm làm chúng trưởng.

Năm 1999 cô Hạnh Pháp đến làm công quả sau đó sang Miến Điện xuất gia và về nhập chúng tại tịnh thất Gotamī năm 2006.

Năm 2002 cố Đại Trưởng lão Hộ Nhẫn viên tịch.

Năm 2014 Sư cô Từ Niệm mất, Sư cô Từ Nguyên tiếp quản và trông coi tịnh thất.



Sư cô Từ Nguyên

Năm 2015 Sư cô Từ Nguyên đặt móng trùng tu lại tịnh thất Gotamī một cách trang nghiêm và bề thế. Công trình sau 3 năm thì hoàn thành với sự đóng góp của Phật tử gần xa, đặc biệt là cư sĩ Lê Minh Tuấn ở Hà Nội cúng dường phần lớn ngân khoản.

Hiện tại bên cạnh chùa Thiên Lâm uy nghiêm là ngôi tịnh thất Gotamī vừa cổ kính vừa hiện đại, tạo nên một không gian tĩnh lặng, yên bình bên chân tháp ngài cố Đại Trưởng lão Hộ Nhẫn.





Chánh điện



Cổng vào tịnh thất



Ni chúng hiện trú ở tịnh thất



HUẾ

124- TỊNH THẤT KHEMA



Tịnh thất **Khemā** nằm trong khuôn viên chùa HKST.

Chưa sinh hoạt độc lập.

Điện thoại liên hệ:

- Sư cô **Minh Ngọc**: +84 979 658 925.
- Sư cô **Huyền Phương**: +84 394 441 344.

Dự kiến: Năm 2022 sẽ xây dựng quy mô một Ni viện, sẽ sinh hoạt độc lập và sẽ được đổi tên là Dhammadinnārāma - vì Khemā trùng tên với Tịnh An Lan Nhã.









Chư Ni tu học đang ở tịnh thất

HUẾ

125- TỊNH THẤT ĐÀU ĐÀ



Tịnh thất **Đậu Đà** tọa lạc tại xóm Xuân Chánh, tổ 12, phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy - Huế.
Quản sự: Tỷ-khưu **Định Tâm** - ĐT: +84 774 402 631.

Xuất xứ cuộc đất là của cụ ông Lê Viết Tồn và bà Nguyễn Thị Nghệ; do cụ ông đã mất nên đất và nhà do con cháu quản lý...

Mới đây, gia đình 2 người con trai lớn của cụ ông là Lê Viết Tịch và Lê Viết Tiến cùng con cháu muốn hiến cúng đất và nhà cho Ht. Giới Đức chủ trì chùa Huyền Không Sơn Thượng để biến thành ngôi Già-lam gieo duyên với bà con trong các thôn làng kế cận...

Hiện tại, đại gia đình ấy đang làm những thủ tục cần thiết để chuyển đổi sổ đỏ từ cụ bà Nguyễn Thị Nghệ sang cho ông Nguyễn Duy Kha - thế danh của Ht. Giới Đức - vốn là em ruột của bà - được hưởng quyền thừa kế hợp pháp.

Tịnh thất đang trong quá trình xây dựng và thiết kế lại vườn cảnh. Người đang quản lý trông coi ở đây là tỳ-khưu Định Tâm, thế danh Nguyễn Văn Định, vốn ở tổ 4, phường Thủy Phương, thị xã Hương Thủy - Huế - là người cùng một địa phương nên trong giao tiếp công việc được dễ dàng, thuận tiện.

Sư Định Tâm là vị tỳ-khưu tinh cần tu tập, lại thường xuyên thích đi trì bình khất thực - nên tịnh thất Đầu Đà trong mai hậu, ai về đây trú cư phải sống bằng hạnh đầu-đà, đi bát gieo duyên với mọi người trong xóm thôn, phường xã...





Tỳ-khưu **Định Tâm**









Toàn cảnh

QUẢNG TRỊ
01 Ngôi Chùa

**126- Phước Thiện Đường và
Sĩmā Chánh Pháp Đăng**

QUẢNG TRỊ

126- PHƯỚC THIỆN ĐƯỜNG & SĪMĀ CHÁNH PHÁP ĐĂNG



Phước Thiện Đường và Sīmā Chánh Pháp Đăng
Toạ lạc: Làng An Bình, thôn Võ Phúc An, xã Triệu Thuận,
huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.
Chủ trì: Đại đức **Hộ Giới** - Đt: +84 917 017 077.

**Những mốc thời gian thành lập cơ sở
Theravāda đầu tiên tại Quảng Trị:**

Năm 2008, thành lập nhóm Phật tử Sujāta.

Năm 2010, xây dựng Phước Thiện Đường, lần đầu tiên cung thỉnh chư Tăng, dưới sự chứng minh của chư vị cao tăng thạc đức như: Trưởng lão Viên Minh, Trưởng lão Pháp Tông, Trưởng lão Tuệ Tâm... về quê đặt bát cúng dường.



Ht. **Viên Minh** cùng chư Tăng các chùa

Năm 2012, xây dựng và khánh thành Nhà Máy Nước Uống Tinh Khiết từ thiện do chư thí chủ Úc châu cúng dường, cung thỉnh Trưởng lão Giới Đức và chư Tăng các chùa ở Huế về chứng minh tham dự.



Ht. **Giới Đức** cùng chư Tăng Huế

Năm 2013, Sư Hộ Giới lần đầu tiên về an cư kiết hạ tại Phước Thiện Đường (quê nhà), làm lễ dâng Y Kāṭhina lần thứ nhất do nhóm thí chủ Thủ Đức, Sài Gòn dâng cúng. Cung thỉnh ngài đại Trưởng lão Tam Tạng thứ 10 và chư Tăng Myanmar cùng Trưởng lão Giới Đức về chứng minh tham dự.

Năm 2015, Sư lại an cư nhập hạ lần thứ hai tại Phước Thiện Đường (quê nhà), làm lễ Dâng Y lần thứ hai, do gia đình thí chủ Nguyễn Anh Dũng (AIA), Quảng Bình dâng cúng. Cung thỉnh ngài đại Trưởng lão Tam Tạng 10, Trưởng lão Tuệ Tâm, cùng chư Tăng chứng minh tham dự.

Năm 2017, cung thỉnh Ngài Tăng Thống Myanmar, Ngài phó Tăng thống, nhị vị Tam Tạng thứ 6 và thứ 7 cùng chư Tăng Myanmar và thành phố Huế về kiết giới thành lập ngôi Sīmā Chánh Pháp Đăng (Saddhammajotikasīmā).



Năm 2018, Sư an cư nhập hạ lần đầu tiên tại ngôi Sīmā Chánh Pháp Đăng, làm lễ Dâng Y lần thứ ba, do gia đình thí chủ Hưng + Thủy (Australia) dâng cúng, dưới dự chứng minh tham dự của 9 vị tỳ-khưu bạn đến từ Myanmar.

Năm 2019 khánh thành ngôi Sīmā Chánh Pháp Đăng dưới sự chứng minh tham dự của 9 ngài đại Trưởng lão Tam Tạng đến từ Myanmar.



Từ khi thành lập đến nay, ngoài việc cùng chia sẻ đến bà con nhân dân và chính quyền địa phương trong thôn, xã, huyện về công tác từ thiện xã hội, Phước Thiện Đường và Sīmā Chánh Pháp Đăng đã đón tiếp rất nhiều lần các ngài Tam Tăng, các bậc cao Tăng thạch đức, các vị Sư Myanmar, Việt Nam về đặt bát hội, trai Tăng cúng dường tạo phúc thiện cho rất nhiều bà con cũng như Phật tử hữu duyên gần xa. Đặc biệt là kể từ khi thành lập cơ sở đến nay, hằng đêm các Phật tử từ nhỏ đến lớn đều tập trung về Phước Thiện Đường và sau này là Sīmā Chánh Pháp Đăng tụng kinh Hộ Trì bằng ngôn ngữ Pāli và tiếng Việt cũng như tụng sám hối mỗi nửa tháng.

**Xem thêm:
Vài dòng tiểu sử Đại đức Hộ Giới**

Sư Hộ Giới (Rakkhitasīla), tục danh Nguyễn Văn Tình, sinh ngày 13 tháng 10 năm 1976, tại làng An Bình, xã Triệu Thuận, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.



Đại đức Hộ Giới

Mùa hè năm 1990, Sư xuất gia tu học, hành điều tại chùa Phật Học tỉnh hội - Quảng Trị với nhị vị cố Hòa thượng Thích Chánh Trực và cố Hòa thượng Thích Phước Châu. Sau 3 tháng nhị vị cố Hòa thượng đã gửi Sư vào chùa Linh Quang - Huế xuất gia tu học với Hòa thượng Thích Tánh Tịnh với pháp danh Quảng An. Sư theo học hán ngữ và kinh sách hệ phái Bắc tông với các vị cố Hòa thượng, xuất gia sa-di và tốt nghiệp trường Trung cấp Phật học tại Huế năm 1996. Trong năm đó Sư xuất gia tỳ-khưu Bắc tông tại Đà Nẵng với pháp tự Thích Hương Định.



Đầu năm 1997, Sư vào học đạo với ngài Trưởng lão Viên Minh tại ngôi chùa tổ Bửu Long. Cuối năm 1998, Sư theo hầu, học hỏi và giúp ngài Trưởng lão Hộ Pháp biên soạn các bộ sách của Ngài và được Ngài Trưởng lão Hộ Pháp đặt pháp danh Hộ Giới (Rakkhitasīla). Cuối năm 2003, ngài Trưởng lão Hộ Pháp dẫn sang Myanmar, gửi vào một Phật học viện tại Yangon xuất gia sa-di, tỳ-khưu (13/1/2004) để theo học chương trình Phật học của các vị Sư người Myanmar. Sư theo học các khóa Phật học căn bản và các lớp chuyên đề về Luật và Vi diệu Pháp.

THANH HÓA
01 Ngôi Chùa

127- Thiền viện Đại Hóa

THANH HÓA 127- THIỀN VIỆN ĐẠI HÓA



Thiền viện **Đại Hóa** (Chùa **Tén Tẩn**) tọa lạc tại bản Tén Tẩn, xã Tén Tẩn, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.
Phó Chủ trì: Đại đức **Kim Tuệ**.

Sáng ngày 3/7, tại thiền viện Đại Hóa (chùa Tén Tẩn) bản Tén Tẩn, xã Tén Tẩn, huyện Mường Lát, đã long trọng tổ chức Lễ An vị Phật Tổ Gotama và phát quà từ thiện.

Sau 2 tháng thi công kể từ ngày đặt viên đá xây dựng đầu tiên đến nay công trình đã hoàn thành cơ bản nhà Phật điện và nhà khách. Đây là ngôi thiền viện đầu tiên được xây dựng tại Mường Lát, sự ra đời của thiền viện đáp ứng được nhu cầu tu học Phật pháp của chư Phật tử. Phó trụ trì thiền viện Đại Hóa, Chánh văn phòng BTS huyện Mường Lát là Sư Kim Tuệ khái quát quá trình xây dựng chùa, qua đó nêu lên sự quan tâm giúp đỡ của các cấp Giáo

hội, chính quyền các cấp và đặc biệt là sự đóng góp với lòng nhiệt tâm của hàng thiện tín Phật tử gần xa. Thiền viện Đại Hóa (chùa Tén Tẩn) được xây dựng đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa, tôn giáo, tín ngưỡng của bà con Phật tử, nhân dân cùng đồng đảo du khách thập phương.



Lễ an vị Phật

Buổi lễ được cử hành trang nghiêm với nghi thức đơn giản ngay tại Phật điện nơi đặt tượng Đức Phật Thích Ca Mâu Ni.

Đại đức Thích Tâm Định - Phó trưởng Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Trưởng Ban Trị sự GHPGVN Sầm Sơn - Cẩm Thủy - Hà Trung - tiến hành lễ theo nghi thức truyền thống; mở đầu khóa lễ dâng hương và tụng kinh cầu nguyện chính thức an vị tôn tượng Đức Phật Gotama, tượng ngài Sīvalī, tượng 2 vị Bồ Tát. Lễ An vị tôn tượng Phật Tổ đã viên mãn tốt đẹp trong niềm hân hoan vô biên của toàn thể Tăng Ni và Phật tử.

(Tin, ảnh: Bùi Tố - 3/72019)





THÁI BÌNH

01 Ngôi Chùa

128- Chùa Phúc Minh

THÁI BÌNH 128- CHÙA PHÚC MINH



Chùa **Phúc Minh** tọa lạc tại thôn La Nguyễn, xã Minh Quang, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.
Chủ trì: Đđ. **Thanh Minh** - Đt: +84 336 183 797.

Chùa Phúc Minh tọa lạc tại thôn La Nguyễn, xã Minh Quang, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

Chủ trì: Đại đức Thích Thanh Minh.

Chùa Phúc Minh là một ngôi chùa cổ được xây dựng từ khoảng bốn trăm năm về trước. Trong những năm 1940 - 1947, chùa có hai vị Sư trụ trì và đã hy sinh trong cuộc kháng chiến chống Pháp. Từ đó chùa không có người cai quản.

Vào năm 2010, Đại đức Thanh Minh, lúc bấy giờ là vị tỳ-khưu Phật giáo Bắc truyền, sau khi tốt nghiệp Học viện Phật giáo Việt Nam tại Hà Nội, đã được bổ nhiệm về làm trụ trì chùa Phúc Minh.

Vào năm 2012, Đại đức sang trung tâm thiền quốc tế Pa-Auk tại Myanmar để học hỏi và tu tập pháp thiền Phật giáo Nguyên thủy và sau đó đã chuyển y trở thành vị tỳ-khưu Nam truyền Theravāda.

Đầu năm 2016, Đại đức trở về Việt Nam tiếp tục trụ trì, xây dựng và phát triển chùa và hướng dẫn cho mọi người tu tập theo pháp thiền Phật giáo Nguyên thủy mà Đại đức đã tu học tại Myanmar.

Năm 2019, các thí chủ Việt Nam đã cung thỉnh ngài thiền Sư U Kovida cùng chư Tăng trưởng thiền Pa-Auk về chùa để kết giới Sima.

Và đến năm 2020, ngôi chánh điện được kết giới Sima được được xây dựng hoàn thành.

Đến năm 2021, chùa đã mở rộng diện tích lên 2,5ha, chia thành hai khu thiền đường nam và nữ riêng biệt cùng với gần 100 kuti.

Chùa thường xuyên tiếp nhận các thiền sinh từ khắp mọi nơi về thực hành pháp thiền chỉ, quán của Phật giáo Nguyên thủy.











HÀ NỘI

03 Ngôi Chùa

- 129- Nam Thiên Thiên Tự**
- 130- Thiền viện Tâm Pháp**
- 131- Chùa Đức Hòa**

HÀ NỘI

129- NAM THIÊN THIÊN TỰ



Nam Thiên Thiên tự (chùa **Nội Phật**) tọa lạc tại thôn Nội Phật, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.
Chủ trì: Tỳ-khưu **Minh Từ** - Đt: +84 919 431 811.

Huyện Sóc Sơn nằm ở phía Bắc của thành phố Hà Nội là một địa danh nổi tiếng với truyền thuyết Thánh Gióng và có nhiều chùa nhất. Hiện nay, huyện Sóc Sơn có 130 ngôi chùa lớn nhỏ cho nên mới có câu *“Nhất Sóc Sơn, nhì Thanh Trì”*. Chùa ngoài Bắc đa số là Phật giáo Bắc tông. Phật giáo Nam tông theo truyền thống Theravāda tại Hà Nội có 3 ngôi chùa là chùa Nam Thiên, chùa Đức Hòa tại Sóc Sơn, và một ngôi được gọi là Rừng thiền Tâm Pháp tại Vĩnh Phúc.

Được sự cho phép của Giáo hội và nhà nước, Sư Minh Từ (đệ tử của Ht. Pháp Tông chủ trì chùa Huyền Không - Huế) về tiếp quản chùa vào năm 2000, đến nay là được 15 năm.

Theo lời Sư kể lại thì đây là ngôi chùa làng, được thành lập lâu lắm rồi, không ai còn nhớ là thành lập vào năm nào nữa. Sư về đây hỏi các cụ cao tuổi nhất làng này thì các cụ cũng không nhớ ai từng là trụ trì chùa này.

Khi Đại đức Minh Từ về tiếp quản thì chùa chỉ có 1700m², các công trình xây dựng cũng chưa có gì to lớn, chỉ có mấy căn nhà nhỏ và chiếc ao trong khuôn viên chùa. Sau 15 năm xây dựng và mở rộng thêm, đến nay chùa được 7000m² với các công trình: tháp thờ Phật và Xá-lợi là chánh điện, tháp cốt, trường thiền, ao sen.

Các công trình trong chùa được hoàn thành là do sự ủng hộ về tinh thần của nhà nước, đoàn thể chính quyền xã và sự đóng góp tiền của các Phật tử các nơi, sự đóng góp sức lao động của dân làng địa phương.

Ngôi bảo tháp thờ Xá-lợi Phật được xem là ngôi bảo tháp chính của chùa được xây dựng vào năm 2009, hoàn thành trong 6 năm (vượt thời gian dự kiến 4 năm) hoàn toàn do công sức và vật liệu của dân làng trong thôn. Khi khánh thành bảo tháp có sự hiện diện của Chư tôn đức Tăng tại các tỉnh thành của Việt Nam và Thái Lan. Các vị trưởng lão đã làm lễ an vị Xá-lợi và Kim thân Phật trong bảo tháp. Điều này giúp cho lòng tịnh tín của dân làng được tăng lên và tràn đầy phước báu.

Hiện tại, chùa có 2 vị Sư trú ngụ là Sư Minh Từ và 1 vị đệ tử đang học tại trường Phật học Thái Lan năm thứ 2 (Là Sư Minh Đăng, hiện nay đã trở về).

Phật tử thôn này toàn người già, người trẻ họ ít đến chùa vì phải lo làm việc. Sư trụ trì thường chỉ bảo cho các cụ tụng kinh Pāli. Tuy lớn tuổi nhưng các cụ miệt mài chăm chỉ học rồi cũng đọc được. Hàng tháng, 8 buổi tối, 2 ngày sóc, vọng nhà chùa làm lễ tụng kinh cầu an cho làng.

Hàng năm, Sư Minh Từ đều tổ chức các chuyến đi từ thiện phát quà cho bà con tại các vùng dân tộc, vùng sâu vùng xa nên được nhà nước công nhận và trao tặng bằng khen rất nhiều. Trong chùa luôn tiếp nhận bất cứ đồ dùng nào người dân cho, từ cái nồi, cái chậu, giày dép, v.v. để có dịp là chở đi từ thiện. Sư trụ trì cho biết bà con nghèo ở ngoài Bắc rất cần nhà chùa cho đồ dùng vì nếu tiền thì họ cũng không biết phải mua đồ ở đâu. Cho nên, kho của chùa luôn chứa đồ dùng, quần áo mà bá tánh cho để làm từ thiện.

Nam Thiên Thiên Tự là ngôi cổ tự được thành lập từ rất lâu. Từ năm 2000 đến nay, chùa là nơi sinh hoạt tâm linh giúp cho bà con trong thôn hiểu biết thêm về Phật giáo Theravāda. Ngoài ra, các hoạt động tôn giáo, từ thiện, xã hội cũng giúp cho đời sống của người dân trong thôn được đầy đủ hơn.













Tỳ-khưu **Minh Từ** ngồi

HÀ NỘI

130- THIỀN VIỆN TÂM PHÁP



Thiền viện **Tâm Pháp** ở Rừng Thiền Sóc Sơn
Chủ trì: Đại đức **Tâm Pháp**

Sư Tâm Pháp là một tỳ-khưu tu tập theo truyền thống Phật giáo Nguyên thủy (Theravāda). Hiện tại, Sư đang ẩn cư tại Rừng Thiền Sóc Sơn. Sư là một trong những học trò của Thiền sư nổi tiếng Miến Điện - Sayādaw U. Jotika - và ngài hiện đang “*ẩn cư*” ở đây để hướng dẫn tu tập cho những người hữu duyên.

Hiện nay, Sư Tâm Pháp tập trung chuyên tâm vào việc hành thiền. Tuy nhiên, Sư vẫn thường xuyên chia sẻ các bài giảng, sách vở, kiến thức về thiền Vipassanā tại trang web của Sư.

Các bài giảng của Sư rất sâu sắc, đơn giản và mang tính thực tế trong pháp hành dành cho các thiền sinh miên mật theo truyền thống Phật giáo Nguyên thủy. Ngoài ra, Sư cũng đã dịch một số sách về thiền tập, đăng tải trên trang web của Sư để các thiền sinh tham khảo trong quá trình thực hành.





Đại đức **Tâm Pháp**



Cả một **Rừng Thiên** mây nước trong lành...

HÀ NỘI

131- CHÙA ĐỨC HÒA



Chùa **Đức Hòa** tọa lạc tại thôn Bến, xã Đức Hòa, Hà Nội.
Chủ trì: Tu nữ **Hương Thiên** - Đt: +84 944 915 698.



Ngôi chùa nhỏ, đơn sơ nằm tại thôn Bến, xã Đức Hòa, cách trung tâm Hà Nội khoảng 30km và cách sân bay Nội Bài khoảng hơn 10km. Chùa Đức Hòa là ngôi chùa nữ thuộc hệ phái Theravāda (Phật giáo Nguyên thủy) duy nhất và là một trong ba ngôi chùa thuộc hệ phái này tại miền Bắc.

Đất chùa là khu nghề cổ của làng Bến. Vào tháng 12 năm 2010, dân làng Bến đồng thuận cúng dường mảnh đất này cho Tam Bảo để lập chùa. Sư Thiện Minh (chủ trì chùa Bửu Quang) đại diện chụ Tăng từ thành phố Hồ Chí Minh ra Hà Nội nhận mảnh đất này để thành lập nên chùa Đức Hòa.

Với diện tích đất là 2500m², hiện tại, chùa đã xây dựng một ngôi nhà ngang 3 gian làm chánh điện, chỗ ở, phòng bếp, và pho tượng Phật ngồi tại khuôn viên sân chùa.

Sau khi nhận đất, Sư Thiện Minh cử Sư Thiện Đạt về chùa trông coi. Được 3 năm, Sư Thiện Đạt đi Miến Điện và Sư Minh Thông về chùa ở nhưng thời gian cũng không lâu. Tháng 5/2015, tu nữ Hương Thiên được đề cử về quản lý và đưa chùa vào hoạt động theo hệ phái Theravāda. Hiện tại, chùa có 2 tu nữ trú ngụ là cô Hương Thiên và cô Thiện Pháp.

Sau khi về quản lý chùa, cô Hương Thiên đã giúp cho thiện tín tại địa phương có những hoạt động tinh thần rất tích cực và lợi ích. Chùa nằm cách xa khu dân cư, gần bên bờ sông nên luôn thanh tịnh, mát mẻ và yên tĩnh với các khóa thiền An lạc cuối tuần, lớp tiếng Anh cho thiếu niên vào chủ nhật hàng tuần, thư viện sách thiếu nhi miễn phí vào thứ 5, thứ 7 và là nơi in ấn, photo phát tặng sách thiền Tứ Niệm Xứ và Phật giáo Nguyên thủy. Ngoài ra, độc giả có thể đến chùa thỉnh sách miễn phí vào các ngày trong tuần. Đây là nơi lui tới thường xuyên của các bạn trẻ nhóm "*Thiền giữa Đời Thường*" mỗi khi cuối tuần hoặc các dịp lễ, được nghỉ công việc, học hành là lại tìm tới để cùng với Sư cô Hương Thiên hành thiền, nghe Pháp và làm các việc phước thiện như các chương trình từ thiện tặng quà bà con nghèo trong xã, hoặc cứu trợ trẻ em vùng cao Bắc Cạn, Yên Bái v.v. Hoặc gõ thành file đọc những bài giảng Phật pháp, đọc sách thành file ghi âm những cuốn sách của Phật giáo Nguyên thủy. Bên cạnh đó là các chương trình phát tặng lịch Phật pháp, máy nghe Phật pháp, và các buổi chia sẻ thiền tại bệnh viện, công ty. Hàng tháng chùa có tổ chức sám hối thường lệ vào ngày 14, 29, và các buổi lễ truyền thống như Tết, Rằm tháng giêng, Phật Đản, Dâng Y...





BẮC NINH
01 Ngôi Chùa

132- Chùa Hộ Pháp

BẮC NINH

132- CHÙA HỘ PHÁP



Chùa **Hộ Pháp** tọa lạc tại Đào Xuyên, xã Trung Chính, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.
Chủ trì: Đđ. **Nguyễn Tuệ**.











Đại đức **Nguyên Tuệ** (y nâu, đầu, bên trái)

Photo: Quang Kiến

Ảnh chụp ngày 29/06/2015

CHƯƠNG II

Các Chùa Phật Giáo Nguyên Thủy Ở Nước Ngoài

I- HOA KỲ

17 Ngôi Chùa

- 133- Chùa Kỳ Viên**
- 134- Thích Ca Thiên viện**
- 135- Tự Viện Liên Hoa**
- 136- Chùa Đạo Quang**
- 137- Chùa Pháp Vân**
- 138- Chùa Hương Đạo**
- 139- Chùa Liên Hoa**
- 140- Chùa Bửu Môn**
- 141- Chùa Pháp Luân**
- 142- Ananda Thiên viện**
- 143- Chùa Phật Pháp**
- 144- Tu Viện Đạo Tâm**
- 145- Đại Niệm Xứ Thiên viện**
- 146- Tam Bảo Tự**
- 147- Chùa Vạn Phước**
- 148- Vô Môn Thiên Tự**
- 149- Tàng kinh Các**

HOA KỲ 133- CHÙA KỲ VIÊN



Chùa Kỳ Viên tọa lạc tại số 1400 Madison St. NW.
Washington DC. 20011. USA.
Viện chủ: Thiền sư Kim Triệu.



Đại Thọ Đức Cổ Tùng

(Kính Dâng, Phụng Chúc Đại Trưởng Lão Thiền Sư **Kim Triệu**
Khánh Tuế Chín Ba: Đức Cổ Tùng Đại Thọ)



Gân gốc cõi tùng, lực tiếp dương!
Càng cao niên tuế, nhựa thâm hương!
Cành che Nam, Bắc - không đo, đếm!
Nhánh phủ Tây, Đông - chẳng tính, lường!
Tứ Niệm gìn vàng, Thiền vẹn nếp!
Bát Chi giữ ngọc, Đạo tròn gương!
Tai nghe, to nhỏ: trò thua, được!
Mắt thấy, xa gần: chuyện ghét, thương!

Lui tới thông dong, chân nhẹ cõi!
Đến đi khinh khoáng, gót thơm phương!
Nghiêm dung, dị giản - nhân tin cậy!
Đạm bạc, thanh bần - pháp tựa nương!
Tâm lặng, não phiền không nệ dính!
Tuệ trong, kiết sử chẳng hề vương!
Ngôn hành tự tại, “nghiêm” hư nguy!
Thần khí an như, “giáo” “mộng” trường!

Mù mịt kiến tri: soi ngọn đuốc!
Tối tăm ái chấp: rọi con đường!
Vén rùng tham giận: nhìn chân thực
Mở ngực trần lao: thấy tổ tường!
Xả kỹ, bỏ thân: không đối sánh
Vị tha, buông ngã: chẳng so lường!
Sắc, danh trước ngõ: trăng rơi đóm!
Tài, lợi đầu cây: lá rụng vườn!

Bát Nhã lên thuyền, chèo đại trượng!
Mật Đa vào cõi, áo thanh lương!
Vóc tùng lõi rắn, đũa mưa tuyết!
Cốt hạch gân gầy, ngạo gió sương!
Xây, tạo lục hoà vun Phạm hạnh!
Trồng, ươm tứ nhiếp toả Bi thương!
Quyền cơ quăng vắt, chề da thịt
Đại dụng xa lia, quý tuỷ xương

Chưa mỗi, lập chùa, gom cảnh sách
Còn vui, tạo viện, chỡ kinh chương
Tay Bồ Tát nở hoài sen thắm
Óc chúng sanh lấm mãi bụi hường
Giọt Pháp mệnh môn màu Nguyên Thủy
Lời Thiên vàng vạc sắc Triều Dương!
Bảy Ba hạ lạp, ngời tinh đầu!
Niên tuê Chín Ba, nhật nguyệt thường!

Sa-môn hậu học,
Tỳ-khưu **Giới Đức** kính bút

HOA KỲ

134- THÍCH CA THIỀN VIỆN



Thích Ca thiền viện tọa lạc số 15950 Winters Ln,
Riverside, CA 92504, Hoa Kỳ.
Viện chủ: Thiền sư **Kim Triệu** - Đt: +1 951-780-5249.











KHÚC TRƯỜNG CA

Kỷ Niệm **Đại Lão Thiền Sư Kim Triệu** 40 Năm
Hoằng Pháp Ở Hoa Kỳ (từ 1981 đến 16/10 2021)



Từ **Huyền Không Sơn Thượng**, Huế, Việt Nam
Bay qua hơn 13 ngàn cây số
Đến **Thiền viện Thích Ca**, xứ sở Kỳ Hoa,

Từng con chữ, từng câu văn
Cúi đầu đánh lễ Đại lão Thiền sư
Kỷ niệm 40 năm dụng hạnh vô công hoằng hóa!
Cũng có nghĩa là 40 năm
Tế bào óc, tế bào tim của Người cũng học bài Vô Ngã
Tỷ tỷ sợi thần kinh cũng rung động Bi Từ

Ôi!

Đại lão Thiền sư,
Người chỉ giảng dạy tinh yếu chân như
Đệ nhất đế - cho người tu minh sát
Quán tận gốc rễ, bản căn giáo pháp
Không nói đến nhánh cành: hái trái, bẻ hoa!
Cũng chẳng tùy nghi phương tiện bày ra
Trực chỉ **tuệ tri**, thấy ngay **Sự Thật**
Sự Thật hiện tiền, Sự Thật đang là...

Ở ngay trước mắt
Chẳng cần bốn ba, xuôi ngược Tây, Đông
Chẳng cần cầu khẩn, van xin...
Cúng bái, tế lễ... nhọc lòng
Chỉ tinh tấn nghiêm tu,
Công phu thời khắc
Từng hơi thở,
Từng sát-na
Lắng nghe miên mật
Chúng đổi thay, dịch hóa ra sao
Vi tế sắc thân sinh diệt thế nào
Những cảm thọ khổ-lạc-hỷ-ưu
Tợ như đóm hoa, bào ảnh
Vô ngã, vô thường tha hồ tạo cảnh
“**Chẳng có ta, và cái của ta**”
Trong dòng chảy liên li, mệnh mang
“**Chẳng có ta, và cái của ta**”
Trong lớp lớp tử sinh thế giới ba ngàn
Chỉ có nhân, quả
Và nghiệp báo trả vay
Xây nên “**căn nhà bản ngã**”
Giống như **Đêm Thành Đạo**
Đức Thế Tôn đã điểm mặt, chỉ tên trò xảo trá:
“**Lang thang bao kiếp luân hồi**
Tìm không gặp kẻ xây ‘ngôi nhà’ này!
Ôi! Đời sống thật buồn thay!
Bèo mây bến cũ vẫn xoay lồi về,
Hỡi này, tên thợ làm nhà,
Rui, mè, kèo, cột gãy lìa nát tan!
Bao tham ái thấy tiêu tàn
Tâm ta thẳng đạt Niết-bàn thành thoi!”

Này hỡi Chư Tăng Ni và Phật tử muôn nơi!
Dhamma thuở trước, **Dhamma** hôm nay là một
Giác ngộ, giải thoát... ngàn xưa,
Đến ngàn sau không khác
Chư Thánh nhân vắng vạc tuệ minh
Đại lão Thiền sư của chúng ta
40 năm cõi bụi dậm trình
Chỉ dạy cho hành giả môn sinh
Thấy ra “**căn nhà bản ngã**”
Giác ngộ là tỏ tường đầu chân, đầu giả

Giải thoát là chẳng còn tham sân, phiền não...
Kiến hoặc buộc ràng...
Trời tự do rộng mở thênh thang
Những cánh cửa khổ đau, từ nay đóng lại!

Hỡi tứ chúng muôn nơi!
Đại lão Thiên sư của chúng ta
Đã sống đời an nhiên, tự tại!
Đã sống đời tự giác, giác tha
Đã Tam Thánh Điển, pháp học bước qua
Do căn cơ sâu dày từ thời niên trẻ
Người đã đến chùa học tu khi vừa 14 tuổi
Ba năm sau thụ giới sa-di
Năm 1949, vừa đúng tuổi 20, đầy đủ ba y
Chùa Giác Quang, bên chân thầy 6 năm kinh sử
Rồi dặng dặc 17 năm sau
Pháp học, pháp hành... trong và ngoài nước
Người kiên trì, nhẫn nại, bền gan...
Từ Đông sang Tây... khó khăn, gian khổ muôn vàn
Chí khí sa-môn bốc cao ngàn trượng
Đọc tiểu sử của **Người**
Hậu học đời nay chấp tay kính ngưỡng
Hành trạng "**khô công**" có một, không hai!

Và tuổi đại thọ bách tòng...
Cũng chẳng nhường ai!
Vì đồng hạ lạc với **Người**
Như chư Đại trưởng lão Tịnh Sự, Hộ Giác, Kim Quang...
Đã nhiều năm viên tịch...
Đã để lại biết bao là kỳ công sử tích!
Lớp Đại trưởng lão đàn em
Như các ngài Pháp Vĩnh, Siêu Việt, Thiện Thắng,
Duyên Hạnh, Hộ Nhẫn, Pháp Tri...
Chừ cũng không còn nữa
Thậm chí, lớp Trưởng lão hậu duệ kế thừa
Như Tịnh Tuệ, Pháp Lạc, Tịnh Giác...
Cũng đã ra đi...
Người như thách thức định luật hữu vi
Đã gần 100 năm vẫn xương kính,
sừng sững, uy nghi!
Dạy thiên **Tứ Niệm Xứ** trăm nơi
Với năng lượng **Từ Bi** dạt dào vô hạn

Lại còn xây chùa, dựng viện... lợi lạc quần sanh
Năm 1981, từ Ấn Độ bay qua Washington sáng lập Kỳ Viên
Làm căn cứ địa cho cõi trời Tây gieo duyên chánh pháp
Một thân, một mình... chiếc thân cô hạc!
Trời mây hỗn mang...
Sương nước dậm trùng...
Căn cơ ở đây đâu để dạy chung chung?
Vì họ quen đời sống văn minh, mãi sung lợi dưỡng
Bỏ vật, theo tâm vốn đã khiên cưỡng
Lại càng khó hơn khi “pháp cội gốc” khô khan!
Vốn họ đã quen tu học dễ dàng
10 Phật niệm đã rong chơi cực lạc!

Nhưng, dĩ nhiên!
Chư Tăng Ni Phật tử có biết chằng...
Giống Bồ-đề cứ tùy duyên gieo hạt!
Căn trí dày sâu sẽ bén rễ đâm chồi
Thế là từ chùa Kỳ Viên Washington DC
Bay sang tiểu bang Cali. xa xôi
Sáng lập Thiền viện Thích Ca cơ sở
Có chỗ thiền tập cho chư Tăng Ni, Phật tử
Rời Đại Niệm Xứ thiền viện và chùa Tam Bảo tại Florida
Phải kể thêm thiền viện Tâm Pháp
Những ngôi chùa ngài kiến lập nên
Chẳng phải là bảo sát nguy nga
Chỉ cần có nơi cho mọi người nghe pháp, tụng kinh
Và công phu thiền tọa
Thiền minh sát Vipassanā từ đây đồng vui hành giả

Bé giảng nơi này, khai giảng nơi kia
“**Thần thông**” của **Người** quả là “**bảy dậm đôi hia**”
Sứ giả Như Lai vị tha xả kỷ
Người đi mãi chẳng biết lúc nào dừng nghỉ
Tuổi tác tuế sương như cười cợt tuế sương
Thân thể phù sinh lại lướt nhẹ phù sinh
Tánh Không Pháp
Tánh Không Tâm
Trong ngoài Rỗng Suốt
Học và Hành
Nói và Làm
Đã hiển bày Như Thật
Lồng lộng trắng sao minh chứng lời này

Người đến với thế gian
Như sứ mạng với trời Tây
Thiền Sư Thật cho người học tu sáng mắt
Thấy rõ mê lầm, xóa vọng tâm hư dối
Cùng nhiều pháp môn tu - đổi chác bán mua
Bỏ một, lời mời, dán nhãn, đeo bùa
Đời điên đảo, đức tin điên đảo
Tuệ minh sát, chiếu soi mộng ảo
Trả Pháp về như thật như chân
Đức Phật 45 năm y bát dậm trần
Đại lão thiền sư cũng đã 40 năm rảo khắp Hoa Kỳ
Và nhiều nơi trong, ngoài nước
Không đại ngôn thay xưa, đổi mới
Không đánh tráo ngôn từ - đổi vỏ, thay tên
Cứ Bát Chánh mà đi, **Tứ Niệm Xứ** hoàng truyền
Cho kẻ lợi trí lợi căn bỏ **Mê**, thấy Giác
“Bây giờ và ở đây” chứ không là đâu khác
Nếu quyết tâm hạ thủ công phu
Nếu ai người thực học, thực tu
Khổ hạnh hành trì, không dễ duôi phóng dật
Chỉ một **Quán Thọ**,
Người đã phải 6 năm chuyên nhất!
Và chỉ riêng **Quán Tâm**
Người cũng đã cật lực nhiều năm!
Chỉ tấm gương ấy thôi
Cũng đã lòng lộng trắng sao
Cũng đã tuyệt diệu vô ngần
Chỉ một Pháp,
Chúng ta học theo, đã nghe chùng bạc tóc!
Đừng tự phụ,
Đừng ngông cuồng,
Đừng kiêu căng,
Đừng tự đắc
Từ cánh cửa ngoài,
Hãy xả bỏ đi kiến thức bác học, đa văn
Hãy ngồi xuống đây,
Im lặng nói năng
Im lặng cảm xúc con tim,
Im lặng luận suy,
Và không làm thắm lấm chuyện!
Học **“im lặng trong ngoài”**- sẽ đi vào chỉ tịnh
Rồi quán minh, cảnh cửa mở ra...

Ôi!
Hãy thử nhìn trời đất bao la!
Bao la pháp,
Bao la tâm
Ở ngay nơi thực tại
Tiếng chim hót trên đỉnh Linh Thứu ngàn xưa
Âm vang còn vọng mãi
Những cánh phượng hoàng tự do tung bay
Từ vực thăm tâm thức u tối vọt lên
Thiền minh sát
Đã chỉ trở ngón tay cho chư Tăng Ni,
Phật tử Đông Tây
Và hành giả muôn miền
Thấy **Chân Lý** tại đây, trong **Thân Tâm** này,
Nghĩa là không ra ngoài **Ngũ Uẩn**
Cũng tại **Ngũ Uẩn** mà muôn triệu khổ đau, sầu hận,
Nhưng khi thấy **Ngũ Uẩn** là **Không**
Thì bao nhiêu khổ ách tiêu tan!
Đúng như **Đức Phật** đã từng bảo ban:
“- **Này chư tỳ-khưu!**
Nơi tâm thân một trượng này,
Như Lai tuyên bố thế gian,
nguyên nhân thế gian, sự diệt tận thế gian
và con đường dẫn đến sự diệt tận thế gian!”

Thời đại hôm nay,
Phật tử chúng ta phải học thêm:
“**Hoàn toàn để phục vụ, phục vụ để hoàn toàn**”
Ngoài bố thí, trì giới
Ngoài học đạo, tham thiền
Chúng ta còn cần làm nhiều việc lành khác nữa
Ngoài hộ trì Tam Bảo
Chúng ta còn cần phải tự hứa
Với chính mình,
Tu học cho tốt để đền ơn
Báo đáp, đền ơn **Người**, kỷ niệm 40 năm,
đã đến Washington, sáng lập chùa Kỳ Viên
Và từ đó, triệu phước lành lan tỏa
Tiền thân Bồ Tát
Trăm chuyện ơn đền, nghĩa trả
Thì chúng ta, lấy **thánh hạnh** mà soi
Đức Phật thọ mệnh tám mươi

Cũng ốm bệnh, cũng nhức đau xương cốt
Huống chi **Đại lão Thiền sư** của chúng ta
Đã hơn chín mươi hai niên tuế
Người sẽ ra đi không biết lúc nào!
Nguyện cầu cho **Người** thọ tuế sơn cao
Để 4 chúng cận kề nương bóng
Nguyện cầu **30 Ba-la-mật** của **Người**
Viên thành tròn trặn!

Hậu học phàm Tăng - đức thiền, tài sơ
Phước mỏng, nghiệp dày
Viết lên khúc trường ca kỹ niệm!
Cung kính bái quỳ!
Chẳng nệ **hữu vi**
Chẳng dám **vô vi**
Lời thô, tâm sám!

Ngọa Tùng Am,
Huyền Không Sơn Thượng, Huế, Việt Nam
Thu Tân Sửu - 2021
Tỳ-khưu **Giới Đức** (Minh Đức Triều Tâm Ảnh) phụng bút

HOA KỲ 135- TỰ VIỆN LIÊN HOA



Tự viện **Liên Hoa** (Lien Hoa Buddhist Temple & Monastery)
tọa lạc tại 2014 Rose Street, Irving Texas 75061.
Viện chủ: Hòa thượng **Pháp Nhẫn**.





Hòa thượng **Pháp Nhãn**





Nhị vị huynh đệ: Ht. **Pháp Nhẫn** & Ht. **Viên Minh**

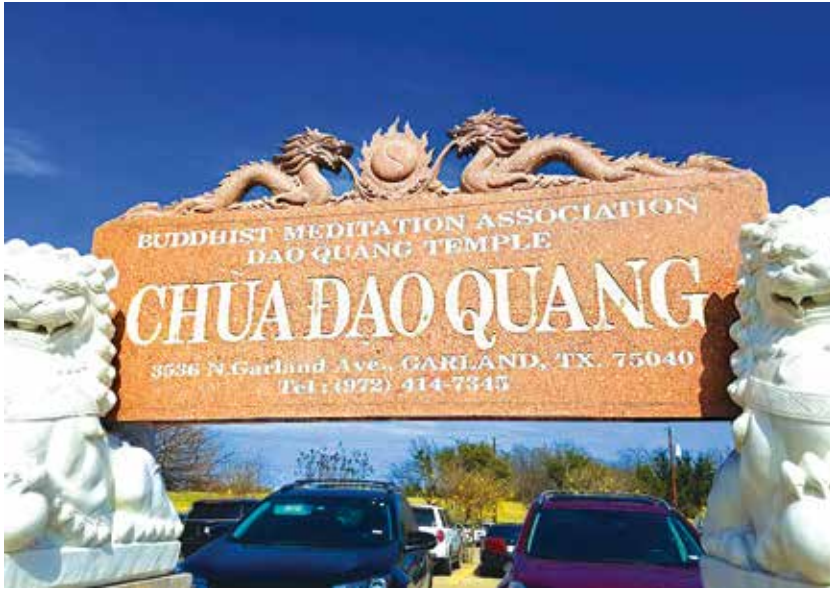




Ht. Pháp Nhẫn thọ Y

HOA KỲ

136- CHÙA ĐẠO QUANG



Chùa **Đạo Quang** tọa lạc số 3536 N. Garland Avenue
Garland, Texas 75040. USA.

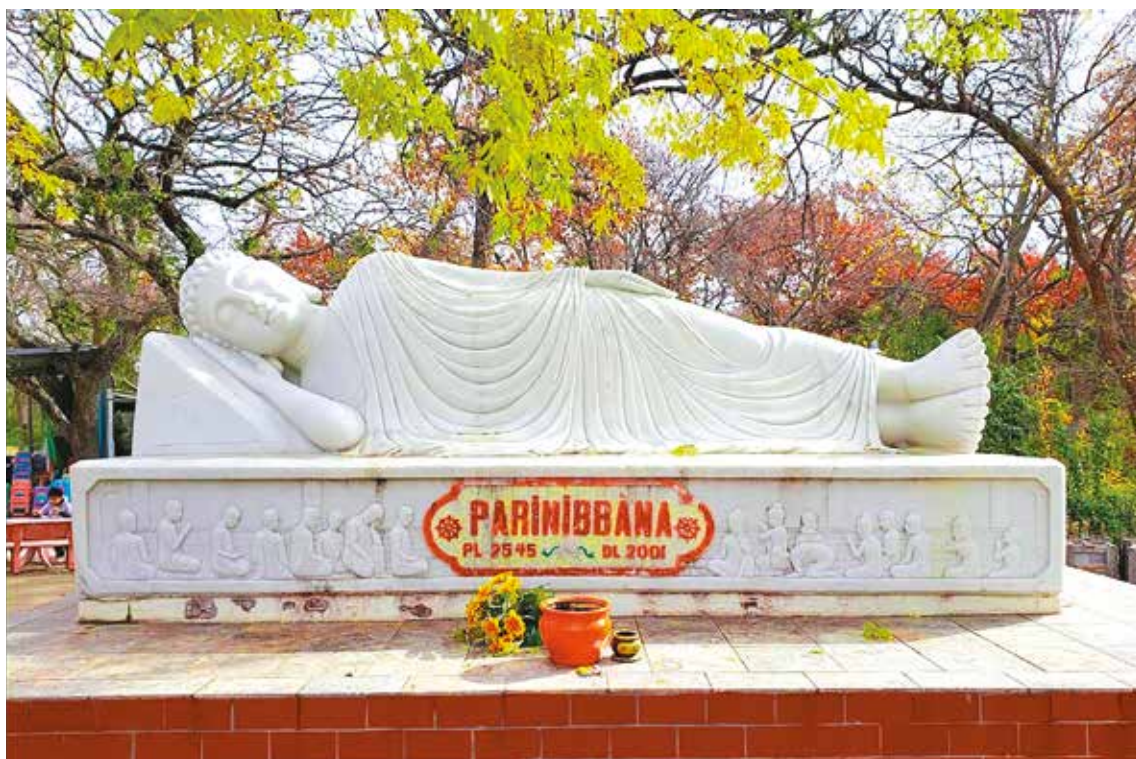
Chủ trì: Ht. **Tĩnh Đức** - Đt: (972) 414 7345.











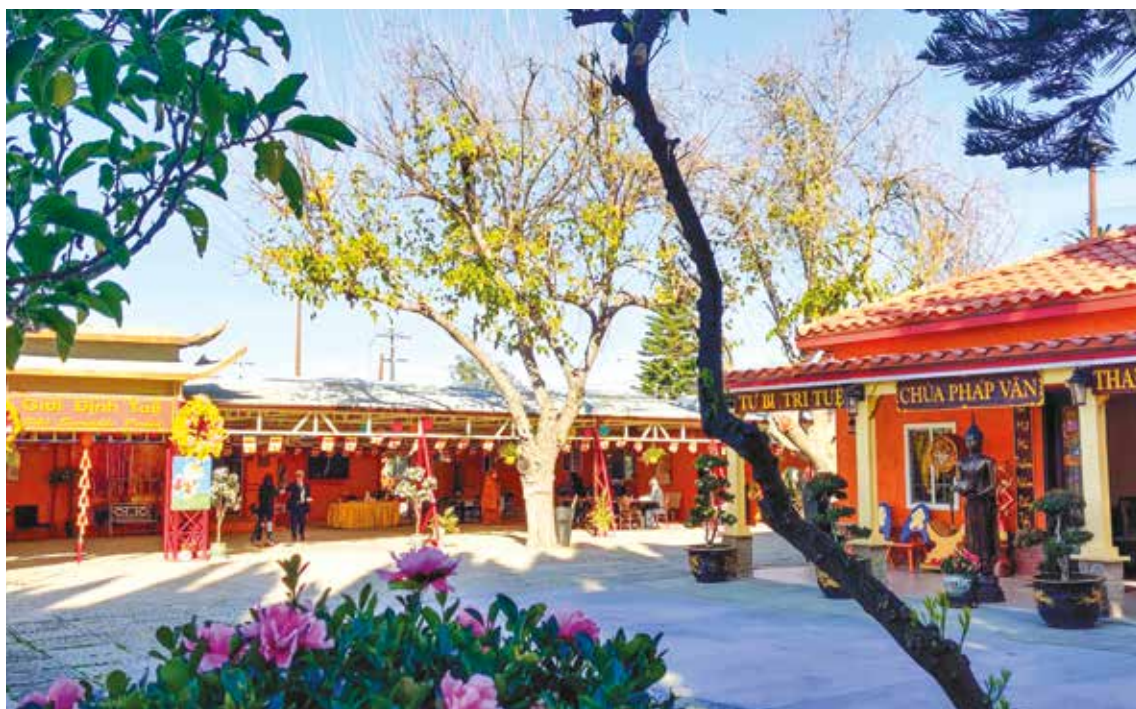


HOA KỲ 137- CHÙA PHÁP VÂN



Chùa **Pháp Vân** (Buddhist Cultural Center) tọa lạc tại số 850 W Phillips Blvd Pomona - California - 91766 Hoa Kỳ.
Chủ trì: Ht. **Chơn Trí** - Đt: +1 909-622-0814.









Ht. Chơn Trí



Chùa Pháp Vân là Trung tâm Văn hóa Phật giáo

HOA KỲ 138- CHÙA HƯƠNG ĐẠO



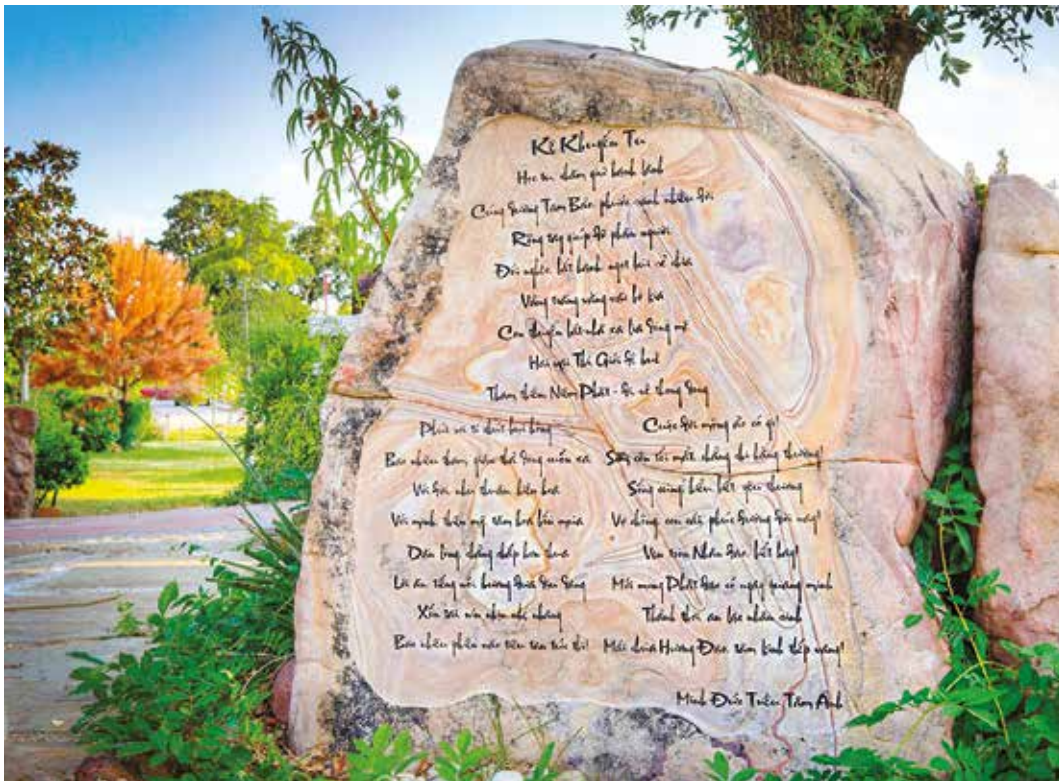
Chùa **Hương Đạo** tọa lạc tại số 4717 E Rosedale St,
Fort Worth, TX 76105, Hoa Kỳ.
Chủ trì: Ht. **Bửu Đức** - Đt: +1 817 710 6885.













Ht. Bửu Đức

HOA KỲ 139- CHÙA LIÊN HOA



Chùa **Liên Hoa** tọa lạc tại số 6709 Sugarland Howell Rd,
Houston, TX 77083, Hoa Kỳ.
Chủ trì: Ht. **Huyền Việt** - Đt: +1 281-272-6127.





Chùa trồng sen đẹp nổi tiếng



Ht. **Huyền Việt** (ngoài cùng bên trái)

HOA KỲ 140- CHÙA BỬU MÔN



Chùa **Bửu Môn** tọa lạc tại
2701 Procter St., Port Arthur, TX 77640, USA.
Ht. **Huyền Việt** khó khăn gian khổ kiến lập nên, nhưng sau khi về xây dựng
chùa Liên Hoa, mới giao cho Tt. **Trí Quảng** - Đt: +1409-982-9319.

Tản bộ qua khu vườn hồ cá Koi với những rặng tre cao chót vót

Khu vườn của chùa Bửu Môn tạo nên một khung cảnh yên bình với những hàng cây ăn quả, rặng tre và hồ hoa sen,... Tượng Phật được viền đèn, nằm trên đỉnh hồ nước phản chiếu. Ngài ngồi đó nhìn xuống hồ cá Koi.

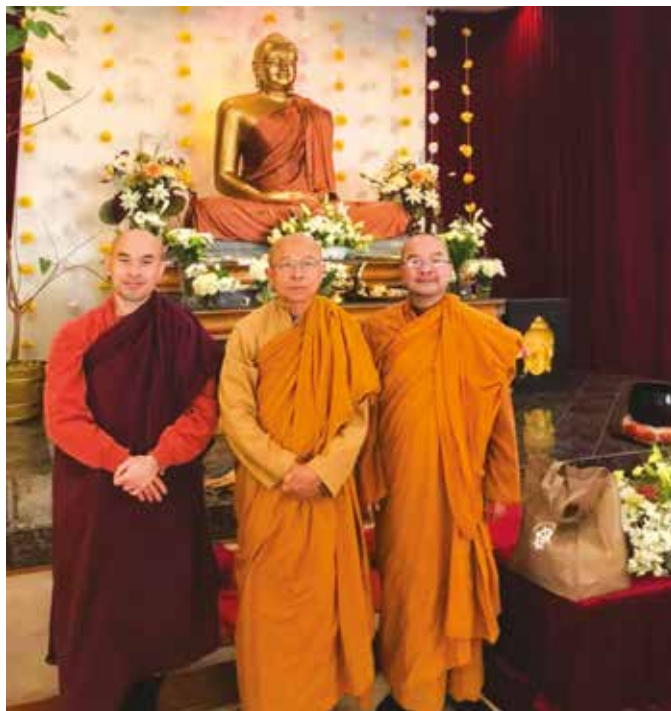
Vườn chùa mở cửa hàng ngày và du khách có thể đến để đi dạo. Nếu du khách bắt gặp một nhà Sư, hãy hỏi vị Sư xem liệu có thích hợp để tham quan bên trong chùa không. Chùa Bửu Môn tổ chức Lễ hội Vườn vào tháng sáu.

Năm 1980, chùa Bửu Môn được thành lập tại Beaumont. Sau đó chùa được chuyển đến Orange, và cuối cùng là Port Arthur vào năm 1986. Tòa nhà hiện tại đã từng là Nhà thờ Baptist và Nhà thờ Công giáo Việt Nam. Ngôi chùa được xây dựng vào ngày 15 tháng 8 năm 1987, với một tháp bốn tầng tượng trưng cho giáo lý của đạo Phật.

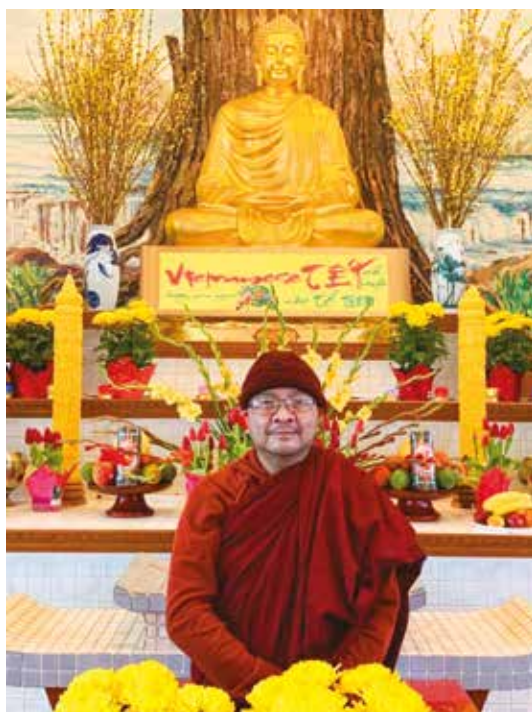
Sau đó, ngài Trụ trì Hòa thượng Huyền Việt, đã xây những khu vườn vào năm 1988, mà nó trở nên nổi tiếng với những bông hoa sùc. Chùa Bửu Môn có tổ chức Tết Nguyên Đán.

(Dịch từ trang visitportarthurtx.com)





Ht. Huyền Việt (ở giữa) và Tt. Trí Quảng (bên phải)



Tt. Trí Quảng





HOA KỲ 141- CHÙA PHÁP LUÂN



Chùa **Pháp Luân** tọa lạc tại số 13913
S. Post Oak Rd Houston, TX 77045
Chủ trì: Tt. **Giác Đăng**.
Đt: (713) 433 4364.

Chùa Pháp Luân được Hòa thượng Hộ Giác (1928 - 2012) khai sơn kiến lập. Chùa thuộc truyền thống Phật giáo Nguyên thủy được kiến trúc theo kiểu Âu Mỹ.

Sau khi cố Hòa thượng Hộ Giác viên tịch, chủ trì chùa Pháp Luân hiện nay là Tt. Giác Đăng kế tục quản lý, điều hành. Thượng tọa đã trùng tu ngôi chùa, xây cất thêm tầng xá để mỗi khi có lễ hội chư Tăng về chùa có chỗ nghỉ ngơi tu học. Ở đây còn có Ni sư Nguyên Hương, học vị Tiến sĩ (đệ tử ngài Viên Minh) đang trú cư, tùy duyên hướng dẫn Phật tử tu học.







Tt. Giác Đăng

HOA KỲ 142- ANANDA THIỀN VIỆN



Ananda thiền viện (Ananda Meditation Center) tọa lạc tại số 1661 W Cerritos Ave Anaheim, CA 92802, Hoa Kỳ.
Chủ trì: Thiền sư **Khánh Hỷ** - Đt: +1 (952) 353 - 3918.
Email: anandathienvien@gmail.com.





Thiền sư Khánh Hỷ

Tỳ-khưu Khánh Hỷ sinh năm 1943 tại thành phố Quy Nhơn.

Năm 1967, tốt nghiệp Cử nhân Luật khoa - Huế.

1968 - 1972, tốt nghiệp ban Hoa Ngữ đại học Sài Gòn.

Tốt nghiệp cao học Luật Khoa và dự tuyển Tiến sĩ Kinh Tế Học ở trường đại học Luật Khoa Sài Gòn.

1967 - 1975, Trưởng phòng phát thanh Tiếng Chuông Chùa.

Ở Việt Nam, Thiền sư Khánh Hỷ đã học thiền với các quý ngài Thiền sư: Hoà thượng Hộ Tông, Hoà thượng Thiện Luật, Hoà thượng Giới Nghiêm.

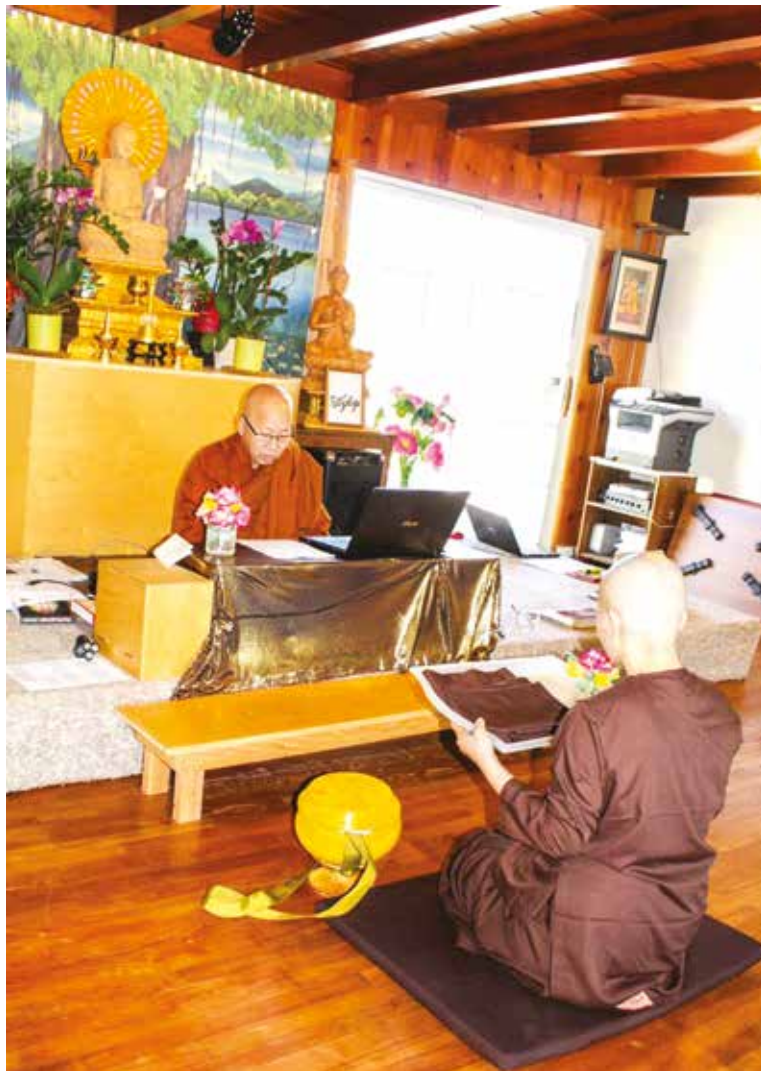
Ở hải ngoại, Thiền sư Khánh Hỷ đã học thiền với ngài Tangpulu (từ năm 1982), ngài Paṇḍita (từ năm 1986), ngài Sīlananda (từ 1982), Hoà thượng Kim Triệu (từ năm 1982), Hoà thượng Hộ Pháp (từ năm 1990) v.v... Hành thiền tích cực tại Hoa Kỳ, Malaysia, Singapore, Thái Lan, Myanmar.

Thiền sư Khánh Hỷ đã trước tác và biên dịch hơn 10 tác phẩm kinh điển Phật giáo rất quan trọng như: Ngay Trong Kiếp Sống Này, Kinh Đại Niệm Xứ, Mặt Hồ Tĩnh Lặng, Chân Đế Tục Đế v.v... Bên

cạnh đó, Thiền sư Khánh Hỷ còn là chủ tịch công trình phiên dịch Tam Tạng Pāli Miến sang Pāli.

Năm 2005, Thiền sư Khánh Hỷ là người Việt Nam đầu tiên được Chính phủ và Bộ Tôn giáo Myanmar phong tặng danh hiệu Quang Huy Phật Giáo Đại Biểu Tượng (Mahā Saddhamma Jotikadaja).

Nhiều năm qua Thiền sư Khánh Hỷ dạy thiền ở nhiều nơi trên thế giới như Hoa Kỳ, Canada, Miến Điện, Thái Lan, Malaysia, Nam Dương, Úc, Anh, Pháp, Nhật. Thiền sư thường xuyên dạy thiền ở Bát Nhã Thiền viện (Canada), Như Lai Thiền viện, Thích Ca Thiền viện, Ananda Thiền viện (Mỹ), Thiền viện Phước Sơn, Chùa Bửu Quang (Việt Nam).





HOA KỲ 143- CHÙA PHẬT PHÁP



Chùa **Phật Pháp** tọa lạc tại số 1770 62nd Avenue N,
Saint Petersburg FL 33702, USA.

Chủ trì: Đại đức **Trí Tĩnh** - Đt: (727) 520-9209.

Từ sau biến cố 1975, theo chân những người Việt tỵ nạn, Phật giáo đã từng bước ăn sâu cội rễ trên mảnh đất tạm dung này như một nhân duyên kỳ diệu. Một điều gần như đã trở thành tiền lệ, ở đâu có người Việt, ở đó phải có chùa Phật, từ những tu viện đồ sộ đến những tịnh thất, niệm Phật đường có quy mô khiêm tốn hơn. Tiểu bang Florida cũng là một nơi ghé chân khá sớm của người Việt chúng ta.

Do duyên lành từ những Phật tử cùng cảnh ngộ tha hương, một số các đạo hữu đã cùng nhau thành lập một tổ chức Phật tử Việt Nam như là một gia đình lớn để cùng tu học và chia sẻ buồn vui ở xứ người. Đó là Hội Phật giáo Miền Tây Nam Florida mà tên gọi buổi đầu là Southwest Florida Buddhist Inc, được thành lập ngày 23 Tây tháng 8, 1981. Chính thống đốc tiểu bang Florida thời đó đã chấp thuận hội Phật giáo này như một tổ chức tôn giáo chính thức và Sư Pháp Tông là vị hướng dẫn các Phật tử trong hội lúc đó.

Sau hai năm hoạt động với các Phật sự tích cực tại Tampa Bay, hội đã cùng quyết định thành lập một đạo tràng trang nghiêm cho các Phật tử có nơi lui tới tu học, đặc biệt trong các dịp lễ hội Phật giáo hay những ngày hiếu hỉ theo văn hoá Việt Nam. Cơ sở ban đầu chỉ là một ngôi nhà nhỏ ở địa chỉ 1085 Plaza Comercio Dr NE, FL và sau đó theo thời gian, với sự nhọc công tài bồi của Thượng tọa Giác Chánh cùng những đóng góp không ngừng của Phật tử vùng Tampa Bay, ngôi chùa Phật Pháp đã ngày một trở nên khang trang và ấm cúng hơn.

... Tuy nhiên, sau gần 20 năm hoạt động, diện tích của chùa vẫn là chùng ậy trong khi số lượng Phật tử ngày một đông đảo hơn. Nhu cầu mở rộng diện tích sinh hoạt đã trở nên cần thiết và cấp bách hơn trước. Thế là vào năm 2003 Thượng tọa Giác Chánh đã đề đạt sự vụ lên Giáo hội và chư Tăng cũng đã đồng thuận với quyết định dời đổi địa điểm ngôi chùa hiện tại để tìm đến một khu đất khác rộng rãi hơn. Như chúng ta đã biết, ngay sau khi tìm được đất mới để dời chùa thì Thượng tọa Giác Chánh đã vì bệnh duyên và tuổi già mà ra đi trước khi Phật sự viên thành. Dù sao thì công việc vẫn phải tiến hành và vì lý do nhân sự, chư tôn đức trong Giáo hội Tăng-già Nguyên thủy Việt Nam tại Hoa Kỳ đã đề cử Thượng tọa Trí Tịnh từ Houston về Florida đảm trách Phật sự chùa Phật Pháp tại cơ sở mới, tức là chùa Phật Pháp hiện tại.











Từ trái sang là Đđ. Trí Tịnh và Tt. Giác Đăng

HOA KỲ 144- TU VIỆN ĐẠO TÂM



Tu viện **Đạo Tâm** (Mindful Way Buddhist Meditation Society)

Tọa lạc tại 10164 Gramercy Pl, Riverside, CA 92503, USA.

Chủ trì: Thượng tọa **Tâm Hạnh**.

Tu viện được **Hội Mindful Way Buddhist Meditation** (Liên bang Mỹ, tiểu bang Texas và California cấp giấy phép hoạt động) thành lập khoảng năm 2011 tại Carrollton, Texas, USA cho một số thanh niên người Mỹ tu học theo truyền thống Phật giáo Theravāda, dưới sự hướng dẫn của thầy Tâm Hạnh. Sau 3 năm hoạt động, tu viện chuyển sang Big Bear City, California. Trong thời gian tại Big Bear City, tu viện đã tổ chức dạy Phật học và nhiều khoá tu về Tứ niệm xứ cho các thanh niên Mỹ và Phật tử Việt Nam. Do khí hậu khắc nghiệt trở ngại cho sinh hoạt và sự đi lại khó khăn cho chư Tăng và các Phật tử trên vùng núi cao, nên năm 2019 tu viện dời xuống chân núi, thuộc Riverside City, South California.

Sinh hoạt trong tu viện theo truyền thống Theravāda người Việt, chư Tăng phần lớn là người Mỹ.

Không sinh hoạt vào chủ nhật như phần lớn các chùa Việt ở Mỹ, tu viện chỉ tổ chức những khoá tu Tứ niệm xứ theo định kỳ mỗi tháng hoặc 3 tháng một lần theo yêu cầu của từng nhóm Phật tử Việt nam hay người Mỹ. Mỗi năm, tu viện chỉ tổ chức lễ Dâng Y Kāṭhina truyền thống, ngoài ra không tổ chức bất kỳ lễ nào khác.

1- Đôi dòng về Tt. Tâm Hạnh



Xuất gia theo truyền thống Bắc tông tại Phật học viện Hải Đức NT, cựu học tăng của các Phật học viện Trung phần VN, chuyển sang

tu học theo truyền thống Theravāda Việt Nam dưới sự hướng dẫn của ngài Tăng trưởng Hộ Nhẫn, chùa Thiền Lâm, Huế và ngài Viên Minh chùa Bửu Long.

Đại đức nguyên là phó Ban Phiên dịch Hán tạng và Giáo sư Phật học của Viện Nghiên cứu Phật học tại thành phố HCM. Định cư ở Mỹ vào năm 2007. Hiện đang tu học tại tu viện Đạo tâm, Hội trưởng của Hội Mindful Way Buddhist Meditation tại California, Hoa Kỳ.

2- Quá trình công tác giáo dục về Phật học trước 2007

Giảng dạy Phật học trước 2007:

- Giáo thọ các trường Trung cấp Phật học Nha Trang và Phan Rang khoá 1,2,3,4.

- Thư ký của tổ chức Phiên dịch Đại chính Tân tu đại tạng kinh do ngài Thích Đồng Minh chủ biên thuộc tổ chức phiên dịch Linh Sơn đại tạng kinh của ngài Thích Tịnh Hạnh, Đà Loan.

- Phân phối, hướng dẫn, hiệu đính các bản dịch thuộc kinh tạng Đại Chính cho các dịch giả thuộc nhóm phiên dịch Nha Trang.

- Giáo thọ lớp phiên dịch Đại tạng kinh Hán truyền đặt tại chùa Pháp Bảo, Thủ Đức, thành phố HCM.

- Giáo thọ về Luật học lớp Hoằng Luật Viên Giác của Thành hội PG thành phố HCM tổ chức.

- Giáo thọ các học viên thuộc lớp Luật học và Phiên dịch Phật học thuộc trường luật Huệ Nghiêm và phiên dịch Huệ Quang thuộc thành phố HCM.

- Phó Ban Phiên dịch Đại tạng kinh Hán truyền của Viện Nghiên cứu Phật học VN đặt tại thành phố HCM.

- Chủ nhiệm và giảng dạy các lớp Phật học và phiên dịch cho Tăng Ni đã tốt nghiệp Cử nhân Phật học Vạn Hạnh, do Viện nghiên cứu tổ chức.

- Giáo sư Phật học trường Cao cấp Giảng sư Phật học của Thành hội PG thành phố HCM.

- Thành viên BBT Linh Sơn Đại tạng kinh, Đà Bắc, Đà Loan.

3- Trước tác và phiên dịch

- Ý nghĩa và pháp thực hành trì giới luật (Giáo trình luật học cho Tăng Ni sinh VN, đã in thành sách, so sánh giới bản tỳ-khưu của hai truyền thống Nam Bắc tại VN, lịch sử truyền thừa về Luật, giải thích và hướng dẫn các pháp thức thực hành về luật của Tăng Ni) (Nxb Hồng Đức in).

Dịch Hán:

- Chú giải luật Theravāda (Nxb Tôn giáo), Chú giải luật Thiện Kiến (Samantapāsādikā Nāma Vinayatthakathā).

- Các bản Biệt dịch Tập A hàm (Linh Sơn Đại tạng kinh).

- Đại Bát Nhã từ quyển 401 đến 600 (Linh Sơn Đại tạng kinh).
- Hệ thống Luật tạng của Thuyết nhất thiết Hữu bộ, bao gồm: Tạp sự, Yết ma sự, Bì cách sự, Kathina sự, Xuất gia sự, An cư sự, Tùy ý sự (Tự tứ), Dược sự, Phá Tăng sự, Ni đà na & Mục đắc ca, Hữu bộ Tăng giới kinh, Hữu bộ Ni giới kinh, Tỳ-nại-da Ni-đà-na & Mục đắc ca nhiếp tụng (tổng số 110 quyển - Linh Sơn Đại tạng kinh; Nxb Tôn giáo).

- Tỳ-khưu giới tướng biểu ký (Hệ thống giới bản tỳ-khưu thành biểu đồ và chú thích - Nxb Tôn giáo).

Dịch Anh:

Bát Chánh đạo “Con đường đưa đến chấm dứt đau khổ”.

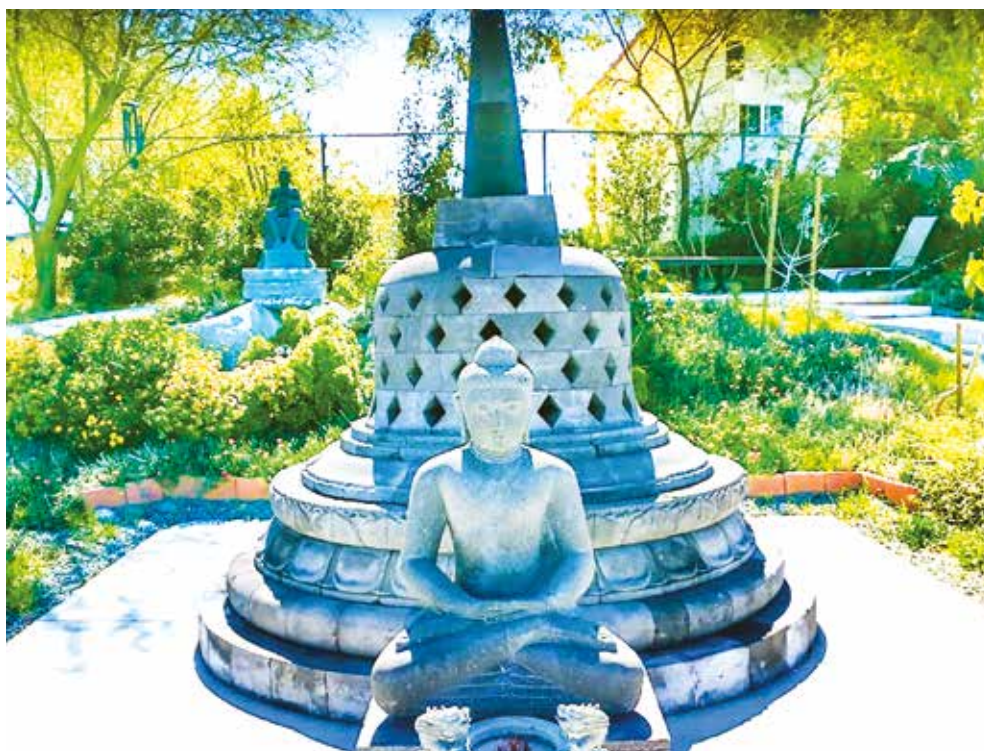
(đồng dịch). Nguyên tác “The Noble Eightfold Path Way to the End of Suffering” Writer: Bhikkhu Bodhi (Nxb Thế giới).

Báo chí:

Nguyên cộng tác viên Báo Giác ngộ, thành phố HCM, VN.

Cộng tác viên Báo Chánh pháp, Hoa Kỳ.







HOA KỲ 145- ĐẠI NIỆM XỨ THIỀN VIỆN



Đại Niệm Xứ Thiền viện tọa lạc tại
số 24821 US Hwy 27 Leesburg, 34748 USA.
Thiền sư Viện chủ: **Kim Triệu** - Đt: +1(202) 812 - 9798.

Đại Niệm Xứ Thiền viện vừa mới được Thiền sư Kim Triệu khai lập tại bang Florida - Hoa Kỳ. Nơi đây chỉ dành cho những hành giả và các lớp thiền quán Vipassanā tìm đến tu học do ngài hướng dẫn.







HOA KỲ 146- TAM BẢO TỰ



Tam Bảo tự tọa lạc tại
4766 N. Rockspring Rd, Apopka. FL 32712, USA.
Viện chủ: Hòa thượng **Kim Triệu** - Đt: +(1-407) 703-7009.

Tam Bảo là một ngôi chùa Nam tông (tức Theravāda - Nguyên thủy - tu hành dựa trên căn bản giáo lý và truyền thống được truyền thừa từ thời đức Phật còn tại thế). Chùa được thành hình vào năm 1989 bởi một số Phật tử giàu đạo tâm; tọa lạc ở Apopka, một thành phố nhỏ cách trung tâm thành phố Orlando (Florida) khoảng 16 dặm về hướng Tây - Bắc.

Vào năm 2012, nhằm nâng cao điều kiện hoằng pháp lợi sanh, Ban Hộ tự và các Phật tử thương quý chùa đã đồng thuận hiến dâng Tam Bảo tự cho Hòa thượng Khippapañño (Thiền sư Kim Triệu) là vị Trưởng lão đức cao vọng trọng, một bậc cao Tăng gìn giữ giới hạnh thanh cao quý hiếm trên đời.



HOA KỲ 147- CHÙA VẠN PHƯỚC



Chùa **Vạn Phước** tọa lạc tại
3123 Manchester Road, Wichita Falls, TX 76305, USA.
ĐT: +1 940-761-3697.







HOA KỲ 148- VÔ MÔN THIÊN TỰ



Vô Môn Thiên tự tọa lạc tại 12832 Gilbert St. Garden Grove, CA 92841, USA.
Trụ trì: Thượng tọa **Pháp Cần** - Đt: +1 (724) 206-1024.



Tt. Pháp Cần (bên trái)

HOA KỲ

149- TÀNG KINH CÁC



Tàng Kinh Các tọa lạc tại
260 Den Creek Trail, Fayetteville, GA 30215, Hoa Kỳ.
Trụ trì: Thượng tọa **Chánh Thân**.
ĐT: +1 678-783-8388 - +1 (206) 787-0500.
Email: tamtangpaliviet@yahoo.com.





Tàng Kinh Các là nơi trưng bày Tam Tạng Pāli của 7 quốc gia được ghi lại bằng các loại mẫu tự khác nhau: India, Sri Laṅkā, Myanmar, Thailand, Cambodia, PTS England, and Vietnam.

1- Đôi dòng về Tt. Chánh Thân (Indacanda Bhikkhu)



Thượng toạ thế danh là Trương Đình Dũng, sinh ngày 23/07/1958. Phụ thân là ông Trương Đình Cầu (đã qua đời), mẫu thân là bà Trương Thị Tuyết Nga (đã qua đời). Tt. xuất gia sa-di ngày 07/11/1984. Tuỳ-khưu ngày 22/05/1986, thầy Tế độ là Ht. Nhiều Nheng (Brahmasuvarṇa Mahāthera), tại Candaraṇsyārāma, quận 3, Sài Gòn, Việt Nam. Tt. là học sinh trường Trung học Hàm Nghi, thành phố Huế, Việt Nam, tốt nghiệp Trung học vào năm 1976. Tt. định cư tại Mỹ cuối năm 1994. Năm 2001, Tt. tốt nghiệp Cử nhân chuyên ngành Sanskrit hạng ưu Magna Cum Laude, Đại học Washington, Hoa Kỳ. Năm 2004, Tt. tốt nghiệp Thạc sĩ Phật Học hạng Distinction tại Viện Nghiên cứu Phật học và Pāli, Đại học Kelaniya, Sri Lanka. Năm 2008, tốt nghiệp Tiến sĩ Phật học tại Viện Nghiên cứu Phật học và Pāli, Đại học Kelaniya, Sri Lanka.

2- Các bản dịch của tỳ-khưu Chánh Thân

A. Trọn bộ bản dịch về Tạng Luật Pāli (9 cuốn)

- Giới Thiệu Tổng Quát Tạng Luật (Vinaya Piṭaka)
- Pārājikapāli & Phân Tích Giới tỳ-khưu I (2004, 2008)
- Pācittiyapāli bhikkhu & Phân Tích Giới tỳ-khưu II (2004, 2008)
- Pācittiyapāli bhikkhunī & Phân Tích Giới tỳ-khưu-ni (2004, 2008)

- Mahāvaggapāḷi I & Đại Phẩm I (2003, 2009)
- Mahāvaggapāḷi II & Đại Phẩm II (2003, 2009)
- Cullavaggapāḷi I & Tiểu Phẩm I (2003, 2009)
- Cullavaggapāḷi II & Tiểu Phẩm II (2003, 2009)
- Parivārapāḷi I & Tập Yếu I (2004, 2010)
- Parivārapāḷi II & Tập Yếu II (2004, 2010)

B. Các bản dịch về Tiểu Bộ, Tạng Kinh Pāli (24 cuốn)

- Khuddakapāṭhapāḷi - Tiểu Tụng (2013)
- Dhammapadapāḷi - Pháp Cú (2008)
- Udānapāḷi - Phật Tự Thuyết (2013)
- Suttanipāṭapāḷi - Kinh Tập (2014)
- Vimānavatthupāḷi - Chuyện Thiên Cung (2012)
- Petavatthupāḷi - Chuyện Ngạ Quỷ (2012)
- Theragathāpāḷi - Tướng Lão Kệ (2011)
- Therīgāthāpāḷi - Trưởng Lão Ni Kệ (2011)
- Jātakapāḷi - Bốn Sanh, tập I (2015)
- Jātakapāḷi - Bốn Sanh, tập II (2016)
- Jātakapāḷi - Bốn Sanh, tập III (2017)
- Mahāniddeśapāḷi - Đại Diện Giải (2015)
- Cullāniddeśapāḷi - Tiểu Diện Giải (2018)
- Patisambhidamaggapāḷi I - Phân Tích Đạo, tập I (2006)
- Patisambhidamaggapāḷi II - Phân Tích Đạo, tập II (2006)
- Apadanapāḷi I - Thánh Nhân Ký Sự, tập I (2008)
- Apadanapāḷi II - Thánh Nhân Ký Sự, tập II (2007)
- Apadanapāḷi III - Thánh Nhân Ký Sự, tập III (2007)
- Buddhāvamsapāḷi - Phật Sử (2005)
- Cariyapitakapāḷi - Hạnh Tạng (2005)
- Nettipakaraṇapāḷi - Cẩm Nang Học Phật (2019)
- Peṭakopadesapāḷi - Tam Tạng Chỉ Nam (2020)
- Milindapañhapāḷi - Milinda Vấn Đạo (2011)

C. Các dịch phẩm và tài liệu khác về Pāli

- Bhikkhunī Pātimokkha - Giới bốn Pātimokkha của tỳ-khưu-ni
- Dīpavamsa - Sử liệu về đảo Lanka
- Saddhammasangaha - Điều pháp yếu lược
- Buddhaghosuppatti - Cuộc đời ngài Buddhaghosa
- Dāthāvamsa - Sử liệu về Xá-lợi Răng Phật
- Thūpavamsa - Sử liệu về Bảo tháp Xá-lợi Phật
- Mẫu Tự Pāli và Cách Phát Âm, tỳ-khưu Indacanda soạn
- Học Pāli qua kinh tụng, tỳ-khưu Indacanda soạn

D. Các bản dịch từ Sankrit (với bút hiệu Nguyệt Thiên)

- Chuyện Cổ Tích Ấn Độ (Hitopadeśa) đã in song ngữ (2000)
- Phật Độ Nan Đà (Saundarananda) đã in song ngữ (2001)
- Truyền Thuyết Vua A Dục (Asokāvadāna)



Thượng tọa **Chánh Thân** đứng thứ 2 từ trái sang



II- PGNT CÁC NƯỚC KHÁC

10 Ngôi Chùa

1- CAMPUCHIA (01 chùa)

150- Chùa Đại Hạnh

2- ẤN ĐỘ (01 chùa)

151- Chùa Đại Lộc

3- THỤY SĨ (01 chùa)

152- Chơn Minh Tịnh xá

4- CANADA (01 chùa)

153- Bát Nhã Thiền viện

5- PHẦN LAN (01 chùa)

154- Chùa Đại Thọ

6- PHÁP (03 chùa)

155- Chùa Phật Bảo

156- Chùa Kỳ Viên

157- Sākya Muni Thiền Đường

7- MYANMAR (02 chùa)

158- Chùa Đại Phước

159- Trung Tâm Thiền Kālāma

CAMPUCHIA 150- CHÙA ĐẠI HẠNH



Chùa **Đại Hạnh** tọa lạc tại
huyện Kampong, tỉnh Chhnang, Cambodia.
Chủ trì: Đđ. **Thiện Ngọc**.



Cambodia: Chùa Đại Hạnh tổ chức Lễ Vu Lan và phát quà từ thiện
(22/09/2017)

Vào ngày 31/8/2017, chùa Đại Hạnh, Cambodia do Thượng tọa Thiện Minh, UV HĐTS, Phó ban Từ thiện TW, UVTT Ban Phật giáo Quốc tế TW làm viện chủ và Đđ. Thiện Ngọc làm trụ trì đã tổ chức Lễ Vu Lan đầu tiên tại chùa.

Phát biểu khai mạc, Tt. Thiện Minh cho biết đây là năm đầu tiên chùa Đại Hạnh tổ chức lễ Vu Lan. Mặc dù theo truyền thống PG Cambodia không có lễ Vu Lan, bù lại họ có một nghi lễ tương tự là lễ Pchum Ben. Lễ hội Pchum Ben là lễ hội tôn giáo Quốc gia, là một trong những lễ hội lớn nhất của đất nước Cambodia. Lễ hội thường được tổ chức từ cuối tháng 9 đến đầu tháng 10, thời điểm cuối cùng trong 3 tháng an cư tịnh tu của chư tăng Phật tử, là ngày mãn hạ, Đông Y của PG Cambodia. Do đó, chùa Đại Hạnh chọn tổ chức lễ Vu Lan vào trước thời gian này, thứ nhất là phù hợp với lịch sinh hoạt truyền thống của PGVN, sau là để kiều bào Việt Nam đang sinh sống tại đây được tham dự ngày lễ truyền thống của dân tộc Việt, cuối cùng là để giới thiệu đến người dân Cambodia một truyền thống tốt đẹp của người Việt Nam.

Đại diện phía Cambodia, ông Chủ tịch xã Tucho phát biểu rằng ông rất vui khi được tham dự một buổi lễ truyền thống tôn vinh về đức hiếu hạnh của người Việt Nam.

Sau phần phát biểu là một số các hoạt động như: thời pháp thoại về “Ý nghĩa Vu Lan” của Tt. Chánh Định, chia sẻ của Đđ. Thiện Ngọc về một số những sinh hoạt dự kiến của chùa, phát 100 phần quà từ thiện tới bà con hộ nghèo tại địa phương...

ẤN ĐỘ 151- CHÙA ĐẠI LỘC



Chùa **Đại Lộc** tọa lạc tại 92PM+H8F,
Sarnath, Khajuhī, Uttar Pradesh 221007, Ấn Độ.
Trụ trì: Đđ. **Tường Quang** - Đt: +91 993 663 0292.

Vài nét về chùa **Đại Lộc**

Chùa **Đại Lộc** có diện tích hơn 7000m do Đại đức Thiện Minh và Đại đức Tường Quang vận động Tăng Ni, Phật tử trong và ngoài nước mua đất và xây dựng chùa.

Chùa **Đại Lộc** động thổ xây dựng vào cuối năm 2009, có sự chứng minh của Hòa thượng Kim Triệu, Hòa thượng Thích Như Niệm, 20 Tăng Ni và gần 100 Phật tử tham dự. Trải qua 5 năm xây dựng, nay đã hoàn thành các hạng mục: Chánh điện, tượng Phật chuyển Pháp Luân, Tăng xá, trai đường, hội trường, thư viện, Quốc Tự Giám, chùa Một Cột. Chính thức Kiết giới Sīmā vào ngày 5 tháng 12 năm 2014 và khánh thành vào ngày 6 tháng 12 năm 2014. Trong ngày lễ khánh thành có Đại diện GHPGVN, Ban Tôn giáo Chánh

phủ, Đại diện Chánh quyền Ấn Độ, Đại diện Đại Sứ quán Việt Nam tại Ấn Độ, chư Tăng các truyền thống Phật giáo, chư thiện nam tín nữ trong và ngoài nước đến tham dự.

Từ năm 2009 đến nay, tuy đang xây dựng, nhưng hằng năm vào ngày 15 tháng 10 (Âl) có tổ chức lễ Dâng Y Kāṭhina cho chư Tăng Lào, Campuchia, Thái Lan, Việt Nam, Tích Lan, Miến Điện, Tây Tạng v.v... đang du học tại Đại học Varanasi, mỗi năm cung thỉnh khoảng hơn 100 Tăng Ni cúng dường pháp Y Kāṭhina. Kiến trúc chùa Đại Lộc không hoành tráng như những đại già lam khác, nhưng có nhiều phòng cho du học Tăng đến cư ngụ tu học chương trình Thạc sĩ và Tiến sĩ ở Đại học Varanasi và Đại học Quốc tế Theravāda gần chùa; đồng thời đáp ứng nhu cầu hành hương của Tăng Ni và Phật tử. Quốc Tự Giám và chùa Một Cột nơi đặt đại hồng chung và đại tháp trống, hai biểu tượng đó nói lên tinh thần dân tộc Việt Nam ở quê hương xứ Phật. Đặc biệt, có một pho tượng Phật Chuyển Pháp Luân, chất liệu đá Cẩm thạch hồng, nặng 700 khối đá, cao 23m, đây là công trình khá lớn so với những công trình Phật giáo khác tại Ấn Độ vào thế kỷ 21 này.

Chùa Đại Lộc xây dựng chưa xong, nhưng muốn tương lai chùa có sinh hoạt tốt và người kế thừa sau này vững chắc. Đại đức Thiện Minh và Đại đức Tường Quang quyết định gia nhập Giáo hội Phật giáo Việt Nam và được xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Ấn Độ ông Bí thư thứ nhất Nguyễn Minh Hùng ký vào ngày 23 tháng 4 năm 2012; Ban Tôn giáo Chánh phủ, Phó ban Nguyễn Thanh Xuân chấp thuận theo công văn số 915 ngày 25 tháng 9 năm 2012; Hội đồng Trị GHPGVN, do Hòa thượng Thích Từ Nhơn có quyết định công văn số 426, ngày 1 tháng 10 năm 2012, công nhận chùa Đại Lộc là cơ sở của GHPGVN tại Cộng hòa Ấn Độ. Nay theo công văn 352, ngày 27 tháng 10 năm 2014, Hòa thượng Thích Thiện Nhơn Q. Chủ tịch Hội đồng Trị sự GHPGVN có quyết định bổ nhiệm Đại đức Thiện Minh viện chủ và Đại đức Tường Quang trụ trì chùa Đại Lộc. Giờ đây, chùa Đại Lộc là của Phật giáo Việt Nam và Dân tộc Việt Nam, tất cả chúng ta phải có bổn phận gìn giữ, vì tài sản này là của của Tăng Ni và Phật tử Việt Nam xây dựng, không phải của riêng bất cứ ai.

Dự kiến sinh hoạt trong tương lai của chùa Đại Lộc:

- Nơi lưu trú của sinh viên Việt Nam đang theo học chương trình Thạc sĩ và Tiến sĩ của Đại học Varanasi và Đại học Quốc tế Theravāda.

- Đáp ứng nhu cầu hành hương của Phật tử đến vùng thánh địa Chuyển Pháp Luân.

- Mở phân khoa Phật học của Đại học Varanasi.

Chương II/E - Các Chùa Phật Giáo Nguyên Thủy Ở Nước Ngoài

- Sẽ khai giảng những khóa tu thiền Tứ Niệm Xứ và buổi thuyết giảng Phật pháp dành cho Phật tử Việt Nam đến tham dự và hành hương Ấn Độ.
- Dâng Pháp Y Kāṭhina đến Tăng sinh hằng năm vào ngày 15 tháng 10 Âm.
- Lập Quỹ Từ thiện chùa Đại Lộc giúp người nghèo tại Ấn Độ.
- Đại diện GHPGVN tại Ấn Độ để hướng dẫn Kiều bào Việt Nam tại Ấn độ hương về tổ quốc Việt Nam thân yêu.

(Nhà báo Nguyễn Văn Sáu)





Trụ trì: Đđ. Tường Quang







THỤY SĨ
152- CHƠN MINH TỊNH XÁ

Chơn Minh tịnh xá tọa lạc tại
Rosenheim Strasse 9, St., Gallen 9008, Switzerland.
Trụ trì: Sư cô **Diệu Duyên** - Đt: +41.71-25-95-69.

CANADA
153- BÁT NHÃ THIỀN VIỆN



Bát Nhã Thiền viện tọa lạc tại
3401 Belanger est Montreal, Quebec H1X 1A5. Canada.
ĐT: +1 514-721-7149.



PHẦN LAN 154- CHÙA ĐẠI THỌ



Chùa **Đại Thọ** tọa lạc tại
Kajavankatu 2 C91 04230, Kerava, Finland.
Trụ trì: Đđ. **Minh Tấn** - Đt: +358 3584 4958 3429.

**Phỏng vấn Đại đức Minh Tấn
Chủ trì Chùa Đại Thọ (Phần Lan)**

Tốt nghiệp Cử nhân tiếng Anh trường Đại học Ngoại ngữ Hà Nội. Giành được học bổng sang Phần Lan du học do Đại sứ quán Phần Lan tại Việt Nam tổ chức. Ở Phần Lan, Đại đức tiếp tục học thêm 6 năm tại trường đại học và đạt được học vị Thạc sĩ ngành Triết học Phật giáo.



Đại đức Minh Tấn, thế danh Nguyễn Văn Tấn, sinh năm 1980 tại Vĩnh Long, trụ trì chùa Đại Thọ, thủ đô Helsinki, Phần Lan. Chùa Đại Thọ là cơ sở sinh hoạt tôn giáo thuộc hệ phái Phật giáo Nguyên thủy Việt Nam đầu tiên tại Phần Lan và là cơ sở thứ ba tại Châu Âu, sau 2 chùa ở Pháp. Nhân dịp Đđ. Minh Tấn về Việt Nam, tạp chí Phật giáo Nguyên thủy có gặp gỡ và phỏng vấn Đđ.

Hỏi: Kính thưa Đại đức, chúng con từng nghe danh Đđ. đã lâu nhưng hôm nay mới có duyên lành được gặp. Xin Đđ. hoan hỷ cho chúng con được biết lý do chính cho chuyến về Việt Nam và khoảng thời gian sẽ lưu lại Việt Nam?

Đđ. Minh Tấn: Kể từ khi qua Phần Lan 2007 đến nay 2017, đây là lần đầu tiên Sư trở lại Việt Nam. Mục đích chính của chuyến

về Việt Nam nhằm giúp đỡ và chăm sóc cho sư huynh - Thượng tọa Thiện Minh (Trụ trì tổ đình chùa Bửu Quang, hệ phái Phật giáo Nguyên thủy Việt Nam) trong thời gian Thượng tọa nằm viện trị bệnh. Sư dự định sẽ ở lại Việt Nam 4 tuần, tuy nhiên, lịch trình có thể thay đổi tùy vào bệnh tình của sư huynh Thiện Minh.

Hỏi: Kính thưa Đại đức, xin Đđ. cho chúng con biết rõ hơn về mối quan hệ giữa Đđ. và Tt. Thiện Minh?

Đđ. Minh Tấn: Tt. Thiện Minh là anh trai ruột và cũng là bậc Ân sư của Sư.

Hỏi: Kính thưa Đại đức, việc xuất gia của Đđ. có bắt nguồn từ truyền thống gia đình?

Đđ. Minh Tấn: Đúng là quyết định xuất gia của Sư phần nhiều bắt nguồn từ truyền thống gia đình. Trong gia đình, ngoài sư huynh Thiện Minh xuất gia từ năm 11 tuổi, gia đình cũng đã có một số vị tiền bối xuất gia theo truyền thống Phật giáo Nguyên thủy. Từ nhỏ, được theo gia đình lên chùa lễ phật, tiếp xúc với chư Tăng, học tập tấm gương của sư huynh nên năm lên 12 tuổi Sư cũng đã xin cha mẹ cho phép được xuất gia. Sau khi xuất gia, song song với việc học giáo pháp, Sư tốt nghiệp Cử nhân tiếng Anh trường Đại học Ngoại ngữ Hà Nội. Sau đó, với nguyện vọng học lên cao, Sư có tham gia dự thi và giành được học bổng sang Phần Lan du học do Đại sứ quán Phần Lan tại Việt Nam tổ chức. Ở Phần Lan, Sư tiếp tục học thêm 6 năm tại trường đại học và đạt được học vị Thạc sĩ ngành Triết học Phật giáo. Kết thúc khóa học, Sư có hai sự lựa chọn, quay trở về phụng sự GHPGVN, hoặc tiếp tục ở lại Phần Lan định cư, lập chùa, phát triển giáo pháp. Bản thân Sư nhận thấy quay trở về phụng sự Giáo hội trong nước là mong muốn của bất cứ Tăng Ni nào sau khi tốt nghiệp nhưng hiện tại Phật giáo trong nước đang phát triển mạnh và ổn định trong khi ở Phần Lan chưa có ngôi chùa Phật giáo Nguyên thủy nào nên Sư quyết định ở lại. Để thực hiện được nguyện vọng này Sư bắt đầu học tiếng Phần Lan, thi vào quốc tịch, làm hồ sơ xin thành lập chùa. Cuối cùng, tháng 12 năm 2015 chùa Đại Thọ ở Phần Lan đã hoàn thành các thủ tục pháp lý, có quyết định thành lập.

Hỏi: Kính thưa Đại đức, chúng con thật hoan hỷ khi biết được ở Phần Lan có một ngôi chùa Phật giáo Nguyên thủy Việt Nam, xin Đđ. sơ lược cho chúng con biết về thời khóa sinh hoạt và qui mô hiện tại của chùa Đại Thọ?

Đđ. Minh Tấn: Tương tự như thời khóa sinh hoạt của các Tăng Ni Phật giáo Nguyên thủy Việt Nam, ở chùa Đại Thọ có các thời khóa công phu sáng chiều. Hàng tuần có Phật tử về chùa sinh hoạt, thính pháp. Hàng tháng có 2 kỳ sám hối lệ 14 và 30. Mỗi kỳ sinh

hoạt có khoảng 20 Phật tử về tham dự. Mỗi năm có các kỳ lễ lớn Rằm tháng giêng, Rằm tháng tư, lễ hội Dâng Y tắm mưa, lễ hội Vu Lan Rằm tháng 7 và Tết cổ truyền Việt Nam. Về trú xứ, hiện tại chùa Đại Thọ đang sinh hoạt tại một căn nhà thuê khá nhỏ nên mỗi kỳ lễ lớn Sư phải thuê hội trường để đủ chỗ phục vụ cho khoảng 5 đến 7 chư Tăng cùng 200 Phật tử về tham dự. Chư Tăng và Phật tử ở đây gồm người Việt Nam, Thái Lan, Tích lan, Phần Lan.

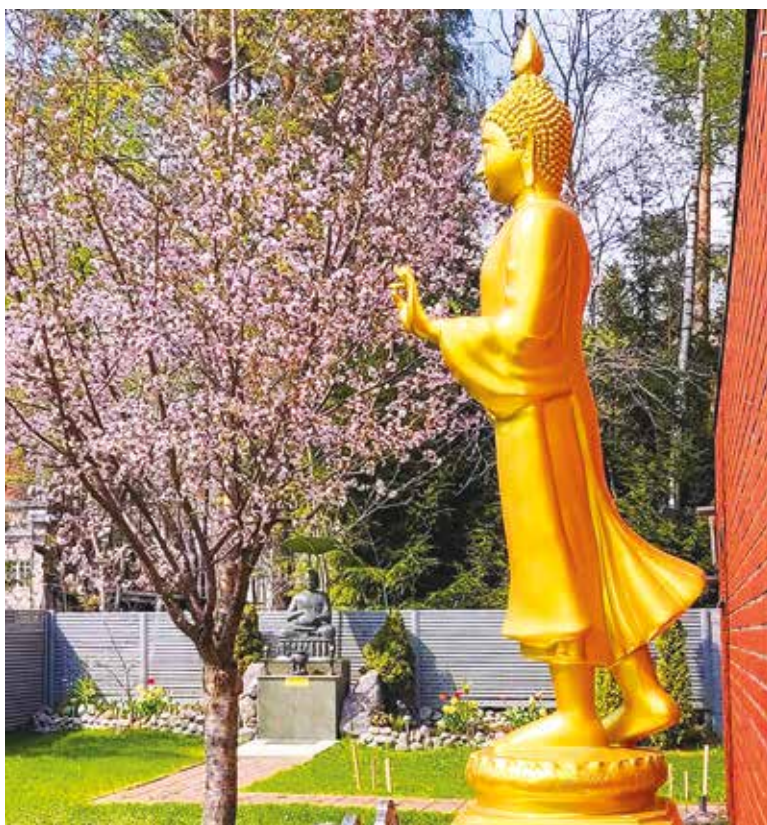
Hỏi: Xin Đđ. chia sẻ cho chúng con biết về định hướng phát triển của chùa Đại Thọ tại Phần Lan trong tương lai?

Đđ. Minh Tấn: Có 2 việc Sư vẫn đang tiến hành đồng thời: xây dựng trú xứ sinh hoạt, mở các khóa thiền Vipassanā cho người Phần Lan. Việc mở các khóa thiền tại Viện Dưỡng Lão và Hội Người Cao Tuổi thành phố đang được tiến hành thuận lợi. Còn về việc xây chùa đang gặp nhiều khó khăn. Muốn xây dựng được chùa cần phải có tài chánh, vấn đề này nằm ngoài khả năng của Sư. Tâm nguyện xây dựng một ngôi Tam Bảo tại Phần Lan làm trú xứ sinh hoạt, hỗ trợ tu học và hoằng dương chánh pháp cho chư Tăng Ni và Phật tử là định hướng Sư hướng tới, tuy nhiên có thành tựu hay không còn phải phụ thuộc vào nhiều yếu tố.

Chúng con cảm ơn Đđ. đã đồng ý thực hiện bài phỏng vấn. Kính chúc Đđ. sớm thành tựu được tâm nguyện.

(Quảng Đức - 2017)







PHÁP 155- CHÙA PHẬT BẢO



Chùa **Phật Bảo** tọa lạc tại
3 Rue De Broca, 91600 Savigny Sur Orges, France.
Chủ trì: Ht. **Đức Minh** - ĐT: +(33-1) 6996 4934.







Ht. Kim Triệu (trái) và Ht. Đức Minh (phải)





PHÁP 156- CHÙA KỶ VIÊN



Chùa **Kỳ Viên** tọa lạc tại
52 Rue Pierre Sémard, 93150 Le Blanc Mesnil, France.
Chủ trì: Tỳ-khưu **Gnanissara** - ĐT: +(33-1) 486 557 68.



Ghi chú: Hiện nay, vị Sư Tích Lan chủ trì, nhưng trước đây, cố Ht. **Hộ Tông** có ở đây 1 năm và chư vị Đại đức **Tịnh Đức, Chơn Trí, Đức Minh...** từ Thái sang, đều có công đức ít nhiều về sự thành lập ngôi **Kỳ Viên Tự** này.





PHÁP 157- SĀKYA MUNI THIỀN ĐƯỜNG



Sakya Muni thiền đường tọa lạc tại
33 Emile Gemton Montbeon, 89340 Saint Agnan, France.
Trụ trì: Sư cô **Diệu Tịnh** - Đt: +336 756 227 09.





MYANMAR

158- CHÙA ĐẠI PHƯỚC



Chùa **Đại Phước** tọa lạc tại
Ramawati road, 90 Quarter - Dagon Newtown, Yangon City, Myanmar.
Chủ trì: Đđ. **Thiện Ngọc** - Đt: +959 699 456 789.



Chủ trì: Đđ. Thiện Ngọc

Chùa Đại Phước - công trình đầu tiên mang đậm dấu ấn Phật giáo Việt Nam tại Myanmar.

Chùa Đại Phước được xây dựng bắt đầu từ năm 2015, hiện đã hoàn thành giai đoạn 1 bao gồm hai công trình mang đậm nét văn hóa đặc sắc của dân tộc Việt Nam là Tháp Khuê Văn Các và chùa Một Cột. Đây là một trong những trung tâm Phật giáo, tâm linh đầu tiên của Việt Nam tại miền đất Phật Myanmar.

Chùa Đại Phước (Mahāpuññavihāra - ở thành phố Yangon) là ngôi chùa Việt Nam đầu tiên tại Myanmar do Đại đức Thiện Ngọc, Ủy viên Ban Hoằng pháp Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Phân ban Hoằng pháp hải ngoại thành lập.

Nằm trong kế hoạch xây dựng một chùa Việt Nam thuộc hệ phái Theravāda từ tác ý của Sư Thiện Ngọc, là đệ tử của cố Thượng tọa Thiện Minh trong thời gian Sư còn tu học tại Myanmar.

Trong quá trình giúp đỡ các Tăng, Ni sinh Việt Nam tham gia học Phật tại Myanmar, sư Thiện Ngọc đã nảy ra ý tưởng xây dựng chùa. Ý tưởng này xuất phát từ nhu cầu cần thiết phải có nơi dừng chân dành cho Tăng sinh Việt Nam có nơi lưu trú khi qua Myanmar tu học và nhu cầu cần có nơi làm trung tâm hành hương tâm linh dành cho Phật tử Việt Nam đang sinh sống tại Myanmar và các phái đoàn Phật tử Việt Nam đến du lịch đất nước chùa tháp này.

Những trăn trở trên mà cố Thượng tọa Thiện Minh đã hậu thuẫn cho ý tưởng của Sư đệ tử để rồi chùa Đại Phước (Mahāpuññavihāra), ngôi chùa Theravāda Việt Nam đầu tiên trực thuộc Giáo hội Phật giáo Việt Nam tại đất nước chùa tháp Myanmar được hai thầy trò phối hợp xây dựng. Thượng tọa Thiện Minh, Viện chủ chùa, Trưởng ban vận động và Sư Thiện Ngọc vừa là trụ trì chùa, vừa là trưởng ban kiến thiết xây dựng.

Năm 2016, Thượng tọa Thiện Minh và Sư Thiện Ngọc đã tổ chức lễ khởi công xây dựng và kết giới Sīmā ngôi chùa Việt Nam đầu tiên tại đất nước chùa Tháp xinh đẹp - Myanmar.

Theo kế hoạch và dự án xây dựng tổng thể, chùa Đại Phước có tổng diện tích đất xây dựng là 8.000m². Kiến trúc chùa được thiết kế hài hòa mang đậm nét văn hóa Việt Nam và những đặc trưng theo truyền thống Phật giáo Nguyên thủy Theravāda của các nước thuộc khu vực Đông Nam Á.

Dự án xây dựng chùa đã được khởi động từ năm 2015 nhưng việc xây dựng chùa Đại Phước giữa chừng phải tạm ngưng vì sự ra đi đột ngột của Thượng tọa Thiện Minh. Trước những khó khăn khi trụ trì chùa Đại Phước, Sư Thiện Ngọc vừa đảm đương trọng trách xây dựng chùa, vừa tìm kiếm, kêu gọi sự hỗ trợ về tài chính để tiếp tục công việc xây dựng chùa để hoàn thành tâm nguyện của Sư phụ

Chương II/E - Các Chùa Phật Giáo Nguyên Thủy Ở Nước Ngoài

là ươm trồng nhân lực tầm học Pháp bảo Phật giáo Nam tông.

Trong tháng 5 chùa Đại Phước đang cho thi công phần nền móng Tầng xá và khu nhà bếp, nhà ăn với tổng diện tích 8,4mx108m (công trình gồm 30 phòng, một trệt hai lầu, có nhà bếp 8,4mx28m + một lầu để phục vụ ẩm thực).

Mới đây, Đại đức Thích Thiện Ngọc kêu gọi Tăng li, Phật tử gần xa phát tâm ủng hộ 600 bao xi măng, mỗi một bao xi trị giá 100 ngàn đồng để cho chùa hoàn tất phần móng Tầng xá trước mùa mưa.

Chùa Đại Phước đã và đang tổ chức nhiều hoạt động cho cộng đồng Phật tử Việt Nam tại Myanmar: Tổ chức lễ dâng Y Kathina đến chư tôn đức Tăng, cầu siêu cho các liệt sỹ Việt Nam, tặng quà cho người cao tuổi sống xung quanh chùa...

(Anh Vũ)





MYANMAR

159- TRUNG TÂM THIỀN KALAMA



Trung tâm Thiền **Kālāma** tọa lạc tại
Pyin Oo Lwin, Myanmar, Meditation Theravada Buddhism.
Chủ trì: Thượng tọa **Giác Nguyên**.



Ngay sau khi xây dựng hoàn tất trai đường (nhà ăn) vào tháng tư 2021, trung tâm Kālāma sẽ khởi công xây dựng Thiền đường (nơi Thiền sư và hành giả thiền tọa tập thể). Với địa thế một ngọn đồi cao, trung tâm luôn nhiều gió nên chúng ta phải cần đến tầng dưới kín đáo ấm cúng. Nhưng trong vài tháng mùa nóng, lại không sử dụng máy lạnh, thì một tầng thượng không vách sẽ hỗ trợ hành giả rất nhiều. Khí hậu ở Pyinn Oo Lwin không oi bức như ở các vùng thấp hơn, nên hành giả chỉ cần một tầng thượng thoáng gió là đủ. Những tháng không mưa hoặc không phải mùa lạnh thì việc ngủ lều trên tầng thượng cũng là một chọn lựa hay. Từ nơi này ta sẽ có được một tầm nhìn không giới hạn ra các phía chung quanh. Đặc biệt những đêm trăng tròn trên tầng thượng thiền đường sẽ để lại những ấn tượng tích cực cho thiền sinh muôn phương.

Mong lắm vậy thay!





Kālāma: Nơi Nhìn Lại



Tôi suy nghĩ rất là nhiều về cái tên gọi của thiền đường tương lai của chúng ta, nói là tương lai nhưng sắp tới rồi. Tôi nghĩ hoài cuối cùng tôi đặt tên là Pārami. Như tôi phân tích trong bài viết hôm trước, Pārami có nghĩa là vượt qua. Pārami hay Pāramita được hình thành bởi hai từ tố Pāra+I. Pāra là bờ kia, bên khác hay bỉ ngạn và chữ I là ngữ căn của động từ Eti nghĩa là Đến, Tới. Gom chung lại, Pārami là Đáo Bỉ Ngạn, là qua bờ kia hay sang bên khác. Mà ý nghĩa này, trùng hợp thay, lại cũng chính là của chữ Việt (vượt, 越), tên gọi dân tộc và Quốc hiệu của ta. Pārami cũng là từ nổi tiếng trong Phật Giáo ám chỉ hành trình vượt phàm sang thánh bằng cách huân tu hạnh lành để kiến lập Phật Đạo.

Nhưng lạ lắm, cách đây ba đêm, tôi bị cảm, tôi uống thuốc Neocitran của Thụy Sĩ, thuốc này giải cảm nhưng lại ngủ. Tôi ngủ say lắm. Chuyện này quý vị có thể không tin cho là chuyện phong thần, cũng không sao, bởi vì tôi cũng không nghĩ nó là cái gì huyền bí hay là một chấn động tâm thức nào đó, nhưng khả năng đó tôi cho là lớn hơn là khả năng do chực thiên. Tầm ba giờ sáng tôi ngủ rất say, ngay đầu giường ở hướng Bắc có ai đó nói một câu nghe rất khó hiểu: “Kālāma đừng Pārami”. Tôi không hiểu, tôi nghe hơi nhỏ. Lại nghe lặp lại lần nữa: “Kālāma đừng Pārami”. Lúc đó tôi ngủ say bởi vì thuốc mạnh lắm, Neocitran người ta uống nửa gói còn tôi uống cả gói. Trong giấc ngủ tôi nói thầm, Kālāma không có nghĩa. Rồi tôi ngủ luôn. Sáng sớm, tức vài tiếng đồng hồ sau giật mình dậy tôi hết hồn. Pārami là tên tôi đặt cho thiền viện, người trong mơ tôi không biết là nam hay nữ nhưng sao người đó lại bảo là Kālāma. Lúc đó tôi chợt nhớ: Ồ, Kālāma không có nghĩa, nhưng đó là tên của ngôi làng mà Đức Thế Tôn ghé đến, người dân ở đó ra bạch với Ngài rằng nhiều người đến đây ai cũng nói mình là số một:

“Có một số Sa-môn, Bà-la-môn, bạch Thế Tôn, đi đến Kesaputta. Họ làm sáng tỏ, làm chói sáng quan điểm của mình, nhưng họ bài xích quan điểm người khác, khinh miệt, chê bai, xuyên tạc. Bạch Thế Tôn, và một số Sa-môn, Bà-la-môn khác cũng đi đến Kesaputta, Họ làm sáng tỏ, làm chói sáng quan điểm của mình, nhưng họ bài xích quan điểm người khác, khinh miệt, chê bai, xuyên tạc. Đối với họ, bạch Thế Tôn, chúng con có những nghi ngờ phân vân: “Trong những Tôn giả Sa-môn này, ai nói sự thật, ai nói láo?”

Ngài nói rằng đừng quan tâm đến những gì gọi là truyền thuyết, truyền thống, Tổ sư, kinh sách lâu đời ghi lại, mà hãy nghe xem coi nội dung đó là thiện hay ác, có lợi mình lợi người, hại mình hại người hay không, chứ không phải vì điều đó được tuyên bố bởi thầy nào, Sư phụ, Tổ sư, giáo chủ nào, truyền thống nào.

Kinh Kālāma là một bài kinh rất nổi tiếng, nổi tiếng đến mức

chúng ta có thể nói rằng một trăm ông Tây bà Đàm nghiên cứu Phật pháp đều biết kinh này, bởi bài kinh đó là một nhát búa đóng thẳng vào Thánh kinh của Thiên Chúa. Bên Cơ Đốc nói “*Phúc cho ai không thấy mà tin*”, trong khi bên kinh Pāli thì có bài kinh đặc biệt nói ngược lại, đừng tin vào truyền thống, đừng tin vào Sự phụ mà chỉ quan sát nội dung điều mình được nghe rồi mới quyết định tin hay bỏ.

Phải nói rằng tôi lạnh xương sống và rất xúc động, tôi không gọi đó là giấc mơ vì nó ngắn quá, khoảng chừng một giây rưỡi thôi, lại không biết ai nói, một câu nói rất mơ hồ “Kālāma đừng Pārami”. Bỏ tên Pārami tôi cũng thấy hơi quê, quê ở chỗ là lý do hơi phong thần, và quê nữa là cách đây mấy ngày mình đã thiết tha tâm huyết viết một bài về tên gọi Pārami, giờ đây biết phải ăn nói làm sao với bàn dân thiên hạ đây.

Thế là tôi chỉ âm thầm đặt miếng gỗ thông vát xéo trên đó khắc chữ Kālāma Hermitage. Quá hay, quá đặc biệt. Và tôi rất hoan hỉ! Nếu nói hơi phong thần một chút tôi nghĩ là chư thiên cho mình cái tên đó. Tôi lại nghĩ biết đâu trong tiềm thức mình vì có cái thao thức trần trở nên cuối cùng đã chọn tên Kālāma. Tôi gọi cho mấy người Phật tử quen ở Châu Âu, vừa nhắc cái tên Kālāma là họ đều thích và nói tên đó hay quá. Chưa nói đến ý nghĩa kinh điển, ý nghĩa tinh thần, chỉ riêng cái tên là thấy dễ thương rồi nên tôi đặt cho nó cái tên là Trung tâm Kālāma, hàm ý đây là một trung tâm mà chúng ta đến để chúng ta nhìn lại kinh điển, nhìn lại chính mình.

Đây là **trung tâm nhìn lại** chứ không phải trung tâm tin nhận, trung tâm tin theo, cảm đầu mù quáng. Đây là chỗ để chúng ta nhìn lại. Dù có đến đó để đọc sách cũng để nhìn lại, có đến đó để tu tập tuệ quán cũng để nhìn lại mình thôi. Tôi gọi đó là trung tâm Kālāma.

Tt. Giác Nguyên (Toại Khanh)





Các tác phẩm và dịch phẩm của Tt. Giác Nguyên (Toại Khanh)

Tác phẩm:

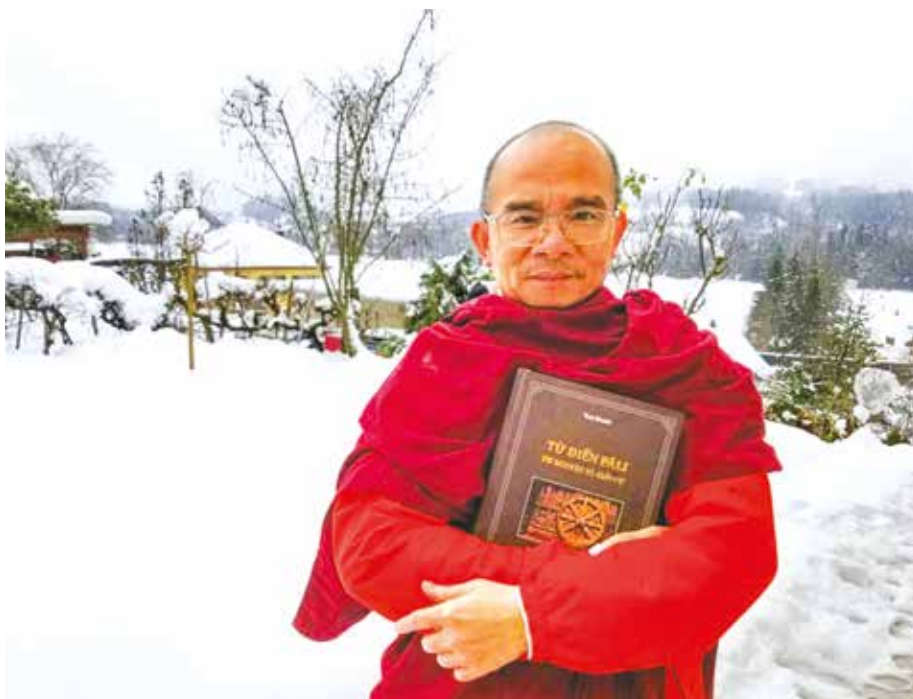
- Từ điển Pāli - từ nguyên và giải tự
- Kinh Tương Ưng huyền giải
- Chuyện phỉếm thầy tu
- Khi nhà sư qua sông
- Thơ rặng hiên chùa
- Đò xuôi sơn hạ

Dịch phẩm:

- Kinh nghiệm tuệ quán (Nguyên tác: nhiều tác giả)
- Họ đã nghĩ như thế (Nguyên tác: nhiều tác giả)
- Triết học A-tỳ-đàm của Phật giáo truyền thống (Nguyên tác: Dr. Mehm Tin Mon)
- Chúng sanh và sanh thú (Biên soạn: Saddhamma Jotika)
- Tìm hiểu triết học Phật giáo



Sa-di **Giác Nguyên** bên thầy là Ht. **Tịnh Sự**



Tt. Giác Nguyên (Toại Khanh)



Lời Cuối:

Chúng tôi kính thành tri ân Đại Trưởng Lão Thiền Sư Kim Triệu đã từ giáo và đích thân hỷ cúng tịnh tài; lại còn vận động chư vị Phật tử các chùa Kỳ Viên, Thích Ca Thiền Viện, Đại Niệm Xứ Thiền Viện, Tam Bảo Tự... ở Hoa Kỳ hùn góp tổng cộng 9.000 USD qua 5 tấm Sec đề tên cư sĩ Trần Minh Anh chuyển về cho tác giả để sử dụng vào lần tái bản bộ Sử này.

Nguyện cầu phước lành vô lượng trở quả đến cho chư vị, gia đình, thân quyến cùng tất thảy chúng sanh trong ba giới, bốn loài đồng ân triêm lợi lạc thù thắng.

Chúng tôi thậm cảm ơn một số hình ảnh, tư liệu có được ở trang Web Phatgiaonguyenthuy.com, 2 trang Facebook Theravāda Phật giáo Nam tông và Nguyễn Ngọc Hùng; tuy nhiên vẫn còn có một số lấy ở nguồn khác trên Internet mà người biên tập không rõ tác giả... Chỉ với mục đích ấn tống biếu tặng chứ không bày bán bất cứ đâu, nên, nếu có hình ảnh, tư liệu nào trong sách chưa được cho phép - thì cũng xin chư vị bỏ quá với nụ cười hỷ xả...

Mong lắm vậy thay!

Trân trọng!

Rừng Thiền Huyền Không Sơn Thượng, Huế - Việt Nam.

Ngoạ Tùng Am, Đông Tân Sủu, 2021.

Tỳ-khưu **Giới Đức**

(Minh Đức Triều Tâm Ảnh)



MỤC LỤC

BÀ RỊA - VŨNG TÀU

(Tiếp Tập I)

36- Thiền Viện Bồ Đề.....	5
37- Chùa Viên Tuệ.....	11
38- Tịnh xá Ngọc Viên.....	17
39- Thiền Viện Giác Tuệ.....	21
40- Tịnh Thất Hồng Quang.....	27

ĐỒNG NAI

(31 Ngôi Chùa)

41- Chùa Bửu Đức.....	37
42- Chùa Thiền Quang 1.....	43
43- Chùa Thiền Quang 2.....	53
44- Chùa Cồ Đàm.....	59
45- Chùa Ngọc Đạt.....	65
46- Chùa Phước Hộ.....	71
47- Thiền Viện Phước Sơn.....	77
48- Chùa Y Sơn.....	87
49- Chùa Tam Phước.....	93
50- Tịnh xá Phước Huệ (Cầu Xéo).....	101
51- Chùa Quang Minh.....	105
52- Chùa Quảng Nghiêm.....	109
53- Chùa Phước Quang.....	117
54- Chùa Thái Hòa.....	121
55- Chùa Từ Thiện.....	127
56- Chùa Linh Phú.....	133
57- Tịnh Thất Nguyên Không.....	139
58- Chùa Phước Lâm.....	147
59- Chùa Pháp Trụ.....	151
60- Chùa Linh Sơn.....	157
61- Chùa Pháp Độ.....	161
62- Tịnh Thất Hương Dầu.....	167
63- Chùa Phước Thịnh.....	171
64- Chùa Linh Phước.....	175
65- Chùa Lâm Tuyền.....	177

66- Thiền Thất Chơn Như	179
67- Tịnh Xá Phước Huệ (Phú Túc).....	181
68- Thiền Viện Quán Tâm	185
69- Thiền Thất Tam Đức	187
70- Chùa Linh Bửu.....	191
71- Chùa Linh Thắng	193

BÌNH DƯƠNG

(05 Ngôi Chùa)

72- Chùa Thanh Long	199
73- Thiền Viện Phước Minh	205
74- Chùa Kim Quang	211
75- Chùa Hội Quang	215
76- Chùa Giác Hoàng	219

BÌNH PHƯỚC

(03 Ngôi Chùa)

77- Tam Bảo Thiền Đường	227
78- Chùa Tứ Phương Tăng.....	233
79- Chùa Thanh Phước	239

LONG AN

(02 Ngôi Chùa)

80- Chùa Trì Giới	247
81- Chùa Tâm An	253

BẾN TRE

(01 Ngôi Chùa)

82- Chùa Tâm Thành	259
--------------------------	-----

TIỀN GIANG

(05 Ngôi Chùa)

83- Chùa Pháp Bảo	275
84- Chùa Phước Hải	285
85- Chùa Đông Phương.....	291
86- Chùa Linh Cổ.....	297
87- Chùa Phước Điền	303

TRÀ VINH

(04 Ngôi Chùa)

88- Chùa Bửu Châu	309
89- Chùa Long Hưng	313
90- Chùa Phước Vân	317
91- Chùa Phước Long	321

VĨNH LONG

(05 Ngôi Chùa)

92- Chùa Viên Giác.....	327
93- Chùa Siêu Lý	337
94- Tịnh Xá Ngọc Đăng.....	345
95- Thiền Viện Thiện Minh	351
96- Chùa Như Pháp.....	359

CẦN THƠ

(02 Ngôi Chùa)

97- Tịnh Thất Siêu Lý	367
98- Chùa Bửu Pháp.....	373

KIÊN GIANG

(01 Ngôi Chùa)

99- Chùa Thiên Trúc	381
---------------------------	-----

BÌNH THUẬN

(02 Ngôi Chùa)

100- Chùa Bình Long.....	391
101- Thiền Viện Từ Lâm	399

LÂM ĐỒNG

(03 Ngôi Chùa)

102- Chùa Định Quang	405
103- Chùa Đại Niệm (Bảo Lộc)	413
104- Tịnh Thất Đức Quang	415

ĐẮK LẮK

(02 Ngôi Chùa)

105- Chùa Phổ Quang	423
106- Thiền Viện Chân Như	431

NHA TRANG

(02 Ngôi Chùa)

107- Chùa Như Ý.....	439
108- Chùa Hộ Tông	441

DIÊN KHÁNH

(01 Ngôi Chùa)

109- Thiền Viện Thiện Dũng	445
----------------------------------	-----

BÌNH ĐỊNH

(01 Ngôi Chùa)

110- Chùa Phước Quang.....	449
----------------------------	-----

QUẢNG NGÃI

(01 Ngôi Chùa)

111- Thiền Viện Viên Minh	455
---------------------------------	-----

QUẢNG NAM

(04 Ngôi Chùa)

112- Chùa Thái Bình	465
113- Chùa Giác Viên	471
114- Chùa Nam Quang (Hội An)	475
115- Tịnh xá Sala (Hội An).....	481

ĐÀ NẴNG

(01 Ngôi Chùa)

116- Chùa Tam Bảo	485
-------------------------	-----

HUẾ

(09 Ngôi Chùa)

117- Chùa Thiên Lâm.....	493
118- Chùa Tăng Quang.....	505
119- Chùa Huyền Không	513
120- Rừng Thiền Huyền Không Sơn Thượng	525
121- Chùa Pháp Luân	547
122- Chùa Định Quang	555
123- Tịnh Thất Gotami	575
124- Tịnh Thất Khema	581
125- Tịnh Thất Đầu Đà.....	587

QUẢNG TRỊ

(01 Ngôi Chùa)

126- Phước Thiện Đường & Sīmā Chánh Pháp Đăng	595
---	-----

THANH HÓA

(01 Ngôi Chùa)

127- Thiền Viện Đại Hóa	605
-------------------------------	-----

THÁI BÌNH

(01 Ngôi Chùa)

128- Chùa Phúc Minh	611
---------------------------	-----

HÀ NỘI

(03 Ngôi Chùa)

129- Nam Thiên Thiền Tự.....	619
130- Thiền Viện Tâm Pháp	627
131- Chùa Đức Hòa.....	631

BẮC NINH

(01 Ngôi Chùa)

132- Chùa Hộ Pháp	637
-------------------------	-----

CHƯƠNG II

Các Chùa Phật Giáo Nguyên Thủy Ở Nước Ngoài... 643

I- HOA KỲ

(17 Ngôi Chùa)

133- Chùa Kỳ Viên.....	647
------------------------	-----

134- Thích Ca Thiền Viện	651
135- Tự Viện Liên Hoa	663
136- Chùa Đạo Quang	669
137- Chùa Pháp Vân	675
138- Chùa Hương Đạo	679
139- Chùa Liên Hoa	685
140- Chùa Bửu Môn	689
141- Chùa Pháp Luân	695
142- Ananda Thiền Viện	699
143- Chùa Phật Pháp	703
144- Tu Viện Đạo Tâm	709
145- Đại Niệm Xứ Thiền Viện	715
146- Tam Bảo Tự	719
147- Chùa Vạn Phước	721
148- Vô Môn Thiền Tự	725
149- Tàng Kinh Các	727

II- PGNT CÁC NƯỚC KHÁC

(10 Ngôi Chùa)

CAMPUCHIA

150- Chùa Đại Hạnh	735
--------------------------	-----

ẤN ĐỘ

151- Chùa Đại Lộc	739
-------------------------	-----

THỤY SĨ

152- Chơn Minh Tịnh Xá	747
------------------------------	-----

CANADA

153- Bát Nhã Thiền Viện	749
-------------------------------	-----

PHẦN LAN

154- Chùa Đại Thọ	751
-------------------------	-----

PHÁP

155- Chùa Phật Bảo	757
--------------------------	-----

156- Chùa Kỳ Viên	761
-------------------------	-----

157- Sākya Muni Thiền Đường	765
-----------------------------------	-----

MYANMAR

158- Chùa Đại Phước	767
---------------------------	-----

159- Trung Tâm Thiền Kalama	773
-----------------------------------	-----

HỘI LUẬT GIA VIỆT NAM
NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

Địa chỉ: 65. Tràng Thi - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội

Email: nhaxuatbanhongduc65@gmail.com

Điện thoại: 024.3 9260024 - 024.3 9392711

PHẬT GIÁO NGUYÊN THỦY VIỆT NAM SỬ LƯỢC
(TẬP 2)

Tỳ-khưu Giới Đức - Sīlaguṇa Bhikkhu
(Minh Đức Triều Tâm Ảnh)

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giám đốc

BÙI VIỆT BẮC

Chịu trách nhiệm nội dung

Tổng biên tập

LÝ BÁ TOÀN

Biên tập

PHAN THỊ NGỌC MINH

Minh họa

NGUYỄN HẠNH

Trình bày và sửa bản in

NHÓM BIÊN TẬP CHÙA HUYỀN KHÔNG SƠN THƯỢNG

Đối tác liên kết

TỶ-KHƯU GIỚI ĐỨC - SĪLAGUṆA BHIKKHU

(Minh Đức Triều Tâm Ảnh)

In 2000 cuốn, khổ 19cm x 26,5cm, Tại: Công ty Cổ phần In Viễn Đông, Địa chỉ: Km
19+400 Giai Phạm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

Số XNĐKXB: 2274-2021/CXBIPH/09 - 47/HĐ, Số QĐXB của NXB: 1399/QĐ-NXBHĐ

Mã số Quốc Tế: ISBN: 978-604-338-171-9; In xong và nộp lưu chiểu năm: 2021.